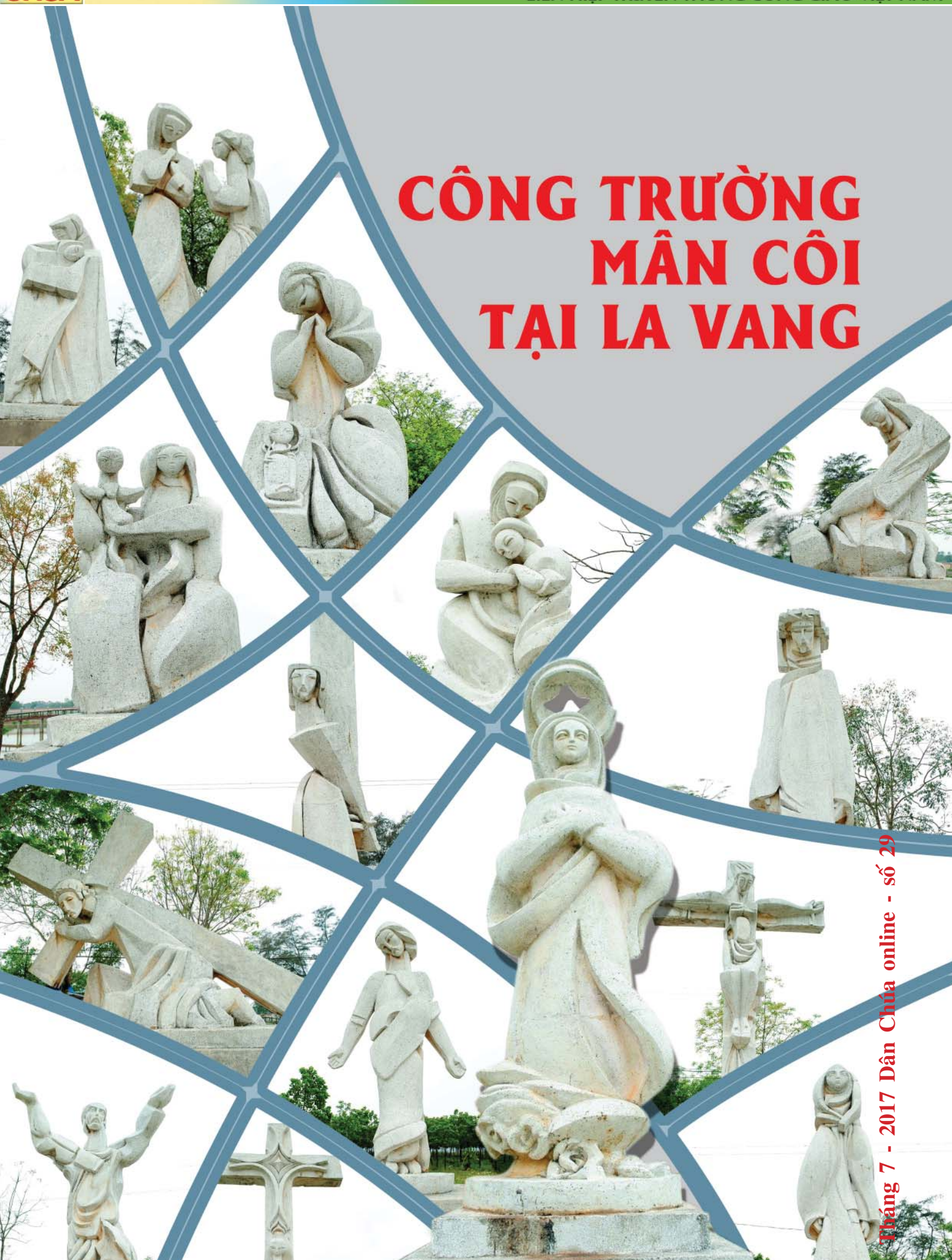


CÔNG TRƯỜNG MÂN CÔI TẠI LA VANG





Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de

Herausgeber:

Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line
Pfizerstr. 5, D-70184 Stuttgart
Tel.: (0711) 23 69 093 / Fax: (0711) 23 61 320

DÂN CHÚA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stephano Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải OMI
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao

DÂN CHÚA MỸ CHÂU

PO. Box 1419, Gretna. LA 70053-1419. USA
Tel.: (504) 392-1630 / Fax: # 504-391-5440
Chủ nhiệm: Lm. Việt Châu, sss
Chủ bút: Lm. Bình Giang, sss
Thư ký: Phạm Long
Thủ quỹ: Nguyễn Vũ Thùy Linh

DÂN CHÚA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

MỤC ĐÍCH VÀ TÔN CHỈ CỦA DÂN CHÚA

Mục đích:

Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ:

Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ vũ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới

Trong Số Này :

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân.
- . Sứ điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô cho Ngày Thế giới Truyền giáo 2017.
- . Tác dụng của truyền thông xã hội đối với tôn giáo.
- .Thánh lễ Kỷ niệm 25 năm Giám Mục của Đức Thánh Cha
- **Lòng bác ái của đôi vợ chồng Mariaelena và Marco.**
- . **5 vị thánh qua đời khi còn đang tuổi thiếu nhi.**
- . Vị Tuyên úy Quân Đội Hoa Kỳ tử trận tại chiến trường VN ...
- . **Buôn bán súng đạn, cần sa, ma túy**

và cờ bạc có tội hay không?.

- . Thái độ nào trước tai họa khủng bố ?.
- . Những hệ quả thảm khốc khi trái đất nóng lên.
- . Helmut Kohl - Người bạn chân chính của tự do.
- . Nhận định của Hội đồng Giám mục Việt Nam về “Luật Tín ngưỡng Tôn giáo 2016”.
- . Hội đồng Liên tôn Việt Nam ủng hộ Bản Nhận định của Hội đồng Giám mục VN về Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016.
- . **Các Tổ Chức Công Giáo Tiến Hành (8).**
- **Trang La Vang : La Vang với Mầu nhiệm và công trường Mân Côi.**
- **Sóng vỗ tay mừng (thơ).**
- **An toàn du lịch.**
- **Tin tức Giáo Hội hoàn vũ.**
- **Tin Giáo Hội VN.**
- **Tin Cộng Đoàn.**

Yêu NƯỚC

không phải là yêu Xã hội chủ nghĩa

Quý độc giả thân mến,
Báo Dân Chúa online số 29 phát hành đầu tháng bảy 2017 với nắng ấm trên khắp vùng trời Âu Châu. Xin thành tâm nguyện chúc quý độc giả bốn phương và thân bằng quyến thuộc những ngày hè hồn an xác mạnh, “đi một ngày đàng học một sàng khôn”. Gia đình cùng nhau sum họp, có nhiều thời giờ rảnh rỗi bồi dưỡng cả hồn lẫn xác, sau bao tháng cặm cụi học hành và vất vả làm ăn. Có nhiều thời gian rảnh rỗi để gặp gỡ và lắng nghe nhau. Có nhiều cuộc dạo chơi leo núi để khám phá vẻ đẹp của thiên nhiên. Có nhiều buổi tắm biển bơi lội trong dòng nước xanh mát để cảm nhận biển cả mênh mông là món quà tặng tuyệt vời của Thiên Chúa tặng ban cho con người. Đừng quên mang theo trong hành trang mùa hè những cuốn sách thiêng liêng giúp tăng trưởng đời sống đức tin. Dân Chúa đặc biệt giới thiệu hai tông thư rất thời sự về thiên nhiên “Laudato Si : Hãy tán tụng Chúa” của Đức Thánh Cha Phanxicô và thông điệp “Amoris Laetitia : Niềm vui yêu thương” về đời sống gia đình.

Trong số báo này, xin đặc biệt ghi nhận những biến cố dồn dập đang xảy ra tại Quê Hương dấu yêu :

Biến cố nóng bỏng nhất là vào ngày thứ tư 28.06, “Đan viện Thiên An, Huế, bị một nhóm khoảng 150 người tự xưng là “nhân dân đi thực thi công lý” cùng với một số lãnh đạo chính quyền mặc thường phục tấn công, đập phá nát thánh giá và hành hung, gây thương tích cho rất nhiều đan sĩ” trên “Đồi

Khổ Nạn” (tên gọi đã được Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh đề nghị đặt khi đặt chân đến kính viếng vào ngày mừng 3.4.2017) .

“Họ điều khiển một khối lượng các côn đồ tay mang hung khí, rồi có cả hội phụ nữ nữa. Một mặt các thanh niên xô lên đập đổ thánh giá. Các thầy thì cứ lặng lẽ lên để ôm thánh giá thôi chứ không làm gì cả. Trong lúc lên như vậy thì họ đánh, đập, xô đẩy... Cảnh tượng rất hỗn loạn và các thầy bị đánh đập rất nhiều. Có khoảng 40 đan sĩ hiện diện lúc đó. Nhưng số lượng họ đông hơn và họ lại được phép đánh mình. Họ dùng cả gậy gộc, tuýp nước, lưỡi cửa nhỏ để cửa vào tay các thầy nếu các thầy ôm cây thánh giá”.

“Các đan sĩ cảm nhận được là hôm nay các anh công an, bên chính quyền Cộng sản, họ bộc lộ hết tất cả những gì tồi tệ nhất mà họ có thể làm được là họ làm với các đan sĩ. Chính lãnh đạo của nhóm đó tuyên bố to trước mặt mọi người rằng ‘Bắt đầu từ bây giờ, một đan sĩ nào ra khỏi tu viện Thiên An là đánh cho chết’. (Trích bản tin đài VOA)

Xin ghi chú thêm: Hôm 16.6 vừa qua, Đức Tổng Giám Mục giáo phận Huế Giuse Nguyễn Chí Linh, đồng thời là chủ tịch Hội



đồng giám mục đã đến viếng cây Thánh giá này khi thăm đan viện Thiên An.

Cũng vào buổi sáng 29.6 đã xảy ra phiên tòa xét xử Blogger Mẹ Nấm - Nguyễn Ngọc Như Quỳnh kết thúc với mức án đề nghị của Viện Kiểm sát từ 8-10 năm tù:

“Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, tức Blogger Mẹ Nấm, từng được nhiều tổ chức nhân

quyền quốc tế vinh danh về những hoạt động cho dân chủ và nhân quyền trong nước. Gần đây nhất, vào tháng 3.2017, Mẹ Nấm được Đệ nhất Phu nhân Hoa Kỳ Melania Trump vinh danh với “Giải Phụ nữ Can đảm Quốc tế”. Trước đó, bà được trao giải Người Bảo vệ Quyền Dân sự của tổ chức Người bảo vệ Quyền Dân sự năm 2015, và giải Hellman/Hammett của tổ chức Theo dõi Nhân quyền năm 2010. Hồi đầu tháng 10.2016, chính quyền Khánh Hòa đã bắt giữ Nguyễn Ngọc Như Quỳnh vì đã viết và đăng trên internet rất nhiều bài với bút danh “Mẹ Nấm” nói về hiện thực xã hội và đấu tranh cho dân chủ, nhân quyền. Blogger Mẹ Nấm bị cáo buộc tội “tuyên truyền chống nhà nước” theo Điều 88.” (trích tin đài VOA).

Đáng chú ý nhất là Nhận định của Hội đồng Giám mục Việt Nam về “Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016” gửi đến Quốc Hội Việt Nam vào đầu tháng sáu (xin xem bản tin đặc biệt và các nhận định ...đăng trong số báo này). Dân Chúa xin hết lòng ủng hộ và đặc biệt nêu lên những quan điểm đúng đắn nhất của các tổ chức đạo đời về Nhận định của Hội đồng Giám mục Việt Nam về “Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016”:

1) Nhận định của Quý Hội đồng Giám mục chẳng những đã nhắm vào thực chất và ý đồ của Luật Tín ngưỡng Tôn giáo mà còn nhắm vào nguyên tắc và não trạng của chế độ vô thần toàn



trị hiện nay tại Việt Nam, nguồn phát xuất của Luật đó (Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam).

2) Với lời lẽ ôn hòa, nhẹ nhàng nhưng khẳng khái, khôn ngoan trong việc trình bày chính kiến, bài Nhận Định đã thẳng thắn nêu lên sự “tổng quát và mơ hồ” của nhà cầm quyền trong việc nhìn nhận về vai trò của tôn giáo khi tham gia các hoạt động “giáo dục, y tế, đào tạo, từ thiện...” của xã hội. (Điền Phương Thảo)

3) Quý Hội đồng đã cho thấy Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo thực chất là nỗ lực hợp pháp hóa và củng cố hóa cơ chế xin-cho hết sức bất công, phi lý và ngang ngược của một nhà cầm quyền luôn tuyên bố là “của dân, do dân, vì dân”. Việc tráo đổi ngôn từ (từ “xin phép” và “cho phép” sang “đăng ký, thông báo, đề nghị”) rất cực vẫn không che giấu được ý đồ làm cho cơ chế xin-cho càng thêm vững mạnh, thậm chí hơn cả Pháp lệnh tín ngưỡng tôn giáo 2004. Đúng là “cơ chế này cho thấy tự do tín ngưỡng tôn giáo không thật sự được coi là quyền của con người nhưng chỉ là ân huệ cần phải xin và được ban phát. Chính cơ chế đó hợp pháp hóa sự can thiệp của chính quyền vào sinh hoạt nội bộ và kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động tôn giáo” (Nhận định, số 3). (Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam).

Chính Đức Tổng Giám Mục Giuse Ngô Quang Kiệt đã phát biểu thẳng thừng từ gần 20 năm trước trong cuộc họp mặt với nhà cầm quyền thành phố Hà Nội vào ngày 20.09.2008 như sau:

“Nhưng mà cái tôn giáo là cái quyền tự nhiên con người được hưởng. Và nhà nước vì dân cho dân phải có trách nhiệm tạo cái điều đó cho người dân chứ không phải cái ân huệ chúng tôi xin. Không có. Tự do tôn giáo là quyền chứ không phải là cái ân huệ “xin cho”.

4. Điểm son nhất là nhận định: “Chính quyền kêu gọi các tôn giáo đồng hành với dân tộc, chúng tôi hoàn toàn đồng ý, nhưng thiết tưởng nên phân biệt rõ dân tộc và chế độ. Lịch sử dân tộc Việt Nam nói riêng và lịch sử thế giới nói chung cho thấy rằng các chế độ chính trị thay đổi theo thời gian còn dân tộc thì trường tồn. Do đó phải đặt lợi ích dân tộc lên trên hết. Chúng tôi nghĩ rằng đồng hành với dân tộc là đồng hành với những con người cụ thể đã và đang làm nên dân tộc này, nhất là những người cùng khổ và bị quên lãng. Đồng hành với dân tộc là đồng hành với những giá trị làm nên di sản tinh thần và văn hóa của dân tộc Việt Nam: chống ngoại xâm, giữ gìn bờ cõi, chống cường quyền, tương thân tương



ái, lá lành đùm lá rách, ...”

Đây là một nhận định vô cùng quý giá giúp người dân, đặc biệt là người Công giáo Việt Nam củng cố lại những giá trị thật, có những nhận thức đúng đắn về vai trò và trách nhiệm mình trong hoàn cảnh đất nước hiện nay.

Đồng thời điều này cũng thể hiện lập trường của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam về các tội danh “xâm phạm trật tự an toàn xã hội, môi trường”, “kích động giáo dân gây chia rẽ”, “chống phá nhà nước”, “tuyên truyền nói xấu chế độ” ... mà Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, linh mục Nguyễn Đình Thục, Đặng Hữu Nam và các linh mục thuộc giáo phận Vinh đang bị vu khống... Bởi lẽ các vị mục tử này đã đồng hành với dân tộc để “chống ngoại xâm, giữ gìn bờ cõi, chống cường quyền, tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách...”. Tất cả những việc làm của họ chỉ nhằm một mục đích là đòi lại môi trường sống trong lành, tốt đẹp cho người dân biển miền Trung nói riêng và cả dân tộc Việt Nam nói chung. (Điền Phương Thảo)

5) Nhận định của Quý Hội đồng là một ánh sáng chiếu soi tâm trí mọi người, từ nhà cầm quyền đến các tín đồ và cả toàn dân về quyền tự do tôn giáo, một quyền tự do có thể nói là cơ bản hơn hết, vì khi tâm hồn con người đã ra xấu -do không được các tôn giáo dạy dỗ- thì chẳng có gì nên tốt cả. Ngoài ra, Nhận định của

Quý Hội đồng -xuất phát từ bản chất của mọi tôn giáo, từ nội dung của mọi giáo lý- là một sức mạnh xây dựng dân chủ, cổ vũ tự do, thăng tiến nhân quyền, như đã được chứng minh qua các Giáo hội Đông Âu thời chế độ Cộng sản và qua nhiều Giáo hội tại Á châu trong những thập niên gần đây. (Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam)

Linh mục chủ nhiệm

Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân



Gặp gỡ VI

CHÚNG TA SẼ NÊN MỘT XƯƠNG MỘT THỊT

Mục đích:

Cùng nhau suy nghĩ về chuyện kết hôn, đó là sự kiện ta phải xây dựng dần dà theo thời gian đồng thời học nhìn hôn phối như là một bước khởi đầu của kế hoạch sống. Chúng ta thấy nhiệm vụ luân lý này được thiết lập dựa trên nền tảng của chọn lựa hôn nhân là một chọn lựa trọn vẹn, bất khả phân ly và duy nhất của và đôi bạn thiết yếu phải tin tưởng dự phóng này.

Cầu nguyện và lắng nghe Lời Chúa:

Lời dẫn:

Ồn ta nhận được trong bí tích hôn phối đòi hỏi phải được sống và làm cho mới mỗi ngày: đó là lời hứa đôi tân hôn trao cho nhau khi tuyên bố ưng thuận kết hôn.

Nhiệm vụ luân lý của anh chị sẽ được thực hiện trong một hành trình dài để dần dần trở nên “một xương một

thịt” trong khi biết tôn trọng sự khác biệt nhau, để cùng nhau xây dựng một cuộc sống chung nuôi dưỡng bởi một tình yêu trọn vẹn, trung tín, bất khả phân ly và phong nhiêu (sẵn sàng đón nhận và nuôi dạy con cái).

Trong cuộc hành trình này anh chị không đơn độc: trong cuộc sống và trong nhà của anh chị sẽ có Thánh Thần Chúa hiện diện và hoạt động.

Lời Chúa: trong Tin Mừng theo thánh Marcô

“Đức Giêsu bỏ nơi đó, đi tới miền Giuđê và vùng bên kia sông Giođan. Đông đảo dân chúng lại tuôn đến với Người. Và như thường lệ, Người lại dạy dỗ họ. Có mấy người Pharisêu đến gần Đức Giêsu và hỏi rằng: “Thưa Thầy, chồng có được phép rẫy vợ không?” Họ hỏi thế là để thử Người. Người đáp: “Thế ông Môsê đã truyền dạy các ông điều gì?” Họ trả lời: “Ông Môsê đã cho phép viết giấy ly dị mà rẫy vợ.” Đức Giêsu nói với họ: “Chính vì các ông lòng chai dạ đá, nên ông Môsê mới viết điều răn đó cho các ông. Còn lúc khởi đầu công trình tạo dựng, Thiên Chúa đã làm nên con người có nam có nữ; vì thế, người đàn ông sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt. Như vậy, họ không còn là hai, nhưng chỉ là một xương một thịt. Vậy, sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly.” Khi về đến nhà, các môn đệ lại hỏi Người về điều ấy. Người nói: “Ai rẫy vợ mà cưới vợ khác là phạm tội ngoại tình đối với vợ mình; và ai bỏ chồng để lấy chồng khác, thì cũng phạm tội ngoại tình.” (Mc 10,1-12).

Linh mục: Trong khi cùng nhau cầu nguyện bằng thánh vịnh 127, chúng ta hãy bày tỏ niềm xác tín rằng sự bình an của Chúa sẽ cư ngụ trong gia đình trung tín với Người, vì Người làm cho gia đình tràn ngập hạnh phúc. Mời các anh chị chia làm hai bè, luân phiên xướng đáp.

Những người nữ: Hạnh phúc thay bạn nào kính sợ Chúa, ăn ở theo đường lối của Người. Công khó tay bạn làm, bạn được an hưởng, bạn quả là lắm phúc nhiều may.

Những người nam: Hiền thê bạn trong cửa trong nhà khác nào cây nho đầy hoa trái; và bấy con tựa những cây ô-liu môn mơn, xúm xít tại bàn ăn.

Những người nữ: Đó chính là phúc lộc Chúa dành cho kẻ kính sợ Người. Xin Chúa từ Sion xuống cho bạn muôn vàn ơn phúc! Ước chi trong suốt cả cuộc đời bạn được thấy Giêrusalem phồn thịnh,

Những người nam: được sống lâu bên đàn con cháu. Nguyên chúc Israel vui hưởng thái bình!

Tất cả: Vinh danh Chúa Cha và Chúa Con, cùng vinh danh Thánh Thần Thiên Chúa,

Tự muôn đời và chính hiện nay, luôn mãi đến thiên thu vạn đại. Amen.

Câu hỏi giúp suy tư:

- Luật luân lý là gì? Hạn chế các ước muốn và khát khao của con người, cá nhân cũng như đôi bạn, có chính đáng không?

- Anh chị hiểu như thế nào khẳng định sau đây: “Hôn phối không phải là điểm đến nhưng là điểm khởi đầu”? Tại sao, và theo nghĩa nào, với những chọn lựa nào?

- Diễn ngữ tin mừng liên hệ tới hôn nhân sau đây có ý nghĩa gì: “Cả hai sẽ trở nên một xương một thịt”?

Suy tư:

Đề tài của lần gặp gỡ này là thái độ và

hành vi luân lý Kitô giáo của đôi bạn.

Hôn nhân không chỉ gói gọn trong một nghi lễ cử hành, nhưng là một “bậc sống”, tức là một tình trạng của cuộc sống, được trải dài trong thời gian và đòi hỏi phải được làm mới lại mỗi ngày trong khi đối mặt với một chuỗi những điều cụ thể phải quyết định. Nói đến “thái độ và hành vi luân lý” khiến nhiều người trong chúng ta cảm thấy không ít bối rối hay khó khăn. Quả thật, một cách tự nhiên, người ta thường nhìn vấn đề này như một tổng thể các luật lệ và quy tắc được áp đặt bởi lề luật từ bên ngoài: luật lệ và quy tắc được cảm nhận như một gánh nặng phải mang, như một sự giới hạn tự do riêng của mỗi người. Trong bối cảnh văn hóa thời đại hôm nay với đặc trưng chủ nghĩa tương đối về đạo đức khá phổ biến, cảm thức ấy còn thấy rõ ràng hơn.

Ý nghĩa của luân lý Kitô giáo

Không nên lẫn lộn tính luân lý với chủ nghĩa duy luân lý hay chủ nghĩa duy pháp lý (hiểu như là chỉ giữ luật bề ngoài, hay thái độ sống nệ luật). Phải nhìn luân lý như là một dẫn thân của tự do và lương tâm của ta tìm kiếm và thực thi sự thiện đích thật, khi ta nhận ra chính chân lý. Lề luật và các quy tắc, theo nghĩa này, là để diễn giải như một ơn huệ của Thiên Chúa nhằm giúp chúng ta nắm bắt được sự thật về mình dễ dàng hơn, để làm sao cho chúng ta trong tự do có thể gắn kết được với Ngài. Điều này đúng cho cá nhân và cũng đúng cho đời hôn nhân. Đặc tính nền tảng của



luân lý Kitô giáo là: trong luân lý ấy ơn Chúa đi trước đòi hỏi sống theo lề luật và quy tắc, và ơn này, khi khơi dậy trong ta sự đáp trả và chất vấn tự do của mình, trở thành tiếng kêu gọi ta đảm nhận một lối sống nào đó. Qua khế ước hôn phối, tức là bằng tình yêu phu thê, người kết hôn tham dự vào chính tình yêu của Đức Kitô dành cho Hội thánh Người: đó là ơn ban của Thần Khí làm cho hai vợ chồng có khả năng sống theo những tính năng của chính tình yêu này. Từ ơn huệ này phát sinh ra bốn phận phải sống theo sự thật của tình yêu vợ chồng và phù hợp với căn tính của người đã kết hôn: người được kêu gọi thể hiện trong lịch sử mầu nhiệm tình yêu của Đức Kitô dành cho Hội thánh. Sống cuộc hôn nhân của mình, bởi thế, không hề tại nơi việc thích nghi theo một lề luật bên ngoài, cho bằng là thực hiện những gì là chính hôn nhân.

“Tuy nhiên sẽ không tốt nếu chúng ta lẫn lộn các bình diện khác nhau: không được đặt lên hai con người đầy giới hạn cái gánh nặng to lớn của việc phải thể hiện lại cách hoàn hảo mối kết hợp giữa Đức Kitô và Hội thánh, vì hôn nhân - xét như một dấu chỉ - là “một tiến trình năng động dần dần tiến tới hội nhập ngày một hơn các ơn huệ của Thiên Chúa” (FC 9). (Amoris laetitia 122).

Thái độ hành động luân lý của các đôi vợ chồng

Hôn nhân, trong khi kết hợp vợ chồng nên một, đòi hỏi hai người mỗi ngày không ngừng trở nên “một xương một thịt”. Nói cách khác, điều quan trọng là vợ chồng sống đời hôn nhân của mình làm sao để thực hiện tốt các đặc tính của tình yêu phu thê, một tình yêu hoàn toàn nhân bản và trọn vẹn và nhìn nhận tình yêu phu thê “là một tình yêu trọn vẹn gồm tóm mọi nhân tố thuộc ngôi vị - cả về thể xác và bản năng, sức mạnh của cảm xúc và tình yêu, khát vọng của tâm linh và ý chí -; tình yêu ấy nhằm đến một sự hợp nhất sâu xa giữa các ngôi vị, một sự hợp nhất ngoài sự kết hợp nên một trong thân xác, còn nên một trong tâm hồn và trong linh hồn” (Familiaris consortio, 13). Được kêu gọi nên một không hề có nghĩa là loại trừ những khác biệt,



nhưng đúng hơn là nhìn nhận, tôn trọng, thăng tiến và quý trọng tính cá biệt của nhau, đem hòa nhập nó vào mạch chảy của tình yêu và hiệp thông sâu xa. Những tính chất không thể chối bỏ của hôn nhân dựa trên nền tảng sự hiệp nhất vợ chồng, khi ấy, là trung thành (với kế hoạch yêu thương tự hiến), bất khả phân ly (ly dị là một sự xúc phạm nghiêm trọng đến phẩm giá của hôn nhân, đến ơn ta lãnh nhận), phong nhiêu (mở ra với sự sống), khiết tịnh vợ chồng (tình yêu không so đo tính toán ích kỷ).

“Sau tình yêu kết hợp chúng ta với Thiên Chúa, tình yêu phu phụ là “tình bạn cao cả nhất”. [1] Đó là một sự kết hợp bao hàm mọi đặc tính của một tình bạn tốt đẹp: quan tâm tới thiện ích của người kia, tính hỗ tương, sự thân mật, sự dịu dàng, tính ổn định và sự tương đồng bằng hữu cần được thiết lập từ một đời sống chung. Nhưng hôn nhân còn thêm vào đó tính đơn nhất bất khả phân ly được diễn tả trong dự phóng ổn định cùng chia sẻ và xây dựng toàn bộ cuộc sống. Chúng ta hãy chân thành và nhìn nhận những dấu chỉ của thực tại: Ai đã yêu nhau thì không dự định duy trì mối quan hệ đó của mình chỉ trong

một thời hạn, ai sống mãnh liệt niềm vui của kết hôn thì không nghĩ tới một kết hợp tạm thời; những người đồng hành cuộc cử hành mỗi kết hợp tràn ngập tình yêu dù có mong manh này, cũng hy vọng nó sẽ đứng vững qua thử thách của thời gian; con cái không chỉ muốn cha mẹ chúng yêu nhau, mà còn trung thành và mãi mãi gắn bó với nhau” (Amoris laetitia 123).

Những nồng nàn và chông chênh

Thuở ban đầu hôn nhân thường rất giàu các nguồn lực và vì thế đây là thời gian cần được quý trọng. Những nồng nhiệt thuở ban đầu cuộc sống lứa đôi, niềm vui nhìn thấy người này được tạo dựng để cho người kia, sự thanh bình của một đời sống vợ chồng thân mật và quân bình, niềm vui trong việc thực hiện những dự phóng và ước mơ được ấp ủ từ lâu, mở ra với những viễn ảnh mới cho sự tăng trưởng đức tin... Nhưng cũng không thiếu những khó khăn tương ứng. Sự hòa hợp với nhau đòi hỏi cả một quá trình dài lâu, khám phá cũng có phần bất ngờ những mặt tiêu cực hoặc “vấn đề” của nhau, không thể chịu đựng nhau, cảm dổ khép kín mình trong cõi riêng tư... Những khó khăn ấy có thể phát sinh từ chỗ người này hay người kia không có khả năng hòa hợp các khác biệt, hoặc nổi lên thường xuyên những ghen tương lạnh nồng, để rồi bắt đầu hay giận hờn, im lặng, nghi ngờ rồi một ngày bùng nổ tranh luận, cãi vã. Trong bối cảnh đó, các anh chị cần học biết sống “có đôi” và “thành đôi”, mọi sự cần được quyết định chung bởi cả hai người



hay có tham khảo sự đồng thuận của người kia.

“Đức Chúa là chứng nhân giữa người và người đàn bà người đã cưới trong tuổi thanh xuân. [...] Người đừng phản bội người đàn bà người đã cưới trong tuổi xuân xanh. Quả thật Ta ghét việc rầy vợ” (Ml 2,14-16).

Những ân cần và thái độ sống cần vun xới

Một tình yêu đem đến ích lợi khi biến hoá với những nét sau đây mà thánh Phaolô trong Thư gửi tín hữu Côlossê (3,12t.) đã gọi ra: dịu hiền, có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hòa (không xét đoán gay gắt), nhẫn nại, chịu đựng lẫn nhau, sẵn sàng tha thứ cho nhau. Để được như thế, ta phải quay về với nguồn dinh dưỡng: lắng nghe Lời Chúa và cầu nguyện trong gia đình. Hai vợ chồng cần có nói chuyện, đối thoại với nhau, đối diện cùng bàn bạc với nhau về các chương trình sống của mình và những chọn lựa họ dự định làm, tìm chia sẻ tâm sự trên mỗi biến cố cuộc sống, giúp đỡ nhau cả về cầu nguyện và tăng trưởng đức tin. Đôi bạn sẽ cần sống những thời gian bình yên và dành riêng cho nhau, cũng như để học biết ý nghĩa và kinh nghiệm sâu sắc của sự thân mật trong tình dục





vợ chồng, theo lôgic của sự trao hiến toàn thân không dè sẻn và chống lại mọi hình thức chiếm hữu ích kỷ biến người kia thành một thứ đồ vật cho ta hưởng dùng. Đôi bạn cũng nên vun trồng một mối quan hệ ân cần tiếp nhận và trao hiến ưu tiên dùng các phương thế điều hòa sinh sản tự nhiên, vốn là những kỹ thuật hợp pháp và đáng tin cậy nhưng nhất là, chúng có thể khơi dậy và phát triển một tương quan thanh bình và hòa điệu trong yêu thương và phục vụ sự sống.

Hành trình tiệm tiến

“Tình yêu mà không tăng trưởng là một tình yêu đang lâm nguy. Và chúng ta chỉ có thể lớn lên khi chúng ta đáp lại ân sủng của Thiên Chúa xuyên qua các hành động yêu thương không ngừng, những hành động từ ái trở nên ngày càng thường xuyên hơn, nồng nhiệt, quảng đại, dịu dàng và vui tươi hơn. Người chồng và người vợ “kinh nghiệm ý nghĩa về sự hợp nhất của mình và theo đuổi nó ngày một trọn vẹn hơn”(Gaudium et spes 48). Ôn ban của tình yêu Thiên Chúa tuôn tràn trên đôi bạn cũng là một lời mời gọi không ngừng phát triển quà tặng của ân sủng này” (Amoris laetitia 134).

Cần nhìn tất cả mọi sự ấy như một hành trình tiệm tiến đôi bạn phải đi qua cách kiên trì và quyết liệt, không như những kẻ rảng giữ mình trung tín cho bằng là, họ không ngừng trở nên trung tín mỗi ngày một hơn. Vượt trên những xung lực thuộc bản năng và tình cảm tự nhiên,

đôi bạn cần sống mối quan hệ với trách nhiệm, trung thành với những bổn phận của mình, và tinh thần hy sinh. Cuộc sống sẽ không thiếu những lúc căng thẳng, nhưng luôn có thể vượt qua được. Cần vun xối sự đối thoại giữa hai vợ chồng và đưa vào gia đình tinh thần các mối phúc thật: khiêm nhu, hiền lành, biết thương

cảm, thái độ công bằng đối với những khác biệt của nhau, ước muốn hòa bình. Trên hành trình này có Chúa Thánh Thần hiện diện và hoạt động, Ngài được ban cho trong ngày ta thành hôn và lại được thông ban mỗi ngày, Ngài giúp ta sống trong sự thật tình yêu phu thê bởi Ngài cho sinh hạ và lớn lên trong các vợ chồng chính Chúa Giêsu.

Thảo luận theo nhóm:

- Phản ứng tức thời của chúng ta như thế nào trước điều được nghe?
- Đây là những trở ngại chính yếu anh chị có thể dự kiến trước liên quan đến chuyện “họ không còn là hai nhưng trở nên một xương một thịt”?
- Tại sao cầu nguyện là rất quan trọng trong hành trình tăng trưởng này?
- Dành chỗ cho sự đối thoại vợ chồng và trao đổi với nhau trong cuộc sống hằng ngày của hôn nhân và gia đình, có nghĩa là gì?
- Có cần đến sự giúp đỡ hay không trong những trường hợp đôi bạn có khó khăn về quan hệ (đối thoại hay tương giao về mặt tình cảm, tình dục)? Sẽ nhờ ai giúp đỡ?

[1] TÔMA AQUINÔ, Summa contra Gentiles, III, 123; Cf. ARISTOTELE, Etica Nic., 8, 12 (ed. Bywater, Oxford 1984, 174).

Văn phòng HĐGMVN

Sứ điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô cho Ngày Thế giới Truyền giáo 2017

Việc Truyền Giáo ở tâm điểm của Đức Tin Kitô giáo

Anh chị em thân mến,
Ngày Thế Giới Truyền Giáo năm nay một lần nữa quy tụ chúng ta quanh con người Đức Giêsu, “Người rao giảng Tin Mừng đầu tiên và vĩ đại nhất” (Phaolô VI, *Evangelii Nuntiandi*, 7), Người liên tục sai chúng ta đi công bố Tin Mừng tình yêu của Thiên Chúa Cha trong quyền năng Chúa Thánh Thần. Ngày Truyền Giáo này mời gọi chúng ta một lần nữa suy tư về việc truyền giáo ở tâm điểm của đức tin Kitô giáo. Hội Thánh tự bản chất là truyền giáo; nếu không, Hội Thánh không còn là Hội Thánh của Đức Kitô, mà là một trong nhiều nhóm người nào khác rồi cuộc sẽ đánh mất mục đích phục vụ của nó và qua đi. Vì vậy điều quan trọng đối với chúng ta là tự đặt ra

cho mình những câu hỏi về căn tính Kitô giáo và trách nhiệm của chúng ta là những tín hữu trong một thế giới đầy hỗn loạn và thất vọng ê chề, bị xâu xé bởi những cuộc chiến huynh đệ tương tàn nhắm vào những con người vô tội một cách bất công. Nền tảng việc truyền giáo của chúng ta là gì? Tâm điểm việc truyền giáo của chúng ta là gì? Chúng ta phải có cách tiếp cận cơ bản nào để thi hành công việc truyền giáo?

Truyền giáo và sức mạnh biến đổi của Tin Mừng Đức Kitô, là Đường, Sự Thật và Sự Sống

1. Việc truyền giáo của Hội Thánh hướng tới mọi người thành tâm thiện chí, và dựa trên sức mạnh biến đổi của Tin Mừng. Tin Mừng là Tin Vui chứa đầy niềm vui có sức lan toả, vì nó chứa đựng và cống hiến sự sống mới: sự sống của Đức Kitô Phục Sinh, Đấng là Đường, Sự Thật và Sự Sống (x. Ga 14,6) cho chúng ta, và đổ đầy Thần Khí ban sự sống cho chúng ta. Người là Đường mời gọi chúng ta theo Người với lòng tin tưởng và can đảm. Khi theo Đức Giêsu là Đường, chúng ta trải nghiệm Sự Thật và lãnh nhận Sự Sống của Người, nghĩa là có sự hiệp thông viên mãn với Thiên Chúa Cha trong quyền năng Chúa Thánh Thần. Sự sống ấy giải thoát chúng ta khỏi mọi ích kỷ, và là nguồn sáng tạo trong tình yêu.

2. Thiên Chúa Cha ước muốn các con trai con gái của Người có sự biến đổi hiện sinh này, một sự biến đổi được biểu lộ bằng việc thờ phượng trong thần khí và sự thật (x. Ga 4,23-24), nhờ cuộc



đòi được Chúa Thánh Thần hướng dẫn và noi gương Đức Giêsu để làm vinh danh Thiên Chúa Cha. “Vinh quang của Thiên Chúa là chính con người sống động” (Irênê, *Adversus Haereses* IV, 20, 7). Như thế rao giảng Tin Mừng trở thành một lời sinh động và hiệu quả hoàn thành điều nó công bố (x. Is 55,10-11): Đức Giêsu Kitô, Đấng không ngừng mặc lấy xác thịt trong mọi tình huống nhân loại (x. Ga 1,14).

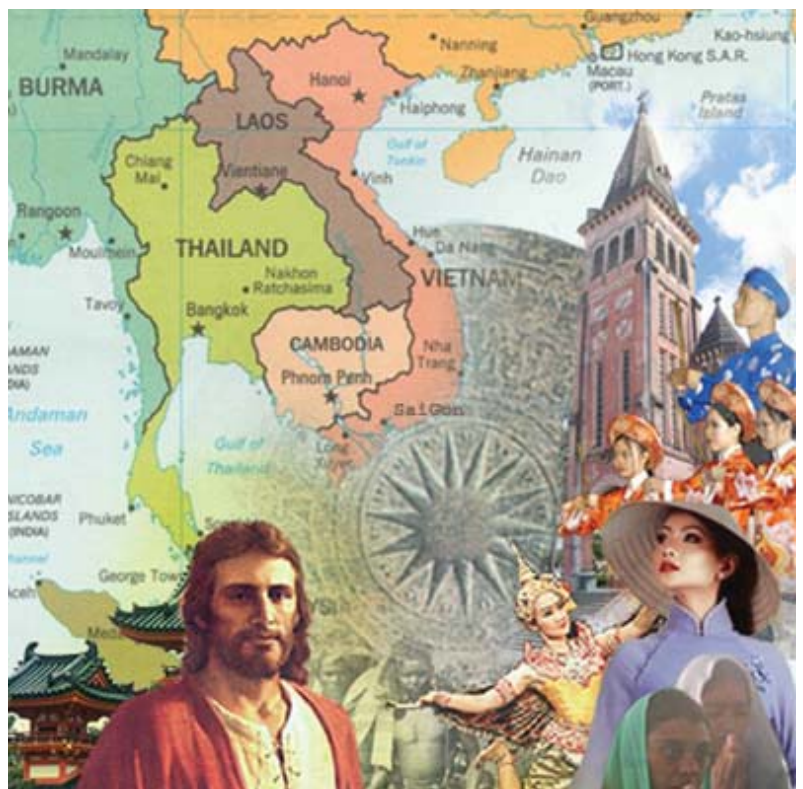
Truyền giáo và kairós (“thời”) của Đức Kitô

3. Cho nên việc truyền giáo của Hội Thánh không thể là quảng bá một ý thức hệ tôn giáo, càng không thể là đề nghị một học thuyết đạo đức cao siêu. Nhiều phong trào trên khắp thế giới khơi dậy những lý tưởng cao vời hay những cách để sống một cuộc sống có ý nghĩa. Nhờ việc truyền giáo của Hội Thánh, chính Đức Giêsu Kitô tiếp tục rao giảng Tin Mừng và hành động; như thế việc truyền giáo của Hội Thánh làm hiện diện trong lịch sử thời của Đức Kitô, thời cứu độ thuận lợi. Nhờ việc công bố Tin Mừng, Đức Giêsu phục sinh trở thành người đương thời của chúng ta, để những ai đón nhận Người với đức tin và đức mến có thể trải nghiệm sức mạnh biến đổi của Thần Khí Người, Đấng làm cho loài người và mọi thụ tạo sinh hoa kết quả, như mưa làm cho trái đất vậy. “Sự sống lại của Đức Kitô không phải là một biến cố của quá khứ; nó chứa đựng một sức mạnh cốt thiết đã thấm nhuần thế giới này. Ở đâu mà tất cả có vẻ như đã chết, ở đó các dấu hiệu phục sinh đột nhiên xuất hiện. Nó là một sức mạnh không thể cưỡng lại được” (*Evangeliu Gaudium*, 276).

4. Chúng ta đừng bao giờ quên rằng “là Kitô hữu không phải là kết quả của một chọn lựa đạo đức hay một ý tưởng cao siêu, nhưng là gặp gỡ với một biến cố, một Người, sự gặp gỡ ấy tạo cho cuộc đời một chân trời mới và một hướng đi quyết định” (Bê-nê-đictô XVI, *Deus Caritas Est*, 1). Tin Mừng là một Người luôn luôn trao hiến mình và luôn

luôn mời gọi những ai đón nhận Người với đức tin khiêm cung và sốt mến hãy chia sẻ sự sống của Người bằng việc tham dự thực sự mầu nhiệm vượt qua trong cái chết và sự phục sinh của Người. Nhờ Phép Rửa, Tin Mừng trở thành một nguồn sống mới, được giải thoát khỏi ách thống trị của tội, được soi sáng và biến đổi bởi Chúa Thánh Thần. Nhờ Phép Thêm Sức, Tin Mừng trở thành một sự xúc dầu tăng lực vạch ra những cách thức và những kế hoạch mới, nhờ cùng một Thánh Thần. Nhờ Thánh Thể, Tin Mừng trở nên lương thực cho sự sống mới, một “phương thuốc trường sinh” (Inhaxiô thành Antiôkia, *Ad Ephesios*, 20, 2).

5. Thế giới vô cùng cần Tin Mừng Đức Giêsu Kitô. Thông qua Hội Thánh, Đức Kitô tiếp tục sứ mạng của mình là Người Samari Tốt Lành, săn sóc những vết thương rướm máu của nhân loại, và là Người Mực Tử Tốt Lành, không ngừng tìm kiếm những con chiên lạc trên những con đường ngoằn ngoèo không dẫn tới đâu. Tạ ơn Chúa, ngày nay có nhiều trải nghiệm quan trọng tiếp tục làm chứng cho sức mạnh biến đổi của Tin Mừng. Tôi nghĩ đến cử chỉ của anh sinh viên Dinka liều mạng sống mình để bảo vệ một sinh viên sắp sửa bị bộ lạc Nuer thù địch sát hại. Tôi





nghe đến cuộc cử hành Thánh Thể tại Kitgum, miền Bắc Uganda, tại đây sau những cuộc thăm sát bởi một nhóm phiến quân, một vị thừa sai đã bảo dân chúng lặp lại những lời Chúa Giêsu thốt ra trên Thánh Giá: “Ôi Thiên Chúa, ôi Thiên Chúa, sao Chúa lại bỏ con?” để biểu thị tiếng kêu vô vọng của các anh chị em của Chúa chịu đóng đinh. Đối với dân chúng, cuộc cử hành ấy là một nguồn an ủi và khích lệ vô hạn. Chúng ta cũng có thể nghĩ đến vô số những chứng tá cho thấy Tin Mừng giúp vượt qua tính hẹp hòi, sự xung đột, thái độ phân biệt chủng tộc, tự tôn nòi giống, và giúp cổ vũ khắp nơi và giữa mọi người sự hoà giải, tình huynh đệ và sự chia sẻ như thế nào.

Truyền giáo khơi dậy một linh đạo của sự lên đường, lữ hành và đoạ đày liên tục

6. Việc truyền giáo của Hội Thánh được sinh động bởi một linh đạo của việc liên tục lên đường. Chúng ta được thách thức “ra khỏi vùng đất tiện nghi của mình để đến với mọi vùng ‘ngoại vi’ đang cần ánh sáng Tin Mừng” (Evangeliium Gaudium, 20). Sứ mạng của Hội Thánh thúc đẩy chúng ta liên tục lữ hành qua các sa mạc khác nhau của cuộc đời, qua các trải nghiệm khác nhau của sự đói khát sự thật và công lý. Việc truyền giáo khơi dậy một cảm giác bị đoạ đày triền miên, làm chúng ta ý thức rằng, trong cơn khát vô hạn, chúng ta là những kẻ lưu đày đang tiến về quê nhà cuối cùng của mình, đang đứng lơ lửng giữa cái “đã có” và cái “chưa có” của Nước Trời.

7. Truyền giáo nhắc nhở Hội Thánh rằng mình không phải là một mục đích tự tại, nhưng là một dụng cụ và trung gian khiêm tốn của Nước Trời. Một Hội Thánh quy chiếu về chính mình, một Hội Thánh bằng lòng với thành công trần thế, thì không phải là Hội Thánh của Đức Kitô, không phải là Thân Thể chịu đóng đinh và vinh hiển của Người. Đó là lý do tại sao chúng ta phải thích “một Hội Thánh bị bầm giập, mang thương tích và nhơ nhuốc vì đi ra ngoài đường, hơn là một Hội Thánh ồm yếu vì bị giam hãm và bám víu vào sự an toàn của mình” (ibid., 49).

Giới trẻ, hy vọng của truyền giáo

8. Giới trẻ là hy vọng của truyền giáo. Con người Đức Giêsu Kitô và Tin Mừng Người công bố tiếp tục thu hút nhiều người trẻ. Họ tìm cách dẫn thân phục vụ loài người với sự can đảm và phấn khởi. “Nhiều người trẻ đang chia sẻ mối quan tâm chung về các vấn đề của thế giới và tham gia các hình thức khác nhau của việc cổ động tích cực và

hoạt động tình nguyện... Đẹp biết bao khi chúng kiến cảnh những người trẻ là những “nhà giảng thuyết đường phố,” vui vẻ mang Đức Giêsu đến mọi đường phố, mọi công viên và mọi góc cùng của trái đất!” (ibid., 106). Thượng Hội Đồng Giám Mục sắp tới, sẽ được tổ chức năm 2018 với chủ đề Giới Trẻ, Đức Tin và Phân Định Ôn Gọi, là một cơ hội Chúa ban để giới trẻ tham gia chia sẻ trách nhiệm truyền giáo, một công việc cần đến óc tưởng tượng và sáng tạo phong phú của tuổi trẻ.

Việc phục vụ của các Hội Truyền Giáo

9. Các Hội Truyền Giáo là một phương tiện quý báu để đánh thức nơi mỗi cộng đoàn Kitô hữu một ước muốn vượt qua ranh giới và sự an toàn của mình để loan báo Tin Mừng cho mọi người. Trong các Hội này, nhờ một



linh đạo truyền giáo sâu xa, được nuôi dưỡng hằng ngày, và một sự cam kết liên tục khơi dậy ý thức và nhiệt tình truyền giáo, những người trẻ, người lớn, các gia đình, các linh mục, giám mục và các tu sĩ nam nữ cùng nhau làm việc để phát triển trái tim truyền giáo nơi mọi người. Ngày Thế Giới Truyền Giáo, được khởi xướng bởi Hội Truyền Bá Đức Tin, là một cơ hội để giúp cho trái tim truyền giáo của các cộng đoàn Kitô có thể kết hợp trong cầu nguyện, làm chứng bằng đời sống và hiệp thông của cái, để đáp ứng những nhu cầu bao la và cấp bách của việc Phúc âm hoá.

Thi hành truyền giáo cùng với Đức Maria, Mẹ của công cuộc Phúc âm hoá

10. Anh chị em thân mến, khi thi hành việc truyền giáo của mình, chúng ta hãy lấy nguồn cảm hứng từ Đức Maria, Mẹ của công cuộc Phúc âm hoá. Được Thần Khí thúc đẩy, Mẹ đã đón nhận Lời sự sống trong đức tin khiêm cung thâm sâu của Mẹ. Xin Đức Trinh Nữ giúp chúng ta nói lên lời “xin vâng” của mình, khi ý thức nhu cầu cấp bách phải làm cho Tin Mừng của Đức Giêsu vang dội trong thời đại chúng ta. Xin Mẹ cầu Chúa ban cho chúng ta nhiệt tâm mới để đem Tin Mừng đến với mọi người, là Tin Mừng của sự sống chiến thắng sự chết. Xin Mẹ chuyển cầu cho chúng ta có được sự táo bạo thánh thiện cần thiết để khám phá ra những cách mới hầu đem ơn cứu rỗi đến cho mọi người.

Vatican, ngày 4 tháng Sáu, 2017

**Đại lễ Hiện Xuống
PHANXICÔ**

*(Lm. Đaminh Ngô Quang Tuyên
dịch theo bản tiếng Anh và
tiếng Pháp của Libreria Editrice
Vaticana)*

Tác dụng của truyền thông xã hội đối với tôn giáo

Một đan viện với 10 nữ tu trên đảo Sardinia của Ý đang sử dụng phương tiện truyền thông xã hội để chia sẻ việc làm của cộng đoàn họ và để bảo đảm sự sống còn của họ. Điều này xem ra có vẻ gây ngạc nhiên, vì các nữ tu này chọn cuộc sống làm việc và cầu nguyện trong thinh lặng, tách biệt khỏi thế giới bên ngoài.

Nhưng trong tư cách một thần học gia Công Giáo chuyên về sinh hoạt phụng vụ và tu trì, cuộc tìm tòi của tôi cho thấy việc các nữ tu quay qua không gian điều khiển (cyberspace) chỉ là chương muện nhất trong một lịch sử dài của các dòng tu sử dụng các phương tiện truyền thông tốt nhất.

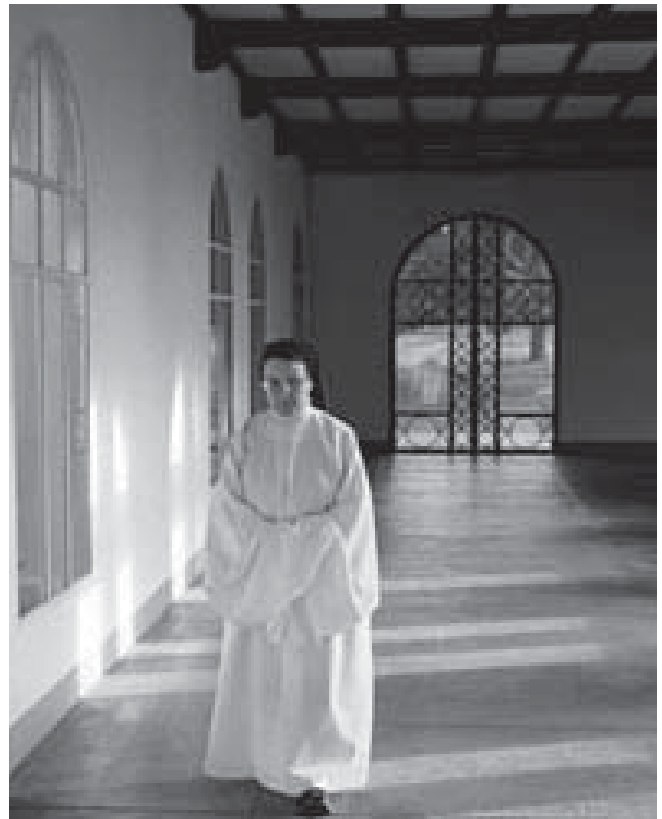
Câu truyện Dòng Tên đã phát triển dòng tu của họ một cách mạnh mẽ ra sao trong thế kỷ 16 cho ta một trường hợp điển hình đáng lưu ý.

Truyền thông để đời sống tu kín tồn tại lâu dài

Trong các năm gần đây, gần như mọi dòng tu nam nữ trong Giáo Hội Công Giáo ở Âu Châu và Bắc Mỹ đều phải đối đầu với một cuộc suy sụp nhanh chóng về con số thành viên. Thực vậy, theo Trung Tâm Nghiên Cứu Áp Dụng Tông Đồ (CARA), con số linh mục dòng từ 22.707 năm 1965 giảm xuống chỉ còn 12.010 năm 2014; con số tu huynh từ 12.271 năm 1965 giảm xuống chỉ còn 4.318 năm 2014; con số nữ tu từ 179.954 năm 1965 giảm xuống chỉ còn 49.883 năm 2014.

Trong số các dòng bị suy sụp hơn cả, có nhiều dòng kín của phụ nữ, tức các dòng thực hành cuộc sống cầu nguyện và làm việc của họ phía sau các bức tường ngăn cách với thế giới bên ngoài.

Một trong các tu viện kín đang chật vật nói trên là Đan Viện Thánh Clara, đã được thành lập từ thế kỷ 14 tại Thành Phố Sardinia thuộc vùng Oristo phía tây Địa Trung Hải. Hiện nay, cộng



đoàn này chỉ còn thừa thớt 10 nữ tu, mà phần đông đã cao niên, một số đã ở tuổi 90. Dù mọi nữ tu cùng cố gắng hết sức để tham dự 8 buổi cầu nguyện hàng ngày, chỉ ít ỏi có thể làm việc ở ngoài vườn, khâu vá và trông nom trẻ em, cũng như lắng nghe người ta tới chuyện vãn và xin cầu nguyện. Dĩ nhiên, các nữ tu cao niên cũng cần được chăm sóc. Hiện nay, để có thể tồn tại, sự trợ giúp từ bên ngoài và các thành viên mới là những điều tối cần.

Thời Trung Cổ, khi nở rộ ở Tây Âu, các đan viện thường tọa lạc ở các thành phố hay thị trấn. Tuy cách ly xã hội chung quanh, nhưng các đan sĩ và nữ tu vẫn đảm nhiệm việc huấn giáo cũng như huấn đạo cho các khách vãng lai. Những người này ngồi tại những chỗ bên lề dành cho họ trong các nhà nguyện của đan viện, lắng nghe và cầu nguyện trong thinh lặng khi các đan sĩ hay nữ tu hát kinh tại các dãy ghế gần bàn thờ nhất. Chính nhờ các tương tác giữa đan viện và “thế gian” này mà lời kêu gọi được ngỏ cùng

các đồng lao công để họ gia nhập cộng đoàn. Các người đàn ông và đàn bà được chứng kiến sự hiện hữu và lối sống của đan viện qua sự gần gũi thể lý và đích thân thăm viếng.

Tuy nhiên, ngày nay, lời kêu mời ơn gọi buộc phải đi qua Hệ Thống Cung Cấp Liên Mạng Hoàn Cầu (World Wide Web). Gia nhập hàng ngũ rất nhiều tu viện và đan viện khắp thế giới, các nữ tu của Đan Viện Thánh Clara đã nhận ra nhu cầu phải thông đạt tốt hơn mình là ai và mình có gì để cung hiến. Thành viên trẻ nhất của họ, Nữ Tu Maria Catarina, 42 tuổi, đã phát động trang mạng (<https://www.monasterosantachiarioristano.it>) và trang Facebook (<https://www.facebook.com/Monastero-Santa-Chiara-Oristano>) của cộng đoàn.

Nhưng đây không phải là lần đầu tiên các cộng đồng tu trì buộc phải nghĩ tới phương cách truyền thông tốt nhất để phát triển con số thành viên của mình.

Sự lớn mạnh của Dòng Tên ở buổi đầu

Hội Dòng Chúa Giêsu (The Society of Jesus), một dòng tu dành cho các linh mục và nam tu sĩ thường được gọi là Dòng Tên, được thành lập từ năm 1541. Nhóm nguyên thủy của họ chỉ gồm 7 người vốn là bạn bè của nhau; những người này



đoan giữ không những các đức khó nghèo, thanh tịnh và vâng lời mà còn sẵn sàng phục vụ bất cứ sứ mệnh nào của Đức Giáo Hoàng.

Không như các cộng đồng tu sĩ đơn tu, các tu sĩ Dòng Tên làm việc tông đồ, nghĩa là dòng truyền giáo. Thay vì kín cổng cao tường, kiểu dòng tu của Công Giáo Rôma này “lên đường truyền giáo” khắp “thế giới”.

Cho tới lúc một số những nhà sáng lập trên qua đời, dòng đã phát triển đến hơn một ngàn thành viên. Một trong các chìa khóa đưa đến thành công là việc luân lưu các thư viết tay, một phương tiện có thể vớ vẩn đối với ngày nay, nhưng là một khí cụ truyền thông vô cùng giá trị vào thời ấy.

Dòng Tên mau chóng được các giới chức đạo đời mời thiết lập các khu truyền giáo ở Á Châu. Các thư từ giữa các bề trên dòng và các tu sĩ ở hải ngoại dĩ nhiên là nguồn cung cấp thông tin, tìm và ban hành các chỉ thị cũng như cho ý kiến. Tuy nhiên, một số thư từ còn được thiết kế để vận động sự hỗ trợ cho dòng, xây dựng các thành viên và gọi hứng cho nhiều người mới nhập dòng.

Sứ gia Dòng Tên John O'Malley giải thích như sau: “Điều quan trọng hơn cả, cả các tu sĩ Dòng Tên lẫn người khác học biết tu sĩ Dòng Tên là những ai nhờ đọc những điều họ làm”.

Thánh Phanxicô Xaviê, nhà truyền giáo Dòng Tên đầu tiên tới Ấn Độ và Nhật Bản, đã gửi nhiều bức thư không những cho các bề trên dòng ở Rôma và Bồ Đào Nha mà còn cho cả Vua Bồ Đào Nha là Gioan III nữa, trong các năm từ 1542 tới 1552. Nhà vua cho đọc từng lá trong 8 lá thư của Thánh Phanxicô trong các Thánh Lễ cử hành tại các lãnh thổ của ông. Các lá thư này, mà phần lớn bao gồm các lời yêu cầu cung cấp các người mới tuyển có phẩm chất cao, đã vừa củng cố sự hỗ trợ của nhà vua đối với Thánh Phanxicô trong tư cách đại sứ của Ông ở Đông Phương mà còn giúp gọi hứng cho sự lớn mạnh nhanh chóng của Dòng Tên mới thành lập ở Âu Châu.

Trong khi ấy, Dòng Tên phát triển hệ thống thư từ riêng gửi trong nội bộ và giữa các cộng đoàn của họ. Nổi tiếng là các thư luân lưu bán niên của Juan de Polanco giữa thế kỷ 16. Polanco

lúc đó là thư ký chấp hành của ba bề trên cả Dòng Tên đầu tiên ở Rôma. Các lá thư của ngài truyền đạt việc ban lãnh đạo lên khuôn ra sao đường lối sống và hệ thống giáo dục của Dòng. Những lá thư này xây dựng nên phong thái rất khác biệt của Dòng Tên trong lối sống tu dòng và dự phóng những điều đã được chứng tỏ như là hình ảnh lôi cuốn đối với những người mới được tuyển chọn.

Các lá thư giữa các tu sĩ Dòng tên ở hải ngoại, như Thánh Phanxicô Xaviê, và các giới chức ở Âu Châu đã được chuyển giao nhờ các tàu buôn và thường phải mất vài năm mới tới được người nhận. Đối với những lá thư cần phải luân chuyển giữa các cử tọa rộng lớn hơn, như thành viên của các nhà Dòng Tên hay công chúng tham dự Thánh Lễ tại Bồ Đào Nha của Vua Gioan III, chúng thường phải được chép tay.

Sự bùng nổ của nghề in đã đặt chữ viết lên trên các trang sách, tập san và tờ tin tức. Bước qua thế kỷ 20, truyền thông đại chúng xuất hiện cùng với việc phát triển của điện thoại, truyền thanh, phim ảnh và các phương tiện truyền hình và liên mạng. Việc chia sẻ ý nghĩ và thông tin càng ngày càng lớn mạnh về khối lượng và tầm vươn.

Các tu sĩ mới của Dòng Tên nổi vòng tay lớn với thế giới trên Mạng

Suốt thời hiện đại, các định chế và dòng tu Công Giáo, trong đó có Dòng Tên, đã sử dụng mọi phương tiện truyền thông như trên. Gần đây hơn, từ Vatican xuống tận các định chế vùng và địa phương, đã trăm hoa đua nở sự hiện diện Công Giáo trên liên mạng. Các trang mạng phần lớn trình bày thông tin về một giáo phận, một trường học hay một dòng tu nào đó. Một số sử dụng hình thức báo chí truyền thống như tập san và nhật báo, để truyền đạt sứ điệp của mình.

Một nhóm các tu sĩ trẻ Dòng Tên Hoa Kỳ cũng đã khởi sự một trang liên mạng của riêng họ gọi là The Jesuit Post. Các “blogs” và “tweets” của họ nhằm vào thế hệ của họ. Như họ nói trên trang mạng của họ, các tu sĩ trẻ của Dòng Tên này tìm cách “chứng minh rằng đức tin có liên



quan tới nền văn hóa ngày nay và Thiên Chúa đang hành động trong nền văn hóa này”. Cũng như với những lá thư luân lưu của ngày qua , ngày nay chính các bài đăng trên liên mạng đang phát huy hình ảnh người tu sĩ Dòng Tên. Các dòng tông đồ khác, như Dòng Da Minh, cũng đang làm tốt việc này.

Nhờ chia sẻ việc làm của mình qua các phương tiện truyền thông mới nhất, các dòng tu trên chỉ đang thích ứng những gì vốn là truyền thống lâu đời của họ trong việc giao tiếp với thế giới. Ngay đối với các nữ tu kín như Đan Viện Thánh Clara, việc tiếp tục sống còn trên thế giới rộng lớn này cũng là một việc phải chia sẻ đời sống mình trên Hệ Thống Cung Cấp Liên Mạng Hoàn Cầu.

Bruce T. Morrill, Ghé Edward A. Malloy về Công Giáo Học, Giáo Sư Nghiên Cứu Thần Học, Đại Học Vanderbilt, How Social Media Has Changed Religion, International Business Times, June 17, 2017

Vũ Văn An

Thánh lễ tại nhà nguyện Paolina: Kỷ niệm 25 năm Giám Mục của Đức Thánh Cha

Sáng ngày 27.06.2017 Đức Thánh Cha Phanxicô đã chủ sự thánh lễ kỷ niệm 25 năm Giám Mục của Ngài. Cùng đồng tế với Đức Thánh Cha, có các Đức Hồng Y hiện diện tại Roma. Thánh lễ được cử hành trọng thể tại nhà nguyện Paolina trong Dinh Tông Tòa. Sau đây là toàn văn bài giảng của Đức Thánh Cha:

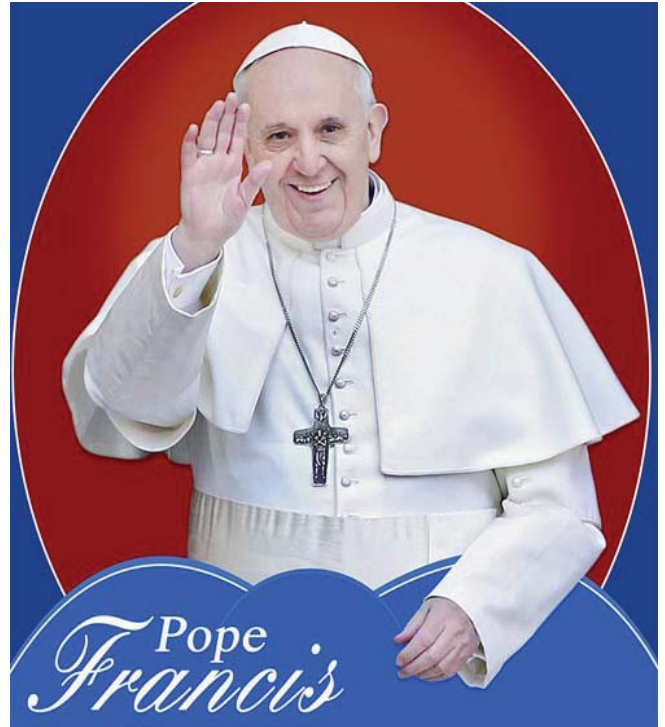
Trong bài đọc trích sách Sáng Thế, chúng ta nghe cuộc đối thoại giữa Thiên Chúa và Abraham. Thiên Chúa bắt đầu bằng lời mời gọi, Ngài nói với Abraham: Hãy đi, đi đến đất Ta sẽ chỉ cho người (St 12:1). Cuộc đối thoại tiếp diễn với ba mệnh lệnh: Hãy đứng dậy! Hãy nhìn xem! Hãy hy vọng! Ba mệnh lệnh ấy đánh dấu bước đường mà Abraham phải đi, cung cách Abraham phải làm, và thái độ nội tâm ông phải có: đứng dậy, nhìn xem, hy vọng.

Hãy đứng dậy!

Hãy đứng dậy! Đứng lên và bước đi, chứ đừng dậm chân tại chỗ. Bạn có một nhiệm vụ, bạn có một sứ mạng và bạn phải thực thi điều ấy trên những bước đường. Đừng ngồi yên, nhưng hãy đứng dậy, đứng lên. Abraham đã làm như thế. Ông ra đi, luôn luôn trên hành trình. Và biểu tượng của điều này chính là cái lều. Ông lên đường và tiến bước cùng chiếc lều. Mỗi khi dừng chân, ông cắm lều để nghỉ ngơi. Chưa bao giờ ông làm cho riêng mình một ngôi nhà, bởi lẽ ông luôn thực thi mệnh lệnh: Hãy lên đường! Điều duy nhất ông xây, đó là ông lập bàn thờ để thờ phượng Thiên Chúa, để tôn thờ Đấng đã ra lệnh cho ông phải đứng dậy, phải lên đường, cùng hành trang là chiếc lều.

Hãy nhìn xem!

Mệnh lệnh thứ hai là: Hãy nhìn xem! Thiên Chúa nói với ông: người hãy ngược mắt nhìn



xem, từ nơi người ở, hãy nhìn tứ phía đông tây nam bắc (St 13:14). Hãy nhìn xem! Hãy nhìn về phía chân trời, không xây dựng những bức tường. Luôn luôn tìm kiếm. Luôn luôn tiến bước. Và điều huyền nhiệm của chân trời là, càng đi bạn càng thấy đường chân trời xa hơn rộng mở hơn. Tiến lên, đẩy về phía trước, về phía chân trời.

Hãy hy vọng!

Mệnh lệnh thứ ba là: Hãy hy vọng! Có một cuộc đối thoại rất đẹp giữa Thiên Chúa và Abraham. Ông nói với Chúa: “Chúa coi, Chúa không ban cho con một dòng dõi, và một gia nhân của con sẽ thừa kế con”. Chúa đáp lại: “Kẻ đó sẽ không thừa kế người, nhưng một kẻ do chính người sinh ra sẽ thừa kế người” (St 15:3-4). Nghe Chúa hứa như thế, ông đã hy vọng. Ông đã già và vợ ông thì son sẻ, thế mà Chúa tiếp tục hứa rằng: Hãy nhìn xem, Ta sẽ làm cho dòng dõi người đông như cát biển sao trời (St 13:16). Ông đã tin và ông được kể là công chính (St 15:5-6).

Hãy đứng dậy! Hãy nhìn xem! Nhìn về phía chân trời, không có tường chắn. Hãy hy vọng! Hy vọng là không có tường chắn, hy vọng là có đường chân trời rộng mở.

Không là những bậc bô lão kẻ cả, nhưng là các ông nội ông ngoại

Nhưng khi Abraham được kêu gọi, ông ít nhiều cũng giống như độ tuổi của chúng ta: ông sắp nghỉ hưu, nghỉ hưu để nghỉ ngơi... Ông lớn tuổi với sức nặng của tuổi già, của bệnh tật, của đau buồn... Nhưng bạn, hãy làm như thể bạn còn trẻ, hãy đứng dậy, hãy tiến bước! Hãy nhìn xem và hy vọng! Lời Chúa nói với chính chúng ta trong thời đại này, một thời đại cũng tựa như thời Abraham... Tuy có một số người trẻ ở đây, nhưng đa phần chúng ta đều ở độ tuổi như Abraham, và chúng ta nghe Chúa nói với chính mình rằng: Hãy đứng dậy! Hãy nhìn xem! Hãy hy vọng! Ngài nói với chúng ta rằng, đây không phải là thời khép lại cuộc sống chúng ta, đây cũng không phải là thời đóng lại lịch sử. Chúa cho chúng ta thấy rằng, lịch sử của chúng ta luôn mở ra, tiếp tục rộng mở, mở ra mãi mãi, mở ra cho sứ mạng. Với ba mệnh lệnh: “Hãy đứng dậy! Hãy nhìn xem! Hãy hy vọng!”, Chúa cho chúng ta thấy sứ mạng.

Có ai đó không yêu mến chúng ta, và nói với chúng ta rằng, chúng ta chỉ là “những người già lão, những kẻ cả” của Giáo Hội. Điều ấy chỉ là trò lừa bịp. Kẻ nói như thế chẳng hiểu họ đang nói gì. Chúng ta không phải là những kẻ lão làng theo kiểu kẻ cả. Chúng ta giống như những ông nội ông ngoại. Và nếu chúng ta chưa cảm nhận được điều này, chúng ta phải cầu nguyện xin ơn để cảm nhận được điều ấy. Chúng ta là những ông nội ông ngoại mà các những người cháu của chúng ta đang kiếm tìm. Ông nội ông ngoại phải cung cấp cho cháu con những âm hưởng của cuộc sống với đầy những kinh nghiệm. Ông nội ông ngoại không khép lại với nỗi buồn của lịch sử, nhưng biết mở ra. Và đối với chúng ta: “Đứng dậy, Nhìn xem, Hy vọng” có nghĩa là biết mơ ước. Chúng ta là những ông nội ông ngoại biết khơi lên và mở ra những ước mơ, để rồi thế hệ

trẻ ngày nay sẽ là người thực hiện những ước mơ ấy nếu người trẻ cần. Bởi lẽ thế hệ trẻ sẽ nhận lãnh từ giấc mơ của chúng ta nguồn sức mạnh, để họ tiên đoán và thực hiện nhiệm vụ của họ.

Trao nguồn cảm hứng, tặng niềm mơ ước cho thế hệ trẻ

Tôi nhớ đến đoạn Tin Mừng theo thánh Luca (2:21-38), nhớ tới cụ ông Simeon và cụ bà Anna. Họ chỉ là hai người, nhưng là cụ ông cụ bà với khả năng mơ ước lớn lao. Họ đã nói lên tất cả niềm mơ ước lớn lao ấy với thánh Giuse, với Đức Mẹ, với tất cả mọi người... Khi Hài Nhi Giêsu được ẵm lên Đền Thờ, bà Anna tiến lại gần bên, cảm tạ Thiên Chúa và nói về Hài Nhi cho hết những ai đang mong chờ ngày Thiên Chúa cứu chuộc. Hôm nay cũng là ngày Chúa nói với chúng ta: chúng ta là những cụ ông cụ bà giống như cụ ông Simeon và cụ bà Anna. Chúng ta cần có sức sống để trao tặng để cống hiến cho thế hệ trẻ, bởi vì người trẻ đang mong đợi từ chúng ta điều ấy: chúng ta đừng khép kín, nhưng hãy trao tặng những gì quý giá nhất của chúng ta. Người trẻ đang mong đợi những kinh nghiệm của chúng ta, họ đang mong đợi những ước mơ tích cực của chúng ta để họ có thể dự báo và thực thi.

Nguyện xin Chúa ban cho chúng ta ơn sủng ấy. Ngay cả cho những vị chưa già như ông nội, ví như chúng ta có thể thấy Đức Cha người Brazil hãy còn rất trẻ, nhưng rồi ngài cũng sẽ già cả! Nguyện xin Chúa ban ơn để chúng ta trở nên những ông nội ông ngoại, ơn để mơ ước, ơn để khơi lên nguồn cảm hứng và trao tặng niềm mơ ước cho thế hệ trẻ: các bạn trẻ cần những điều ấy.



Chứng từ

Lòng bác ái của đôi vợ chồng Mariaelena và Marco

Trên chiếc ghế salông dài của một gia đình, 3 đứa trẻ tóc vàng, mắt xanh, da trắng, đang chơi đùa với một “con búp bê” có mái tóc dày và làn da đen xạm. Con búp bê này, miệng dính những vết sữa trắng, và đôi mắt nhắm nghiền say sưa ngủ. Nó tên là Blessed - “được chúc lành” - vì mẹ của nó, Juli, một cô gái trẻ 22 tuổi, người Nigêria, đã biết rõ mình suýt bị mất đứa con này, biết rõ là đứa trẻ này đã có nguy cơ không được chào đời. “Được chúc lành”, ngoài ý nghĩa là tên của đứa bé này, nó còn là một lời cầu xin, bởi vì nó còn sống được là vì mẹ nó không có nổi vài đồng tiền các để mua vé xe lửa đi đến nơi mà bác sĩ muốn gửi mẹ nó đến, đó là nơi phá thai...

Juli rút từ trong túi xách ra một tờ giấy, trên đó có vài dòng chữ viết tay, có đóng dấu của cơ quan y tế, có chữ ký của một nữ bác sĩ, người đã vội vã ký giấy cho cô phá thai mà không cần hiểu rõ điều cô cần, không cần biết là tình trạng của cô có đủ điều kiện theo luật để được phá thai không. Vị bác sĩ đó có thể quyết định sự sống của một thai nhi đến tuần tuổi thứ 3 một cách nhanh chóng vậy sao?

Juli không hiểu tiếng Ý, còn bác sĩ không hiểu tiếng Anh. Cô xin được giúp đỡ về tình trạng thai nghén, nhưng bác sĩ lại yêu cầu cô ký giấy phá thai và gửi cô đến một bệnh viện ở một thành

phố khác. Vì không có tiền nên Juli không đi đến bệnh viện theo yêu cầu của bác sĩ. Nhờ đó đứa con của cô có thể được chào đời. Trong thực tế, luật 194 yêu cầu thai phụ gặp các nhà tâm lý và các nhân viên trợ giúp xã hội, loại bỏ những nguyên nhân khiến thai phụ phá thai để bỏ con, xác minh các nguy hiểm trầm trọng gây ra cho sức khỏe của người mẹ hay đứa trẻ. Việc phá thai không thể thực hiện nếu không có các yếu tố này. Trong trường hợp của Juli, không có yếu tố nào như luật 194 yêu cầu để có thể phá thai, vậy mà: ngòi bút vội vàng của vị bác sĩ đó đã gạch đi một yêu cầu của luật là “thai phụ được yêu cầu hoãn thực hiện phá thai lại 7 ngày” và đã đưa ra một kết án vĩnh viễn khi viết: “tôi gửi bà đến khoa sản để thực hiện tiến trình ...”

Juli lo sợ, cô đơn, sống bất hợp pháp, không có giấy tờ, Những người đồng hương người Nigêria đã tiếp đón cô, nhưng khi biết cô đang mang thai liền đuổi cô ra ngoài đường. Juli đã chạy đến phòng tư vấn xin giúp đỡ. Hiệp hội Gioan 23 đã đón tiếp cô và thông báo: ai có thể đón tiếp một phụ nữ sắp làm mẹ? Đôi vợ chồng kỹ sư Mariaelena và phóng viên Marcô đã đón tiếp Juli, họ chia sẻ: “Từ vài tuần nay người ta đã để ý đến sự xuất hiện của một bà mẹ trẻ trên đường phố và cuối cùng chúng tôi đã nhận cô ta, dù chúng tôi đã có 3 đứa trẻ.”



Juli đã sống với đôi vợ chồng này trong những tháng cuối của thai kỳ và cách đây một tháng, bé Blessed đã chào đời và sống chung với 3 đứa trẻ: Alits 5 tuổi, Phanxicô 3 tuổi và Đavít 8 tháng. Ông Marcô thú nhận là mọi sự không hoàn toàn đơn giản dễ dàng khi nếp nghĩ, cách sống khác nhau. Để tắm rửa cho đứa bé, Juli nấu nước sôi giống như ở châu Phi; cô không biết dùng các máy móc trong nhà, cô đã làm cháy lò nướng, nhưng mà theo ông, điều đó thì có gì quan trọng. Ông chia sẻ: “Việc tiếp nhận họ giúp chúng tôi phát triển như Giáo hội khi chia sẻ lời cầu xin giúp đỡ của người nghèo, thay đổi cuộc sống của chúng tôi phù hợp với Tin mừng và thật là hay khi tìm thấy mình trong sách Tông đồ Công vụ, giữa cách sống của các cộng

đoàn Kitô sơ khai, giống như sách này được viết cho chúng ta hôm nay”. Theo ông, sự hiện diện của Juli và con của cô trong gia đình ông chính là món quà lớn cho các con cái của ông, những đứa trẻ lớn lên trong một thế giới tốt hơn, khác hơn và đã có thể từ hôm nay.”

Ông Marcô cảm thấy giận dữ với sự hời hợt của các bác sĩ đã ký giấy phá thai. Ông nghĩ là ông muốn đưa đứa bé con của Juli đến vị bác sĩ đã ký giấy và cầu xin: “Nếu bà còn gặp trường hợp như thế, hãy nói cho thai phụ biết là có thể xin con giấu tên hoặc cho biết là có những gia đình sẵn sàng tiếp đón họ như con gái của gia đình.” (Aleteia 24/05/2017)

Hồng Thủy

5 vị thánh qua đời khi còn đang tuổi thiếu nhi

Sáng Chúa nhật ngày 13 tháng 5, nhân dịp kỷ niệm 100 năm Đức Mẹ Maria hiện ra với 3 trẻ mục đồng tại Fatima, Đức Thánh Cha Phanxicô đã tôn phong hai chân phước Phanxicô và Giaxinta lên bậc hiển thánh. Hai vị thánh trẻ này là những hiển thánh trẻ nhất trong lịch sử Giáo hội cho đến nay, nhưng không phải là những thiếu nhi đầu tiên được Giáo hội phong thánh. Trước đây, đã có các thiếu nhi được tuyên phong, như thánh José Luis Sánchez del Río, thánh Đaminh Saviô và chân phước Imelda Lambertini và nhiều hồ sơ của các vị Tôi tớ Chúa hay chân phước còn rất trẻ đang được cứu xét. Tuy không phải là các giám mục hay giáo hoàng nổi tiếng, không là các vị tài đức khôn ngoan nổi bật, nhưng các vị thánh trẻ cũng là những vị thánh lớn trong Giáo hội vì gương lành và ảnh hưởng của các ngài để lại cho Giáo hội. Các thánh trẻ dạy chúng ta nhiều điều dù là tuổi đời của các ngài thật non trẻ. Các thánh trẻ dạy chúng ta biết rằng chìa khóa nên thánh là trở nên bé nhỏ và có tinh thần phó thác vào Cha trên trời như các em bé. Các ngài cho chúng ta thấy niềm tin kỳ diệu của các ngài. Sau đây

chúng tôi xin gửi đến quý vị tiểu sử vắn tắt của 5 vị thánh, ngay từ khi tuổi đời còn rất thơ dại, đã tận hiến chính mình cho Chúa và được Chúa cho hưởng vinh quang thiên quốc khi còn rất trẻ.

- Thánh Đaminh Saviô

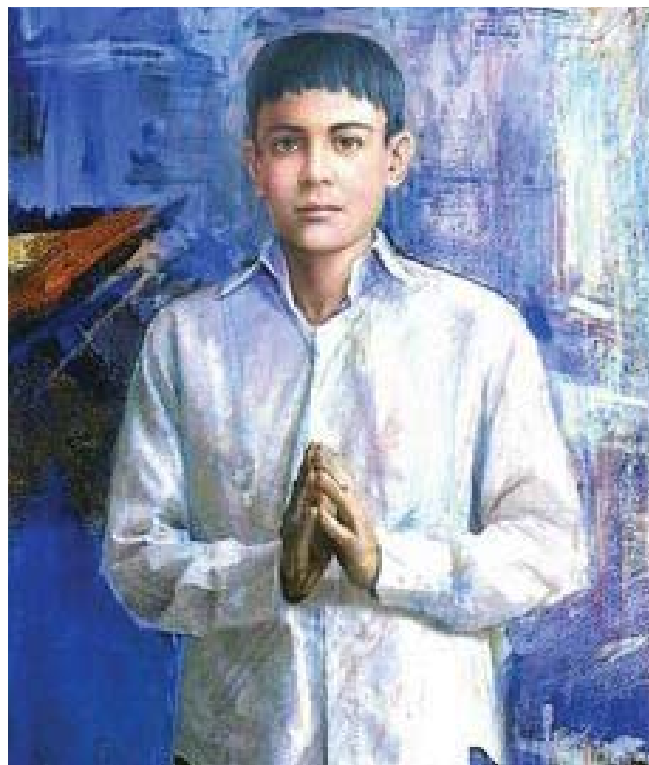
sinh năm 1842, tại làng Riva, miền bắc nước Ý, trong một gia đình Công giáo đạo hạnh, là học trò của thánh Gioan Bosco. Ngay từ khi còn nhỏ, Saviô đã yêu mến Chúa và Giáo hội và luôn thực hành đức tin Công giáo. Khi được 3 tuổi, Saviô đã cầu nguyện hàng ngày với lòng sùng kính Chúa và còn nhắc nhở cha mẹ cậu khi họ quên cầu nguyện. Khi lên 5 tuổi, Saviô đã học giúp lễ và được phép rước lễ lần đầu khi lên 7 tuổi; vào thời đó, đây là một điều đặc biệt. Đối với Saviô, ngày được rước lễ lần đầu là ngày hạnh phúc và tuyệt vời nhất trong cuộc đời. Cậu đã viết 4 lời hứa trong một cuốn sổ nhỏ: 1/ Tôi sẽ thường xuyên xưng tội và rước lễ khi cha giải tội cho phép; 2/ Tôi ao ước thánh hóa ngày Chúa nhật và các ngày lễ trọng khác cách đặc biệt; 3/ Các bạn của tôi sẽ là Chúa Giêsu và Mẹ Maria; và 4/ Thà chết còn hơn phạm tội.



Saviô ao ước mãnh liệt thực hiện điều Chúa muốn, cậu nói: “Tôi không thể làm những việc lớn lao vĩ đại. Nhưng tôi muốn tất cả những điều tôi làm, ngay cả những điều bé nhỏ nhất, là để Chúa được vinh danh hơn. Khi ở trường học, Saviô sống gương mẫu, hy sinh, chấp nhận những vu cáo vì muốn noi theo gương Chúa Giêsu. Saviô ao ước trở thành linh mục và được chính thánh Gioan Bosco hướng dẫn. Nhưng sức khỏe của Saviô rất yếu, và mong ước được sớm về với Chúa. Saviô qua đời khi chưa tròn 15 tuổi. Ngày 12/4/1954, Đức Giáo hoàng Piô XII đã tôn phong Saviô lên hàng hiển thánh. Thánh Đaminh Saviô được chọn làm bản mạng của các ca viên thiếu nhi, những người bị cáo gian, vv.

- Thánh José Luis Sánchez del Río

sinh năm 1913, tại Mêhicô. Khi cuộc chiến Cristero, một cuộc tranh đấu chống lại chế độ tục hóa, chống lại chế độ chống Công giáo và đức tin, bùng nổ vào năm 1926, cậu bé José đang còn đi học ở trường. Nhiều người Công giáo Mêhicô nổi dậy để bảo vệ quyền tự do tôn giáo. Hai người anh của José gia nhập lực lượng nổi dậy và cậu bé cũng muốn đi theo các anh. Năm 14



tuổi, José được nhận vào để giúp các việc ở chiến trường và sau đó, trở thành người cầm cờ của tổng tư lệnh. José nói rằng cậu muốn dâng cuộc sống cho Chúa Giêsu Kitô và biết là cậu có thể dễ bị chết trên chiến trường.

Trong một cuộc chiến, José đã bị bắt và bị các binh lính bắt phải chối bỏ đức tin Công giáo nhưng cậu cương quyết từ chối và điều này đã làm cho các binh lính nổi giận. José đã thuyết phục cha mẹ không trả tiền chuộc cậu theo yêu cầu của chính quyền. Sau khi José được một người dì mang Mình Thánh Chúa cho cậu lãnh nhận như “của ăn đàng”, cậu đã bị các binh lính lột da bàn chân từ từ, bắt cậu đi trên muối và lôi cậu đi trên đường, chân không có giày, cho đến nghĩa trang. Họ định đâm José chết để tránh ồn ào, nhưng vì trên đường đi, cậu không ngừng hô “Vạn tuế Chúa Kitô Vua!”, làm các binh lính bực mình và cuối cùng, viên sĩ quan đã bắn cậu chết vì không chịu chối đức tin. Khi ấy José được 15 tuổi. Ngày 16/10/2016 Đức Giáo hoàng Phanxicô đã tuyên phong hiển thánh cho José.

- Hai thánh Phanxicô và Giaxinta Martô

là hai vị thánh được nói đến nhiều trong năm nay (2017). Phanxicô sinh năm 1908, còn

Giaxinta sinh năm 1910. Hai vị thánh này là 2 trong số 3 trẻ mục đồng mà Đức Mẹ Maria đã hiện ra với họ nhiều lần trong năm 1917. Sau khi được nhìn thấy Đức Mẹ hiện ra, hai thiếu nhi này đã quyết định dâng hiến bản thân, hiến dâng mạng sống như lễ hy sinh để đền thay tội lỗi của thế giới.

Ước muốn duy nhất của Phanxicô là “an ủi và làm cho Chúa Giêsu vui lòng”; cậu đã khổ vì nghĩ tới những tội lỗi con người đã phạm chống lại Chúa Giêsu. Phanxicô chịu đựng những bệnh tật đau khổ mà không hề than van. Đối với cậu, tất cả dường như còn quá ít để an ủi Chúa Giêsu. Phanxicô qua đời với nụ cười trên môi. Cả Giaxinta cũng thế, em đã chịu đựng những đau đớn do bệnh tật và nói: “Ôi, con ao ước chịu đau khổ bao nhiêu vì tình yêu dành cho Chúa và Đức Mẹ; các ngài rất yêu thương những người chịu đau khổ hy sinh để người tội lỗi trở lại. Khi Giaxinta đang đau bệnh, nằm trên giường, Đức Mẹ đến thăm hai em và cho biết Mẹ sắp mang Phanxicô về trời, Giaxinta cũng muốn hoán cải các tội nhân. Khi Phanxicô gần lìa thế, Giaxinta dặn anh: “anh hãy mang những lời chào thăm của em cho Chúa và Đức Mẹ nhé, và thưa với các Ngài rằng em sẵn sàng chịu đựng tất cả những gì



các ngài muốn để hoán cải người tội lỗi.”

Phanxicô qua đời khi được 10 tuổi, còn Giaxinta chỉ mới 9 tuổi. Vào ngày 13 tháng 5 năm thánh 2000, Đức giáo hoàng Gioan Phaolô đã tôn phong Phanxicô và Giaxinta lên bậc chân phước và ngày 13 tháng 5 năm nay, Đức giáo hoàng Phanxicô đã tôn các ngài lên hàng hiển thánh.

- Chân phước Imelda Lambertini



sinh năm 1322. Khi còn rất nhỏ, Imelda đã có lòng đạo đức đặc biệt, yêu thích cầu nguyện. Khi mới 9 tuổi, cô đã bị thu hút bởi đời sống tu trì và xin vào dòng Đaminh. Cha mẹ của cô bé rất ngạc nhiên, nhưng nhìn thấy lòng sùng kính và tình yêu Chúa của cô bé, họ đã cho cô đến sống ở đan viện gần đó. Ở đó, Imelda được mang tu phục dòng Đaminh và sống đời sống của các nữ tu. Ao ước lớn nhất của Imelda là được lãnh nhận Chúa Giêsu Thánh Thể, nhưng vào thời đó, phải 14 tuổi mới được rước lễ lần đầu. Tuy vậy, Imelda vẫn kiên trì cầu xin. Vào một ngày lễ Thăng Thiên, khi cả cộng đoàn được rước Mình Thánh Chúa, chỉ có Imelda là không được. Sau Thánh lễ, khi một nữ tu đang dọn bàn thờ, chợt nghe tiếng ồn. Chị nhìn lên và thấy Mình Thánh Chúa lơ lửng trên không, ở phía trên đầu Imelda, khi cô đang quỳ gối đấm mình trong cầu nguyện trước Nhà Tạm. Linh mục nhìn thấy phép lạ hiểu rằng đó là một dấu chỉ và đã cho Imelda được rước lễ lần đầu. Với nụ cười trên môi, Imelda đã qua đời không lâu sau đó, khi mới 11 tuổi. Chân phước Imelda được chọn làm bốn mạng các trẻ em rước lễ lần đầu.

Hồng Thủy

Vị Tuyên úy Quân Đội Hoa Kỳ tử trận tại chiến trường VN trên đường được phong thánh

Theo tạp chí Crux, quân đội Hoa Kỳ sắp sửa có vị thánh của họ. Thực vậy, hồ sơ phong thánh cho “Ông Cha bộ binh Grunt”

“Padre”, grunt vốn là chữ thân mật để chỉ bộ binh Hoa Kỳ, cũng áp dụng cho thủy quân lục chiến) Vincent R. Capodanno, thuộc dòng Truyền Giáo Maryknoll và là tuyên úy trong quân đội Hoa Kỳ hy sinh tại chiến trường Việt Nam, đã hoàn tất ở cấp giáo phận quân đội và đã được đệ trình bộ Phong Thánh ở Rôma xem xét.

Đó là tuyên bố của Đức Tổng Giám Mục Timothy Broglio, đứng đầu tổng giáo phận quân đội của Hoa Kỳ, nhân ngày tưởng niệm. Ngài nói: “Ngày tưởng niệm nay có một khuôn mặt. Đó là một khuôn mặt tôi biết. Các bạn đã gặp các thân nhân, các người phối ngẫu và các cha mẹ của những người nam nữ đã chết vì chiến đấu. Các bạn cũng đã gặp hàng hà sa số các thanh niên nam nữ sẵn sàng chấp nhận gian nguy để phục vụ xứ sở mình”. Khi mất một người thân yêu trong chiến đấu, ta luôn cảm nhận sự mất mát. Nhưng một ngày kia, Ngày tưởng niệm sẽ có một vị thánh quan thầy, nhất là đối với những người chết hoặc bị thương trong lúc thi hành nhiệm vụ, đối với gia đình họ, và đối với các vị tuyên úy quân đội và những người các vị phục vụ.

Cuối thánh lễ ngày tưởng niệm hàng năm lần thứ 23 của Tổng Giáo Phận quân đội tại Vương Cung Thánh Đường Đền Thánh Quốc Gia Vô Nhiễm Thai ở Washington, Đức Tổng Giám Mục Broglio đã chính thức kết thúc giai đoạn tổng giáo phận của án phong thánh cho cha Vincent Capodanno, vị tuyên úy đã vị quốc vong thân trong lửa đạn trực tiếp ở chiến trường Việt Nam ngày 4 tháng chín năm 1967, cách nay đúng 50 năm, lúc chỉ mới có 38 tuổi. Nay án phong thánh của ngài đang nằm tại bộ Phong Thánh ở Rôma.

Thánh lễ trên, được thu hình ngày 21 tháng năm, sẽ được chiếu trên EWNT vào ngày tưởng niệm, thứ hai 29 tháng năm, lúc 11 giờ 30 giờ miền đông và sau đó lúc nửa đêm, và trên đài truyền hình Công Giáo vào lúc trưa và 8 giờ tối.

Vị tuyên úy anh hùng sinh tại Staten Island,



New York, ngày 13 tháng hai năm 1929, con út trong 10 người con của một gia đình di dân người Ý. Trong thế chiến II, ngài chứng kiến hai người anh lên đường phục vụ trong Lục Quân Hoa Kỳ, và một người anh khác phục vụ trong Thủy Quân Lục Chiến.

Ở tuổi 20, cha Capodanno cảm thấy ơn gọi làm linh mục truyền giáo và đã gia nhập chủng viện của dòng Maryknoll. Ngài được thụ phong linh mục năm 1958. Sau tiếng chuông truyền thống của chủng viện, ngài được tin sẽ được đi truyền giáo tại Đài Loan, nơi ngài học tiếng Trung Hoa, ban các bí tích, huấn luyện các giáo lý viên và phân phối thực phẩm cùng thuốc men.

Khoảng 6 năm sau, ngài được chuyển qua Hồng Kông, nơi ngài gặp các nhân viên quân đội Hoa Kỳ và cảm nhận ơn gọi phục vụ họ trong tư cách tuyên úy.

Đức Tổng Giám Mục Broglio cho rằng “khi cha quyết định yêu cầu các bề trên cho phép ngài trở thành tuyên úy Hải Quân, việc này đã mở ra cả một trải nghiệm mới. Đây là nơi ngài khám phá ra ơn gọi trong ơn gọi đó. Đó quả thực là con đường nên thánh của ngài”.

Vị tuyên úy được biệt danh là “Grunt Padre” do việc ngài đích thân chăm sóc và làm thừa tác vụ cho các “grunts”, vốn là biệt danh của các binh sĩ bộ binh cũng như của Thủy Quân Lục Chiến là binh chủng ngài phục vụ sau khi tới

Việt Nam trong Tuần Thánh năm 1966. Trước đó, tháng 12 năm 1965, ngài được cử làm đại úy trong Tuyên Úy đoàn Hải Quân và được chỉ định phục vụ sư đoàn 1 Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ tại Việt Nam.

Đức Tổng Giám Mục Broglio cho hay: “Ngài đáp ứng các nhu cầu cụ thể của các binh sĩ Thủy Quân Lục Chiến, và hết lòng chăm sóc họ. Ngài rất đặc trưng trong số nhiều tuyên úy tôi từng gặp trong 10 năm qua. Ngài biết điều gì đúng. Ngài chăm sóc người của ngài”.

Tiểu sử cha Capodanno trên trang mạng của tổng giáo phận quân đội Hoa Kỳ mô tả thừa tác vụ của ngài như sau: “Ngài trở thành người bạn đồng hành liên tục của các binh sĩ Thủy Quân Lục Chiến: sống, ăn uống và ngủ nghỉ cùng một điều kiện như họ. Ngài lập các thư viện, thu lượm và phân phối các món quà và tổ chức các chương trình nối vòng tay lớn với các dân làng địa phương. Ngài dành thì giờ trấn an các người lo âu võ mộng, an ủi người sầu khổ tang chế, nghe xưng tội, dạy bảo các tân tông và phân phối ảnh thánh Christopher”.

Sau lần phục vụ một năm đã mãn, ngài tình nguyện tiếp tục phục vụ trong tư cách tuyên úy cho các binh sĩ Thủy Quân Lục Chiến. Ngày 4 tháng chín năm 1967, trong cuộc hành quân thần tốc (Swift), cuộc hành quân thứ bảy của ngài, tại làng Đông Sơn, thuộc thung lũng Quế Sơn, gần



ranh giới hai tỉnh Quảng Nam và Quảng Tín, ngài đã anh dũng hy sinh tính mạng trong lúc phục vụ các binh sĩ Thủy Quân Lục Chiến đang chiến đấu.

Lịch sử kể lại rằng vào lúc 4 giờ 30 sáng ngày 4 tháng chín năm 1967, tiểu đoàn 1 sư đoàn 5 Thủy Quân Lục Chiến gặp đơn vị lớn của quân đội Bắc Việt, khoảng 2.500 người, gần làng Đông Sơn. Bị kém về quân số và tổ chức, đại đội D cần được tăng viện. Đến 9 giờ 14 phút sáng, 26 binh sĩ Thủy Quân Lục Chiến bỏ mạng và một đại đội Thủy Quân Lục Chiến khác được tung vào mặt trận. Đến 9 giờ 25 phút sáng, chỉ huy trưởng tiểu đoàn 1 Thủy Quân Lục Chiến phải xin thêm tăng viện.

Cha Capodanno đi theo các binh sĩ bị thương và hấp hối, làm các phép sau cùng cho họ. Bị thương ở mặt và ở tay, cha vẫn tiếp tục giúp các chiến hữu của mình bị thương chỉ cách dàn súng máy của địch chừng mấy thước và do đó đã bị bắn gục. Xác ngài được thu hồi và được chôn cất ở phần mộ của gia đình trong nghĩa trang thánh Phêrô, tại quê hương Staten Island, New York.

Ngày 27 tháng mười hai năm 1968, bộ trưởng Hải Quân Hoa Kỳ Paul Ignatius thông báo cho gia đình cha hay đại úy Capodanno sẽ được truy tặng huy chương Danh Dự để thừa nhận sự hy sinh vô vị lợi của ngài.

Trong bản ghi công trạng của huy chương, tính anh hùng của cha đã được mô tả như sau:

“Đáp ứng các tường trình cho rằng trung đội 2 của đại đội M có nguy cơ bị tràn ngập bởi một lực lượng tấn công đông đảo của địch, đại úy Capodanno đã rời bỏ nơi an toàn tương đối của mình ở đài chỉ huy đại đội và chạy qua khu vực trống đang chằng chịt lằn đạn, trực tiếp tới với trung đội đang bị vây khốn.

“Bất chấp các súng nhỏ, vũ khí tự động và đạn súng cối dây đặc của địch, đại úy chạy tới lui khắp chiến trường, ban các bí tích sau cùng cho binh sĩ hấp hối và đem thuốc thang tới cho các binh sĩ bị thương.

“Khi loạt súng cối nổ tung gây cho đại úy nhiều thương tích đau đớn nơi cánh tay và bắp chân, và xé nát một phần bàn tay phải của ông,



đại úy vẫn nhất định từ chối mọi giúp đỡ y khoa. Thay vào đó, đại úy hướng dẫn các binh sĩ đi giúp các chiến hữu bị thương của họ và, với một sinh lực trầm tĩnh, đại úy tiếp tục chạy tới lui khắp chiến trường để khuyến khích các binh sĩ Thủy Quân Lục Chiến dũng cảm bằng lời nói và gương sáng.

“Khi thấy một chiến hữu bị thương ngay ở lần

đạn của nòng súng máy kẻ thù cách xa chừng 15 thước Anh, đại úy Capodanno đã anh dũng lao tới để trợ giúp người chiến hữu bị tử thương. Ngay lúc ấy, chỉ còn cách mục tiêu không đầy nửa thước, đại úy bị gục ngã vì hỏa lực của súng máy địch quân”.

Bản ghi công kết luận: “Nhờ tác phong anh dũng trên chiến trường, và gương sáng gây cảm hứng của ông, đại úy Capodanno đã nêu cao truyền thống tốt đẹp của ngành hải quân Hoa Kỳ. đại úy anh dũng hiến mạng sống mình cho chính nghĩa tự do”.

Đức Tổng Giám Mục Broglio thì cho rằng cha Capodanno “từ một nhà truyền giáo bình thường trở thành một vị tuyên úy ngoại thường. Trong đó, ta tìm thấy rõ ràng bàn tay của Thiên Chúa”.

Câu chuyện về đức tin, sự hy sinh và anh hùng tính của cha Capodanno đã được ghi lại trong cuốn *The Grunt Padre: The Service and Sacrifice of Father Vincent Robert Capodanno, Vietnam 1966-67*, do cha Daniel Mode viết năm 2000. Cha Mode là một linh mục xuất thân từ một gia đình hải quân và cảm kích vì cuộc đời của cha Capodanno đến nỗi, khi còn là một chủng sinh, đã viết luận án tốt nghiệp về vị linh mục anh hùng này, sau khi phỏng vấn cả hàng trăm người từng biết về ngài.

Theo gương cha Capodanno, cha Mode cũng trở thành tuyên úy của hải quân Hoa Kỳ, phục vụ tại Vịnh Ba Tư và Afghanistan và trên nhiều hàng không mẫu hạm, và tại Phi Luật Tân sau cơn bão năm 2013. Ngài cho hay: thừa tác vụ của ngài đã lấy hứng từ ơn thánh và lòng can đảm của “Ông Cha Bộ Binh”, người đã mang Chúa Kitô tới các binh sĩ Thủy Quân Lục Chiến mà ngài phục vụ tại Việt Nam.

Trong tiểu sử cha Capodanno, có câu chuyện về hạ sĩ Thủy Quân Lục Chiến Ray Harton, người bị bắn trọng thương vào cánh tay trái. Hạ sĩ kể lại: khi ông mở mắt ra, thấy cha Capodanno bình thản nói với ông: “anh thủy quân lục chiến, anh hãy nằm yên. Anh sẽ không sao. Một người sẽ đến đây giúp anh ngay bây giờ. Thiên Chúa sẽ ở với chúng ta suốt hôm nay”.

Trong bài giảng lễ ngày tưởng niệm, Đức

Tổng Giám Mục Broglio, khi nhắc lại câu chuyện trên, đã nói: “quả thích đáng xiết bao khi thánh lễ tưởng niệm hàng năm cho ta dịp may kết thúc giai đoạn tổng giáo phận của án phong thánh cho cha Vincent Capodanno.

“Ngài rõ ràng biết giá trị chức linh mục của ngài, và ngài sẵn lòng hy sinh mạng sống mình để nhiều người khác được hưởng những ơn phúc ngài mang tới. Ray Harton sẽ không bao giờ quên được sự khuyến khích của cha Capodanno “anh thủy quân lục chiến, anh hãy nằm yên. Anh sẽ không sao”...”

Trong cuộc phỏng vấn của Crux, Đức Tổng Giám Mục Broglio nói rằng tinh thần của vị tuyên úy anh dũng này sẽ sống mãi trong hơn 200 linh mục đang phục vụ như các tuyên úy quân đội Hoa Kỳ trên khắp thế giới.

“Ý niệm chăm sóc người khác ấy hết sức hiển hiện trong khả năng vị tuyên úy gạt gở các binh sĩ ngay ở nơi họ hiện diện, và tìm ra cách để truyện trò với họ... Sự sẵn lòng hiến đời mình và thì giờ nhàn rỗi của mình, ý niệm tuyệt vời muốn săn sóc người ta. Điều ấy rất rõ trong cuộc đời cha Capodanno, và rất rõ trong phần lớn các vị tuyên úy tôi biết”.

Đức Tổng Giám Mục Broglio nói thêm: “Linh mục có tính độc đáo trong hàng ngũ tuyên úy, theo nghĩa ngài mang đến một điều mà chỉ có linh mục Công Giáo mới có thể mang: đó là con



người của Chúa Kitô trong các bí tích. Ngài cử hành Thánh Thể, xúc dầu người bệnh và giải tội. Đó là các ơn phúc chỉ có ngài mới có thể mang đến”.

Trang mạng của tổng giáo phận quân đội nhận định rằng các linh mục tuyên úy “đi đến bất cứ nơi nào người ta hiện diện: trong lều trại ở sa mạc, trên boong hàng không mẫu hạm, trong trại lính ở căn cứ, trên tuyến lửa đạn, trong bệnh viện cụt chiến binh, trong các hội trường của Ngũ Giác Đài”.

Tổng giáo phận quân đội Hoa Kỳ được Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II thiết lập năm 1985. Các linh mục của tổng giáo phận phục vụ tại hơn 220 căn cứ quân sự Hoa Kỳ tại 29 quốc gia, biến nó thành tổng giáo phận hoàn cầu duy nhất trên thế giới. Các linh mục cũng phục vụ tại 153 trung tâm y tế cụt chiến binh khắp Hoa Kỳ.

Trang mạng này ghi nhận rằng khoảng 1 triệu 8 người Công Giáo lệ thuộc tổng giáo phận này để thỏa mãn các nhu cầu thiêng liêng và bí tích của họ. Con số này bao gồm 325.000 người Công Giáo đang thi hành nhiệm vụ và gia đình họ.

Cha Capodanno đã được tuyên bố là “tôi tớ Chúa” từ năm 2006 bởi bộ Phong Thánh do lời yêu cầu của Đức Tổng Giám Mục lúc ấy là Edwin O’Brien, vị đứng đầu tổng giáo phận quân đội cho tới năm 2007 và một năm sau đó, được kế nhiệm bởi Đức Tổng Giám Mục Broglio, người đã mở án phong thánh cho cha Capodanno năm 2013 và cử nhiệm một tòa án để điều tra xem cha có thực sự sống cuộc sống nhân đức đến độ anh hùng hay không. Việc điều tra này thu thập các dữ kiện về đời sống của ngài, phỏng vấn những người từng biết ngài và khảo sát các trước tác của ngài.

Các vinh dự trần thế của cha bao gồm huân chương Ngôi Sao Đồng Hải Quân, huân chương Trái Tim Hồng. Một chiến hạm của Hải Quân hoạt động từ năm 1973 tới 1993 và được triển khai trong chiến dịch Desert Storm đã được đặt tên của ngài, cũng như 7 nhà nguyện trên khắp thế giới, kể cả 1 nhà nguyện tại trường tuyên úy Hải Quân ở Newport, Rhode Island, và 1 nhà nguyện trên đồi 51 ở thung lũng Quế Sơn, Việt



Nam mà chính cha đã giúp xây dựng bằng lá dừa và tre.

Một bệnh xá của Hải Quân tại Gaeta, Ý, cũng đã lấy tên ngài để đặt, cũng như đại lộ Capodanno ở Staten Island, và một học bổng hàng năm dành cho con em các binh sĩ Thủy Quân Lục Chiến cũng mang tên ngài. Một phòng tại tòa Tổng Giám Mục quân đội được dành trưng bày các vật kỷ niệm có liên quan tới đời sống và cái chết của ngài, trong đó, có chiếc mũ dã chiến màu xanh ngài vốn đội tại Việt Nam, và bản khắc tên của ngài lấy từ Đài Tưởng Niệm Cụt Chiến Binh Việt Nam.

Vũ Văn An

Buôn bán súng đạn, cần sa, ma túy và cờ bạc có tội hay không?

NGƯỜI CÔNG GIÁO CÓ ĐƯỢC PHÉP BUÔN BÁN SÚNG ĐẠN, CẦN SA, MA TÚY, SÁCH BÁO DÂM Ô và CỜ BẠC HAY KHÔNG?

Nước Mỹ đang đứng trước một thảm họa. Đó là những cuộc bắn giết nhau trong gia đình, ở trường học, nơi buôn bán, hoặc ở các quán ăn và nơi giải trí. Sở dĩ có tai họa này là vì người dân Mỹ được phép mua súng đạn quá dễ dàng, khiến cho quá nhiều người có súng để tự vệ hoặc (bọn lưu manh) để đi trộm cướp, hoặc trả thù thanh toán nhau giữa các băng đảng. Chính vì nhiều người có súng đạn nên tại nạn bắn giết người khác thường xảy ra ở nhiều nơi trên đất Mỹ. Đây là mối lo sợ của người dân lành vì không biết lúc nào mình có thể là nạn nhân của tai họa súng đạn khi ra ngoài đường phố hay ở trong nhà.

Vì thế, câu hỏi đặt ra riêng cho người Công Giáo là:

1- Người Công Giáo có được phép buôn bán súng đạn, cờ bạc, cần sa, ma túy, sách báo phim ảnh dâm ô hay không ?

2- Người Công Giáo có được phép tham dự các nghi lễ của các giáo phái ngoài Công Giáo không?

Xin trả lời như sau :

I. Về việc buôn bán súng đạn, ma túy, cờ bạc.

Điều răn Thứ Năm của Chúa cấm giết người, tức là phải tôn trọng sự sống của mình và của người khác, vì sự sống là



quà tặng quý giá nhất của Thiên Chúa ban cho con người, được tạo dựng “ giống hình ảnh của Thiên Chúa” (St 1:27) Thiên Chúa ban sự sống cho con người và chỉ một mình Ngài có quyền trên sự sống của loài người mà thôi. Vì thế Ngài đã truyền cho con người giới răn rất quan trọng là: “Người không được giết người” (Xh 20: 13). “Người không được giết các kẻ vô tội và người công chính, vì Ta không cho kẻ có tội được trắng án” (Xh 23:7).

Giết người có nhiều hình thức : giết về thể xác như đánh đập, đâm chém, bắn chết ai vì thù hận cá nhân hay

vì mục đích chính trị thâm độc muốn triệt hạ đối phương, vì tranh dành quyền lợi, tài sản, hay muốn độc quyền kinh doanh, buôn bán v.v...

Mặt khác, làm hại người như đặt điều nói xấu, vu cáo, chứng gian để hạ nhục ai trước công luận cũng là hình thức giết người về mặt tinh thần mà con người ở khắp nơi thường mắc phạm.

Giáo lý của Giáo Hội đã liệt kê những tội nghịch điều răn Thứ Năm như sau:

1- Về mặt thể lý : cấm cố sát hay giết người khác (murder) tự sát (suicide) phá thai (abortion) Làm cho chết êm dịu (Euthanasia). Đây là những hình thức giết người về mặt thể lý.

2- Về mặt tinh thần, : phải tôn trọng danh dự và linh hồn của người khác, bằng cách không nêu gương xấu, dịp tội khiến cho người khác có thể sa ngã vì mình. Chúa Giêsu đã lên án kẻ gây ra gương xấu như sau: “Không thể không có những cố làm cho người ta vấp ngã. Nhưng khốn cho kẻ làm cho người ta vấp ngã. Thà buộc cối đá lớn vào cổ nó và xô xuống biển, còn lợi cho nó hơn là để nó làm cố cho một trong những kẻ bé nhỏ này vấp ngã” (Lc 17:1-2).

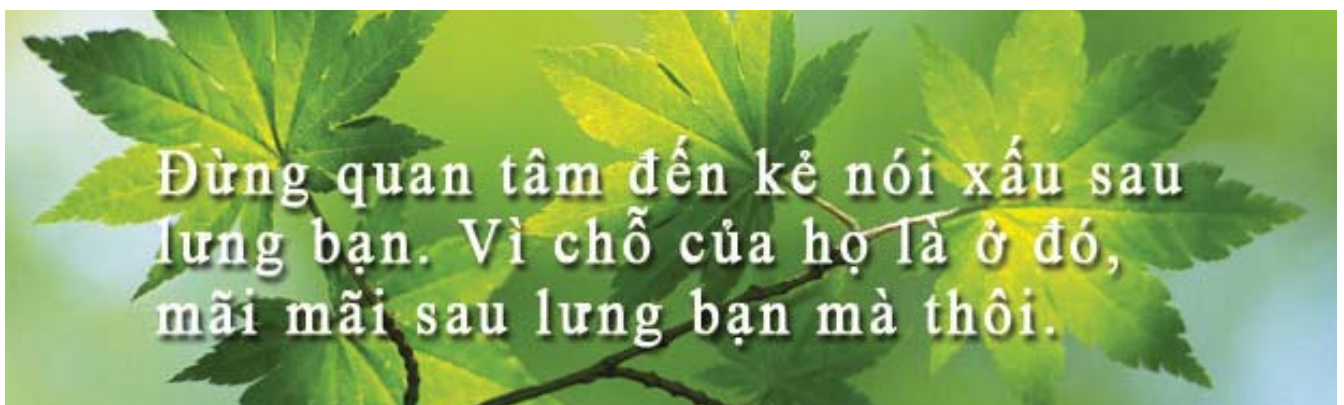
Những cố làm cho người ta vấp ngã là buôn bán hay giúp phổ biến các phim ảnh, sách báo dâm ô, trụy lạc, mở nhà điếm, sòng bạc, buôn bán phụ nữ và trẻ em cho kỹ nghệ mãi dâm và ấu dâm (child prostitution) vô cùng khốn nạn, sản xuất phim ảnh bạo động, tròng và bán các loại cần sa, ma túy... Riêng ở Mỹ, buôn bán súng đạn cũng được coi là tiếp tay với những kẻ khủng bố, lưu manh nguy hại cho sinh mạng của người dân lành vô tội, như đã từng xảy ra ở khắp Nước Mỹ. Cụ thể, trong tháng 11 năm 2012 ở Newtown, Connecticut, một kẻ đã mang súng

vào trường bắn chết 20 học sinh tiểu học và 4 người lớn trong đó có mẹ của hung thủ và chính hung thủ cũng tự sát, sau khi giết hàng chục nạn nhân mà đa số là trẻ em từ 6 đến 10 tuổi. Tại nạn khủng khiếp vì súng đạn này vẫn còn làm kinh hoàng cho người dân Mỹ cho đến nay và khiến cho các nhà lập pháp Mỹ đang bàn cãi về việc có nên cấm - hay hạn chế việc buôn bán súng đạn hay không. Bọn tư bản mại bản vô lương tâm thì cố bảo vệ quyền lợi buôn bán súng đạn để làm giàu, bất chấp hậu quả tai hại cho người dân vô tội, nạn nhân của các vụ bắn nhau bừa bãi vì quá nhiều người có súng hay có thể mua súng đạn dễ dàng ở khắp nước Mỹ.

Vì mối nguy hại của việc súng đạn có thể rơi vào tay những kẻ bệnh boạn tâm thần, hay lưu manh khủng bố, nên chắc chắn buôn bán súng đạn là một thương vụ nguy hại mà người tín hữu Chúa Kitô phải tránh xa, để không vì tiền mà tiếp tay cho những kẻ bất lương làm hại người khác. Đây là mối hiểm nguy rất to lớn cho sự an toàn sinh mạng của người dân sống trên đất nước tự do quá trớn này !

2- Có được phép cờ bạc không ?

Chắc chắn là không, vì cờ bạc, dưới bất cứ hình thức nào, cũng là điều phi luân vì nghịch với điều răn thứ bảy cấm lấy của người khác. Không phải cứ vào nhà người ta ăn trộm tiền hay đồ vật mới là phạm tội nghịch điều răn thứ bảy. Ngược lại, ước muốn lấy vật gì thuộc sở hữu của người khác, hay đi đến nơi cờ bạc để mong kiếm tiền mà không phải lao động chân xứng thì cũng là tội nghịch điều răn thứ bảy cách chắc chắn. Lại nữa, không thể lấy lý do muốn giúp xây nhà





thờ, tu viện, nhà Dòng, nhà nuôi trẻ mồ côi, xây trường học... để biện minh cho việc cờ bạc vì mục đích tốt không thể biện minh cho phương tiện xấu được (le but ne justifie pas le moyen). Tóm lại, cờ bạc là một điều lỗi phạm đức công bằng mà người tín hữu phải tránh vì cờ bạc sẽ dẫn đến gian manh, trộm cắp, mãi dâm, phản bội, và phá vỡ hạnh phúc gia đình...

3- Có được phép buôn bán hay trồng các loại cần sa, thuốc phiện hay không?

Dùng cần sa, ma túy (drugs) nói chung, là một tội nặng vì hậu quả nguy hại cho sức khỏe con người. Do đó, trồng và buôn bán các loại cần sa ma túy là một gương xấu phải tránh vì hậu quả tai hại của các loại độc tố này cho sức khỏe của người khác mà mình phải tôn trọng theo giáo lý hiện hành của Giáo Hội (x SGLGHCG số 2291).

II- Về việc tham dự các nghi lễ của các giáo phái ngoài Công giáo:

Xin được nói lại một lần nữa là chỉ có Giáo Hội Công Giáo và các Giáo hội Chính Thống Đông Phương (Eastern Orthodox Churches) là có các bí tích hữu hiệu như Phép Rửa, Thêm

Sức, Hòa Giải, Xức dầu bệnh nhân, Truyền Chức thánh và Hôn phối, vì chỉ các Giáo Hội này mới có nguồn gốc Tông Đồ (Apostolic succession) mà thôi.

Ngoài ra, tất cả các Giáo Phái Tin Lành, như, Baptist, Episcopal, Evangelical, Methodist, Presbyterian, Lutheran, Memonite, Church of Christ, v.v... và cả Anh giáo (Anglican Communion)... đều không có nguồn gốc Tông Đồ, nên không có các bí tích hữu hiệu nói trên; trừ Phép Rửa (Baptism) mà đa số họ có và được Giáo hội Công Giáo nhìn nhận, nếu họ cũng làm phép rửa với nước và Công thức Chúa Ba Ngôi. Nhóm nào không làm với Công thức này - như nhóm Bahai Hullah, và Marmonite...- thì nếu tín đồ của họ muốn gia nhập Công Giáo, họ phải được rửa tội lại.

Trong mục đích đại kết (Ecumenism) mà Giáo Hội Công Giáo đã theo đuổi từ nhiều thập niên qua, nhằm tiến đến hiệp nhất giữa các Giáo hội và tín hữu còn ly khai, các tín hữu Công Giáo, cũng được khuyến khích giao thiệp trong tình huynh đệ với các anh chị em cùng tin Chúa Kitô nhưng đang ở bên ngoài Giáo Hội Công Giáo, vì chưa thể hiệp nhất được trong cùng một giáo lý, tín lý, bí tích, phụng vụ, và tôn trọng vị Đại Diện duy nhất của Chúa Kitô trên trần gian là Đức Thánh Cha, tức Giám Mục Rôma và cũng là Thủ lãnh Giáo Hội Công Giáo hoàn vũ.

Đa số các giáo phái trên chỉ có giảng thuyết Kinh Thánh (hiểu theo cách cắt nghĩa riêng của họ) và làm Phép rửa mà thôi. Một số như nhóm Episcopalian, Lutheran. First United Church... cũng có nghi thức bẻ bánh và uống rượu nho trong lúc hội họp và nghe giảng thuyết. Tuy nhiên vì họ không có chức Linh mục hữu hiệu nên dù các mục sư của họ có đọc lời Chúa nói trong Bữa tiệc ly thì cũng không thể biến bản thể (substance) của bánh và rượu trở nên mình máu Chúa Kitô được vì họ không có chức Linh mục hữu hiệu như đã nói trên.

Vì thế, nếu vì xã giao mà phải tham dự nghi lễ nào của anh em Tin Lành nói chung, thì người Công Giáo không được tham gia vào việc bẻ bánh và uống rượu với họ, vì làm như vậy có nghĩa là

hiệp thông với họ trong niềm tin không có Chúa Kitô hiện diện thực sự trong Phép Thánh Thể như Giáo Hội Công Giáo và Chính Thống Đông Phương tin. Họ bẻ bánh và uống rượu là để nhắc lại bữa Tiệc Ly của Chúa Giêsu như được ghi lại trong ba Phúc Âm của Matthêu, Maccô và Luca, chứ không phải là Thánh Lễ Misa cử hành trong Giáo Hội Công Giáo để dâng lại Hy Tế thập giá và diễn lại bữa ăn sau cùng của Chúa Kitô với Nhóm mười Hai. Và trong Bữa ăn sau cùng này, Chúa Kitô đã lập Phép Thánh Thể và Chúc Linh mục để “anh em làm việc này mà tưởng nhớ đến Thầy “như Chúa đã truyền cho các Tông Đồ hiện diện (Lc 22 : 19; 1 Cor 11: 25).

Nói rõ hơn, chỉ có Giáo Hội Công Giáo và các Giáo Hội Chính Thống Đông Phương là có bí tích Truyền Chức thánh (Holy Orders) hữu hiệu, nên các giám mục và linh mục mới được chia sẻ Chúc Linh Mục đời đời của Chúa Kitô, là “Thượng Tế đời đời theo phẩm trật Men-ki-xê-đê” (Dt 6: 20). Chính nhờ có chức linh mục hữu hiệu, nên các tư tế Công Giáo và Chính thống (giám mục, linh mục) mới có thể đọc lời truyền phép hữu hiệu (valid consecration) để biến bản thể của bánh và rượu trở thành mình và máu của Chúa Kitô khi cử hành Thánh lễ Tạ Ơn (Eucharist) ở khắp nơi trên bàn thờ ngày nay.

Vì các Giáo Hội Chính Thống Đông Phương cũng có các bí tích hữu hiệu, nên người Công Giáo- trong trường hợp không tìm được nhà thờ và linh mục Công Giáo- thì được phép tham dự nghi lễ phụng vụ ở một nhà thờ Chính Thống trong nơi mình cư ngụ và lãnh các bí tích Thánh Thể, hòa giải và sức dầu nơi các linh mục Chính thống.

Nhưng nếu vì xã giao hay có liên hệ gia đình mà phải tham dự nghi lễ hay tang lễ của anh em Phật Giáo, Cao Đài, Hòa Hảo, Hồi giáo... (Islam) thì người Công giáo có thể đốt hương cho người quá cố, nhưng không được bái lạy các thần tượng của các tôn giáo bạn, vì chúng ta không cùng chia sẻ niềm tin với họ về Đấng mà họ tôn thờ.

Ngoài ra, người Công giáo cũng được khuyến khích giao thiệp thân hữu với các anh chị em ngoài Công Giáo trong mục đích tìm sự hiệp nhất giữa các anh chị em đó với Giáo Hội Công Giáo,

là Giáo Hội duy nhất mà Chúa Kitô đã thiết lập trên nền tảng Tông Đồ để tiếp tục Sứ vụ rao giảng và làm chứng cho Tin Mừng của Chúa cho muôn dân cho đến ngày mãn thời gian

Tuy nhiên, chúng ta phải giữ vững đức tin Công Giáo, vâng phục và thi hành những gì Giáo Hội là Mẹ dạy dỗ chúng ta trong các lãnh vực giáo lý, tín lý, luân lý, phụng vụ và bí tích.

Chúng ta cũng cầu xin cho sự mau hiệp nhất của tất cả các giáo hội hay công đoàn đức tin đang còn ở bên ngoài Giáo Hội Công Giáo để “họ được nên một như chúng ta là một” (Ga 17:22) như Chúa Giêsu đã tha thiết cầu xin cùng Chúa Cha trước giờ Người thọ nạn thập giá để cứu chuộc cho nhân loại.

Ước mong những giải đáp trên thỏa mãn các câu hỏi đặt ra.

Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn.



Cần có thái độ nào trước tai họa khủng bố?

Hăm dọa khủng bố mang tính cách phổ quát toàn cầu...

Thêm một lần nữa, các bản tin thời sự đã cho chúng ta chứng kiến một làn sóng tấn công khủng bố tàn bạo gây nhiều sợ hãi chết chóc cho dân chúng đang sống an hòa yên vui ở các nước Pháp, Đan Mạch, Bỉ, Đức, Thụy Điển, Anh ... riêng Anh Quốc trong vòng ba tháng gần đây mà đã hứng chịu ba lần khủng bố, và Do thái là trường hợp đặc biệt.

Các cuộc khủng bố xảy ra chẳng những ở các nước âu mỹ, nhưng cả trong các nước hồi giáo như Ai cập, Syria, Iran, Irắc, Afganistan, Tunisie... luôn cả In-đô-nê-si-a, Phi-luật-tân... Sự hăm dọa khủng bố mang tính cách phổ quát toàn cầu làm cho chính phủ các nước điên đầu tìm những phương thế ngăn chặn diệt trừ tai họa khôn khổ của thời đại. Trước đây, bọn người khủng bố dùng súng đạn hay ôm bom tự sát để gieo rắc chết chóc, và thời gian gần đây, ở Âu châu phải đối mặt với loại khủng bố mới khó có thể ngăn chặn trước là bọn khủng bố dùng bất cứ hạng người nào: trẻ con, giả dạng tín đồ hay khách du lịch... và dùng bất cứ dụng cụ nào: xe vận tải, xe du lịch, xe chở hàng để cán chết hay dao, búa để chém giết với mục đích tối đa là gieo rắc sợ hãi kinh hoàng chết chóc, để tạo nên sự bất an cho đời sống xã hội con người.

Các nạn nhân của cuộc khủng bố này đều là những người dân hằng ngày đi làm việc sinh sống như ở Bỉ; ở Ai cập, các tín hữu Coptic đang sốt sắng dâng lễ trong nhà thờ, hay đang đi hành hương; ở Anh quốc, dân du lịch tham quan thành phố Luân đôn, gia đình cha mẹ đi đón con cái bạn hữu vừa dự xong đại nhạc hội; ở Pháp, dân chúng đang thư thả nghe ca nhạc, vui lễ quốc khánh xem bắn pháo hoa ở Nice; ở Đức, đang ngồi thư thả uống nước ở vỉa hè thành phố Bá-



linh, hay ở Tunisie, khách du lịch đang nghỉ mát ở bãi biển... Các nạn nhân là những con người đang vui sống hạnh phúc và những nhân viên có phận sự bảo vệ trật tự đời sống xã hội.

Các sự kiện trên đây minh chứng nhóm khủng bố có thể 'gieo rắc sự chết bất cứ ở đâu và bất kỳ lúc nào'. Đó là hoàn cảnh hiện tại mà các nước phải còn hứng chịu một thời gian nữa.

Một câu hỏi?

Tại sao lại có hạng người dã tâm gieo rắc văn hóa sự chết và coi thường sự sống con người như thế? Tại sao có những người trẻ, sinh ra và lớn lên và học hành giáo dục ở các trường học ở Âu châu này, những con người đã làm ăn sinh sống trong xã hội âu mỹ tự nhiên 'biến thành những kẻ sát nhân' tàn bạo như thế? Họ nhân danh Allah, Thiên Chúa của họ, mà gieo rắc sợ hãi đau thương chết chóc.

Chúng ta đều tự hỏi những người khủng bố này là những con người cũng đã biết niềm vui sống là gì? Sự đau thương chết chóc là chi? Họ cũng đã biết thế nào là tình yêu thương, là hạnh

phúc trong đời sống gia đình và giữa con người với nhau?

Trong vòng ba năm nay, bản thống kê các nước bị nhóm cực đoan hồi giáo khủng bố: có nước có quá khứ là thực dân đô hộ, có nước là không, có các nước là hồi giáo; còn đối với những cộng đồng sắc tộc di dân ở âu mỹ, có nước chủ trương chính sách hội nhập xã hội, có nước chủ trương lối sống riêng rẽ cộng đồng sắc tộc... Thật ra, tất cả các yếu tố xã hội cần phải để ý xem xét để tìm hiểu lý do và tìm ra giải pháp thích đáng hữu hiệu. Nhưng điều đáng lưu ý là không có một phương cách nào lý tưởng hiệu nghiệm để bảo vệ các nước tránh khỏi tai họa hãm dọa khủng bố của nhóm cực đoan hồi giáo. Nói cách khác, không có một nước nào có thể tránh khỏi tai nạn khủng bố của thời đại.

Lý do nào?

Các nhà xã hội học, tâm lý xã hội, cán sự xã hội đều có nhận xét và đồng thuận về một khuyết điểm quan trọng của xã hội tây phương đối với các cộng đồng sắc tộc, nhất là cộng đồng sắc tộc hồi giáo: có một sự nghi kỵ nào đó đang manh nha phát triển... hay nói cách khác có một số thanh niên nam nữ cảm nhận mình ‘sống bên lề xã hội’, ‘không được chấp nhận’, và như ‘bị loại trừ’ khỏi xã hội mình đang sinh sống. Tâm trạng ‘bị loại trừ’ phát sinh tâm tình hận thù đối với xã hội âu mỹ, và từ đó, có nhóm người lợi dụng cơ

hội và tình thế để gieo vào não trạng của họ sự báo oán thù hận. Một sự báo thù manh nha hun đúc cách âm thầm nhưng đầy nhiệt huyết trong não trạng của những con người không được chấp nhận, bị khai trừ khỏi xã hội mình đang sống, cho nên khi có thể và có cơ hội là họ sẽ ra tay trả thù phục hận.

Tìm một giải pháp?

Điều quan trọng là phải làm thế nào để đối phó lại làn sóng khủng bố?

-Trước tai họa khủng bố, chúng ta thường có ba thái độ khác nhau: hốt hoảng sợ hãi, nhượng bộ chấp nhận hay là báo thù. Thái độ đối phó nhóm khủng bố bằng những phương cách này là rơi vào cạm bẫy của bọn chúng và chúng sẽ đạt được mục đích. Nếu chúng ta hốt hoảng sợ hãi và chúng ta chấp nhận một lối sống e dè sợ hãi, như không dám ra đường, cấm tổ chức những buổi lễ hội... thì bọn chúng đã thành công gieo sự kinh sợ trong đời sống xã hội; nếu chúng ta nhượng bộ chấp nhận chịu đựng, cho rằng chúng ta bất lực trước nhóm người khủng bố gieo rắc ‘văn hóa sự chết’... thì chúng ta đã thua trận rồi; nếu chúng ta báo thù thì lại là một điều sai trái tệ hại hơn nữa, vì chúng dùng chiêu bài ‘nhân danh hồi giáo’ mà gây khủng bố, mà chúng ta báo thù bằng khí giới súng đạn, thì chính chúng ta gây ra chiến tranh chống hồi giáo.

Lúc đầu, các giáo quyền hồi giáo đã không

manh mẽ kết án các hành động khủng bố dã man ‘nhân danh hồi giáo’. Nhưng lần lần, giáo quyền hồi giáo của các nước đã ý thức tai họa và mạnh mẽ kết án các hành động khủng bố giết người nhân danh hồi giáo là ‘hoàn toàn nghịch lại những nguyên tắc căn bản của Hồi giáo.’ Đây



là hành động hết sức hữu ích quan trọng, vì tránh được tâm thức ‘vỡ đũa cả nắm’ của dư luận quần chúng.

Chúng ta phải làm gì nữa?

Trước tiên, lưu giữ bốn phận tưởng niệm đến các nạn nhân các cuộc khủng bố, để nói lên sự liên đới hiệp thông với họ và nâng đỡ

an ủi các gia đình nạn nhân là chúng ta luôn ở bên cạnh các gia đình nạn nhân, và chúng ta tiếp tục đời sống sinh hoạt xã hội bình thường như trước nay, mặc dầu chúng ta biết sự hăm dọa khủng bố vẫn còn ẩn hiện đó đây. Tiếp tục cuộc sống xã hội thường nhật như bình thường là một cách thức hùng hồn chứng minh cho nhóm cầm đầu khủng bố biết: ‘các anh sẽ thất bại trong trận chiến khủng bố này.’

-Thứ đến, các nhà chính trị hiện đang khẩn cấp đề cập đến vấn đề đạo đức hóa đời sống chính trị, và có ý nghĩa hơn là ‘đạo đức hóa đời sống con người’. Nếu chỉ giải quyết vấn đề khủng bố này bằng luật pháp tòa án, thì đã muộn rồi, và thường không đem lại kết quả tốt, nhiều khi chỉ đem lại thất bại cho đời sống xã hội.

Vì thế việc làm cần thiết là phải làm cho giới trẻ sắc tộc ý thức và cảm nhận rằng họ là những phần tử được chấp nhận và được quý chuộng trong xã hội âu mỹ mà họ đang sinh sống, và phải làm sao cho giới trẻ gốc sắc tộc biết: các anh là thành phần của xã hội mà các anh đang sống, và xã hội này đang đặt hy vọng vào các anh. Xã hội các anh đang sống là của các anh, các anh cũng có bốn phận ra tay xây dựng.

Điều phải làm trong đời sống xã hội hiện thời, phải loại trừ sự tất cả những hình thức nghi kỵ trong công việc làm ăn sinh sống, giai cấp học đường, nhà ở, an sinh xã hội; tóm tắt là biết tôn



trọng sự khác biệt tha nhân, và phải xóa bỏ nỗi trượng coi người khác là con người nguy hiểm. Các cán sự xã hội đã hoạt động hữu hiệu ở các khu phố, ở các đường phố, ở các học đường, dạy cho con người biết chấp nhận sự khác biệt màu da, chủng tộc, ngôn ngữ... tất cả là anh em bốn bể một nhà ‘tứ hải giai huynh đệ’, ‘không còn vấn đề phân biệt Do thái hay Hy Lạp, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà: nhưng tất anh chị em là một trong Đức Kitô.’ Gl 3,28.

Công việc mang tính cách quá rộng lớn, nhưng không phải là việc vô ích ‘đội đá vá trời’, vì nhà hiền triết Lão Tử dạy bảo: ‘một cuộc hành trình vạn lý luôn luôn được khởi sự bằng bước chân đầu tiên.’

Lời kết...

Được chấp nhận và được yêu thương...

Trong buổi yết kiến ngày 14.06.2017 vừa qua, Đức Thánh Cha Phan-xi-cô đã nói: ‘Tàn bạo và hận thù là dấu chỉ của một con người sống không hạnh phúc, vì cảm nhận mình không được yêu thương và chăm sóc... Khi một thiếu niên không được hay không cảm nhận được yêu thương, thì bạo lực có thể xảy ra. Vì cảm nghĩ mình cô đơn thường phát ra nhiều hành vi thù ghét người khác, và cần có xác tính này: chỉ vượt qua được hận thù báo oán là khi cảm nghiệm rằng mình được tiếp nhận và được yêu thương nơi mình sinh sống.’

Thật vậy, con người sống hạnh phúc trên đời

là khi biết yêu và được yêu. Yêu và được yêu là điều kiện để con người xã hội chung sống an vui hạnh phúc. Nhà bác học Pascal đã nói: ‘Tôi suy tư, thì tôi hiện hữu.’ Nhưng một câu khác cũng đồng ý nghĩa nhưng chứa đầy thân tình: ‘Anh chấp nhận tôi, anh yêu thương tôi, thì tôi hiện hữu’; vì tôi cần tha nhân để tôi hiện hữu trong đời sống xã hội.

Đức Giêsu Kitô cũng đã trải nghiệm mình được Chúa Cha yêu thương: ‘Con là Con yêu thương của Cha’, Mt 17,2; Mc 9,2, có nghĩa Đức Giêsu được Chúa Cha yêu thương. Người đã biến hình, và các môn đệ ngây ngất sung sướng vì được làm môn đệ của Người Con được Chúa Cha yêu mến. Từ giờ đó, các môn đệ vững tin đi theo Thầy. Con đường hạnh phúc là con đường được yêu thương, đó là một động lực hàm chứa một

sức mạnh phi thường có khả năng biến đổi đời sống con người.

Đức Giêsu đã hỏi môn đệ Phêrô: ‘Phêrô, con có yêu mến Thầy không?’ và ‘có yêu mến Thầy hơn các người khác không?’ Đức Giêsu Kitô cần tình thương của môn đệ Phêrô? hay nói đúng hơn là Đức Giêsu nhắc cho Phêrô biết: ‘Phêrô là môn đệ được yêu mến vì đã được tha thứ.’ Một điều làm cho chúng ta hằng hái dẫn thân, đó là cái nhìn yêu mến của Đấng yêu thương chúng ta.

Các phép lạ chỉ xảy ra cho những ai có Tình yêu trong đời sống. Vì mỗi lần tôi nhận thấy được yêu thương là tôi được tràn đầy hạnh phúc, và tôi không ngần ngại dẫn thân cho tình yêu mặc dầu phải hy sinh nhiều cho đến việc thí mạng.

Paul Đào

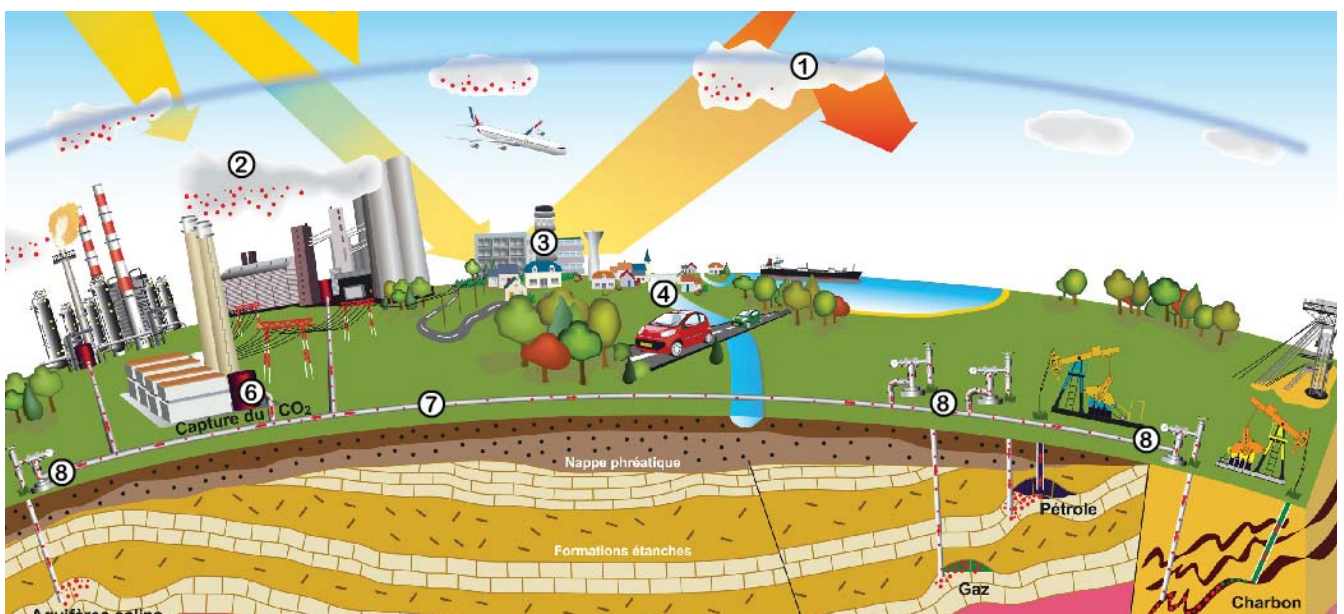
Những hệ quả thảm khốc khi trái đất nóng lên

1. Tuyên bố của tổng thống Hoa Kỳ rút lui khỏi hiệp ước về khí hậu Paris

Trong một diễn biến gây bẽ bàng cho Tòa Thánh, tổng thống Donald Trump tuyên bố hôm thứ năm mùng 1 tháng 6 rằng Hoa Kỳ đã quyết

định rút ra khỏi hiệp ước về khí hậu Paris.

Trong bài phát biểu tại Tòa Bạch Ốc, ông Trump cho biết ông sẵn sàng thương lượng lại các khía cạnh của hiệp định, được ký kết bởi người tiền nhiệm của ông và tất cả các quốc gia khác trên thế giới ngoại trừ hai nước là Syria và Nicaragua.



Nhưng ông không tiếc lời chỉ trích hiệp ước này, mà ông coi như là một thất bại nhục nhã cho các công nhân Mỹ và tạo ra những thuận lợi cho các nước khác một cách bất công.

Ông nói trong một buổi họp báo tại vườn Hồng của Tòa Bạch Ốc: “Tại sao người Mỹ lại bị làm nhục? Tại thời điểm nào thiên hạ bắt đầu cười vào mặt toàn thể đất nước chúng ta?”

“Chúng ta muốn được đối xử công bằng. Chúng ta không muốn các nước khác và các nhà lãnh đạo khác cười vào mặt chúng ta nữa.”

Ông Trump là người cổ vũ cho chính sách “Người Mỹ là trên hết”, cho biết ông đang thực hiện ý nguyện của cử tri khi họ bầu cho ông vào Tòa Bạch Ốc.

Ông Trump nói: “Tôi được bầu bởi các công dân ở Pittsburgh, chứ không phải Paris.”

Con gái của ông Trump là Ivanka, đã vận động rất nhiều để ông đừng rút ra khỏi hiệp ước về khí hậu Paris nhưng cuối cùng cô đã thất bại.

Trong cuộc viếng thăm Tòa Thánh vào ngày 24 tháng 5 vừa qua, trong lúc chờ đợi Đức Thánh Cha thảo luận với ông Trump trong phòng làm việc của ngài tại Dinh Tông Tòa, cô Ivanka nói với các viên chức Tòa Thánh là cô hy vọng ông Trump sẽ không rút ra khỏi hiệp ước về khí hậu Paris.

Sau cuộc gặp gỡ với Đức Thánh Cha, ông Trump và phái đoàn Hoa Kỳ đã có một cuộc họp với Đức Hồng Y Pietro Parolin là Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh. Đức Hồng Y đã đưa ra lời đề nghị đừng rút ra khỏi hiệp ước về khí hậu Paris.

2. Sự nóng dần lên của trái đất

Trái đất nóng lên vì một số lý do, bao gồm hiệu ứng nhà kính, ô nhiễm và lượng khí thải carbon.

Bầu khí quyển Trái Đất được tạo ra từ các chất khí, một số trong đó hấp thụ bức xạ hồng ngoại có nghĩa là chúng giữ nhiệt từ mặt trời, tạo thành một lớp nhiệt xung quanh hành tinh. Nếu không có cái gọi là “hiệu ứng nhà kính” hay “greenhouse effect” này, nhiệt độ trên mặt đất sẽ chỉ khoảng âm 18 độ Celsius, tức là 18 độ dưới 0



độ, quá lạnh đến mức sẽ không có, hoặc nếu có thì chỉ có rất ít sự sống trên trái đất này.

Nhưng quá trình hâm nóng đã không được ổn định và vượt xa mức tự nhiên và cân bằng của hiệu ứng nhà kính. Các lượng khí carbon dioxide, gọi tắt là CO₂, mêtan và oxyt nitơ đã đạt đến mức cao nhất trong 800.000 năm qua. Vì thế, trong 130 năm qua, nhiệt độ bề mặt trái đất đã tăng lên 0.86 độ Celcius. Nếu chúng ta không biết chăm sóc ngôi nhà chung của nhân loại, với tình trạng như hiện nay, nhiệt độ bề mặt trái đất có thể tăng đến 4 độ sau 80 năm nữa.

Các nhà khoa học đồng ý rằng con người đang ảnh hưởng đến hệ thống khí hậu khi đốt các nhiên liệu hóa thạch. Khoảng 2000 tỷ tấn carbon dioxide đã được thải ra kể từ khi bắt đầu cuộc cách mạng công nghiệp vào năm 1750.

Với sự phát triển mạnh của nông nghiệp, khí mê-tan do ngành này sản sinh ra chiếm khoảng 10 đến 12% lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính, 40% trong số này phát sinh từ việc chăn nuôi gia súc. Rừng có khả năng hấp thụ carbon dioxide và do đó giảm được lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính. Tiếc rằng người ta không ý thức điều đó nên xảy ra việc phá rừng bừa bãi.

Những thay đổi khí hậu gần đây đã ảnh hưởng đến con người và các hệ thống sinh thái trên thế giới. Chúng ta đang chứng kiến ngày càng nhiều những hiện tượng như hạn hán tồi tệ, lũ lụt, mực nước biển dâng cao, các vùng sông băng mở rộng, axit hóa đại dương và sự tuyệt chủng của các loài. Các chuyên gia về khí hậu của các quốc gia đồng loạt cảnh báo về những hậu quả tàn phá thâm trọng và không thể đảo ngược nếu tình trạng nóng lên toàn cầu không được nhanh chóng hạn chế.

3. Những hậu quả khí trái đất nóng dần lên

Như chúng tôi vừa trình bày ở trên, nhiệt độ trung bình toàn cầu đã tăng lên 0.86 độ Celcius kể từ khi bắt đầu cuộc cách mạng công nghiệp vào năm 1750 vì nồng độ khí thải gây hiệu ứng nhà kính trong khí quyển ở mức cao nhất trong 800.000 năm qua. Tùy thuộc vào cách chúng ta quản lý khí thải trong tương lai, lượng khí chúng ta thải vào khí quyển có thể tăng thêm 5% vào năm 2020 và sẽ có một tác động tàn phá đối với cuộc sống trên trái đất.

Ngay cả trong những tình huống lạc quan nhất, việc trái đất nóng lên đe dọa nguồn nước uống và an ninh lương thực của hàng triệu người. Việc sản xuất 4 cây lương thực chính của thế giới là lúa mì, ngô, gạo và đậu nành đã giảm xuống; trong khi đến năm 2050 sản lượng lương thực sẽ cần phải tăng gấp đôi để nuôi sống 9 tỷ người trên hành tinh này.

Đồng thời 20 đến 30% các loài động vật và thực vật đang phải đối mặt với sự tuyệt chủng vì nhiệt độ thay đổi quá nhanh đến mức chúng không thích ứng kịp.

Mực nước biển dự báo sẽ tăng từ 26 đến 98cm vào cuối thế kỷ này do việc tan chảy các tảng băng ở Nam Cực và Bắc Cực và sự giãn nở nhiệt của nước biển. Điều này có thể gây ra sự di cư trên quy mô rất lớn của người dân trên khắp thế giới hiện đang sống ở các đồng bằng sông ngòi đất trũng. Các chuyên gia cảnh báo rằng mực nước biển chỉ cần tăng đến 30cm cũng đã có thể làm trầm trọng thêm các sự kiện khí hậu khắc nghiệt.



Trữ lượng nước ngọt được giữ trong băng tuyết sẽ trở nên khan hiếm, và dòng chảy của sông sẽ giảm mạnh dẫn đến một sự sụt giảm nghiêm trọng trong việc sản xuất thủy điện và nông nghiệp.

Các đại dương sẽ tiếp tục bị axit hoá và việc di chuyển của các loài cá tìm kiếm các vùng nước có nhiệt độ thích hợp hơn sẽ có tác động mạnh đến các vùng đánh cá, làm mất đi một số nguồn thực phẩm thiết yếu.

Các ảnh hưởng tích lũy của sự ấm lên toàn cầu cũng sẽ làm trầm trọng thêm những xung đột bạo lực ở một số quốc gia nhất định trong việc giành giật các nguồn cung cấp nước.

Rất nhiều những tác động này đã xảy ra và chúng ta không thể làm gì hơn được bởi vì hàng ngàn tỷ tấn carbon dioxide vẫn tồn tại trong bầu khí quyển trong nhiều thế kỷ qua. Nhưng phạm vi và tác động đầy đủ của những thay đổi này vẫn phụ thuộc vào các lựa chọn được chúng ta đưa ra hiện nay.

4. Những bước tiến của nhân loại hướng đến hiệp ước về khí hậu Paris

Đứng trước tình hình nghiêm trọng của trái đất, các quốc gia đã có những nỗ lực bàn thảo với nhau để đối phó với tình hình. Hàng loạt các

cuộc thảo luận đã được tổ chức trên toàn cầu từ năm 1992 với tên gọi chung là Conference of the Parties, viết tắt là COP.

Vào ngày 12 tháng 12 năm 2015 sau các cuộc thảo luận căng thẳng của Liên Hiệp Quốc tại hội nghị COP21 ở Paris, 195 quốc gia đã đồng ý ký vào hiệp định kiểm soát khí hậu toàn cầu đầu tiên trên thế giới nhằm hạn chế sự nóng lên toàn cầu xuống dưới mức 2 độ Celsius và 1.5 độ Celsius nếu có thể. Chỉ có 2 nước không ký là Syria và Nicaragua.

COP21 là đỉnh cao của 2 thập kỷ ngoại giao về cách phân chia trách nhiệm về tài chính giữa các nước giàu và các nước đang phát triển, giữa các nhà đầu tư gây ô nhiễm và các nước dễ bị tổn thương nhất vì biến đổi khí hậu. Theo thỏa hiệp này, các nước đang phát triển sẽ nhận được khoản tiền tối thiểu là 100 tỷ đô la hàng năm khi dự luật này có hiệu lực.

Hội nghị thượng đỉnh lần thứ nhất về phát triển bền vững vào năm 1972 tại Stockholm được xem là hội nghị đầu tiên đưa vấn đề môi trường vào các chương trình nghị sự quốc tế. Tuy nhiên, hội nghị thượng đỉnh năm 1992 tại Rio De Janeiro được xem là đóng vai trò nền tảng cho

các thương thảo ngoại giao về môi trường. Kết quả của hội nghị này là việc định hình nên khuôn khổ cho các cuộc thảo luận của Liên Hiệp Quốc về biến đổi khí hậu.

Hàng năm kể từ năm 1992, các bên tham gia vào công ước COP cố gắng chống lại sự thay đổi khí hậu bằng cách giảm thiểu lượng khí thải đưa vào khí quyển. Cuộc họp này cũng là cơ sở cho Nghị định thư Kyoto năm 1997.

Tại Kyoto, 37 nước công nghiệp đã cam kết giảm thiểu lượng khí thải đưa vào khí quyển xuống 5.2% so với mức năm 1990 vào năm 2012. Tuy nhiên, không có hạn chế nào được đặt ra đối với các nước đang phát triển là Trung Quốc và Ấn Độ mặc dù cả hai quốc gia này đều là những kẻ gây ô nhiễm trầm trọng nhất trên thế giới.

Năm 2009, COP15 ở Copenhagen đã thất bại trong việc đưa ra một hiệp ước mới thay thế hiệp định không ràng buộc ở Kyoto. Một thông cáo chung khích lệ những hành động nhằm giữ cho nhiệt độ tăng dưới 2 độ Celsius đã được đưa ra nhưng người ta không đạt được bất cứ thỏa thuận nào nhằm đạt đến điều này.

Hội nghị thượng đỉnh COP 17 vào năm 2011 đã dẫn đến một nền tảng được thiết lập tại Durban nhằm tăng cường những cam kết của cả Mỹ lẫn Trung Quốc trong việc đưa ra một thỏa thuận bắt buộc mới vào năm 2015 tại Paris.

5. Thông điệp Laudato Sí của Đức Thánh Cha Phanxicô về việc chăm sóc ngôi nhà chung của nhân loại

Thông điệp Laudato Sí là thông điệp thứ hai của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Thông điệp lấy tên từ lời cầu của thánh Phanxicô. “Laudato sí, mí Signore” (Lạy Chúa của con, chúc tụng Chúa).

Thông điệp có phụ đề “Về việc chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta”, trong đó, Đức Thánh Cha chỉ trích chủ nghĩa tiêu thụ và phát triển vô trách nhiệm, than thở về sự suy thoái môi trường và sự ấm lên toàn cầu, và kêu gọi mọi người trên thế giới “hành động nhanh chóng và thống nhất”.

Thông điệp, đề ngày 24 tháng 5 năm 2015, đã được chính thức công bố vào trưa ngày 18 tháng



6 năm 2015 cùng với một cuộc họp báo. Tòa Thánh đã phát hành tài liệu bằng tiếng Ý, tiếng Đức, tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Pháp, tiếng Ba Lan, tiếng Bồ Đào Nha và tiếng Ả Rập cùng với tiếng Latinh.

Thông điệp này đã được đưa ra hơn 5 tháng trước hội nghị thượng đỉnh COP21 được diễn ra từ 30 tháng 11 đến 12 tháng 12, 2015. Các quan sát viên cho rằng thông điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô đã có một tác động mạnh dẫn đến sự thành công của hiệp ước về khí hậu Paris.

Trong lời nói đầu, Đức Thánh Cha viết: “Loại thế giới nào chúng ta muốn chuyển lại cho những người đến sau chúng ta, cho các trẻ em đang lớn lên? Câu hỏi này không phải chỉ liên quan riêng đến môi trường mà thôi, vì ta không thể đặt câu hỏi một phần”, và điều này khiến ta tự hỏi về ý nghĩa cuộc sống và những giá trị làm căn bản cho đời sống xã hội: “Chúng ta đến trần thế này để làm gì? Chúng ta hoạt động và tranh đấu với mục đích nào? Tại sao trái đất lại cần chúng ta?”.

Đức Giáo Hoàng viết tiếp: “nếu chúng ta không đặt những câu hỏi căn bản ấy, thì tôi không tin rằng những quan tâm của chúng ta về môi trường có thể có những hiệu quả quan trọng”.

6. Phản ứng của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ về quyết định của Mỹ rút ra khỏi hiệp ước về khí hậu Paris

Đức Cha Oscar Cantú của giáo phận Las Cruces, là chủ tịch Ủy Ban Công Lý và Hòa Bình Quốc Tế của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã ra một tuyên bố như sau trước quyết định của tổng thống Mỹ rút ra khỏi hiệp ước về khí hậu Paris

“Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, cùng với Đức Giáo Hoàng Phanxicô và toàn thể Giáo Hội Công Giáo, luôn đề cao hiệp định Paris như cơ chế quốc tế quan trọng nhằm cổ vũ việc quản lý môi trường và khuyến khích việc giảm thiểu những thay đổi về khí hậu. Quyết định của tổng thống không tôn trọng những cam kết của Hiệp Chúng Quốc đối với hiệp định Paris là một điều gây bối rối sâu xa cho chúng tôi.



Thánh Kinh khẳng định giá trị của việc săn sóc thiên nhiên và săn sóc lẫn nhau trong tình liên đới. Hiệp định Paris là một thỏa thuận quốc tế nhằm cổ vũ các giá trị này. Quyết định của tổng thống Trump sẽ có hại cho nhân dân Hiệp Chúng Quốc và thế giới, đặc biệt là những người nghèo nhất, và những cộng đồng dễ bị thương tổn hơn cả. Các tác động của việc thay đổi khí hậu đã được cảm nghiệm qua việc dâng cao mực nước biển, những vụ tan băng đá, nhiều cơn bão tăng tốc, và nhiều vụ hạn hán thường xuyên hơn. Tôi chỉ có thể hy vọng rằng: tổng thống sẽ đề xuất các phương cách cụ thể nhằm giải quyết việc thay đổi khí hậu hoàn cầu và cổ vũ việc quản lý môi trường”.

7. Phản ứng của các viên chức tại Vatican trước quyết định của Mỹ rút ra khỏi hiệp ước về khí hậu Paris

Các vị cố vấn cao cấp của Đức Giáo Hoàng “rõ ràng đã thất vọng” trước quyết định của Mỹ rút ra khỏi hiệp ước về khí hậu Paris. Các ngài đã hy vọng rất nhiều là điều này sẽ không xảy ra, đặc biệt là sau cuộc gặp gỡ giữa Đức Thánh

Cha Phanxicô và tổng thống Hoa Kỳ. Các nguồn tin từ Vatican cho tờ American Magazine biết như trên.

Một vài viên chức Tòa Thánh cho rằng trong cuộc gặp gỡ giữa Đức Thánh Cha và tổng thống Donald Trump một tuần trước đó, các cố vấn của Tòa Bạch Ốc cùng đi với tổng thống đã trò chuyện với các quan chức cấp cao của Tòa Thánh và trong cuộc nói chuyện họ dường như ủng hộ việc Hoa Kỳ tuân thủ những thỏa thuận đã được ký kết. Tuy nhiên, họ cũng cảnh báo rằng ông Trump dường như đang đi theo một hướng khác. Dù vậy, các cuộc họp ở Vatican đã đem lại một tia hy vọng rằng tổng thống sẽ không đi theo đường hướng này.

Đức Thánh Cha Phanxicô chưa đưa ra bất cứ lời bình luận công khai nào về quyết định của ông Trump, nhưng ngài đã làm rõ lập trường về vấn đề biến đổi khí hậu trong thông điệp Laudato Sí và trong những nhận xét của ngài về hội nghị thượng đỉnh COP21 của Liên Hiệp Quốc về thay đổi khí hậu ở Paris vào năm 2015.

Đức Tổng Giám mục Marcelo Sanchez Sorondo, giám đốc Học viện Giáo hoàng về Khoa học Xã hội, đã không che giấu sự thất vọng của mình trước quyết định của tổng thống Trump. Ngài nhấn mạnh rằng đó là “thảm họa cho toàn thế giới bởi vì tầm quan trọng của Hoa Kỳ trên trường thế giới ngày nay” và ngài e sợ là nhiều nước sẽ theo chân Hoa Kỳ.

Ngài mô tả quyết định này là “một điều vô luân và bất hợp lý” vì nó trái ngược với khoa học và những bằng chứng không thể chối cãi rằng thay đổi khí hậu “đang tác động đến sức khoẻ của người dân trên toàn thế giới.”

Đức Tổng Giám Mục nhận xét cay đắng rằng quyết định của tổng thống Trump đã “chống lại”, thông điệp Laudato Si về sự chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta “mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã trao cho ông” hôm 24 tháng 5.

8. Phản ứng của các nhà lãnh đạo các quốc gia trên thế giới

Người ta lo ngại rằng việc Hoa Kỳ rút lui khỏi hiệp ước về khí hậu Paris có thể dẫn đến

việc rút lui của nhiều nước khác; đáng kể nhất là Trung quốc và Ấn Độ là hai nước gây ô nhiễm nhất trên thế giới.

Tuy nhiên, nhiều nước khác tuyên bố sẽ không thoái lui trước quyết định của Hoa Kỳ.

Thủ tướng Đức Angela Merkel cam kết “hành động quyết liệt hơn bao giờ hết” để bảo vệ trái đất sau khi Mỹ rút khỏi thỏa thuận Paris.

Bà nói: “Nhẹ nhàng nhất, tôi cũng phải nói rằng quyết định của Hoa Kỳ rút lui khỏi hiệp ước về khí hậu Paris là một điều rất đáng tiếc. Quyết định này không thể và sẽ không ngăn nổi chúng ta là những người cảm thấy bắt buộc phải bảo vệ Trái Đất của chúng ta. Trái lại, chúng tôi tại Đức, tại Âu Châu và trên thế giới sẽ cùng nhau đưa ra các hành động quyết liệt hơn bao giờ nhằm đối phó và thành công vượt qua những thách đố chủ yếu của nhân loại như việc thay đổi khí hậu.”

Giáo Hội Năm Châu - Vietcatholic



Helmut Kohl - Người bạn chân chính của tự do

Cựu thủ tướng Helmut Kohl, người được cựu tổng thống Mỹ George W. Bush đánh giá là nhà lãnh đạo lớn nhất của Châu Âu hậu bán thế kỷ 20, đã từ trần hôm qua, 16/6/2017, tại tư gia ở bang Rheinland-Pfalz, hưởng thọ 87 tuổi.

16 năm trên ghế thủ tướng Đức, nhiều hơn ai hết kể từ thời Otto von Bismarck, sự nghiệp chính trị của Helmut Kohl trải dài từ thời chiến tranh lạnh, qua những biến cố dân chủ ở Đông Âu thời 1989 tới ngày tái thống nhất nước Đức năm 1990.

Là một chính khách lớn, Helmut Kohl cùng người đồng sự, ngoại trưởng Hans-Dietrich Genscher (1927-2016) là những kiến trúc sư chính của Tây Đức trong quá trình hòa dịu, tái thống nhất đất nước, và tạo dựng mái nhà chung Châu Âu.

Trước sự ra đi của Helmut Kohl, thủ tướng Đức Angela Merkel nói rằng ông đã đi vào lịch sử, và “còn phải mất một thời gian để chúng ta thực sự biết rằng, chúng ta đã đánh mất một con người như thế nào khi ông từ giã cõi trần”.

Tổng thống Nga Putin thì cho rằng, Helmut Kohl có vai trò then chốt trong việc chấm dứt Chiến tranh lạnh và tái thống nhất nước Đức, còn cựu tổng thống Mỹ George W. Bush ca ngợi ông là “người bạn chân chính của nền tự do”.

Tuổi thơ khó nhọc và gian khổ

Helmut Kohl chào đời ngày 30/4/1930 tại Ludwigshafen, một thành phố nhỏ bên bờ sông Rhein, khi đó thuộc vùng Bavaria (hay thuộc Rheinland-Pfalz), và là người con thứ ba trong một gia đình Cơ-đốc giáo La Mã theo hướng bảo thủ. Cha mẹ ông là những tín đồ của đảng Cơ-đốc giáo Trung tâm dưới thời Cộng hòa Weimar, và Helmut Kohl đã tiếp thu khuynh hướng Dân chủ Cơ-đốc giáo ấy từ chính các vị song thân.



Thân phụ của Helmut Kohl từng tham gia Đệ nhất Thế chiến, và năm 1939 lại buộc phải vào quân đội, giữ chức chỉ huy trong một đơn vị Đức đồn trú tại Ba Lan. Những bức thư gửi về cho thấy, ông bị chấn động và kinh hoàng trước những tội ác của quân đội phát-xít Đức với người dân Ba Lan. Năm 1943, ông xin giải ngũ nhưng chiến tranh đã không tha gia đình ông: người con trai lớn thiệt mạng trong cuộc chiến.

Người em, Helmut Kohl bị gia nhập quân ngũ khi mới 14 tuổi, và được huấn luyện pháo binh, nhưng may mắn là không phải tham gia trận đánh nào. Thành phố quê hương của chàng trai Helmut Kohl gần như bị san bằng trong những trận chiến ác liệt tháng 3/1945, khi quân đội Mỹ phải giành giật từng ngôi nhà với phát-xít Đức. Ký ức khủng khiếp của chiến tranh góp phần tạo dựng chủ nghĩa nhân văn trong vị chính khách lớn sau này.

Sau cuộc chiến, cùng giới trẻ địa phương, Helmut Kohl phải tận tay xây lại ngôi trường để có nơi học hành. Khi đó, nước Đức còn rất đói

khát vì hậu quả cuộc chiến, và chàng trai Helmut Kohl thoát tiên muốn khởi nghiệp nhà nông. Mặc dù về sau từ bỏ ý định đó, suốt đời Helmut Kohl tự hào là ông biết cày bừa, luôn yêu thích đời sống nông dân cùng cách trò chuyện với ngôn từ giản dị, vui vẻ, rảnh rang đậm màu thôn quê.

35 năm kiên trì để lên tới đỉnh cao

Năm 1946, Helmut Kohl gia nhập Liên minh Dân chủ Cơ-đốc giáo, khi đó vừa thành lập, và trên cương vị một thủ lĩnh của chi nhánh thanh niên tại địa phương, từng bước ông tiến thủ trên những nấc thang trong nội bộ đảng. Bên cạnh đó, ông theo học Luật, Lịch sử và Khoa học Chính trị tại Frankfurt am Main và Heidelberg, rồi lấy bằng Tiến sĩ. Năm 1959, Helmut Kohl trở thành lãnh đạo tổ chức đảng tại thành phố quê hương.

Tiếp đó, năm 1963 ông được bầu làm dân biểu Landtag (Nghị viện Bang) và chủ tịch CDU bang Rheinland-Pfalz, và tới 1969 thì giữ cương vị thủ hiến của bang. Sau cuộc khủng hoảng nội các năm 1972, năm 1973, Helmut Kohl lên giữ trọng trách chủ tịch CDU toàn Liên bang, và giữ chức vụ này cho tới năm 1998. Từ khi đó, ông trở thành một ứng viên tiềm năng cho ghế thủ tướng của Tây Đức, trong bầu cử năm 1976 và 1980.

Tuy nhiên, liên minh các đảng theo xu hướng Dân chủ Xã hội - Tự do còn quá mạnh, nên trước mắt Helmut Kohl phải lùi bước trước Helmut Schmidt và Franz Josef Strauss. Vị chính khách được coi là bậc thầy trong cuộc ganh đua giữa các đảng phái này đã kiên nhẫn chờ đợi, và rốt cục, đã chiến thắng trong cuộc bầu cử trước thời hạn năm 1983, trở thành vị thủ tướng đầu tiên của Tây Đức thế hệ hậu chiến.

Sẽ là bất khả khi phải tổng kết lại những gì diễn ra ở nước Đức

trong 16 năm mà Helmut Kohl giữ quyền “nhạc trưởng“, nhưng có thể nói ngắn gọn rằng, ông đã tạo dựng một xã hội công bằng hơn, dân chủ hơn cho người dân Đức, khi lớp trẻ được nhà nước hỗ trợ lúc vào đời, và người đứng tuổi cũng có cơ hội làm việc bán thời gian, với những khoản trợ cấp và sự giúp đỡ hữu hiệu từ chính quyền.

Công lao cho nền hòa bình Châu Âu và Thế giới

Helmut Kohl được thế giới nhớ đến trước hết vì những công trạng hết sức lớn lao và mang tính lịch sử, cho nước Đức trên trường thế giới, và cho một Châu Âu thống nhất trong một mái nhà chung. Trước hết, từ giữa thập niên 80, ông đã có nhiều động thái quan trọng để khẳng định rằng, nước Đức - khi đó đã là một cường quốc kinh tế - vĩnh viễn xóa bỏ mộng ước bá chủ thế giới của quân phiệt Phổ và phát-xít Đức thời xưa.

Trên cương vị người đứng đầu nội các Tây Đức, ông sẵn sàng thể hiện mong muốn khép lại quá khứ quốc xã đáng hổ thẹn của Đức. Năm 1984, cùng tổng thống Pháp François Mitterrand, ông tới thăm nghĩa trang quân sự tại Verdun để tưởng niệm các binh sĩ thiệt mạng trong hai cuộc Thế chiến, và bức ảnh ghi lại hình ảnh hai vị nguyên thủ siết chặt tay nhau là biểu tượng quan trọng của sự hòa giải Đức - Pháp.

Cố thủ tướng Đức, Helmut Kohl (P) cùng các đồng nghiệp Pháp, Jacques Chirac (G) và Mỹ, Bill Clinton tại lễ ký thỏa thuận hòa bình Bosnia, điện Elysée, Paris, ngày 14/12/1995. REUTERS/Charles Platiau



Đầu năm 1984, Helmut Kohl trở thành thủ tướng đầu tiên của nước Đức có phát biểu tại Nghị viện của Israel. Năm 1985, Helmut Kohl đã mời tổng thống Mỹ Ronald Reagan đang tham dự Hội nghị Thượng đỉnh G6 (6 quốc gia phát triển nhất) tại Bonn, tới thăm trại tập trung Bergen-Belsen, và nghĩa trang quân đội Đức tại Bitburg, nơi chôn cất nhiều thành viên của lực lượng vũ trang SS, như một biểu hiện hòa giải giữa hai cựu thù.



Hình ảnh tổng thống Pháp, François Mitterrand và thủ tướng Đức Helmut Kohl, siết chặt tay nhau là biểu tượng quan trọng của sự hòa giải Đức - Pháp. REUTERS/Stringer

Cần nói thêm là mối quan hệ chính trị thân cận giữa Đức và Pháp trong thời kỳ Helmut Kohl “chấp chính” đã tạo nên những nền tảng cho một Châu Âu thống nhất sau này, như Hiệp ước Maastricht và dự án đồng tiền chung Euro.

Người kiến tạo Châu Âu thống nhất

Thành quả chính trị lớn nhất của Helmut Kohl đương nhiên là việc kiến tạo cho một nhà nước Đức và Châu Âu thống nhất, điều mà ngày nay sau gần ba chục năm hậu thế có thể coi là tất yếu, nhưng vào thời điểm đó, nó hoàn toàn không như vậy, nhất là vì trong suy nghĩ của ban lãnh đạo Liên Xô hay Pháp, sự đối đầu và chấn thương do hai cuộc Thế chiến gây ra vẫn còn rất sống động và đau đớn.

Chính sách “Hương Đông” (Ostpolitik) của người tiền nhiệm, thủ tướng Willy Brandt, với mục tiêu hòa dịu với Matxcơva và khối XHCN thời đó, trong đó có Đông Đức, được Helmut Kohl tiếp tục phát triển. Năm 1987, ông đã tiếp nhà lãnh đạo Đông Đức Erich Honecker, trong chuyến công du đầu tiên của một thủ lĩnh cộng sản CHDC Đức tới phần Tây của nước Đức, mở ra viễn cảnh hòa dịu cho nước Đức.

Không chỉ nối tiếp ý tưởng “cùng nhau chung sống” giữa hai nhà nước Đức của người tiền nhiệm, năm 1989, Helmut Kohl còn nắm bắt một khả năng trong bản Hiến pháp Tây Đức năm

1948 để tích cực vận động các đại cường Châu Âu ủng hộ cho việc thống nhất nước Đức. Để đạt được cái gật đầu của lãnh đạo Pháp và Ý, ông sẵn sàng từ bỏ đồng Mark Đức, biểu tượng của dân tộc Đức, để chấp nhận Euro.

Helmut Kohl cũng khiến các xứ XHCN ở Đông Âu được an lòng bằng những biểu hiện ủng hộ họ bằng kinh tế, tài chính, chính trị, và cả trong việc phân định đường biên giới xuất phát từ những hệ lụy trước và trong Thế chiến. Bằng cảm quan chính trị, tư duy nhân văn và kiến văn mở rộng, một cách có ý thức, Helmut Kohl đã đặt nền móng cho một Châu Âu thống nhất ngay cả khi bức tường Berlin chưa sụp đổ.

Kiến trúc sư của quá trình tái thống nhất Đức

Trong những tấm ảnh đáng nhớ thời cuối Chiến tranh lạnh của kỷ nguyên xung đột Quốc - Cộng, tới giờ hậu thế vẫn thường nhắc tới hình ảnh thủ tướng Helmut Kohl đứng sau tổng thống Ronald Reagan và quay lưng về Cổng Brandenburg, khi vị nguyên thủ Hoa Kỳ buông lời kêu gọi nổi tiếng “Ngài Gorbachev, hãy phá vỡ bức tường này!”. Đó là vào mùa hạ năm 1987, hơn 2 năm trước ngày bức tường Berlin được mở.

Hai năm sau đó, Helmut Kohl và người đồng sự hơn ông 3 tuổi, ngoại trưởng Hans-Dietrich

Genscher đã có những công trạng lớn lao trong quan hệ với Hungary trong quá trình bàn thảo và đàm phán để chính phủ cộng sản nước này mở biên giới cho 60-80 ngàn người Đông Đức sang Phương Tây từ ngã Áo, nhằm “gỡ viên gạch đầu tiên trong bức tường Berlin“, như lời vị thủ tướng trong phát biểu Ngày Thống nhất 3/10/1990.

Hồi tưởng lại cuộc hội đàm bí mật giữa chính phủ hai nước về vấn đề này vào mùa thu 1989, ngoại trưởng Hungary Horn Gyula cho hay, ông đã được tiếp xúc với một Helmut Kohl “hết sức sôi nổi“, biết trân trọng ý kiến người dưới cấp (ngoại trưởng Genscher) và hai người “bổ sung cho nhau rất tuyệt vời“ trong cuộc thảo luận dẫn tới quyết định của phía Hungary, sau này được đánh giá là “sự lựa chọn Châu Âu“.

Trong những tháng về sau, Helmut Kohl cũng tận dụng triệt để những thay đổi chính trị xảy ra ở Đông Đức và các nước CS Đông Âu để đề ra và thực hiện một lộ trình cho sự thống nhất nước Đức. Ông đã hoàn tất những cuộc đàm phán với Liên Xô và các bên có liên quan, để quá trình thống nhất nước Đức và mở rộng khối quân sự NATO sang phần Đông Đức diễn ra hết sức hòa bình và trôi chảy.

Khổ đau trong đời tư

Mặc dù được coi là người anh hùng của nước Đức thống nhất, trong đời, Helmut Kohl cũng gặp nhiều khổ đau, khi người vợ đầu của ông tự vẫn vào năm 2001 và theo nhiều nguồn tin, lý do là bà cảm thấy bị chồng không quan tâm và phải tự mình chăm sóc các con. Vợ ông năm 12 tuổi bị lính Nga hãm hiếp và đẩy khỏi cửa sổ căn hộ khiến bà gãy xương sống và bị sang chấn suốt đời về tinh thần.

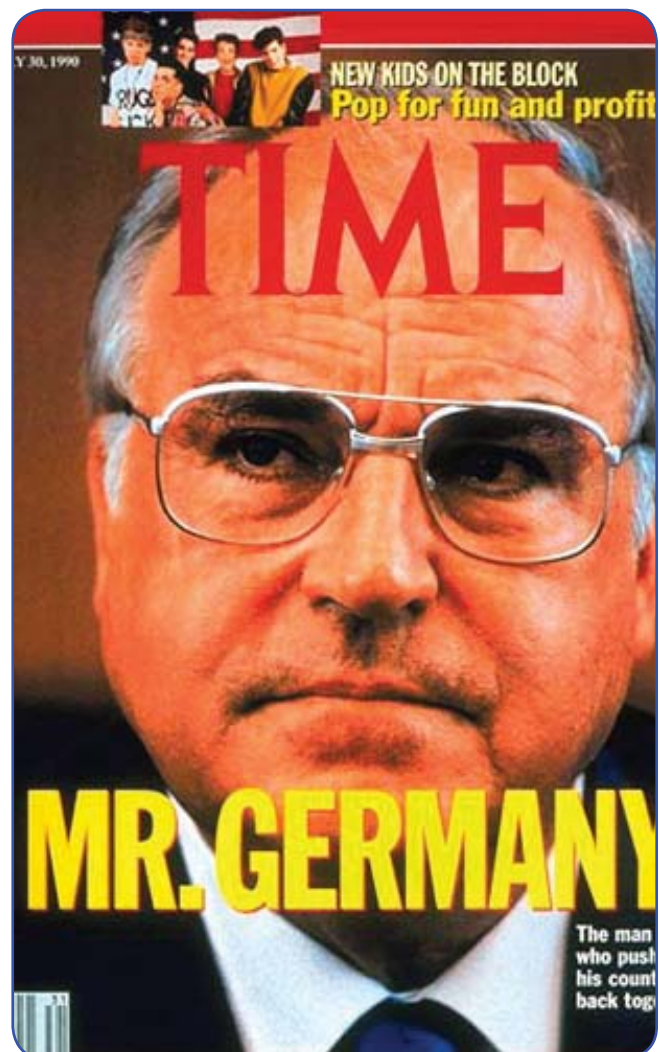
Năm 2008, Helmut Kohl bị đột quỵ, một phần cơ thể bị liệt và không thể nói được, nên phải chăm sóc y tế đặc biệt và sau đó, ông kết hôn với một phụ nữ kém ông 35 tuổi, nhà báo Maike Richter, người bị kết tội là cách ly ông với gia đình và các đồng sự chính trị. Từ năm 2010, sức khỏe vị cựu thủ tướng kém hẳn và phải trải qua nhiều phẫu thuật lớn nhỏ. Ông qua đời khi sức khỏe đã rất yếu.

18 năm cuối đời, Helmut Kohl cũng bị dằn vặt với một bê bối về tài chính của đảng CDU, khi đảng này bị phát hiện là đã nhận và duy trì các khoản ủng hộ, đóng góp bất hợp pháp lên tới 1,5-2 triệu Mark Đức. Chính trong vụ này, ông đã phải nhận lời chỉ trích hết sức gay gắt từ Angela Merkel, được coi là môn đệ xuất sắc nhất của ông, khiến mối quan hệ giữa hai người âm ảm trong một thời gian kéo dài.

Tuy nhiên, những thành quả mà Helmut Kohl làm được đã vĩnh viễn đưa ông vào lịch sử như một trong những chính khách xuất chúng nhất của Châu Âu và thế giới hậu bán thế kỷ trước. Ông đã được đề cử Giải Nobel Hòa bình, và tuy không được nhận, cái tên Helmut Kohl vẫn gắn liền với quá trình tái thiết nước Đức và Châu Âu thống nhất trong hòa bình và tinh thần nhân văn, điều mà thế giới hiện vẫn cần hơn bao giờ hết...

Nguồn: <http://vi.rfi.fr/>

Hoàng Nguyễn



Nhận định của Hội đồng Giám mục Việt Nam về “Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016”

THƯ GỬI CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA TẠI VIỆT NAM

Ngày 01 tháng 06 năm 2017

Anh chị em thân mến trong Đức Kitô,

Hội Đồng Giám Mục đã gửi đến Quốc Hội Việt Nam khóa XIV một số nhận định và suy nghĩ về *Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016*.

Chúng tôi nói lên những nhận định và suy nghĩ này “nhân danh cộng đồng tín hữu Công giáo Việt Nam”, vì thế chúng tôi cũng xin gửi bản văn này đến tất cả anh chị em, để tất cả chúng ta cùng suy nghĩ và cầu nguyện cho dân tộc Việt Nam thân yêu, đang phải đối diện với nhiều khó khăn và thử thách trong việc xây dựng đất nước thành một xã hội thật sự công bằng, dân chủ và văn minh.

Tổng thư ký HDGMVN



+Phêrô Nguyễn Văn Khâm

Giám mục GP. Mỹ Tho

Chủ tịch HDGMVN



+Giuse Nguyễn Chí Linh

Đông giám mục TGP. Huế

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM
NHẬN ĐỊNH VỀ LUẬT TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO 2016

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân, Chủ tịch Quốc Hội Việt Nam, Khóa XIV,
Quý Đại biểu Quốc Hội Việt Nam, Khóa XIV

Kính thưa Quý Vị,

Ngày 18 tháng 11 năm 2016, Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 02, đã thông qua *Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo*. Điều 66 của Bộ Luật quy định: “Luật này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018”. Là những người chịu ảnh hưởng trực tiếp từ Bộ Luật này, chúng tôi, Hội đồng Giám mục, nhân danh cộng đồng tín hữu Công giáo Việt Nam, muốn nêu lên một số nhận định và suy nghĩ.

1. Bộ Luật này có một số điểm mới và tích cực, chẳng hạn quan tâm đến nhu cầu tôn giáo của những người bị tạm giam hoặc ở trường giáo dưỡng (Điều 6); nhu cầu tôn giáo của người nước ngoài (Điều 8, 47); người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo tại Việt Nam (Điều 49). Bộ Luật này cũng nhìn nhận các tổ chức tôn giáo là pháp nhân phi thương mại kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận (Điều 30).

2. Tuy nhiên, Bộ Luật này lại có nhiều điều khiến chúng tôi quan ngại. Cụ thể về việc các tổ chức tôn giáo tham gia hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và y tế. Theo Dự thảo 5 ngày 17-08-2016, các tổ chức tôn giáo “được thành lập cơ sở giáo dục theo hệ thống giáo dục quốc dân” (Điều 53), và “được thành lập cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội” (Điều 54). Nhưng trong *Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo*, vấn đề này được gói gọn trong điều 55 với những từ ngữ tổng quát và mơ hồ: “Được tham gia các hoạt động giáo dục, đào tạo, y tế, bảo trợ xã hội và từ thiện, nhân đạo, theo quy định của pháp luật có liên quan”. Tham gia thế nào? Tham gia tới mức nào? Tham gia có đồng nghĩa với việc thành lập cơ sở không? Như vậy, nếu so sánh với các bản Dự thảo 4 và Dự thảo 5, thì *Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo* có những bước lùi.

3. Ngoài ra, *Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo* tiếp tục củng cố cơ chế xin-cho. Bộ Luật này không dùng từ “xin phép” và “cho phép”, thay vào đó là các từ “đăng ký, thông báo, đề nghị”. Việc thay đổi từ ngữ như trên tạo cảm giác có sự cởi mở hơn, nhưng vì các tổ chức tôn giáo vẫn phải thông báo với chính quyền và chính quyền có thể chấp thuận

hoặc không chấp thuận, nên rốt cuộc vẫn là cơ chế xin-cho. Cơ chế này cho thấy tự do tín ngưỡng tôn giáo không thật sự được coi là quyền của con người nhưng chỉ là ân huệ cần phải xin và được ban phát. Chính cơ chế đó hợp pháp hóa sự can thiệp của chính quyền vào sinh hoạt nội bộ và kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động tôn giáo.

4. Cùng với những nhận định trên, chúng tôi muốn nêu lên một vài suy nghĩ. Án sâu bên trong những bất cập đã trình bày là cách nhìn của chính quyền về tôn giáo và các tổ chức tôn giáo. Chính quyền nhìn các tôn giáo thuần túy trên bình diện chính trị, xem các tổ chức tôn giáo như những lực lượng đối kháng.

Do cách nhìn như thế, trong *Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo*, có những điệp khúc được lặp đi lặp lại nhiều lần, như “theo quy định của Pháp luật”; “chia rẽ dân tộc, chia rẽ tôn giáo”, hoặc những khái niệm mơ hồ trừu tượng như “xâm phạm quốc phòng, an ninh”; “xâm phạm chủ quyền quốc gia”; “xâm phạm trật tự an toàn xã hội, môi trường”. Những điệp khúc và những từ ngữ mơ hồ trên rất dễ bị lạm dụng để quy kết trách nhiệm và lên án các tổ chức tôn giáo khi chính quyền không hài lòng.

Cũng vậy, chính quyền tiêu tốn biết bao tiền của và nhân lực để theo dõi, dò xét, kiểm soát mọi hoạt động tôn giáo, đồng thời tìm cách sử dụng các tổ chức tôn giáo như công cụ của chế độ. Trong khi đó, những hoạt động của các tôn giáo trong lĩnh vực từ thiện, y tế và giáo dục không được đánh giá đúng mức, thậm chí bị ngăn cản.

Ngoài ra, tại một số cơ sở đào tạo cán bộ và sinh viên, Đạo Công giáo được trình bày với những thành kiến thù nghịch, tạo nên nhận định sai lầm và hình ảnh biến dạng về Giáo Hội Công giáo nơi thế hệ trẻ.

Cách nhìn và cách hành xử như vậy có nguy cơ làm mất bản sắc đích thực của các tôn giáo, gây chia rẽ trong nội bộ các tôn giáo cũng như giữa các tín đồ và người ngoài tôn giáo, vốn là những hành vi bị Luật này nghiêm cấm (Điều 5). Thiết nghĩ Quốc Hội cần có một tầm nhìn tích cực hơn về các tôn giáo và các tổ chức tôn giáo.

5. Chính quyền kêu gọi các tôn giáo đồng hành với dân tộc, chúng tôi hoàn toàn đồng ý, nhưng thiết tưởng nên phân biệt rõ dân tộc và chế độ. Lịch sử dân tộc Việt Nam nói riêng và lịch sử thế giới nói chung cho thấy rằng các chế độ chính trị thay đổi theo thời gian, còn dân tộc thì trường tồn. Do đó, phải đặt lợi ích của dân tộc lên trên hết. Chúng tôi nghĩ rằng, đồng hành với dân tộc là đồng hành với những con người cụ thể đã và đang làm nên dân tộc này, nhất là những người cùng khổ và bị quên lãng. Đồng hành với dân tộc là đồng hành với những giá trị làm nên di sản tinh thần và văn hóa của dân tộc Việt Nam: chống ngoại xâm, giữ gìn bờ cõi, chống cường quyền, tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách...

Theo ý nghĩa đó, chúng tôi cho rằng các tôn giáo nói chung, Công giáo nói riêng, luôn đồng hành với dân tộc, vì các tôn giáo khơi dậy những giá trị tinh thần cao quý trong lòng người, dạy các tín đồ của mình tôn trọng công bằng và lẽ phải, sống từ bi bác ái,

tôn trọng mọi người vì chính phẩm giá của họ, và như thế, góp phần phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, cộng tác tích cực vào việc xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

Kính thưa Quý Vị,

Một tầm nhìn đúng đắn về tôn giáo sẽ là tiền đề cho sự tôn trọng quyền tự do tôn giáo đích thực của người dân. Hy vọng những góp ý chân thành và thẳng thắn của chúng tôi, xuất phát từ trách nhiệm với lịch sử và lòng yêu mến quê hương, sẽ được Quốc Hội lắng nghe. Đối với những văn bản hướng dẫn áp dụng thi hành Luật đang được soạn thảo, chúng tôi mong sẽ có những hướng đi mới, tạo điều kiện cho các tôn giáo cộng tác tích cực hơn trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, vì một Việt Nam phồn vinh, dân chủ và hạnh phúc.

Trân trọng kính chào.

Làm tại Xuân Lộc, ngày 01 tháng 06 năm 2017

Tổng thư ký HĐGMVN



+Phêrô Nguyễn Văn Khâm

Giám mục GP. Mỹ Tho

Chủ tịch HĐGMVN



Giuse Nguyễn Chí Linh

Tổng giám mục TGP. Huế

Hội đồng Liên tôn Việt Nam ủng hộ Bản Nhận định của Hội đồng Giám mục VN về Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016 (18-06-2017)

Kính thưa Hội đồng Giám mục Công giáo Việt Nam.

Tín đồ Công giáo nói riêng lẫn Đồng bào Việt Nam nói chung vừa đọc được Nhận định của Quý Hội đồng Giám mục về Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, một luật mà chỉ có chế độ cộng sản độc tài toàn trị, vô thần chiến đấu mới nghĩ ra, ban hành và áp đặt lên mọi tôn giáo và mọi tín hữu.

Với ý thức hiệp thông trong công lý và sự thật, chúng tôi, Hội đồng Liên tôn Việt Nam, một tổ chức xã hội dân sự quy tụ nhiều chức sắc của 5 tôn giáo nhằm mục đích đấu tranh cho tự do tôn giáo và dân chủ nhân quyền, xin kính gửi đến Quý Hội đồng Giám mục những tâm tình và ý tưởng của chúng tôi về văn kiện lịch sử mà Quý Hội đồng vừa gửi tới nhà cầm quyền, đồng thời cũng đưa ra cho cộng đồng Công giáo và cộng đồng Dân tộc.

Như đã từng lên tiếng trước đây về Luật Tín

ngưỡng Tôn giáo ấy (20-10-2016), nay chúng tôi hân hoan vì Nhận định của Quý Hội đồng Giám mục chẳng những đã nhắm vào thực chất và ý đồ của Luật Tín ngưỡng Tôn giáo mà còn nhắm vào nguyên tắc và não trạng của chế độ vô thần toàn trị hiện nay tại Việt Nam, nguồn phát xuất của Luật đó.

1- Quý Hội đồng đã cho thấy Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo thực chất là nỗ lực hợp pháp hóa và củng cố hóa cơ chế xin-cho hết sức bất công, phi lý và ngang ngược của một nhà cầm quyền luôn tuyên bố là “của dân, do dân, vì dân”. Việc tráo đổi ngôn từ (từ “xin phép” và “cho phép” sang “đăng ký, thông báo, đề nghị”) rốt cục vẫn không che giấu được ý đồ làm cho cơ chế xin-cho càng thêm vững mạnh, thậm chí hơn cả Pháp lệnh tín ngưỡng tôn giáo 2004. Đúng là “cơ chế này cho thấy tự do tín ngưỡng tôn giáo không thật sự được coi là quyền của con người nhưng chỉ là ân huệ cần phải xin và được ban phát. Chính cơ chế đó hợp pháp hóa sự can thiệp của chính

quyền vào sinh hoạt nội bộ và kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động tôn giáo” (Nhận định, số 3). Mục đích là làm cho mọi Giáo hội không ngừng lệ thuộc nhà cầm quyền, ngoan ngoãn để được ban ơn và cuối cùng trở nên công cụ của chế độ hay chí ít cũng quên đi bản chất và sứ mạng của mình.

2- Quý Hội đồng đã





nhân những bất cập của Luật Tín ngưỡng Tôn giáo để nói thẳng với nhà cầm quyền cũng như tỏ rõ với toàn dân là mãi cho tới nay, trước sau như một, họ luôn xem mọi tổ chức tôn giáo chúng ta như những lực lượng đối kháng, chẳng những từ quan điểm chính trị độc tài toàn trị mà còn từ quan điểm triết lý duy vật vô thần.

Chính vì thế, nhà cầm quyền “đã tiêu tốn biết bao nhiêu tiền của và nhân lực để theo dõi, dò xét, kiểm soát mọi hoạt động tôn giáo, đồng thời sử dụng các tổ chức tôn giáo như công cụ của chế độ”; trình bày các Tôn giáo tại nhiều cơ sở đào tạo cán bộ và sinh viên “với những thành kiến thù nghịch, tạo nên nhận định sai lầm và hình ảnh biến dạng về Giáo Hội Công giáo [lẫn các Giáo hội khác] nơi thế hệ trẻ”; đã không đánh giá đúng mức, thậm chí ngăn cản “những hoạt động của các tôn giáo trong lĩnh vực từ thiện, y tế và giáo dục”; và nay, với những điệp khúc đậm màu chính trị và những từ ngữ mơ hồ cố ý của Luật Tín ngưỡng tôn giáo, nhà cầm quyền sẵn sàng quy kết trách nhiệm và lên án bất công các tổ chức lẫn nhân sự tôn giáo như họ đã và đang làm. “Cách nhìn và cách hành xử như vậy có nguy cơ làm mất bản sắc đích thực của các tôn giáo, gây chia rẽ trong nội bộ các tôn giáo cũng như giữa các tín đồ và người ngoài

tôn giáo” (Nhận định, số 4).

3- Quý Hội đồng đã xác định ý nghĩa đích thực của việc đồng hành với dân tộc mà nhà cầm quyền luôn kêu gọi. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý rằng “đồng hành với dân tộc là đồng hành với những con người cụ thể đã và đang làm nên dân tộc này, nhất là những người cùng khổ và bị quên lãng”, mà trong thực tế là những đồng bào đang bị trấn áp vì niềm tin, bị giam cầm vì công lý, bị tước đoạt đất nhà, bị bóc lột sức lao động, bị điều đứng vì môi trường ô nhiễm... Chúng tôi cũng nhất trí: “Đồng hành với dân tộc là đồng hành với những giá trị làm nên di sản tinh thần và văn hóa của dân tộc Việt Nam: chống ngoại xâm, gìn giữ bờ cõi, chống cường quyền, tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách...”. (Nhận định, số 5). Việc bảo vệ những di sản tinh thần và văn hóa này đang trở nên hết sức cấp thiết trong bối cảnh Trung Quốc đe dọa đất nước mọi mặt, bộ máy cai trị ức hiếp lộng hành và cuộc sống nhân dân ngày càng điêu đứng vì bao khủng hoảng kinh tế và xã hội.

4- Quý Hội đồng đã mạnh mẽ khẳng định - trước một nhà cầm quyền tiếp tục tuyên truyền tôn giáo là thuốc phiện và thậm chí là lực lượng phản động- “rằng các tôn giáo nói chung... luôn đồng hành với dân tộc, vì các tôn giáo khơi dậy

những giá trị tinh thần cao quý trong lòng người, dạy các tín đồ của mình tôn trọng công bằng và lẽ phải, sống từ bi bác ái, tôn trọng mọi người vì chính phẩm giá của họ, và như thế, góp phần phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, cộng tác tích cực vào việc xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh”.

Đúng là như thế trong quá khứ lẫn trong hiện tại, nhất là nếu người ta so sánh với tất cả những gì mà cái chế độ phi nhân này đã và đang gây ra cho đất nước và dân tộc từ hơn 70 năm qua.

Kính thưa Quý Hội đồng Giám mục,

Nhận định của Quý Hội đồng là một ánh sáng chiếu soi tâm trí mọi người, từ nhà cầm quyền đến các tín đồ và cả toàn dân về quyền tự do tôn giáo, một quyền tự do có thể nói là cơ bản hơn hết, vì khi tâm hồn con người đã ra xấu -do không được các tôn giáo dạy dỗ- thì chẳng có gì nên tốt cả. Ngoài ra, Nhận định của Quý Hội đồng -xuất phát từ bản chất của mọi tôn giáo, từ nội dung của mọi giáo lý- là một sức mạnh xây dựng dân chủ, cổ vũ tự do, thăng tiến nhân quyền, như đã được chứng minh qua các Giáo hội Đông Âu thời chế độ Cộng sản và qua nhiều Giáo hội tại Á châu trong những thập niên gần đây.

Làm tại Việt Nam ngày 18 tháng 06 năm 2017.

Các Thành viên trong Hội đồng Liên tôn Việt Nam đồng ký tên.

Cao đài:

- Chánh trụ sự Hứa Phi (điện thoại: 0163.3273.240)

- Chánh trụ sự Nguyễn Kim Lân (điện thoại: 0988.971.117)

- Chánh trụ sự Nguyễn Bạch Phụng (điện thoại: 0988.477.719).

- Thông sự Đoàn Công Danh (điện thoại: 0977.961.750)

Công giáo:

- Linh mục Ta-đê-ô Nguyễn Văn Lý (điện thoại: 0932211438)

- Linh mục Phê-rô Phan Văn Lợi (điện thoại: 0984.236.371)

- Linh mục Giu-se Đinh Hữu Thoại (điện thoại: 0935.569.205)

- Linh mục An-tôn Lê Ngọc Thanh (điện thoại: 0993.598.820)

- Linh mục Phao-lô Lê Xuân Lộc (điện thoại: 0122.596.9335)

- Linh mục Giu-se Nguyễn Công Bình (điện thoại: 01692498463)

Phật giáo:

- Hòa thượng Thích Không Tánh (điện thoại: 0165.6789.881)

- Thượng tọa Thích Viên Hỷ (điện thoại: 0937.777.312)

- Thượng tọa Thích Đồng Minh (điện thoại: 0933.738.591)

- Thượng tọa Thích Vĩnh Phước (điện thoại: 0969.992.087)

- Thượng tọa Thích Đức Minh (điện thoại: 0165.348.2276)

Phật giáo Hoà hảo:

- Ông Nguyễn Văn Điền (điện thoại: 0122.870.7160)

- Ông Lê Quang Hiển (điện thoại: 0167.292.1234)

- Ông Lê Văn Sóc (điện thoại: 096.4199.039)

- Ông Phan Tấn Hòa (điện thoại: 0162.6301.082)

- Ông Bùi Văn Luốc (điện thoại: 0169.612.9094)

- Ông Hà Văn Duy Hồ (điện thoại: 012.33.77.29.29).

- Ông Trần Văn Quang (điện thoại: 0169.303.22.77)

Tin lành:

- Mục sư Nguyễn Hoàng Hoa (điện thoại: 0121.9460.045)

- Mục sư Đinh Uy (điện thoại: 0163.5847.464)

- Mục sư Đinh Thanh Trường (điện thoại: 0120.2352.348)

- Mục sư Nguyễn Trung Tôn (điện thoại: 0162.838.7716)

- Mục sư Nguyễn Mạnh Hùng (điện thoại: 0906.342.908)

Vài suy nghĩ về Nhận định của Hội đồng Giám mục VN về “Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016”

Có lẽ cũng như tôi, nhiều người Công Giáo Việt Nam đều đồng tình, tự hào và đầy tâm tình tạ ơn Chúa sau khi đọc Nhận định của Hội đồng Giám mục Việt Nam về “Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016”.

Với lời lẽ ôn hòa, nhẹ nhàng nhưng khẳng khái, khôn ngoan trong việc trình bày chính kiến, bài Nhận Định đã thẳng thắn nêu lên sự “tổng quát và mơ hồ” của nhà cầm quyền trong việc nhìn nhận về vai trò của tôn giáo khi tham gia các hoạt động “giáo dục, y tế, đào tạo, từ thiện...” của xã hội.

Đồng thời, bài Nhận Định cũng không ngần ngại cho rằng nhà cầm quyền chỉ “tạo cảm giác cởi mở hơn” khi thay đổi từ “xin phép” và “cho phép” thành “đăng ký, thông báo, đề nghị”. Nghĩa là bản chất của cơ chế xin-cho, tự do tôn giáo không hề là quyền của con người mà phải là ơn huệ ban phát từ nhà cầm quyền vẫn không thay đổi.

Điều tôi tâm đắc nhất trong bản Nhận Định chính là nội dung của điều 5: Thế nào là đồng hành cùng với dân tộc ?

Đã một thời gian “rất dài và rất lâu” người dân Việt ai cũng phải biết câu “Yêu nước là yêu Chủ Nghĩa Xã Hội”. Ngay cả khi hệ thống Chủ Nghĩa Xã Hội sụp đổ một cách thê thảm tại Đông Âu và nhất là tại pháo đài sinh ra nó là Cộng Hòa Liên Bang Xô Viết, thì tại Việt Nam, việc chung tay xây dựng thiên đường Chủ Nghĩa Xã Hội vẫn là nhiệm vụ, là biểu hiện lòng yêu nước của người dân.

Cũng từ nhiều năm qua, người dân Việt khi còn là một đứa bé mới biết chữ đã đọc thấy khẩu hiệu “Yêu nước là yêu Chủ Nghĩa Xã Hội” được

treo đầy những nơi công cộng. Trong trường học, tư tưởng này là sợi chỉ đỏ xuyên suốt nội dung các bài học chính trị, đạo đức. “Yêu nước là yêu Chủ Nghĩa Xã Hội” nghiêm nhiên trở thành một chân lý nhờ vào sự tuyên truyền, nhồi sọ của ban tuyên giáo của Đảng.

Từ sự mặc định này, những ai và những gì có thể hiện sự chống đối đường hướng, chính sách khiến đất nước không thể “tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên Chủ Nghĩa Xã Hội” là thành phần “phản động”, là “thế lực thù địch” cần phải loại trừ.

Nhưng sự thật thì “yêu nước” không nhất thiết là phải “yêu Chủ Nghĩa Xã Hội”. Bởi lẽ từ ngàn năm trước, dân tộc Việt đã có truyền thống yêu nước, các bậc tiền nhân anh hùng đã hy sinh xương máu để xây dựng và bảo vệ đất nước mà không cần biết mặt mũi “Chủ Nghĩa Xã Hội” là tròn hay méo ? Điều đó có nghĩa lòng yêu nước đã là vốn quý của người dân Việt và nó hiện hữu trong tinh thần người dân Việt, bất chấp họ sống dưới chế độ, chính quyền nào.

Chính vì thế mà trong Nhận định của Hội đồng Giám mục Việt Nam về “Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016” có đoạn viết:

“Chính quyền kêu gọi các tôn giáo đồng hành với dân tộc, chúng tôi hoàn toàn đồng ý, nhưng thiết tưởng nên phân biệt rõ dân tộc và chế độ. Lịch sử dân tộc Việt Nam nói riêng và lịch sử thế giới nói chung cho thấy rằng các chế độ chính trị thay đổi theo thời gian còn dân tộc thì trường tồn. Do đó phải đặt lợi ích dân tộc lên trên hết. Chúng tôi nghĩ rằng đồng hành với dân tộc là đồng hành với những con người cụ thể đã và đang làm nên dân tộc này, nhất là những người cùng khổ và bị quên lãng. Đồng hành với dân

tộc là đồng hành với những giá trị làm nên di sản tinh thần và văn hóa của dân tộc Việt Nam: chống ngoại xâm, giữ gìn bờ cõi, chống cường quyền, tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách, ...”

Đây là một nhận định vô cùng quý giá giúp người dân, đặc biệt là người Công giáo Việt Nam củng cố lại những giá trị thật, có những nhận thức đúng đắn về vai trò và trách nhiệm mình trong hoàn cảnh đất nước hiện nay.

Đồng thời điều này cũng thể hiện lập trường của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam về các tội danh “xâm phạm trật tự an toàn xã hội, môi trường”, “kích động giáo dân gây chia rẽ” , “chống phá nhà nước”, “ tuyên truyền nói xấu chế độ” ... mà Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, linh mục Nguyễn Đình Thực, Đặng Hữu Nam và các linh mục thuộc giáo phận Vinh đang bị vu khống... Bởi lẽ các vị mục tử này đã đồng hành với dân tộc để “chống ngoại xâm, giữ gìn bờ cõi, chống cường quyền, tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách...”. Tất cả những việc làm của họ chỉ nhằm một mục đích là đòi lại môi trường sống trong lành, tốt đẹp cho người dân biển miền Trung nói riêng và cả dân tộc Việt Nam nói chung.

Martin Lutherking nhà hoạt động nhân quyền Mỹ gốc Phi, từng đoạt giải Nobel Hòa Bình năm 1964, đã nói: “ Trong thế giới này, chúng ta không chỉ xót xa trước lời nói và hành động của kẻ xấu mà còn cả vì sự im lặng đến đáng sợ của người tốt.” Đặc biệt khi những người tốt đó

là những người có tầm ảnh hưởng với nhiều người. Vì lẽ, những người được mọi người đánh giá cao trong mọi hành vi, lời nói, có những mối quan hệ xã hội tốt, có uy tín thì chắc chắn mỗi lời nói và hành động của họ đều được ủng hộ và có sức thuyết phục rất lớn.

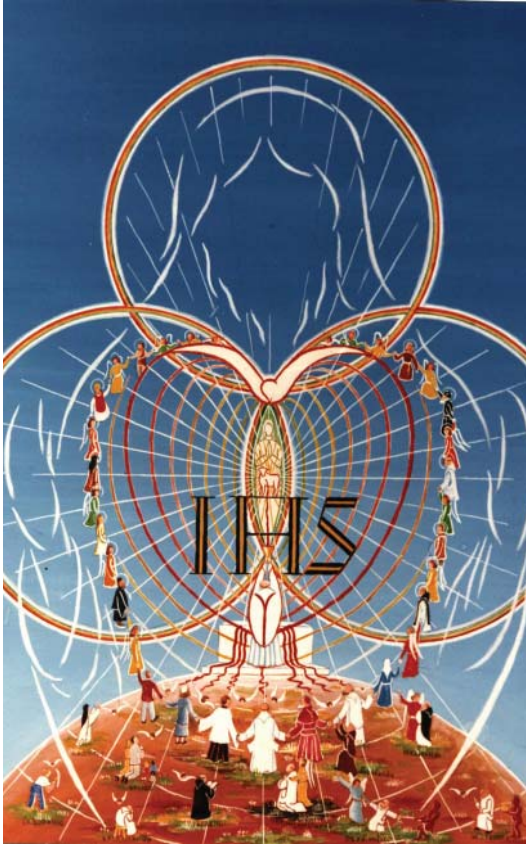
Do vậy, Nhận định của Hội đồng Giám mục Việt Nam về “Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016” trong hoàn cảnh đất nước còn quá nhiều bất cập như hiện nay là điều rất quý giá. Đây là nguồn sức mạnh rất lớn, là động lực đặc biệt cần thiết đối với những người còn chưa phân định được “dân tộc và chế độ”, yêu nước và yêu Đảng là những vấn đề không buộc phải có liên quan mật thiết với nhau, không hề là hai trong một, và từ nhận thức đúng con người sẽ có hành động đúng.

Tạ Ôn Chúa đã ban cho Giáo Hội Việt Nam có những vị chủ chăn khôn ngoan và thánh thiện đã thực hiện tốt vai trò ngôn sứ trong hoàn cảnh xã hội Việt Nam hôm nay. Ước mong các giáo xứ, các công đoàn hãy cùng nhau chia sẻ bản Nhận Định này vì theo tôi, đây cũng là hình thức “khai dân trí”. Người Công Giáo Việt Nam chỉ chiếm 7,18% tổng dân số, một con số khá khiêm tốn. Tuy nhiên, chỉ cần “5 chiếc bánh và 2 con cá” thì Chúa Giêsu đã biến hóa thành vô số thức ăn cung cấp cho hàng ngàn người. (Mt 14,13-21)

Hãy trở thành người Công Giáo Việt Nam không chỉ “hiền lành như chim Bồ Câu” nhưng còn phải biết “khôn ngoan như con Rắn” (Mt 10,16b) !

Điền Phương Thảo





Công Giáo Tiến Hành

Giới thiệu Các Tổ Chức

Công Giáo Tiến Hành (8)

8. CÁC BÀ MẸ CÔNG GIÁO

Lược sử

Đầu tháng 5/1850, Bà Bilhem, một giáo dân ở Lille, Pháp, đã có sáng kiến quy tụ một số các bà mẹ cùng nhau quyết tâm mỗi ngày đọc một kinh kính Đức Mẹ Maria, có ý dâng con cái mình cho Đức Nữ Trinh bảo trợ. Đó là khởi điểm của Hội Các Bà Mẹ Công Giáo (CBMCG) sau này. Tinh thần này lan dần từ Lille tới Paris. Cha Theodore Ratisbonne, linh mục giáo phận Paris, đã đệ đơn lên Toà Thánh và ngày 11/3/1856, Đức Giáo hoàng Piô IX đã ký sắc chỉ cho phép thành lập Tổng hội CBMCG trên toàn thế giới. Trụ sở của Tổng hội đặt tại Dòng Đức Mẹ Sion: 21, rue Notre Dame des Champs, Paris 6, France.

Mục đích

CBMCG đồng tâm nhất trí hợp chung nguyện vọng, cùng với Trái tim Vẹn sạch Mẹ Maria, cầu xin Chúa chúc lành cho con cái và gia đình, để được gia tăng ân sủng cho chính bản thân.

Tổ chức

Tại mỗi giáo xứ, tất cả các phụ nữ đã lập gia đình đều có thể là hội viên của Hội CBMCG, họp thành Đoàn hội. Mỗi Đoàn hội có bà hội trưởng, phó hội trưởng, thư ký, thủ quỹ và các cố vấn. Các bà trong mỗi khu xóm họp thành một Toán, có toán trưởng và thư ký.

Các hội viên mặc đồng phục áo dài trắng với khăn choàng xanh và mang cờ đoàn, phù hiệu trong các cuộc rước kiệu hay đại lễ.

Sinh hoạt

* Để tu thân và giáo dục con cái theo tinh thần Phúc Âm, CBMCG quyết tâm:

- Cùng nhau học hỏi, chung lời cầu nguyện, xin ơn thánh hoá bản thân, trở nên người mẹ đảm đang và gương mẫu trong gia đình.

- Cùng nhau chung sức đắp xây những toà nhà tinh thần hùng mạnh cho xã hội.

- Góp phần gây dựng một lực lượng đạo đức sâu rộng gồm những người mẹ hiền của gia đình.

- Quyết lòng củng cố và duy trì nền tảng gia đình, tạo nên những phần tử hữu ích cho Giáo Hội và xã hội.

- Dạy dỗ và nêu gương cho con cái không bao giờ lãng quên công ơn cha mẹ.

* Ngoài ra, CBMCG còn tùy khả năng và hoàn cảnh gia đình, cộng tác với các linh mục trong giáo xứ để hoạt động tông đồ và bác ái xã hội.

* Riêng tại Việt Nam, từ năm 1960, cha giám đốc, thừa lệnh Hội đồng Giám mục, đã chọn Thánh Mônica, thân mẫu Thánh Augustinô, làm Bổn mạng của Hội CBMCG Việt Nam (x. Thủ Bản, số 6). Mỗi ngày, hội viên đọc bản Kinh cầu nguyện cho con cái theo mẫu chung của Hội (x. Thủ Bản, số 5).



9. LIÊN MINH THÁNH TÂM

Lược sử

Liên Minh Thánh Tâm (LMTT) là hội đoàn dành cho các nam giáo dân, do cha Edouard Hamon S.J., sáng lập năm 1883, tại Canada. Hội chuyên cầu nguyện và làm việc tông đồ, hợp nhất với Thánh Tâm Chúa Giêsu, theo tinh thần của Hội Tông đồ Cầu nguyện. Năm 1948, Hội đã được Đức Giáo hoàng Piô XII khen ngợi là đoàn thể “xuất chúng” trong số các phong trào Công giáo Tiến hành (x. Thủ Bản, đ. 1).

Mục đích

Vì nhận Thánh Tâm Chúa Giêsu là nguồn gốc phát sinh ra phong trào, LMTT chẳng những là một hội đoàn đạo đức có mục đích giữ gìn lợi ích thiêng liêng và lòng sốt sắng của các đoàn viên mà còn là công cuộc tông đồ có tính xã hội. Tổ chức này nhằm mục đích cổ vũ và duy trì đời sống Công giáo trong gia đình và giáo xứ (Thủ Bản, năm 1909). Do đó, các tổ chức của phong trào nhằm:

* Quy tụ những người trưởng thành và thanh niên, đặt họ dưới sự bảo trợ của Thánh Tâm Chúa Giêsu và biến họ nên tông đồ hoạt động đặc lực cho Nước Chúa.

* Tán trợ những tổ chức từ thiện, kinh tế - xã hội, tìm cách đem tinh thần Kitô giáo vào trong những tổ chức ấy.

* Bảo vệ thuần phong mỹ tục, bài trừ các thói hư tật xấu công khai, những việc xấu gây phương hại cho linh hồn các tín hữu như bài bạc, nghiện hút, chửi thề...

Tổ chức

Do tính chất và mục đích của phong trào nên hầu hết các giáo xứ đều có đoàn hội LMTT gồm các đoàn viên là nam giáo dân, dưới sự hướng dẫn của cha giám đốc (thường là cha xứ hay cha phó). Mỗi đoàn có đoàn trưởng, phó đoàn trưởng, thư ký, thủ quỹ hợp thành Ban Thủ lĩnh Đoàn. Đoàn chia thành nhiều toán. Mỗi toán gồm tối đa 12 đoàn viên với một toán trưởng.

Hoạt động

Mỗi tháng Ban lãnh đạo Đoàn họp ít là một



lần, các toán trưởng họp hai lần và một lần họp chung tất cả các đoàn viên.

Chương trình sinh hoạt của mỗi buổi họp chung đã được ấn định trong sách Thủ Bản của phong trào. Nói chung, các cuộc họp thường lệ nhằm củng cố tinh thần cho các thành viên qua việc cầu nguyện chung, chia sẻ công tác tông đồ và giúp nhau vượt qua những khó khăn trong đời sống và hoạt động.

Điều kiện gia nhập

Nam giáo dân phải có ít là đủ 15 tuổi, có hạnh kiểm tốt và hứa dâng mình cho Thánh Tâm Chúa Giêsu mỗi ngày. Sau một thời gian tập sự, ứng viên sẽ được chính thức gia nhập đoàn theo nghi thức tuyên hứa trọng thể.

Nội dung lời tuyên hứa:

- Rước Mình Thánh Chúa mỗi tháng ít là 1 lần,
- Giữ ngày Chủ nhật theo đúng luật Chúa và Hội Thánh,
- Không nói lời thô tục và cố gắng ngăn cản người khác nói,
- Giữ tiết độ, không nghiện ngập sa đọa,
- Vâng phục giáo huấn của Giáo Hội.

10. HUYNH ĐOÀN GIÁO DÂN ĐA MINH (Dòng Ba Đa Minh)

Nguồn gốc

Từ ban đầu, dòng Thánh Đa Minh có 3 ngành: Dòng Nhất là những anh em linh mục và tu sĩ nam, Dòng Nhì là các nữ đan sĩ chiêm niệm, Dòng Ba gồm những nữ tu hoạt động sống cộng đoàn và những giáo dân sống giữa đời. Ngày nay Gia đình Đa Minh bao gồm tất cả dòng Anh Em Thuyết Giáo, các nữ Đan viện Đa Minh, các Hội dòng nữ Đa Minh, các Tu hội đời và các Huynh đoàn các Linh mục và Huynh đoàn Giáo dân Đa Minh (HĐGDĐM).

Bản chất

Giáo dân Đa Minh là những Kitô hữu được Chúa Thánh Thần tác động để sống theo tinh thần và đoàn sủng của Thánh Đa Minh, được sáp nhập vào Dòng bằng một cam kết đặc biệt theo quy chế riêng của họ (Luật chung HĐGDĐM, số 2).

Mục đích

(Luật riêng HĐGDĐM Việt Nam, số 3)

- Hiệp thông trong đức tin và giúp nhau sống trọn vẹn ơn gọi Kitô hữu, tức là thông dự vào chức vụ Tư tế, Ngôn sứ và Vương giả của Đức Kitô;
- Siêng năng cầu nguyện, chuyên chăm tìm hiểu chân lý và nhiệt tâm thi hành sứ vụ tông đồ trong Giáo Hội và giữa lương dân tùy theo hoàn cảnh riêng.

Cơ cấu tổ chức

- Các giáo dân Đa Minh trong mỗi giáo xứ họp thành một Huynh đoàn. Nhiều Huynh đoàn họp thành Liên huynh. Nhiều Liên huynh họp thành một Miền.
- Đứng đầu mỗi Huynh đoàn là Đoàn trưởng và Ban Phục vụ, gồm (tối thiểu 3, tối đa 11 người): 1 Trưởng, 2 Phó, 2 Huấn đức, một Thư ký, 1 Thủ quỹ, 2 Tông đồ, 2 Bác ái xã hội.
- Mỗi Huynh đoàn thường có một tu sĩ Đa Minh linh hướng (trong hoàn cảnh có thể, Luật riêng HĐGDĐM. VN, số 62a) do Huynh đoàn thỉnh nguyện và được Bề trên Giám tỉnh bổ nhiệm.
- Tại mỗi giáo phận, có vị Đặc trách Giáo phận và Ban Phục vụ Giáo phận.



- Mỗi Tỉnh dòng có vị Đặc trách Tỉnh và ban Phục vụ Tỉnh.

Sinh hoạt

HĐGDĐM hoạt động theo Luật chung và Luật riêng (Luật chung Do Bộ Tu sĩ châu phê và Luật riêng do Bề trên Tổng quyền dòng Anh Em Thuyết Giáo phê chuẩn), tham dự vào sứ vụ tông đồ của dòng bằng việc học hành, cầu nguyện và giảng thuyết tùy theo hoàn cảnh riêng của người giáo dân, cụ thể qua việc:

- Sống hiệp thông huynh đệ theo tinh thần 8 Mối Phúc Thật.

- Chuyên chăm suy niệm Lời Chúa.

- Cố gắng tham dự Thánh lễ hằng ngày.

- Năng lãnh nhận bí tích Hoà giải và hoán cải tâm hồn theo tinh thần Tin Mừng.

- Nguyện kinh Thần vụ chung, cầu nguyện riêng và đọc kinh Mân Côi.

- Chuyên cần học hỏi chân lý và suy tư những vấn đề thời đại dưới ánh sáng đức tin.

- Tôn kính Mẹ Maria theo truyền thống của Dòng; sùng mộ, noi gương Thánh Đa Minh và Thánh Catarina Siena.

- Tham dự những ngày tĩnh tâm định kỳ.

- Tích cực tham gia các sinh hoạt của Giáo

Hội và sẵn sàng cộng tác với các đoàn thể tông đồ khác.

Hiện tình: HĐGDĐM VN hiện có 84.500 đoàn viên trên toàn quốc.

Địa chỉ liên hệ: Cha Tổng Phụ trách Giacôbê Phạm Văn Phượng O.P., 190 Lê Văn Sỹ, P.10, Q. Phú Nhuận, TP. HCM.

VPTD. ĐMVN

11. PHAN SINH TẠI THẾ (OFS) (Dòng Ba Phan Sinh)

Nguồn gốc

Thánh Phanxicô đã lập Dòng Ba Phan Sinh Tại Thế (PSTT) vào năm 1221. Bản luật đầu tiên rất ngắn gọn cũng ra đời năm đó. Năm 1978, ĐTC Phaolô VI đã sửa đổi bản luật cho phù hợp với tinh thần Công đồng Vatican II. Đây là bản luật hiện hành được áp dụng cho toàn thể anh chị em PSTT trên thế giới.

Bản luật gồm 3 chương với 26 điều. Chương I: giới thiệu vị trí của dòng PSTT trong Giáo Hội và trong đại gia đình Phan Sinh. Chương II: nói về nếp sống của người PSTT đối với Chúa, với bản thân và với tha nhân. Nét đặc biệt là sự dấn thân của người PSTT để làm cho xã hội được hoàn hảo, công lý được nêu cao, lao động cần cù được quý trọng, gia đình được chăm lo chu đáo, mọi thụ tạo được coi trọng, và người người trở nên sứ giả bình an. Chương III: nói về sinh hoạt trong các Huynh đệ đoàn, từ việc tổ chức điều hành đến việc sinh hoạt và những điều kiện phải có để được gia nhập Dòng.

Danh xưng và bản chất

Theo tên gọi thì đây là một Dòng có Luật pháp, Hiến chương, Nội quy được Toà Thánh phê chuẩn. Các thành viên, sau khi tìm hiểu, sẽ trải qua một thời gian huấn luyện dài trước lúc được cho tuyên khấn tạm và vĩnh viễn. Gọi là Phan Sinh, vì những anh chị em này muốn sống theo tinh thần huynh đệ và hèn mọn của Thánh Phanxicô thành Assisi (1180-1226) và quyết tâm hiến mình phục vụ Nước Chúa giữa đời. Gọi là Phan Sinh Tại Thế, vì anh chị em không sống trong tu viện như các tu sĩ dòng nhất hay trong các đan viện như các chị em dòng nhì Thánh

Clara, mà sống giữa đời như mọi người, tìm cách thánh hoá chính mình và góp phần xây dựng một thế giới công bình, huynh đệ, thấm nhuần tinh thần Phúc Âm. Trong thực tế, họ muốn trở nên những thành phần tích cực trong Giáo Hội và xã hội.

Tổ chức và sinh hoạt

Anh chị em PSTT sống thành từng Huynh đệ đoàn. Mỗi Huynh đệ đoàn thường có khoảng 30 đoàn viên. Ở mỗi cấp địa phương, miền hay quốc gia đều có Ban Điều hành, được gọi theo tinh thần Thánh Phanxicô là Ban Phục vụ. Người Kitô hữu nào cũng có thể xin gia nhập dòng PSTT, và nếu được ơn Chúa gọi, sẽ từ từ đi qua các giai đoạn huấn luyện, để tuyên khấn với nội dung: tuân giữ Phúc Âm Chúa Giêsu theo cách thức Thánh Phanxicô, trong bậc giáo dân hay giáo sĩ, tạm thời hay vĩnh viễn. Đây là cách tuân giữ trọn vẹn.

Ngoài các sinh hoạt đạo đức, dòng PSTT còn làm các công tác tông đồ xã hội như: chăm sóc các người khuyết tật, già cả neo đơn, cứu trợ các nạn nhân bị thiên tai, thăm viếng các bệnh nhân...

Hiện tình nhân sự

Dòng PSTT đã có gần 800 năm lịch sử. Hiện nay, dòng có mặt tại hầu hết các quốc gia trên thế giới và có nhiều đóng góp cho Giáo Hội và xã hội.

Tại Việt Nam, Dòng hiện diện tại Hà Nội, Vinh, Huế, Đà Nẵng, Nha Trang, Phan Thiết, Đà Lạt, TP. HCM, Bà Rịa-Vũng Tàu với tổng



số là 3.200 thành viên lớn tuổi và 1.450 thành viên trẻ tuổi.

Địa chỉ liên lạc

Lm. Irênê Nguyễn Thanh Minh, OFM
3 Mai Thị Lựu, Phường Đakao,
Q. 1, TP. HCM. Đt: 08 8222294.

Hoặc liên hệ với Huynh đệ đoàn tại địa phương nơi mình ở. Lm. Irênê Nguyễn Thanh Minh, OFM

12. DÒNG BA CÁT MINH



Bản chất

Dòng Ba Cát Minh là một hiệp hội những Kitô hữu dẫn thân theo đuổi sự hoàn thiện Phúc Âm ở giữa đời, theo đường lối tu đức dòng Cát Minh của Thánh Têrêxa Avila.

Qua nghi thức mặc áo dòng, nhất là qua lời tuyên hứa và lời tuyên khấn, các thành viên Dòng Ba Cát Minh hoàn toàn thuộc gia đình dòng Cát Minh. Tuy có khác biệt trong nếp sống, nhưng họ đều là con cái của dòng. Với tước hiệu ấy, trong tình huynh đệ, họ hiệp thông với những ơn ích thiêng liêng, tham dự vào cùng một ơn gọi và cùng một sứ mạng của dòng trong Giáo Hội.

Thể theo ơn gọi của dòng Cát Minh, các thành viên Dòng Ba được mời gọi nên thánh theo đoàn sủng và giáo huấn của các Đấng Sáng Lập dòng với những đặc điểm như: lòng tin tưởng tuyệt đối vào tình yêu Thiên Chúa, thực hành nguyện

ngắm, khổ chế do việc từ bỏ mình, quảng đại trong đức ái huynh đệ và nhiệt thành làm việc tông đồ. Các giá trị này được thực hiện trong cuộc sống thân tình với Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa và dưới sự phù trợ từ mẫu của Mẹ.

Dòng Ba thường gồm những nhóm được tổ chức thành Huynh đoàn, sống và biểu lộ sự hiệp thông trong cùng một lý tưởng. Họ giúp đỡ nhau về phần thiêng liêng, và vì lợi ích chung, họ giữ mối liên hệ với toàn dòng.

Sinh hoạt

Trung thành với lời mời gọi và gương của Chúa trong việc cầu nguyện liên tục, theo huấn từ căn bản trong bộ luật tiên khởi của dòng Cát Minh là “suy niệm Luật Chúa ngày đêm và tỉnh thức cầu nguyện”. Trên tất cả mọi sự, các thành viên chọn cách sống trước sự hiện diện của Chúa và không ngừng nỗ lực thi hành thánh ý Người.

Với mục đích đó, họ cố gắng không ngừng trau dồi và thực hành tâm nguyện trong bầu khí trầm tĩnh nội tâm. Họ nguyện gắm mỗi ngày ít là nửa giờ. Họ để tâm lắng nghe Lời Chúa, nhất là trong Phụng vụ Thánh và trong việc đọc sách thiêng liêng, “ngõ hầu tăng thêm sự hiểu biết thâm sâu về Đức Kitô” (x. Pl 3,8) mà họ kín múc nơi nguồn mạch đích thật của nền tu đức Kitô giáo và của dòng Cát Minh.

Tại Việt Nam - Hội Dòng Ba Cát Minh được thành lập vào năm 1907. Cha linh hướng đầu tiên của Hội Dòng Ba là linh mục Albert Delagnes.

Địa chỉ liên lạc:

Đan Viện Cát Minh

33 Tôn Đức Thắng, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM.

13. HIỆP HỘI GIÁO DÂN BÁC ÁI

Lược sử

Cộng đoàn Bác Ái đầu tiên do chị Marthe Robin và cha Georges Finet thành lập ngày 2/10/1936, tại Châteauneuf de Galaure, thuộc giáo phận Valence, nước Pháp.

Cộng đoàn Bác Ái là một Hiệp hội Giáo dân trực thuộc Hội đồng Giáo hoàng về Giáo dân, không phải dòng tu, không phải tu hội, không có tu phục, không có lời khấn. Tất cả thành viên đều được thánh hiến cho Thiên Chúa trong Đức Giêsu

Kitô, qua ân sủng của phép Rửa tội và tận hiến cuộc sống mình cho Đức Giêsu qua Mẹ Maria, để nhờ Mẹ, họ sống trọn vẹn bí tích Rửa tội của mình theo linh đạo của Thánh Louis Marie Grignon de Montfort.

Giai đoạn khởi đầu (1936-1986): không có hiến chương, các thành viên chỉ tự nguyện sống như một gia đình.

Từ 1986-1996: soạn thảo hiến chương và được Hội đồng Giáo hoàng Đặc trách Giáo dân cho thử nghiệm.

Ngày 8/12/1999, Toà Thánh chuẩn nhận vĩnh viễn hiến chương với chữ ký của Đức Hồng y J.F. Stafford, Chủ tịch Hội đồng Giáo hoàng Đặc trách Giáo dân.

Bản chất

Các Trung tâm Bác Ái là những cộng đoàn gồm những tín hữu cả nam lẫn nữ, theo gương các Kitô hữu tiên khởi, đặt của cải vật chất, tinh thần và thiêng liêng làm của chung. Trong cùng một Thánh Thần, họ sống lời tuyên hứa của họ để cùng Mẹ Maria là Mẹ, thể hiện gia đình của Thiên Chúa nơi trần gian, dưới sự hướng dẫn của một Linh phụ, trong một nỗ lực không ngừng thực thi bác ái giữa họ với nhau và đồng thời bằng đời sống cầu nguyện và lao động giữa thế giới, họ làm chứng nhân cho Ánh sáng Bác ái và Tình thương, theo sứ điệp lớn lao của Đức Kitô là Vua, Tiên Tri và là Tư Tế.



Nhân sự

Cộng đoàn Bác Ái là một gia đình, trong đó:

- Linh phụ là người cha của gia đình, không phải bề trên.
- Anh (chị) phụ trách cũng không phải là bề trên.
- Các thành viên có thể là nam hay nữ độc thân tận hiến, người goá bụa tận hiến cùng với con cái (nếu muốn), cả gia đình cha mẹ và con cái tận hiến.

Mục đích

* Tổ chức những tuần cấm phòng căn bản với thời gian là 5 ngày, trong sự thinh lặng hoàn toàn, dành cho những ai muốn củng cố đức tin hầu tìm gặp Thiên Chúa. Sau đó, tiếp tục tổ chức những tuần phòng chuyên sâu dành cho những ai đã tham dự các cuộc tĩnh tâm căn bản trước đó, cũng trong 5 ngày.

* Phục vụ trong các trường học, để qua lời cầu nguyện của các em học sinh, sẽ hỗ trợ cho việc tĩnh tâm cũng như cho đời sống các Cộng đoàn Bác Ái trên thế giới.

Hoạt động chính

Phục vụ những người đến tĩnh tâm để giúp họ gặp được Chúa và được Chúa Thánh Thần đổi mới. Vì vậy, mỗi nhà phải có Linh phụ để giúp tĩnh tâm và các thành viên để đón tiếp và cầu nguyện cho người tĩnh tâm.

Điều kiện tuyển chọn

Trình độ văn hoá: 12/12

Mọi giáo hữu có thiện chí, quân bình, trưởng thành nhân bản và Kitô giáo.

Trụ sở Trung ương

26330 Châteauneuf de Galaure - France

B.P.11.85, rue Geoffroy de Moirans.

ĐT: (33) 04 75687900; Fax: (33) 04 75686691

Web site: www.foyer-Châteauneuf.com

Email: chateauneuf@wanadoo.fr

Số cộng đoàn, cơ sở

Trên thế giới hiện có 77 Trung tâm Bác Ái.

Ở Việt Nam: Hiện nay có 3 cộng đoàn:

- Cộng đoàn Bác Ái Bình Triệu (GP. TP. HCM).
- Cộng đoàn Bác Ái Cao Thái (GP. TP. HCM).
- Cộng đoàn Bác Ái Phú Dông (GP. Xuân Lộc).

14. CARITAS VIỆT NAM

Nhận thức

Từ Caritas, nguyên ngữ Latinh, (Anh ngữ: Charity), có nghĩa là bác ái, yêu thương cách quảng đại, hoạt động từ thiện. Việc liên đới với người nghèo và dẫn thân phục vụ họ theo giáo huấn và gương sống của Đức Giêsu, là một đòi buộc của bác ái Kitô giáo, đồng thời là sứ mệnh căn bản của Giáo Hội.

Chính trong tinh thần trách nhiệm ấy mà tổ chức Caritas của Giáo Hội đã năng nổ hoạt động dựa trên những đòi hỏi của Tin Mừng, để góp phần xây dựng một xã hội công bằng, liên đới và huynh đệ, trong đó, người nghèo, kẻ bị bỏ rơi, thấy được một viễn ảnh tươi sáng xứng với nhân phẩm của mình.

Caritas đặt nền tảng trên Thánh Kinh và thần học sau đây: Thiên Chúa Cha, Đấng hằng yêu thương và giàu lòng lân tuất: suối nguồn Caritas. Đức Kitô và sứ điệp của Ngài: một đòi buộc và niềm cố vũ cho Caritas. Chúa Thánh Thần, Thần Khí ban sự sống, chữa lành và cứu thoát: nhựa sống của Caritas. Giáo Hội: cộng đoàn phục vụ mọi người, nhất là những người nghèo khổ, bệnh tật, yếu kém về thể xác và tinh thần.

Lịch sử

Giáo Hội khuyến khích thành lập tổ chức Caritas trong các nước ở các châu lục. Ở châu Âu, có nhiều



nước đã lập nên Caritas quốc gia như Caritas Đức, Hà Lan, Tây Ban Nha... Tuy nhiên, nước nào có những hội đoàn hoạt động về bác ái, xã hội rồi thì không cần lập thêm Caritas, như nước Pháp đã có: Hội Truyền bá Phúc Âm, Hội Thánh Hải Đồng, Secours Catholique...; ở Đức có tổ chức Missio, Adveniat...; ở Hoa Kỳ có Viện trợ Công giáo (CRS: Catholic Relief Service). Tại Roma, Toà Thánh thành lập cơ quan điều khiển và phối hợp chung: Caritas Internationalis (Caritas Quốc tế). Caritas Quốc tế được thành lập năm 1951 với 146 tổ chức thành viên cấp quốc gia. Trụ sở đặt tại Piazza San Calisto 16, 00153, Rome, Italy.

Caritas Việt Nam

Đầu năm 1965, Hội đồng Giám mục miền Nam Việt Nam chỉ định Đức cha Phêrô Maria Phạm Ngọc Chi, đặc trách Caritas Việt Nam. Ngài bổ nhiệm linh mục G.B. Hồ Văn Vui làm Giám đốc.

Caritas các giáo phận

Năm 1966, Linh mục Giám đốc nhờ Đức cha Đặc trách giới thiệu với các giám mục địa phận. Trong thời gian ngắn, các địa phận ở miền Nam thành lập xong tổ chức Caritas và gửi danh sách về Caritas Việt Nam. Tên của giáo phận đặt sau tên Caritas để gọi, thí dụ: Caritas Huế, Caritas Sài Gòn...

Mỗi Caritas đều có văn phòng hoạt động theo chương trình chung của Caritas Việt Nam đề ra là lo việc cứu trợ các nạn nhân chiến tranh và thiên tai, người nghèo khổ... Phương tiện hoạt động trước tiên nhờ Toà Thánh giúp đỡ và các nguồn viện trợ đến từ Pháp, Đức, Bỉ, Hoa Kỳ... Nhờ đó mạng lưới Caritas khắp nơi hoạt động liên tục, đều đặn...

Năm 1968, Đức cha Philipphê Nguyễn Kim Điền đặc trách Caritas Việt Nam thay thế Đức cha Phêrô Phạm Ngọc Chi mãn nhiệm. Ngài tiếp tục nâng đỡ Caritas Việt Nam, nhất là nhắm đến các kế hoạch phát triển lâu dài, như mở rộng các thí điểm truyền giáo.

Cùng trong năm 1968, Toà tổng giám mục Sài Gòn đứng tên, thế cho Caritas Việt Nam, mua 2 căn nhà số 1 đường Trần Hoàng Quân, Quận 5, gần khu chợ An Đông, để làm trụ sở chính thức.



Tại trụ sở này, Ban Chấp hành họp hàng tuần, Ban Nghiên cứu làm việc bán thời gian và có Văn phòng Thư ký thường trực.

Năm 1969, vì nhu cầu chuyên môn đòi hỏi trong các hoạt động xã hội, nên Caritas Việt Nam cộng tác với trường Cán sự Xã hội của Tu đoàn Nữ Tử Bác Ái Vinh Sơn, mở 2 khoá đào tạo cán bộ sơ cấp 6 tháng và Caritas địa phận gửi người đến học tập. Sau khi học xong, các cán sự xã hội về làm việc hoặc trong các Văn phòng, các Trung tâm Caritas, hoặc mở phòng phát thuốc, nhà dạy trẻ em nghèo, nhà dạy cắt may.

Năm 1972, Đức cha Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận được chỉ định đặc trách Caritas Việt Nam. Ngài bắt tay mở rộng hoạt động bác ái, xã hội bằng việc thành lập một cơ quan điều hợp các tổ chức lẻ tẻ lại, gọi là Hội Hợp tác để Xây dựng lại Việt Nam gọi tắt là COREV (Cooperation pour la Réédification du Vietnam). Hội này gồm các thành viên: Caritas VN, Hội Hồng Thập Tự VN, Tổng Liên đoàn Lao Công VN, CRS Hoa Kỳ... Hội mới này được Đức cha Henri Lemaitre, Khâm sứ Toà Thánh, chúc lành và yểm trợ đặc lực. Hội xây dựng được nhiều làng định cư mới, nhiều trung tâm xã hội trong các làng di dân.

Đầu tháng 7-1974, Caritas VN mở kỳ Đại hội Thường niên. Trong kỳ họp này, linh mục Phêrô Trương Trãi, giáo phận Nha Trang, được cử làm

giám đốc, bắt đầu giai đoạn mới của Caritas VN.

Đến tháng 6-1976, Caritas VN được lệnh tạm ngưng hoạt động và giao cơ sở cho Ủy ban Quân quản TP. HCM, cùng với các cơ quan bác ái, xã hội, y tế, giáo dục của Giáo hội Việt Nam.

Trong kỳ họp Hội nghị Thường niên tháng 10-2000, HĐGM VN đã quyết định thành lập Ủy ban Giám mục về Bác ái Xã hội. Đức Cha Phaolô Nguyễn Thanh Hoan, chủ tịch Ủy ban Bác ái Xã hội đã xin lập lại Caritas Việt Nam. Nhờ những hoạt động tích cực cho những người nghèo khổ, bệnh tật, những nạn nhân của thiên tai như bão lụt, dịch bệnh, nghiện ngập, Caritas Việt Nam được Nhà Nước cho phép hoạt động trở lại qua quyết định số 941/TGCP-CP, ngày 2-7-2008 với tư cách pháp nhân chính thức và Lm. Antôn Nguyễn Ngọc Sơn là vị giám đốc đầu tiên cho giai đoạn mới này. Trong vòng 2 năm, tất cả 26 giáo phận của GHCGVN đã lập được Văn phòng Caritas giáo phận với nhiều hoạt động hiệu quả để giúp đỡ người nghèo trong đất nước. Caritas Việt Nam không chỉ là một tổ chức bác ái xã hội nhưng còn là một đoàn thể CGTH để giúp người tín hữu sống tình bác ái của Chúa Kitô và loan báo Phúc âm cứu độ cho mọi người.

Tôn chỉ và mục đích

- Bảo vệ nhân phẩm: Phẩm giá con người được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa (x. St 1,26) và luôn quy hướng về Đấng Tạo Hoá. Mọi tương quan giữa con người phải được xây dựng trên nền tảng chính yếu đó.

- Cổ vũ tình liên đới: Con người chỉ có thể sống và phát triển trong các mối tương quan gia đình, nghề nghiệp, xóm làng, xã hội và trong sự giao lưu với các nền văn hoá và tôn giáo khác. Caritas nhìn nhận và tôn trọng sự dị biệt phong phú này và khao khát hoạt động cho tình liên đới của mọi người trong xã hội.

- Caritas dẫn thân hoạt động để tạo điều kiện xây dựng đời sống công bình, huynh đệ, tôn trọng mọi quyền lợi căn bản của con người, bảo vệ thiên nhiên và môi trường sống.

Tổ chức

Tổ chức Caritas ra đời nhằm phối hợp cách

hữu hiệu những hoạt động của các tín hữu Công giáo và mọi người thiện chí để thực hiện các mục đích nêu trên. Caritas là một hiệp hội từ thiện công khai, gồm trung ương điều hành, các tổ chức thành viên giáo phận và Caritas giáo xứ. Thành viên gồm các cá nhân, cơ quan, đoàn thể, hiệp hội. Bổn phận và trách nhiệm giữa trung ương, các thành viên và Caritas địa phương được quy định bởi nguyên tắc bổ trợ. Caritas khuyến khích sự dẫn thân tự nguyện trong các giáo xứ, hiệp hội, đoàn thể và tạo điều kiện thuận lợi cho việc cộng tác giữa những người thiện nguyện và những người chuyên môn, có nghiệp vụ.

Hoạt động

- Caritas hoạt động theo những nguyên tắc đạo đức Kitô giáo và giáo huấn của Giáo Hội về xã hội.

- Caritas hoạt động theo nhu cầu. Caritas là một tổ chức từ thiện tư đảm nhận các công tác xã hội. Caritas cứu trợ những người gặp hoàn cảnh khốn cùng, nghèo khổ, không phân biệt tôn giáo, quốc gia, chủng tộc, chính trị.

- Caritas là một tổ chức từ thiện chuyên nghiệp. Việc quản trị phải chặt chẽ, trong sáng và được công khai hoá. Chú ý đến tính hiệu năng, kinh tế và lợi nhuận.

- Caritas dựa trên sự cộng tác: Caritas tôn trọng sự dẫn thân khác nhau và độc lập của các giáo xứ, hiệp hội, cá nhân và các đoàn thể tương trợ. Caritas Việt Nam luôn sát cánh với các cơ quan từ thiện khác, tư cũng như công và liên hệ trực tiếp với Caritas Quốc tế để trợ giúp người nghèo trên toàn thế giới và cộng tác với các chương trình cứu tế khác của Giáo Hội.



SÓNG VỖ TAY MỪNG

La Vang bảy hai (1972)
buồn đau cuộc chiến
Ngày dài hiu quạnh
thất quận lòng đau
Thấp sáng đèn châu (*)
canh trường ước nguyện
Nâng cánh hòa bình
mong thấy ánh quang.
Tháp cổ cao nghiêng
chiều hanh hao nắng
Rừng dương xao lảng nao tím đôi sim
Đá mướt mồ hôi**
nhìn sông Thạch Hãn
Đường dài xuyên Việt
soi nửa vầng trăng.
Quá khứ lui xa La Vang mây tạnh
Giã từ áo dạ khoác lụa áo xanh
Giờ đẹp linh viên,
đẹp Công trường Thánh
Vườn Hồng Mẫu Nhiệm
sáng cả vầng trăng.
Về đây La Vang núi rừng tĩnh lặng
Mẹ Đầy Ơn Phúc thăm viếng
nhân trần
La Vang, La Vang suối nguồn
phước hạnh
Sóng vỗ tay mừng
Thánh Mẫu La Vang.

Mai Bảo Linh
(1996)

(*) pháo hỏa châu trên vùng trời La Vang

(**) đá mướt mồ hôi cũng là Thạch Hãn

La Vang với Mẫu Nhiệm & công trường Mân Côi



Công trường Mân Côi La Vang:

Khách hành hương về La Vang, chắc hẳn cũng đã có rất nhiều người đến chiêm ngưỡng vườn tượng Mân Côi với 15 mẫu nhiệm VUI - THƯỜNG - MỪNG; xưa nay vẫn được gọi là Công trường Mân Côi. Công trường này tiếp ngay với lối dẫn vào Linh địa La Vang, trước khi khách đến Thánh đường và rẽ trái thì đến Linh đài Đức Mẹ. Diện tích công trường khoảng chừng 150.000 m². (Ở đây, người viết chỉ nói đến 15 mẫu nhiệm Mân Côi, vì các tượng điêu khắc ở đây được thực hiện vào năm 1960-1962, lúc đó chưa có Năm Sự Sáng... Năm 1987, Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô II mới thêm vào 5 Sự Sáng, bây giờ là 20 Mẫu nhiệm Mân Côi). Hy vọng trong tương lai gần công trường Mân Côi sẽ có đầy đủ 20 mẫu nhiệm với sự thay đổi toàn thể công trình xứng tầm Trung Tâm Thánh Mẫu Toàn Quốc Đức Mẹ La Vang.

Bản thân người viết cũng đã nhiều lần dừng lại chiêm ngắm và lần hạt Mân Côi trước các bức tượng điêu khắc diễn tả các Mẫu nhiệm của cuộc đời Chúa Giêsu và Mẹ Thánh Người. Những bức tượng đầy tính mỹ thuật này mặc dầu rất hiện đại, một chiều hướng rất mới vào đầu thập niên 1960, nhưng đã diễn tả được chiều sâu và toát lên được nét phong phú của mẫu nhiệm mà tác giả thổi

hồn vào... Xin không dám lạm bàn vì người viết mù tịt về lãnh vực nghệ thuật này! Chỉ biết rằng sau hơn 50 năm với nắng mưa bão tố, bom đạn cũng chẳng nung tay; một số bức tượng đã ngã đổ, nhưng rồi, các quý Cha Quản nhiệm La Vang đã cho vực dậy các bức tượng điêu khắc quý giá này. Công trường Mân Côi là một trong ba công trình lớn của Trung tâm Hành Hương Thánh Mẫu La Vang còn lại sau biến cố Mùa Hè đỏ lửa 1972. Đó là Tháp Cổ của ngôi Thánh đường La Vang được làm phép trọng thể vào dịp đại hội La Vang lần thứ 9, năm 1928. Ba Cây Đa nơi tương truyền Đức Mẹ đã hiện ra với tiền bối chúng ta, tác giả là kiến trúc sư danh tiếng Ngô Viết Thụ và Công trường Mân Côi với 15 Mẫu Nhiệm Vui-Thương-Mừng, tác giả thực hiện là điêu khắc gia tài ba Lê Ngọc Huệ.

Sau đây xin giới thiệu bài viết của Nhà nghiên cứu Hà Vũ Trọng về những tượng điêu khắc này, được đăng trên trang lavangtravel.com cho khách hành hương khắp nơi.

2.1. Trải qua nhiều thăng trầm, La Vang nhiều lần phải tái thiết. Trong các cuộc tái thiết đó, quần thể tượng ở thánh địa này là công trình sáng tạo của điêu khắc gia Lê Ngọc Huệ (còn gọi là Bernard Huệ, sinh năm 1936 ở Huế) cùng với sự cộng tác đặc lực của người học trò tài ba của ông là Mai Chứng. Khi ấy Lê Ngọc Huệ mới tốt nghiệp Trường Cao đẳng Mỹ thuật Montpellier (Pháp), đang là giáo sư Trường Cao đẳng Mỹ thuật Huế, ông đã thổi một luồng gió mới của chủ nghĩa hiện đại vào điêu khắc Việt Nam.

Quần thể tượng được thực hiện từ năm 1961-1962, gồm 15 pho đặt trên bệ, chất liệu tổng hợp từ xi măng trắng, nằm dọc cân xứng hai bên đường lát đá và rải thảm cỏ từ cổng tam quan đi vào trong khuôn viên Công trường Mân côi. Diện tích công trường 30 x 480 mét. Khuôn viên này dẫn đến đền thờ và lễ đài ngoài trời, cũng là hình ảnh thu nhỏ của đàn tế Nam Giao ở Huế.

Mùa Hè năm 1972, công trường Mân Côi bị bom đạn cày xới lỗ chỗ, một số bức

tượng bị tan nát hoặc bị sứt mẻ trầm trọng. Chỉ còn ba cây đa nhân tạo nơi đài Đức Mẹ là vẫn đứng vững, nguyên vẹn. Dấu tích hoang tàn kéo dài đến năm 1975. Từ năm 1995, Công trường Mân Côi đã được tái thiết hầu như nguyên trạng ban đầu với thành rào bao quanh, sân cỏ, trồng cây, đèn cao áp, lối đi được lát gạch chạy thẳng từ cổng tam quan đến lễ đài, và quần thể tượng bị hư hại cũng đã được phục chế.

Cuộc cách tân về tư duy điêu khắc

Chủ đề 15 pho tượng của Lê Ngọc Huệ tương ứng với sự chiêm ngắm 15 mẫu nhiệm Mân Côi gồm 5 sự vui, 5 sự thương và 5 sự mừng. Về



mặt nghệ thuật, nhóm tượng La Vang lần đầu tiên mang phong cách hiện đại trừu tượng vào điêu khắc hiện đại Việt Nam, mà ở đây là sự kết hợp những khối hình học được tinh giản và cách điệu hoá, đạt tới mức vừa trừu tượng vừa cụ thể, cũng là trào lưu của nghệ thuật hiện đại phương Tây, vốn trở về việc tái tạo nghệ thuật nguyên thủy của các nền văn hoá. Tuy vậy, quần thể tượng vẫn chú ý giữ tính tượng trưng và biểu hiện để gần gũi với quần chúng hơn.

Điều đáng kể ở đây, không chỉ có sự cách điệu hình khối, Lê Ngọc Huệ đã nỗ lực đem đường nét vào trong điêu khắc để tạo hiệu quả về bóng sáng tối giữa các mảng hoặc khối với tiết điệu đầy thi vị, vừa như phương tiện dẫn dắt thị giác tập trung vào ý nghĩa hàm súc trong từng pho tượng khi chiêm ngắm.

Xem kỹ quần thể tượng với 3 bộ thì thấy mỗi bộ về hình thể điêu khắc súc tích được cái ý tưởng cốt yếu của từng chủ đề. Ở bộ 5 sự vui điệu khắc chủ yếu dùng những đường nét cong đầy nữ tính, hình khối tròn mềm mại, hài hoà, khi vận dụng đường uốn lượn nhịp nhàng của cử động và y phục. Điều này phù hợp với những chủ đề giàu tình cảm như cảnh thiên thần truyền tin hoặc tình cảm giữa người nữ với nhau, việc sinh đẻ, tình mẹ con. Điêu khắc trong bộ 5 sự thương lại chủ yếu dùng những mẫu khối hình học lập thể táo bạo và mãnh liệt thích hợp để diễn tả nỗi khắc khoải và thống khổ vừa trong nội tâm và thể xác của Chúa trong cuộc khổ nạn. Còn với bộ 5 sự mừng, những đề tài hân hoan, thăng hoa và tôn vinh, thì hình khối điêu khắc hầu hết trở về với hình khối mang tính tượng trưng, với đường nét tròn đầy của nữ tính để diễn tả trạng thái viên mãn, nhất là với các bức thể hiện Đức Mẹ.

Quan trọng, dù ít người biết

Lê Ngọc Huệ từng ở trong uỷ ban chuyên môn về mỹ thuật trong cuộc Triển lãm Mỹ thuật đệ



nhất, gồm 22 quốc gia, tổ chức tại công viên Tao Đàn, Sài Gòn vào tháng 10/1962. Tại cuộc triển lãm này, Lê Ngọc Huệ và Điềm Phùng Thị là hai nhà điêu khắc quan trọng nhất của Việt Nam được mời giới tác phẩm (...). Chúng ta hầu như không có thông tin về hoạt động nghệ thuật của nhà điêu khắc Lê Ngọc Huệ kể từ sau cuộc đảo chính Ngô Đình Diệm năm 1963; ông đã sang Pháp sau đó.

Tác phẩm của Lê Ngọc Huệ để lại tuy chỉ trong một giai đoạn ngắn nhưng có những giá trị đóng góp lâu dài đối với nghệ thuật điêu khắc hiện đại Việt Nam. Quần thể tượng là 15 đóa hồng màu nhiệm chất chứa nhiều trạng thái cảm xúc từ bi tráng đến thăng hoa của con người, vượt cảnh giới thế tục qua sự cứu chuộc của tôn giáo

và nghệ thuật, và nằm trong một không gian và thời gian kết tinh của tâm linh qua những thăng trầm của lịch sử.

Có lẽ không tình cờ khi Quảng Trị là nơi 21 năm phân cách hai miền Nam - Bắc với vĩ tuyến 17; nơi có dòng sông Thạch Hãn đẫm “mồ hôi của đá”; nơi trải qua nhiều tang thương của hơn 200 năm phân tranh Trịnh - Nguyễn, “Mẹ thương con ra cầu Ái Tử”; nơi được mệnh danh là “con đường buồn thiêu” trong chiến tranh 1946-1954; và cuối cùng là nơi gánh chịu điều tàn nhất của thời 1960-1975, lại trở thành nơi kết tụ tinh hoa của những thăng hoa nghệ thuật.

Đây là các bức tượng điêu khắc 15 mầu nhiệm Mân Côi ở La Vang (xin xem nơi cuối bài)

Sau đây xin được trích đoạn bài giảng của Đức Thánh Cha Phanxicô giảng về Đức Mẹ Maria khi Ngài đến thăm Ba Lan; cũng có thể áp dụng cho chúng ta khi chúng ta đến với Trung tâm Thánh Mẫu La Vang và cùng nhau suy niệm các Mầu nhiệm Mân Côi diễm lệ của Chúa và của Mẹ.

“Bởi vậy mà chúng ta đã qui tụ lại nơi đây, giờ đây nhìn lên Đức Maria. Nơi Mẹ, chúng ta thấy trọn vẹn những gì am hợp với Chúa. Dọc suốt dòng lịch sử, “thông mạch Thánh Mẫu” cũng được đan kết với thông mạch thần linh nữa. Nếu có bất cứ vinh quang trần thế nào, bất cứ công trạng nào của chúng ta trong thời gian viên trọn thì đó là Mẹ. Mẹ Maria là ở chỗ đó, được gìn giữ khỏi tội lỗi, nơi Thiên Chúa đã chọn để phản ánh bản thân Ngài. Mẹ là cái thang Thiên Chúa đã sử dụng để xuống gần với chúng ta.

Trong đời sống của Mẹ Maria chúng ta ca ngợi cái bé mọn được Thiên Chúa yêu thương, vì Ngài “đã nhìn đến phận thấp hèn tội lỗi của Ngài” và “đã nâng người hèn mọn lên” (Luca 1:48,52). Ngài rất mãn nguyện về Mẹ đến độ Ngài đã để cho xác thịt của Ngài được đan kết nơi Mẹ, nhờ đó Vị Trinh Nữ này đã trở thành Mẹ của Thiên Chúa.

Chớ gì Mẹ tiếp tục soi đường chỉ lối cho chúng ta, những người không ngừng chạy đến cùng Mẹ, tập trung lại ở nơi đây, thủ đô thiêng liêng của

xứ sở này. Xin Mẹ giúp cho chúng ta biết đan kết nơi đời sống cái thông mạch khiêm tốn và đơn thành của Phúc Âm.

Ở Cana, Đức Mẹ đã chứng tỏ Mẹ hết sức thực tiễn. Mẹ là một Người Mẹ quan tâm đến vấn đề của chúng ta và ra tay hành động. Mẹ nhận thấy những giây phút khó khăn và khôn khéo giải quyết một cách hiệu nghiệm và quyết liệt.

Xin Mẹ Maria, Mạch Nguồn Hân Hoan của chúng ta, vị mang hòa bình đến giữa tình trạng tội lỗi tràn lan và cuộc biến loạn của lịch sử này, xin cho chúng ta nhận được Thánh Linh tuôn đổ xuống trên chúng ta và giúp chúng ta có thể trở thành những người tội lỗi tốt lành và trung tín.”

(Nguồn Vatican, Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL// Papa-francesco-polonia-2016.html)

Xin cho chúng ta khi nghĩ đến Mẹ hay hành hương về bên Mẹ La Vang chiêm ngắm các Mầu nhiệm Mân Côi, chúng ta nỗ lực bắt chước các nhân đức đời thường của Mẹ, rất khiêm hạ nhưng cũng rất rạng ngời, đẹp lòng Thiên Chúa và trở nên nguồn trợ lực nâng đỡ đời sống đức tin của chúng ta.

Hãy kính mến Mẹ thật nhiều qua tràng chuỗi Mân Côi, nhất là trong năm kỷ niệm 100 năm Đức Mẹ hiện ra tại FATIMA, Chính Mẹ đã tỏ danh hiệu của Mẹ cho trần gian: “TA LÀ NỮ VƯƠNG MÂN CÔI” .

Nữ tu Maria Nguyễn thị Tuyết





Nhóm 1: NĂM SỰ VUI





Nhóm II NĂM SỰ THƯƠNG





Nhóm II NĂM SỰ MỪNG



An toàn du lịch ...

Chúng tôi dự định đi du lịch tại vài quốc gia ở Á châu. Xin bác sĩ cho biết cần phải làm gì để tránh các rủi ro gây bệnh trong thời gian này. Cảm ơn bác sĩ- Lê Du Sinh

Trả lời

Thưa ông,

Chúng tôi rất tán thành chuyện đi du lịch của ông. Tuy nhiên xin ông và gia đình lưu ý tới mấy điểm như sau.

Thực phẩm, nấu nướng là một e ngại lớn cho mỗi lần đi xa, nhất là tới những quốc gia đang phát triển. Ngoài việc ăn theo khẩu phần đặc biệt vì tiểu đường, cao Cholesterol, cao huyết áp, ta còn phải để ý tới cách thức nấu nướng, phục vụ, phẩm chất của thức ăn.

Vài quốc gia Á Châu giờ đây vẫn còn dùng phân người, xúc vật tươi để nuôi tưới rau, mà phân tươi này nhiều khi còn ký sinh trùng. Chẳng hạn rau không rửa kỹ, nấu không chín sẽ là nguồn gốc các bệnh sán lải, kiết lỵ, viêm gan. Ngoài ra còn tễ trạng bón nhiều phân hóa học, rau trái chứa nhiều hóa chất nguy hại.

Những thủy sản tôm, cua, sò, hến của vùng nước tù túng, nhiễm độc, thịt ôi không ướp lạnh, sữa tươi không khử trùng cũng gây ra nhiều bệnh khác.

Tuy nhiên, để tránh bệnh tật do thức ăn, ta nên theo lời khuyên của bác sĩ Vincenzo Marcolongo, giám đốc một tổ chức chuyên về vấn đề an toàn du lịch, ở Nữ Ước: “Cook it, peel it or forget it”. Ý giả là nếu ta không nấu kỹ thực phẩm, không tự tay bóc vỏ trái cây, thì đừng có ăn, kéo lại mang họa vào thân. Ông ta cũng khuyên nên ăn vặt, nhiều bữa nhẹ trong ngày, với lý do là ít



thức ăn trong bao tử, dịch vị chua có thể giết bớt hoặc làm giảm độc tính của sinh vật gây bệnh.

Nước uống cũng cũng là vấn đề quan trọng cho khách lãng du xuyên lục địa.

Ở một số quốc gia Âu Mỹ, nước máy hầu như rất an toàn cho mọi dịch vụ cần đến nó. Nhưng ở nhiều quốc gia Á châu, nước không được an toàn để uống hay để đánh răng. Cho nên, để tránh trở ngại du lịch, ta nên uống nước đun sôi, nước đóng chai có hơi, nước trái cây nguyên chất, tránh uống nước máy, nước đá cục. Cũng có thể mua ở tiệm thuốc tây, tiệm bán đồ thể thao, cắm trại, ít viên Halazone, Potable Aqua để làm tinh khiết nước.

Đi tới các quốc gia có y khoa phòng ngừa cao thì ta cũng không ngại mấy. Nhưng tới vùng đang được phát triển thì nên e dè các bệnh dễ lây lan.

Bệnh do thực phẩm, nước uống nhiễm độc gây ra có thể là viêm gan loại A và B. Các bệnh này đều chích ngừa trước khi đi.

Riêng bệnh tiêu chảy, tháo dạ thì thường hay xảy ra và gây nhiều khó chịu cho người mắc bệnh. Chả thế mà trong y học Mỹ, họ đã có danh từ riêng cho bệnh này là Traveller's Diarrhea. Và có người đã ví: đi du lịch để mở rộng kiến thức và để làm lỏng đại tiện.

Để tránh tiêu chảy, do thực phẩm nước uống nhiễm trùng gây ra, ta lại nhớ lời khuyên của

BS Marcolongo là, nếu chẳng đun sôi, chẳng nấu chín, chẳng tự bóc vỏ, thì đừng tiêu thụ.

Rồi phòng ngừa, điều trị. Làm hai viên Pepto-Bismol bốn lần trong ngày khi ăn và khi đi ngủ, uống một viên trụ sinh Bactrim, Cipro một lần trong ngày, giúp ngừa được phần nào.

Khi bị tiêu chảy, điều cần làm là uống thật nhiều nước tinh khiết có pha khoáng chất để bù chỗ nước mất đi, uống ít viên ImodiumA-D để giảm nhịp co bóp của ruột già. Trầm trọng thì gặp bác sĩ thử nghiệm coi bệnh do sinh vật nào gây ra để được điều trị bằng thuốc kháng sinh thích hợp.

Có bệnh kinh niên đang điều trị thì mang thuốc men đầy đủ. Mang theo ít thuốc chống dị ứng, thuốc cảm.

Xin bác sĩ cho thuốc nhiều hơn số ngày định đi, phòng trường hợp vui ở lại lâu hơn, hoặc có trở ngại, trì hoãn phương tiện giao thông.

Mang theo vài món cấp cứu như băng keo, bông gòn, cái kéo nhỏ, ống cặp sốt, thuốc mỡ trụ sinh ngoài da, lọ thuốc đau mắt, ít viên thuốc đau nhức, sổ mũi, dị ứng (Tylenol, Aspirin, Sudafed, Benadryl, thuốc ho Robitussin), thuốc trị tiêu chảy (Immodium, Lomotil), vài chục viên thuốc kháng sinh đa dụng như Ampicillin, Bactrim.

Khi dùng Insulin cho bệnh tiểu đường, cần được bác sĩ chỉ cách điều chỉnh liều lượng theo múi giờ mới.

Mang theo tài liệu ghi rõ về bệnh tình đang bị, như bệnh gì (tên bệnh bằng tiếng Anh), đã đau bao lâu, điều trị bằng thuốc gì, dị ứng với thuốc hay thực phẩm gì, các giải phẫu trong quá khứ...để nếu cần phải đi khám bệnh thì có sẵn đưa cho bác sĩ nơi đến.

Chúc ông và gia đình đi du lịch bình an.

LÀM GÌ KHI CÓ TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP?

Sau đây là mấy điều có thể thực hiện nếu thấy một người trở nên hung bạo, không kiểm soát được hoặc có ý định tự tử:

1- Khi thấy trường hợp nguy hiểm hoặc bạo động, kêu cảnh sát ngay.

Thường thường, nhân viên công lực mới có

đầy đủ phương tiện, kinh nghiệm và sẵn sàng để giải quyết vấn đề, đặc biệt là khi có người có ý định tự tử hoặc hành hung người khác.

Sau khi vấn đề đã được giải quyết, người bệnh đã được điều trị, nên thông báo cho chuyên viên tư vấn của bệnh nhân để họ theo dõi tình trạng bệnh.

2- Khi không có bạo động, nên tìm cách tiếp xúc với bác sĩ gia đình của bệnh nhân hoặc đưa bệnh nhân vào phòng cấp cứu ở bệnh viện. Nơi đây các nhân viên y tế trực sẽ xét nghiệm và điều trị bệnh nhân.

Ngoài ra, cũng có thể thông báo cho các tổ chức tín ngưỡng tôn giáo mà bệnh nhân là tín đồ. Các vị lãnh đạo tinh thần đều có những kiến thức căn bản có thể giúp một phần nào để giải quyết khó khăn của người bệnh.

Các trung tâm tư vấn tâm thần có nhiều dịch vụ khác nhau, như là:

-Túc trực 24/ 24 giờ tại bệnh viện hoặc trung tâm tư vấn

- Ngoại chẩn trong đó bệnh nhân tới trung tâm để điều trị theo hẹn trước.

- Nhập bệnh viện để điều trị.

- Chữa bệnh bán thời gian ở bệnh viện vài ngày trong tuần và vẫn tiếp tục ở nhà và làm việc.

- Cung cấp dịch vụ tư vấn, hướng dẫn và phòng ngừa cho trường học, cộng đồng...cách thức đối phó với người có rối loạn tâm trí và thiết lập các chương trình để tìm hiểu và phòng tránh khó khăn tâm thần./.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức



Tin Thế Giới

Dân số thế giới dự kiến đạt mốc 9.8 tỷ người vào năm 2050

Phụ nữ Ấn Độ xếp hàng khám thai trong một bệnh viện ở Amritsar, India. AFP photo



Dân số thế giới dự kiến đạt mốc 9 tỷ 8 trăm triệu người vào năm 2050 mặc dù tỷ lệ sinh trên toàn thế giới đang giảm. Báo cáo của Liên Hiệp Quốc cho biết như vậy vào ngày 21.6. Theo đó, dân số thế giới năm 2015 chỉ có 7,4 tỷ người nhưng hiện đã tăng lên 7,6 tỷ do tỷ lệ sinh tương đối cao ở các nước đang phát triển.

Vụ Kinh tế và Xã hội Liên Hiệp Quốc nói trong báo cáo rằng mỗi năm dân số thế giới tăng khoảng 83 triệu người thì dù có giả định là tỷ lệ sinh giảm đi chẳng nữa thì quy mô dân số vẫn tiếp tục tăng.

Với tốc độ này, dân số thế giới dự kiến sẽ đạt 8,6 tỷ vào năm 2030; 9,8 tỷ năm 2050 và vượt qua 11,2 tỷ năm 2100. Nguyên nhân của tốc độ tăng trưởng dự kiến này một phần đến từ 47 nước kém phát triển nhất, nơi tỷ lệ sinh khoảng 4.3 lần mỗi phụ nữ, và từ 26 nước châu Phi, nơi dân số có khả năng tăng ít nhất là gấp đôi vào năm 2050. (RFA)

Người đàn ông lượm rác được mệnh danh là vua sách

Tại Bogotá, thủ đô Colombia bên Mỹ Châu Latinh, từ 20 năm nay, có một người đàn ông lượm rác được mệnh danh là vua sách. Đó là ông

José Alberto Gutierrez, năm nay 54 tuổi. Ông làm nghề lái xe hốt rác. Và từ 20 năm nay, ông đã biến căn nhà khiêm hạ của ông thành một thư viện bình dân cho người trong khu xóm.

Mọi chuyện đã bắt đầu với những chuyến lái xe đi hốt rác đầu tiên hồi năm 1997, khi ông thấy hàng thùng sách bị quăng ra đường. Tác phẩm đầu tiên mà ông nhặt được là cuốn Anna Karenine của nhà đại văn hào người Nga Leon Tolstoi, nằm chổng chơ trên một thùng đầy sách ở bên vệ đường. Ông đã không ngần ngại bưng nguyên thùng sách về nhà và khám phá ra bao nhiêu là tác phẩm khác, từ những tiểu thuyết lừng danh như Hoàng tử bé, thế giới của Sophie, đến thơ truyện hay sách giáo khoa vv...và lẽ dĩ nhiên là rất nhiều sách của Gabriel Garcia Marquez, nhà văn hào người Colombia đoạt giải Nobel văn chương.

Tiếng đồn dần dần lan ra, người trong xóm bắt đầu lui tới xin mượn sách giáo khoa để giúp con cái làm bài vở học hành, tiếp đến mượn sách để đọc giải trí, và thế là nhà của ông hốt rác đã trở thành một thư viện, lấp đầy một khoảng trống trong khu vực nơi ông sinh sống. Năm 2000, cùng với vợ là bà Luz Mery và ba đứa con, ông biến hẳn tầng trệt rộng 90 mét vuông thành thư viện có tên gọi là Mãnh lực của chữ nghĩa.

Sáng kiến này đã thành công vượt bậc. Rất nhiều người thiện nguyện đã đến xin giúp gia đình yêu sách vở này một tay. Có nhiều người đến từ nước ngoài nữa. Có lẽ đây là thư viện duy nhất trên thế giới tặng sách cho những người đến mượn. Có những cuốn sách thật giá trị nhưng lại ở trong tình trạng thê thảm khi bị vất bỏ, khiến bà Luz đã mở một loại “bệnh viện chữa sách” bỏ công bỏ của tân trang lại hầu như lành lặn hoàn toàn.

Tiếng tăm của thư viện “mãnh lực của chữ nghĩa” lan rộng ra khắp nơi, từ trong vùng rồi trên toàn quốc và vượt ra ngoài biên giới quốc gia. Ông José Alberto được mời đến thăm nhiều hội chợ triển lãm sách mới tại Santiago bên Chilê, Monterrey bên Mêhicô và Bogotá và nhiều nhà xuất bản đã tặng sách cho thư viện. Ngày nay, thư viện có trên 25 ngàn tác phẩm và mở cửa suốt để tặng hay cho mượn sách.



Ông vua sách - AFP

Ông bà Gutierrez rất vui mừng và nói: Thật là khó tin được. Càng cho đi lại càng nhận được nhiều hơn. Để có thể dành chỗ nhận sách mới, ông bà lấy thời gian rảnh rỗi đi đến những vùng xa xôi cách trở và nghèo khó để phát hay tặng sách. Nhiều trường học cũng gọi đến để xin sách cho học sinh nghèo. Cho đến nay, sách tặng biếu đã được thư viện gửi đến 235 nơi khác nhau trong nước, trong đó có cả những nơi vừa mới ra khỏi cuộc nội chiến kéo dài hơn 50 năm qua giữa quân đội chính quy và lực lượng phiến quân FARC. Một phiến quân đã liên lạc với ông xin ông gửi sách cho các nhóm du kích để họ có thể chuẩn bị hành trình trở về đời sống dân sự sau thỏa hiệp hòa bình ký kết hồi cuối tháng 11 năm ngoái.

Ông José nói: Tôi yêu sách từ khi còn nhỏ, sống tại một nơi hẻo lánh, nghe mẹ tôi đọc sách dạy con hàng đêm. Chính điều này đã thay đổi con người tôi. Sách giúp con người phát triển tâm linh. Tôi cũng đang cố gắng trở lại học tập và sắp thi tú tài. Tôi nghĩ đến những du kích quân và tin chắc rằng nơi chốn rừng sâu ấy, sách cũng là một dấu hiệu hòa bình, một biểu tượng của lòng hy vọng. (AFP 06.06.2017) (Mai Anh)

Đối phó với bệnh mất trí vì tuổi già hay còn gọi là bệnh Alzheimer

Đầu tuần qua tổ chức Sức Khỏe thế giới OMS đã chuẩn y một chương trình hoàn vũ đối phó với bệnh mất trí vì tuổi già hay còn gọi là bệnh Alzheimer. Tổ chức OMS đã nhóm phiên họp

quốc tế tại Genève bên Thụy Sĩ trong những ngày qua.

Hiện nay, trên toàn thế giới, mỗi 3 giây đồng hồ, có thêm một người lâm bệnh lú lẫn. Con số này đe dọa tăng vọt trong tương lai tới đây vì con số người lớn tuổi ngày càng gia tăng. Chính vì thế, ngay từ bây giờ, OMS kêu gọi các chính quyền thế giới hãy quan tâm hành động ngay lập tức, đẩy mạnh các chương trình phòng ngừa, tìm kiếm cách thể chữa trị và hỗ trợ các thân nhân trong lãnh vực săn sóc người bệnh, nhất là đưa bệnh này lên hàng ưu tiên trong lãnh vực săn sóc sức khỏe công cộng.

Trong một cuộc phỏng vấn dành cho đài phát thanh Vatican, bác sĩ Maria Possenti, tổng thư ký liên minh toàn quốc Italia về bệnh Alzheimer, cho biết bệnh này có một chuỗi những triệu chứng có liên hệ với nhiều chứng bệnh khác và bắt nguồn từ nhiều lý do khác nhau.

Người ta ước lượng trên toàn thế giới có chừng 47 triệu người mang một chứng bệnh cuồng điên hay lú lẫn. Riêng tại Italia, con số này ước lượng là 1 triệu 200 ngàn người. Cho đến nay, bệnh này không được chú ý đủ. Chỉ có 29 trên tổng số 194 quốc gia thành viên của tổ chức Sức Khỏe thế giới là có một chương trình hành động đối với bệnh Alzheimer.

Tổ chức Sức khỏe thế giới nhấn mạnh rằng bệnh lú lẫn không phải là hậu quả không thể tránh được của tuổi già, nhưng là một bệnh tình thể lý cần phải được nghiên cứu và tìm cách ngăn ngừa cũng như chữa trị. Dĩ nhiên, với con số người già nua tăng vọt trên toàn trái đất, số người bệnh cũng có nguy cơ tăng vọt theo.

Theo một tài liệu do tổ chức OMS phổ biến mới đây, người ta sợ rằng phí tổn điều trị bệnh lú lẫn Alzheimer sẽ tăng vọt lên đến một ngàn tỷ đô la trong năm 2018 tới đây, từ phí tổn các gia đình phải chi trả cho các bệnh viện chuyên chăm sóc người già cả lú lẫn, đến phí tổn về thuốc men do chính quyền đài thọ vv...

Nếu không tìm được một phương thể ngăn ngừa, bệnh này có thể trở thành một vấn đề kinh tế lớn đối với tất cả các hệ thống bảo hiểm sức khỏe công dân của các chính quyền thế giới. Đó

là chưa kể đến các liên lụy tâm lý đối với thân nhân người bệnh. Liên minh toàn quốc Italia về bệnh Alzheimer hoạt động đặc lực trong việc dệt lên một mạng lưới những cộng đồng thân hữu bao phủ các gia đình có người bệnh Alzheimer, sẵn sàng hỗ trợ các bệnh nhân và gia đình họ về mọi phương diện. (RG 06.06.17) (Mai Anh)

Tháng Chay Ramadan đẫm máu người vô tội

Tháng Chay Ramadan là thời gian đặc biệt trong một năm khi người Hồi Giáo được kêu gọi chay tịnh, cầu nguyện và làm các việc từ thiện một cách sốt sắng hơn bình thường. Tuy nhiên, theo tờ Telegraph của Anh, tháng Chay Ramadan, bắt đầu từ ngày 26 tháng 5 và sẽ kết thúc vào ngày 24 tháng 6 là tháng nguy hiểm nhất trong năm.

Tờ báo này cho biết, các cơ quan an ninh Âu Châu đang ráo riết tăng cường công tác tình báo nhằm triệt hạ các âm mưu tấn công vào tháng Ramadan, sau khi bọn khủng bố Hồi Giáo IS lên tiếng kêu gọi các tín đồ Hồi Giáo nổi dậy trong một cuộc chiến tranh “tổng lực” chống lại “những kẻ ngoại đạo” ở phương Tây.

Tháng Chay Ramadan năm nay đã được bắt đầu với việc khủng bố Hồi Giáo IS giết chết 28 tín hữu Kitô và làm bị thương 22 người khác đang trên đường đi hành hương tại tu viện Thánh Samuel ở phía Nam thủ đô Cairo.

Chỉ vài ngày sau, hơn 90 người đã thiệt mạng trong vụ đánh bom tự sát ở Kabul. Hai cuộc tấn

công liên tiếp ở Baghdad cũng đã giết chết 27 người. Trong khi đó, có đến 500 tên khủng bố Hồi Giáo IS tại Phi Luật Tân đã tấn công vào thành phố Marawi, ở phía Nam quốc gia này, đốt cháy nhà thờ chính tòa, tòa Giám Mục, bắt làm con tin một linh mục và hàng ngàn người khác. 200,000 người đã phải bỏ nhà cửa chạy giặc.

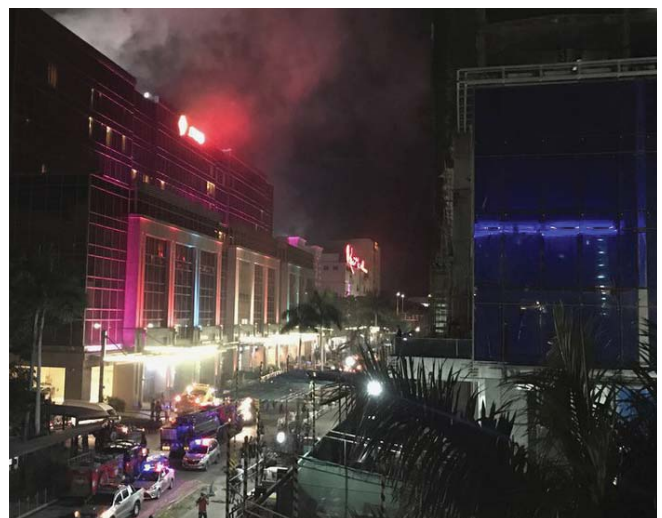
Ngay tại thủ đô Manila, bọn khủng bố Hồi Giáo IS tuyên bố chịu trách nhiệm về vụ tấn công và đốt cháy Manila Casino giết chết 37 người vào đêm thứ Sáu 2 tháng 6.

Trong một video clip được đăng trên YouTube có tựa đề “Where are the lions of war?” nghĩa là “Những con sư tử chiến tranh đang ở đâu?”, bọn khủng bố Hồi Giáo IS nói:

“Những người anh em Hồi giáo ở Châu Âu nào không thể đến được miền đất của Nhà nước Hồi giáo, hãy tấn công bọn chúng tại nhà, nơi chợ búa, đường sá và các diễn đàn của chúng”.

Biện minh cho vụ nổ bom tự sát tại sân vận động Manchester, khiến 22 trẻ em và thanh thiếu niên thiệt mạng, bọn khủng bố Hồi Giáo IS nói: “Đừng khinh rẻ việc này. Mục tiêu của bạn nhắm vào những kẻ được gọi là những người vô tội và thường dân là điều chúng tôi yêu quý và hiệu quả nhất, vì vậy hãy ra tay và chúc bạn hưởng đại phúc tử vì đạo trong tháng Ramadan này”.

Năm ngoái, Abu Mohammed al-Adnani, người phát ngôn của bọn khủng bố Hồi Giáo IS, trước khi chết đã đưa ra lời kêu gọi những người Hồi Giáo hãy tiến hành các vụ tấn công đơn độc trong tháng Ramadan. Tháng Ramadan năm ngoái 2016



là tháng Ramdan đẫm máu nhất trong lịch sử.

Sáng sớm ngày 12 tháng 6 năm ngoái, một tên thánh chiến Hồi Giáo người Mỹ gốc Afghanistan, đã gây ra vụ tàn sát tồi tệ nhất trong lịch sử nước Mỹ và là vụ khủng bố kinh hoàng nhất tại Hoa Kỳ kể từ sau biến cố ngày 11 tháng 9. Y bắn chết 49 người và làm bị thương 53 người khác trong hộp đêm Pulse Orlando ở thành phố Orlando.

Một người Hồi giáo sau đó đã đâm chết một cảnh sát và vợ ông ở ngoại ô Paris trước mặt đứa con trai của họ. Tên giết người này công khai tuyên bố ngay tại hiện trường vụ án là y hành động để đáp lời kêu gọi của Adnani.

Cuối tháng 6 năm ngoái, ba tên khủng bố đã nổ súng tại sân bay chính của Istanbul, giết chết 45 người và làm bị thương hơn 250 người.

Tính chung trên toàn cầu, tháng Chay Ramadan năm ngoái kết thúc với 421 người chết và 729 người bị thương. (Đặng Tự Do)

Hội nghị Toàn cầu về “Phẩm giá của Trẻ em trong Thế giới kỹ thuật số”: Làm cho thế giới kỹ thuật số trở nên an toàn hơn đối với trẻ em

Hội nghị quốc tế về lạm dụng tình dục trẻ em trực tuyến, diễn ra từ 3/10 đến 6/10 năm 2017 tại Roma - Tổ chức bởi Trung tâm Bảo vệ Trẻ em tại Đại học Giáo Hoàng Gregorian - Hợp tác bởi WePROTECT Global Alliance - Tập trung vào những nghiên cứu khoa học và học thuật mới nhất - Hơn 140 đại biểu quốc tế [là những người] được tín nhiệm từ các viện nghiên cứu, các lĩnh vực kinh doanh, chính trị, xã hội dân sự và tôn giáo - Bản tuyên bố sẽ được đệ trình ĐTC Phanxicô trong buổi triều kiến vào cuối hội nghị.

Trẻ em chiếm tới ¼ trong số 3,2 tỷ người dùng Internet trên toàn thế giới. Thế hệ 800 triệu người dùng trẻ tuổi này dễ bị tổn thương trước tất cả các hình thức gây tổn hại và lạm dụng hoàn toàn mới như chọc phá, đe dọa trực tuyến, hành vi bóc lột tình dục qua mạng và chuẩn bị sẵn sàng để bóc lột tình dục.

Hội nghị quốc tế về “Phẩm giá của trẻ em



**Child Dignity
in the Digital World**
World Congress
October 3-6, 2017

trong Thế giới kỹ thuật số” sẽ tập trung vào những nghiên cứu khoa học và sự hiểu biết kỹ thuật mới nhất trong lĩnh vực này, tập hợp các chuyên gia toàn cầu và các nhà hoạch định chính sách để thảo luận về những rủi ro cũng như thách thức của thời đại kỹ thuật số cùng với những tác động của nó đối với nhân phẩm của trẻ. Hội nghị sẽ do Trung tâm Bảo vệ Trẻ em thuộc Đại học Giáo Hoàng Gregorian tổ chức.

Đại hội tiên phong về cuộc chiến chống nạn bóc lột và lạm dụng tình dục trẻ em trực tuyến sẽ được tổ chức từ ngày 3/10 đến 6/10 năm 2017 tại Đại học Giáo Hoàng Gregorian tại Rôma. Trọng tâm của hội nghị bàn về vấn đề khoa học và kỹ thuật, nhằm thúc đẩy các hành động thích hợp. Trung tâm Bảo vệ Trẻ em và đối tác WEPROTECT Global Alliance đã mời hơn 140 chuyên gia quốc tế được tín nhiệm từ các viện nghiên cứu, các lĩnh vực kinh doanh, xã hội dân sự cũng như các nhà lãnh đạo chính trị và các đại diện tôn giáo trên toàn thế giới.

Hội nghị toàn cầu này sẽ bế mạc với “Tuyên bố về Phẩm giá Trẻ em trong Thế giới Kỹ thuật số” sẽ được trình bày trong một buổi tiếp kiến với ĐTC Phanxicô. Vào cuối hội nghị, sẽ có một hội thảo với tên gọi ‘Call for Papers’, nhằm kích thích các nghiên cứu mới và sáng tạo trong lĩnh vực này cũng như những ý tưởng sáng tạo cùng với các phương pháp tiếp cận.

Với sự kết hợp của các bài phát biểu quan trọng, các phiên họp toàn thể, các buổi hội thảo và diễn đàn thảo luận, hội nghị sẽ tập trung vào

các lĩnh vực như: Bảo vệ Mạng, giáo dục không gian mạng và trách nhiệm đối với không gian mạng, đồng thời xem xét vai trò của các lĩnh vực kinh doanh, truyền thông, xã hội dân sự, chính trị và tôn giáo. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập: www.childdignity2017.org

Trung tâm Bảo vệ Trẻ em (CCP) thuộc Viện Tâm lý học Đại học Giáo Hoàng Gregorian là một tổ chức quan trọng trong cuộc chiến chống lạm dụng tình dục toàn cầu. CCP là một tổ chức được dành riêng cho việc bảo vệ sự an toàn và an sinh cho trẻ em và những người dễ bị tổn thương trên toàn thế giới. Trung tâm cung cấp thông tin về vấn đề lạm dụng tình dục cũng như các hình thức lạm dụng khác và đồng thời thúc đẩy các biện pháp phòng ngừa. Các lĩnh vực hoạt động bao gồm giáo dục và đào tạo chuyên nghiệp, nghiên cứu liên ngành, các chương trình tiến sĩ và các buổi hội nghị. Để biết thêm thông tin, xin truy cập: <http://childprotection.unigre.it>

Đại học Giáo Hoàng Gregorian ở Rome, trước đây là “Roman College” được thành lập vào năm 1551 bởi Thánh Ignatius Loyola, hiện nay có 2.700 sinh viên đến từ hơn 120 quốc gia. Trường đại học này là một trong những trung tâm quan trọng nhất để đào tạo lãnh đạo và sứ vụ của Giáo hội. Các phân khoa bao gồm thần học, giáo luật, triết học, lịch sử và di sản văn hoá của Giáo hội, cũng như truyền giáo học, khoa học xã hội và các viện tâm lý học và tâm linh. Để biết thêm thông tin xin truy cập: www.unigre.it

WEPROTECT Global Alliance là một phong trào tập hợp những ảnh hưởng, chuyên môn cũng như các nguồn lực cần thiết để biến đổi cách thức xử lý vấn đề khai thác tình dục trẻ em trực tuyến trên toàn thế giới. Sáng kiến này được lãnh đạo bởi một ban điều hành đến từ các quốc gia chủ chốt, các tổ chức quốc tế, các tổ chức xã hội dân sự và các công ty công nghệ. Được hướng dẫn bởi tổ chức WEPROTECT Global Alliance Model National Response, chúng tôi hỗ trợ các quốc gia đánh giá và tăng cường phản ứng của họ đối với vấn đề khai thác tình dục trẻ em trực

tuyến. Để biết thêm thông tin vui lòng truy cập: www.weprotect.org (Minh Tuệ chuyển ngữ)

Dân Đài Loan và Việt Nam biểu tình chống Formosa

#GNsP (10.06.2017) - Từ 3g30 đến 5g30 chiều ngày 10.06.2017, tại Douliu “Tổ Liêu Đài Trung, Đài Loan” đã diễn ra biểu tình lớn phản đối tập đoàn Formosa đã xả chất độc hại ra môi trường, làm ảnh hưởng tới cuộc sống của người dân ở khắp vùng Yuanlin gây ra bệnh ung thư trong vùng đã bùng phát trong 10 năm qua.

Từ hiện trường, Nguyễn Tiến Sĩ một công nhân Việt mô tả “người dân Đài Loan cần môi trường, không khí sạch, mong nhà chức trách và công ty tập đoàn này cần thay đổi cách kinh doanh để đảm bảo môi trường, không khí cho họ sống, họ là người chứ không phải loài vật. Nhiều người bị ung thư giai đoạn cuối vẫn đồng hành cuộc biểu tình để chấm dứt việc hủy hoại môi



trường không khí, để thế hệ hiện tại và mai sau được sống mạnh khỏe. Đó là những gì họ muốn lên án và mong chờ”.

Thông tin từ một bạn trẻ đang sinh sống làm việc tại Đài Loan cho hay có ít nhất 300 người Việt cùng tham gia cuộc biểu tình này.

Nguyễn Ca, một công nhân làm việc tại Đài Loan có mặt trong cuộc biểu tình chia sẻ: “Khi xuống đường dù là xa quê hương, nhưng cũng vì Formosa là một vũ khí không tiếng nổ, không đổ máu, mà lại khiến người dân phải chết đau đớn vì bệnh ung thư. Tôi mong muốn báo chí Đài Loan và báo chí thế giới biết được những việc làm thiếu đạo đức của tập đoàn này, nó không chỉ gây ra cho miền trung Việt Nam mà còn cả Đài Loan với các nước khác nữa”.

Nhờ cơ hội này, nên nhiều người Việt Nam tại Đài Loan cũng đồng hành để nói lên tiếng nói của mình về tập đoàn doanh nghiệp này đã và đang hủy hoại môi trường biển Việt Nam một cách trầm trọng. Theo đó yêu cầu họ phải có trách nhiệm trong việc xả thải độc hại ra biển tại các tỉnh miền Trung.

Anh Ca mong muốn “người dân trong nước biết quyền lợi của mình mà phản kháng để gia tăng thêm sức mạnh cho người dân Việt Nam, biết hy sinh để đấu tranh đòi lại quyền lợi cho mình”.

Tại Việt Nam, Formosa bị phát hiện xả độc ra biển miền Trung hơn một năm qua gây ra hậu quả nghiêm trọng cho môi trường sinh thái cũng như đời sống của ngư dân tại đây. Hiện nay Formosa vẫn tiếp tục hoạt động và vận hành, vào tối 30/5/2017 lò cao số 1 bị nổ một ngày trước khi thử nghiệm. (Hình ảnh được cung cấp bởi Người Việt biểu tình tại Đài Loan) (10.6.2017) (Paulus Lê Sơn)

Hiệp Hội Tim Hoa Kỳ khuyên không nên dùng dầu dừa (VOA)

DALLAS, Texas (NV) - Hiệp Hội Tim Hoa Kỳ (AHA), tổ chức tự nguyện lâu đời nhất ở Mỹ, vừa đưa ra một báo cáo khuyên mọi người chớ nên sử dụng dầu dừa.

Theo trang mạng DailySun, dầu dừa thường

được bán như là một loại thực phẩm lành mạnh và có khi còn cho rằng chất béo chứa trong dầu dừa có thể còn tốt cho chúng ta hơn so với các loại chất béo bão hòa (saturated fat) khác. Tuy nhiên AHA nói rằng không kết quả nghiên cứu nào cho thấy điều đó là đúng cả. Theo AHA, 82% chất béo trong dầu dừa là chất béo bão hòa, nhiều hơn so với bơ (63%), mỡ bò (50%) và mỡ heo (39%).

Cách ăn uống với nhiều chất béo bão hòa có thể làm tăng lượng cholesterol “xấu” (LDL) trong máu, làm nghẽn mạch máu và tăng nguy cơ bị bệnh tim mạch và tai biến mạch máu não. AHA khuyên nên giới hạn chất béo bão hòa trong các bữa ăn, thay thế chúng bằng các loại dầu thực vật không bão hòa như dầu olive và dầu hạt hướng dương. Cũng theo AHA, nhiều nghiên cứu cho thấy nếu thay đổi được như vậy thì có thể hạ mức cholesterol nhiều bằng mức độ giảm do dùng thuốc giúp hạ cholesterol.



Tại Anh, cơ quan y tế Public Health England khuyến nghị người dân cố gắng giảm bớt mức tiêu thụ chất béo bão hòa. Nam giới mỗi ngày chớ nên tiêu thụ quá 30g chất béo bão hòa, trong khi chỉ 20g trở xuống đối với phụ nữ.

Nhưng giới chuyên môn nhắc nhở rằng chất béo vẫn là một phần thiết yếu của một chế độ ăn uống cân bằng và lành mạnh. Chúng ta chớ nên hạn chế quá nhiều chất béo vì chúng là nguồn acid béo cần thiết, giúp cơ thể chúng ta hấp thụ các loại vitamin như A, D và E. (TP)

Thai Dinh

Nga tuyên bố đã giết chết trùm khủng bố IS Abu Bakr al-Baghdadi

Trong một tuyên bố đưa ra hôm 16. 6, Bộ Quốc phòng Nga cho biết không quân nước này đã tiêu diệt tên trùm lãnh đạo bọn khủng bố Hồi Giáo IS trong một cuộc không kích diễn ra bên ngoài thành phố Raqqa của Syria. Ngày 28. 5, Nga nhận được tin tình báo về một cuộc họp của bọn khủng bố Hồi Giáo IS diễn ra tại vùng ngoại ô phía nam của thành phố Raqqa nhằm triển khai kế hoạch rút lui khỏi Raqqa. Một nhóm các máy bay ném bom Su-34 và máy bay chiến đấu Su-35 đã được phái đến địa điểm này để mở các cuộc không kích kéo dài hơn 10 phút. 30 tên chỉ huy và khoảng 300 chiến binh thánh chiến đã bị loại khỏi vòng chiến.

Bộ Quốc phòng Nga tuyên bố rằng: “Theo các thông tin được xác minh thông qua các kênh khác nhau, tên lãnh đạo IS Abu Bakr al-Baghdadi cũng có mặt trong cuộc họp này và đã bị thiệt mạng trong cuộc không kích”.

Nếu điều này là đúng, nó sẽ đánh dấu một thành công quân sự lớn của Nga trong chiến dịch quân sự ủng hộ Tổng thống Syria Bashar Assad từ tháng 9 năm 2015 đến nay. Bộ Quốc phòng Nga cũng cho biết thêm rằng bên cạnh tên trùm khủng bố al-Baghdadi, các tên cầm đầu IS là Abu al-Khadji al-Mysri, Ibrahim al-Naef al-Khadj và Suleiman al-Shauah cũng bị thiệt mạng trong cuộc không kích này.

Tại mặt trận Raqqa, quân Kurd đánh vào thành phố này một cách dễ dàng từ hôm 7.6.



Tuy nhiên, trưa hôm Chúa Nhật 11. 6, bọn khủng bố Hồi Giáo IS bất ngờ mở cuộc phản công vào căn cứ của Sư Đoàn 17 và xưởng chế biến đường của thành phố Raqqa, là hai địa điểm quân Kurd vừa chiếm được hai ngày trước đó. 23 quân nhân Kurd bị thiệt mạng và 2 quân nhân khác bị IS bắt sống. Sáng thứ hai 12. 6, quân Kurd tái chiếm hai khu vực này; và chiếm thêm được nhiều địa điểm khác. Khoảng 200.000 thường dân vẫn còn bị kẹt trong thành phố Raqqa. (Đăng Tự Do)

Á CHÂU

Hơn 15 ngàn bệnh nhân Hiv và Sida Ấn độ được các cơ sở Công giáo điều trị

Hyderabad - Hơn 15 ngàn bệnh nhân sida hoặc nhiễm Hiv được chăm sóc với tình yêu và sự thương cảm tại các cơ sở do Hiệp hội Y khoa Công giáo Ấn độ (CHAI) điều hành. Đây là một thực thể quốc gia được thành lập từ năm 1943, liên kết các bệnh viện Công giáo, các trung tâm y tế và dịch vụ xã hội tại các giáo phận Công giáo trên khắp Ấn độ. CHAI bắt đầu chương trình hoạt động giúp các bệnh nhân Hiv và Sida từ năm 1993.

Trong khoảng 25 năm hoạt động trong lãnh vực này, hơn 15 ngàn bệnh nhân đã nhận được các chữa trị ngoại trú và khoảng 500 ngàn được trợ giúp trực tiếp. Hiện có khoảng 40 cơ sở thành viên của CHAI chuyên về các nhu cầu chữa trị cho trẻ em và người lớn bị nhiễm Hiv và sida, để đảm bảo cho họ một cuộc sống tốt hơn.

Theo số liệu của chính phủ, có khoảng 2,4 triệu dân Ấn độ bị nhiễm Hiv và số trẻ em dưới 15 tuổi chiếm khoảng 3,5% trong số này.

Trong những thập kỷ mới đây, CHAI đã hướng sự quan tâm đặc biệt đến giới trẻ, đặc biệt các phụ nữ trẻ: trong các đề tài của chiến dịch phòng ngừa cũng có nói đến các khía cạnh



liên quan đến tuổi kết hôn, giáo dục tốt hơn, và sức khỏe bà mẹ.

Tại Ấn độ, hiện nay các phụ nữ trẻ bị ảnh hưởng bởi các hình thức bạo lực tính dục cũ và mới, bởi các cuộc tấn công bằng axit, các cách thức mang mặt nạ của giai cấp hoặc tôn giáo. (Agenzia Fides 8.6.2017) (Hồng Thủy)

Giáo hội Philippines chuẩn bị kỷ niệm 500 năm đón nhận Tin mừng

Manila - Giáo hội Philippines đang chuẩn bị kỷ niệm 500 năm Tin mừng được rao giảng tại đây (1521.2021). Đức cha Socrates C. Mesion, đại diện tông tòa ở Puerto Princesa, trên đảo Palawan giải thích với hãng tin Fides: “Để chuẩn bị thích hợp cho biến cố quan trọng này, Giáo hội Philippines đã tổ chức một thời gian kéo dài 9 năm (từ năm 2013.2021) với cao điểm là năm 2021 - năm kỷ niệm.

Đức cha Socrates nhắc lại rằng: “Cách đây 500 năm, các nhà truyền giáo người Tây ban nha đã mang đức tin Kitô đến Philippines và ngày nay quốc gia này có số dân Công giáo đông nhất Á châu (và đứng thứ 4 trên toàn thế giới) với 86 giáo phận.” Đức cha cũng khẳng định rằng biến cố này sẽ là cơ hội để phát động lại đặc tính truyền giáo của Giáo hội Philippines. Ngài nói: “Chúng tôi đã nhận hồng ân đức tin Kitô qua các thừa sai đã đến trên quê hương chúng tôi; giờ đây các tín hữu Philippines được mời gọi trao tặng đức tin cho người khác.

Đức cha Socrates cũng là giám đốc quốc gia các Hội Giáo hoàng truyền giáo ở Philippines và là tổng thư ký điều hành của Ủy ban truyền giáo của HĐGM Philippines. Đức cha lưu ý rằng “hàng ngàn linh mục, tu sĩ và giáo dân Công giáo Philippines hiện đang truyền giáo trên khắp thế giới. Trong các hội dòng liên tục gửi các thừa sai đi truyền giáo ở hải ngoại có Hội truyền giáo Philippines, các giáo dân truyền giáo Philippines và hàng trăm dòng tu nam nữ khác được thành lập tại địa phương, dẫn thân tại các nơi mà việc rao giảng Tin mừng là một thách đố lớn do các bối cảnh xã hội chính trị.”

Antony Dameg S. Ward, điều hợp viên về đào tạo truyền giáo của các Hội Giáo hoàng truyền giáo Philippines chia sẻ rằng Giáo hội Philippines đã gia tăng các chương trình linh hoạt truyền giáo và đào tạo truyền giáo cho các linh mục, tu sĩ, giáo lý viên, giáo viên, giáo dân, với mục đích cổ vũ và gây ý thức cho Dân Chúa, từ các trẻ em và người trẻ”. Việc giúp các tín hữu ý thức về ơn gọi truyền giáo rất là quan trọng: trong giai đoạn 9 năm này, Giáo hội Philippines đang chuẩn bị cho việc kỷ niệm 500 năm Kitô giáo được truyền giảng đến đất nước chúng tôi: năm 2021, đối với quốc gia này, thực sự sẽ là Năm Truyền giáo đến với muôn dân. (Agenzia Fides 16.06.2017) (Hong Thủy)

Người Công giáo Lào chuẩn bị cho Đại hội Giới trẻ Á châu

Họ sẽ làm chứng về cách sống đức tin trong quốc gia cộng sản

Tham dự viên Đại hội Giới trẻ Á châu ở Lào tham dự hội trại tập huấn do 3 nhà đào tạo Thái Lan hướng dẫn.

20 người trẻ Lào thuộc cả ba nhóm sắc tộc - H'Mông, Khamu và Lào Loum - tham dự khóa tập huấn tại trung tâm phát triển giới trẻ của dòng Nữ tử Bác ái tại thủ đô Viên Chăn từ ngày 17-18.6.

Những người trẻ Công giáo này đến từ 3 trong số 4 giáo phận ở Lào, tập trung thực hành kỹ năng xây dựng tinh thần đồng đội và còn củng cố kỹ năng tiếng Anh nữa.

Joseph, lãnh đạo tình nguyện viên trẻ, cho biết anh rất háo hức muốn có cơ hội gặp gỡ những người trẻ Công giáo khác tại Đại hội Giới trẻ Á châu sắp tới được tổ chức tại giáo phận Semarang của Indonesia từ ngày 2.6-8.6

“Dịp này không chỉ để nói về đức tin hồng y của chúng tôi hay 17 vị tử đạo được tôn phong Chân phước tháng 12 năm ngoái mà còn làm cho Giáo hội Công giáo hoàn vũ biết đến cộng đồng đức tin ở Lào”, Joseph phát biểu với ucanews.com.

“Các bạn trẻ và tôi còn sẵn sàng làm chứng về cách sống đức tin trong quốc gia cộng sản, trong đó đa số công dân theo Phật giáo”.



Đức tân hồng y mà Joseph nhắc tới là Đức cha Louis.Marie Ling Mangkhanekhoum. Đức tân Hồng y Ling, 73 tuổi, nằm trong danh sách 5 tân hồng y được ĐTC Phanxicô công bố hôm 21.5. Công nghị hồng y dự kiến diễn ra vào ngày 28.6, ngay trước ngày lễ hai Thánh Phêrô và Phaolô. Đức tân Hồng y Ling là người dân tộc Khamu, bộ tộc sống ở vùng đồi núi đến từ miền bắc Lào và miền nam Trung Quốc.

17 vị tử đạo được nhắc đến gồm có các linh mục, giáo lý viên và giáo dân đã được Giáo hội Công giáo tuyên bố tử đạo. Các ngài bị giết hại trong giai đoạn bạo lực chống tôn giáo dưới thời cộng sản Pathet Lào từ năm 1954.1970.

Tôn giáo thiểu số

Joseph, 27 tuổi, vốn thuộc thế hệ Công giáo thứ 3, kể khi còn đi học anh là người duy nhất giơ tay lên khi giáo viên chủ nhiệm hỏi bạn nào không phải là Phật tử. Kitô hữu chiếm khoảng 1% trong số 7 triệu dân Lào, trong đó có khoảng 45.000 người Công giáo.

Từ khi còn nhỏ, Joseph đã nhận thấy có sự hiểu lầm rất lớn về Kitô giáo nơi người dân địa phương. “Người ta phao tin đồn rằng người mẹ nào muốn rửa tội cho con cần phải ngủ với linh mục”, anh dẫn một ví dụ.

BK, người dân tộc Khamu làm việc trong chính quyền, nói chế độ cộng sản trong quốc gia này hạn chế quyền tự do tín ngưỡng. “Nhưng

tình hình càng khó khăn, đức tin của chúng tôi càng mạnh”.

Silae, giáo dân 25 tuổi đến từ Viên Chăn, có cùng quan điểm với BK. Anh nói “khi không được phép xây thêm nhà thờ trong thủ đô, chúng tôi vẫn có thể làm nhiều hơn và tốt hơn trong khuôn viên nhà thờ hiện nay”.

Ban Đặc trách Giới trẻ trực thuộc Văn phòng Giáo dân và Gia đình của FABC tổ chức Đại hội Giới trẻ Á châu với sự hợp tác của các Ủy ban Giới trẻ trực thuộc các HĐGM quốc gia. Sự kiện này được tổ chức 3 năm một lần.

“Giới trẻ Á châu hân hoan sống Phúc Âm tại châu Á đa văn hóa”, là chủ đề của Đại hội Giới trẻ Á châu lần thứ 7 sẽ được tổ chức tại Yogyakarta thuộc giáo phận Semarang.

Đại hội Giới trẻ Á châu lần thứ 6 với chủ đề “Hỡi Bạn trẻ Á châu, hãy thức tỉnh!” được tổ chức tại Hàn Quốc năm 2014. (UCAN 21.06.2017)

Có thể nào Đức Phanxicô làm rơi bức tường ngăn cách Bắc-Nam Hàn không?

la.croix.com, Aïda Delpuech, 2017.06.07

Trong khi Bắc Hàn liên tiếp khiêu khích, Tổng thống Nam Hàn Moon Jae-in đã nhờ một đại diện đặc biệt đến gặp ĐGH để xin ngài hỗ trợ cho tiến trình giải hòa giữa hai nước.

Đức Giám mục Hyginus Kim Hee-jong, chủ tịch HĐGM Triều Tiên (CBCK) đã có buổi hội kiến với Đức Phanxicô vào ngày 26. 5 vừa qua. Ngài cho biết, “được Tổng thống Nam Hàn Moon Jae-in cử đi Vatican để xin ĐGH hỗ trợ cho tiến trình giải hòa giữa hai miền Bắc-Nam Hàn”. Ngài hy vọng vào vai trò trung gian hòa giải của Vatican nhân dịp nước Cộng hòa Triều Tiên và Tòa Thánh kỷ niệm 70 năm quan hệ ngoại giao giữa hai bên.

Từ nhiều tuần nay, căng thẳng đặc biệt lên cao trong vùng vịnh: Bắc Hàn liên tục bắn hỏa tiễn và cho mình có khả năng tiến hành thử nghiệm nguyên tử lần thứ sáu. Theo Đức Giám mục Kim Hee-jong, “đối thoại là giải pháp duy nhất. Bình nhưỡng đang chứng tỏ uy lực quân đội của mình, chúng ta phải tiếp tục con đường đối thoại. Nếu



Bắc Hàn cởi mở để đối thoại thì căng thẳng sẽ giảm trong vùng bán đảo”.

Trong lần viếng thăm Nam Hàn tháng 8 năm 2014, trong những ngày ngài ở đây, Đức Phanxicô đã nỗ lực hàn gắn hai miền Bắc-Nam. Ngài nhấn mạnh đến “các cơ hội mới để đối thoại, gặp gỡ và vượt lên các khác biệt” của hai dân tộc.

Ngày nay, cuộc viếng thăm này đã mang lại các thành quả đầu tiên, tại Nam Hàn đã có sự gia tăng con số người xin học giáo lý, tăng 5% giữa năm 2013 và 2014. Chung chung xã hội Nam Hàn đã thấy “hiệu ứng Phanxicô”. Theo ĐHY TGM giáo phận Séoul Yeom Soo-jung, ngài cũng là người quản trị công việc tông đồ cho Bình nhưỡng, thì đã có một “tinh thần trắc ẩn trong xã hội, kể cả với những người thiết thân nhất của chúng tôi: anh em chúng tôi ở Bắc Hàn”. Các người công giáo, đặc biệt những người dẫn thân trong lãnh vực chính trị, trong những năm gần đây, đã có những sáng kiến ích lợi cho hòa bình và giải hòa.

ĐGH có thể có một ảnh hưởng như năm 2015 trong tiến trình giải hòa giữa Cuba và Mỹ không? Theo ông Régis Anouil, chủ biên của trang Giáo hội Á châu, thì Đức Phanxicô có thể thúc đẩy Bình nhưỡng ngồi vào bàn đối thoại. Còn về phía Séoul thì họ muốn xin ĐGH nêu lên tầm quan trọng của thương thuyết, vì cho đến bây giờ Mỹ, Trung quốc, Nhật và Nga đã làm ngưng trệ. Theo một bài báo của nhật báo Nam Hàn Joongang

Ilbo thì Giám mục Kim, chủ tịch HĐGM Nam Hàn, mong muốn ĐGH dùng uy thế của mình để tổ chức một cuộc họp thượng đỉnh song phương giữa các nhà lãnh đạo hai bên Bắc.Nam Hàn. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm)

Một giáo xứ mới tại Mông cổ khai sinh từ 3 tín hữu

Ulanbato, Mông cổ -. Ngày lễ Chúa Ba Ngôi, 11.06.2017, nhà thờ Lòng Thương xót ở Erdenet, cách thủ đô Ulanbato 380 cây số về hướng bắc đã được đức cha Wenceslao S. Padilla, Phủ doãn Tông tòa tại Ulanbato nâng lên hàng giáo xứ.

Đây là một trong 3 giáo xứ sẽ được thành lập nhân kỷ niệm 25 năm Công giáo hiện diện tại Mông cổ vào năm 2017 này. Đây là dấu hiệu của hy vọng lớn lao, chứng tỏ sự phát triển của cộng đồng các tín hữu Mông cổ.

Cộng đoàn Lòng thương xót khai sinh năm 2013, khi cha Prosper Mbumba, dòng Thánh tâm đức Maria, bắt đầu từ 3 tín hữu Công giáo sống trong thành phố với mục đích đồng hành củng cố cho họ trong cuộc sống để họ không trở thành những con chiên không có mục tử. Cha Mbumba kể: “Thời đó, mỗi tháng tôi dâng lễ một lần với 3 tín hữu. Một lần tôi dâng lễ cùng các anh em cùng dòng, linh mục đông hơn giáo dân... Dần dần, cộng đoàn gia tăng, bởi vì 3 tín hữu này đã mang các bạn bè, thân nhân, người quen đến. Từ năm 2015, cộng đoàn hội



họp mỗi Chúa nhật và từ đó cộng đoàn nảy sinh ý muốn được nhìn nhận là một cộng đoàn. Năm 2016, trong Năm thánh Lòng thương xót, chính quyền địa phương đã cấp phép theo luật (điều cần thiết) cho cộng đoàn. Do đó cộng đoàn lấy tên là cộng đoàn Lòng thương xót.

Trong lời chào mừng thân thương gửi đến cộng đoàn, đức cha Padilla bày tỏ mong ước “thành lập và sống một cộng đoàn nơi mà linh mục và giáo dân có thể chiếu tỏa Tin mừng và làm cho dân thành Erdenet biết về sự hiện diện của Thiên Chúa.”

Tại cộng đoàn giáo xứ này đã cử hành một lễ hôn phối và 6 lễ rửa tội. Rất nhiều tín hữu, trẻ và người lớn hiện đang tham dự các lớp giáo lý. Cha Mbumba kết luận: “Giáo hội Công giáo ở Mông cổ, với 1300 tín hữu và một linh mục bản xứ, nhìn về tương lai với lòng tin tưởng phó thác.” (Agenzia Fides 13.6.2017) (Hong Thủy)

Đức thượng phụ Sako và các giám mục thăm các vùng của Mosul bị ISIS chiếm

Mosul, Iraq - Sau 3 năm Mosul bị các chiến binh của Nhà nước Hồi giáo chiếm đóng, đức Thượng phụ Candê Louis Raphael Sako đã có thể trở lại thành phố miền bắc Iraq này, viếng thăm các nhà thờ và đan viện bị tàn phá ở thành phố này.

Đồng hành với đức Thượng phụ Sako có đức TGM Ramzi Garmou - lãnh đạo giáo tỉnh Candê ở Teheran, đức cha Habib al Nawfali - đứng đầu giáo phận Candê Bassora và đức cha Basel Salim Yaldo - giám mục Candê, phụ tá giáo phận Baghdad. Cũng có vài nhân vật chính trị của tỉnh Ninivê cùng đi với đoàn Công giáo Candê.

Phái đoàn đã viếng thăm các nhà thờ và đan viện rải rác tại vùng bị ISIS chiếm đóng trước đây như nhà thờ Candê Chúa Thánh Thần, đan viện thánh George, nhà thờ chính thống Siria thánh Ephrem và nhà thờ Truyền tin của Công giáo Siria. Tất cả các nơi được thăm viếng đều bị tàn phá, cướp bóc và phá hủy trong những năm ISIS chiếm đóng. Phái đoàn đã cầu nguyện tại các nơi thánh bị đổ nát.



Đức Thượng phụ Candê Louis Raphael Sako . AFP

Đức Thượng phụ Sako và phái đoàn cũng gặp tổng chỉ huy Najim Abdullah al Juburi - chỉ huy quân đội Iraq giải phóng Mosul. Ông hy vọng các Kitô hữu di tản sau khi thành phố rơi vào tay ISIS sẽ mau chóng trở về Mosul và nhấn mạnh rằng “không có các Kitô hữu, thành phố sẽ mất đi bản sắc và căn tính nguyên thủy của nó.” Ông cũng nhấn mạnh sự dấn thân của quân đội Iraq để bảo vệ các thành phố và làng mạc rải rác trong vùng bình nguyên Ninivê và cho phép người dân trở về.

Đức thượng phụ kêu gọi bảo vệ tài sản của các Kitô hữu tản cư mà hiện tại có nguy cơ bị các nhóm có vũ khí chiếm giữ bất hợp pháp.

Các phương tiện truyền thông của tòa thượng phụ và của Ishtar TV cũng thông tin về cuộc viếng thăm. Đức thượng phụ và các giám mục có thể chắc chắn rằng đời sống xã hội đang dần ổn định lại ở Mosul, trong khi các ngài vẫn nghe tiếng pháo từ các đô thị bên tả ngạn sông Tigre - nơi vẫn diễn ra các cuộc giao tranh giữa quân đội Iraq và dân quân ISIS. (Agenzia Fides 09.06.2017) (Hong Thủy)

ÂU CHÂU

Hồng y đoàn sau Công nghị Hồng y ngày thứ Tư 28.06.2017

WHĐ (28.06.2017) - Cho đến trước Công nghị Hồng y diễn ra hôm nay, 28.06, chỉ có 116 hồng y trong Hồng y đoàn có quyền tham dự Mật viện bầu giáo hoàng. Từ thời ĐGH Phaolô VI, số hồng y tối đa của Mật tuyển viện được ấn định là 120 vị; nên Đức Phanxicô sẽ triệu tập Công nghị lần thứ tư và đặt thêm 5 hồng y mới để bổ sung. Cả 5 vị tân hồng y đều dưới 80 tuổi và có quyền bầu giáo hoàng, do đó vượt quá số hồng y cử tri tối đa của Mật tuyển viện. Tuy nhiên về mặt lịch sử, đây không phải là vấn đề, bởi vì vào thời Đức Gioan Phaolô II, số hồng y cử tri đã có lúc lên đến 130 vị.

Năm hồng y mới là:

- Đức TGM Jean Zerbo, TGM Tổng giáo phận Bamako (Mali), 73 tuổi;

- Đức TGM Juan José Omella, TGM Tổng giáo phận Barcelone (Tây Ban Nha), 71 tuổi;

- Đức giám mục Anders Arborelius, Giám mục Giáo phận Stockholm (Thụy Điển), 67 tuổi;

- Đức giám mục Luis Marie Ling Mangkhanekhoun, Giám mục hiệu toà Acque Nuove di Proconsolare, Giám quản Tông toà Paksé (Lào), 73 tuổi;

- Đức giám mục Gregorio Rosa Chávez, Giám mục hiệu toà Mulli, Giám mục phụ tá Tổng giáo phận San Salvador, (El Savador), 74 tuổi.

Sau Công nghị Hồng y này, Hồng y đoàn sẽ có 225 hồng y, trong đó có 121 vị được quyền bầu giáo hoàng.

Trong số các hồng y cử tri, có 19 vị nhận mũ hồng y từ tay của ĐGH Gioan Phaolô II, 53 vị từ tay của ĐGH Bênêđictô XVI và 49 vị từ tay của ĐGH Phanxicô.

ĐGH Phanxicô đã triệu tập 4 Công nghị Hồng y. Khi đặt thêm các hồng y, ngài đã cố gắng chọn các vị thuộc các Giáo hội ở vùng ngoại vi. Điều này có nghĩa là giảm số hồng y của Châu Âu và Bắc Mỹ, đồng thời tăng thêm số hồng y thuộc Châu Mỹ La tinh, Châu Phi, Châu Á và Châu Đại Dương.

Vào tháng Ba 2013, số hồng y tham dự Mật tuyển viện bầu ĐHY Bergoglio làm giáo hoàng như sau: Châu Âu có 60 vị, châu Phi 11 vị và châu Á 10 vị, Châu Đại Dương chỉ có 1, Bắc Mỹ

20 vị và Châu Mỹ Latinh 13 vị.

Đến nay, Châu Âu có 53 hồng y cử tri, châu Phi có 15 vị, châu Á có 15 vị, Châu Đại Dương có 4 vị, Bắc Mỹ có 17 vị và Châu Mỹ Latinh có 17 vị.

Italia vẫn là nước có nhiều hồng y cử tri nhất với 24 vị; sau đó là Hoa Kỳ với 10 vị; Pháp có 5 hồng y cử tri; Brazil, Mexico, Tây Ban Nha, Ba Lan và Ấn Độ đều có 4 vị. (Theo Rome Reports) (Minh Đức)



Tương lai Giáo hội sẽ ra sao trong thời đại của trí tuệ nhân tạo?

WHĐ (12.06.2017) - Nhân dịp kỷ niệm 500 năm Cuộc Cải Cách Tin Lành, một mục sư người Đức đã lắp đặt một robot-mục sư tại nhà thờ Wittenberg (Saxony-Anhalt), với mục đích khơi lên cuộc tranh luận về tương lai của Giáo hội trong thời đại của trí tuệ nhân tạo.

Được trang bị một màn hình cảm ứng, BlessU-2 trông giống như một máy ATM. Nhưng điều mà cỗ máy lạ lùng này phân phối là những lời chúc lành - tên gọi của robot BlessU-2 theo tiếng Anh có nghĩa là “Tôi cũng chúc lành cho bạn”. BlessU-2 là robot-mục sư đầu tiên.

Với giọng nam hay nữ, bằng tiếng Đức, tiếng Anh, Pháp, Tây Ban Nha hoặc tiếng Ba Lan, robot đa ngữ này có thể đọc các trích đoạn Kinh Thánh và kết thúc với một câu thân mật: “Xin

Chúa chúc lành cho bạn và gìn giữ bạn!” Khi đọc lời chúc lành, robot cũng đưa hai tay lên, lòng bàn tay phát ra ánh sáng trắng, và cử động cặp lông mày.

Xin đừng nhầm lẫn: BlessU-2 không có ý thay thế cho mục sư bằng xương bằng thịt và Giáo hội của Đức không phải đã được “robot hoá” ngay đâu.

Đây chỉ là một thử nghiệm được các Giáo hội Tin Lành ở Hesse và Nassau (Đức) tiến hành nhân dịp kỷ niệm 500 năm Cuộc Cải Cách Tin Lành. Sáng chế này đã được công bố hồi tháng Năm trong khuôn khổ của một cuộc triển lãm tại thành phố Wittenberg ở Tây Nam Berlin.

Các tín hữu lo ngại

“Ý tưởng này nhằm khơi lên tranh luận”, Stephan Krebs, mục sư của giáo xứ này giải thích với tờ Guardian. Mục đích của nó là để đưa người ta đến việc “xem xét khả năng được chúc lành bởi một cỗ máy” và tự hỏi xem “liệu có còn cần đến con người hay không”.

Ở một đất nước đang thiếu mục sư, có lẽ Stephan Krebs muốn mời các tín hữu suy tư về vị trí của trí tuệ nhân tạo trong thế giới ngày mai và về đóng góp của công nghệ cho tôn giáo.

Nếu cỗ máy làm cho những người qua đường thích thú, thì nó lại khiến cho các tín hữu lo ngại; họ sợ rằng cuối cùng các mục sư sẽ bị máy móc thay thế. Stephan Krebs lấy làm tiếc rằng “những người đạo đức nhất là những người chỉ trích nhiều nhất”.

Đây không phải là trường hợp “robot hoá” đầu tiên trong giới tôn giáo. Năm 2016, một ngôi chùa Phật giáo ở Bắc Kinh đã phát triển một robot có thể tụng kinh.

Có thể xem video clip robot.mục sư tại địa chỉ: <https://youtu.be/XfbrdCQiRvE> Minh Đức (La Croix)

ĐTC gửi điện chia buồn với các nạn nhân vụ hỏa hoạn kinh hoàng tại Luân Đôn

Grenfell Tower, ở khu vực Bắc Kensington, phía tây Luân Đôn, là một chung cư dành cho người lao động nghèo, cao 67 m với 24 tầng,

trong đó có 120 căn hộ. Chung cư này được khởi công xây dựng từ năm 1972 và hoàn thành vào năm 1974.

Lúc 0g50 sáng 15.6, một trận hỏa hoạn đã xảy ra từ lầu 4 và cháy ngược lên đến lầu 24. Hàng trăm lính cứu hỏa và 45 xe chữa cháy đã tham gia vào nỗ lực khống chế ngọn lửa. Tuy nhiên, phải mất 24 tiếng đồng hồ mới dập tắt được ngọn lửa. Vì trận hỏa hoạn diễn ra trong đêm khi mọi người đang say ngủ nên thiệt hại về nhân mạng rất nặng nề. 30 người được khẳng định đã chết. 58 người khác được ghi nhận là mất tích nhưng có nhiều khả năng là đã chết trong trận hỏa hoạn. 74 người bị thương được đưa vào bệnh viện trong đó 17 người đang trong tình trạng nguy kịch.

Thị trưởng Luân Đôn, là Sadiq Khan, đã chỉ trích các hướng dẫn của sở cứu hỏa là “điên rồ”, khi yêu cầu mọi người ở lại căn hộ của họ cho đến khi được giải cứu bởi lính cứu hỏa. Lời khuyên này tỏ ra nguy hiểm vì đã gây tử vong cho những ai nghe theo, vì nó dựa trên giả định rằng lính cứu hỏa có thể khống chế được ngọn lửa.

Cô Gloria Trevisan, người Ý, 27 tuổi, là một trong số những nạn nhân của lời khuyên này. Khi trận hỏa hoạn xảy ra, cô gọi điện về Ý báo cho gia đình biết và trấn an họ. Cô đã ở lại trong căn hộ của mình ở tầng thứ 23 để chờ lính cứu hỏa đến cứu. Lúc 3g sáng, biết tình hình đã trở nên tuyệt vọng. Cô gọi lại cho gia đình:

“Cảm ơn mẹ vì những gì mẹ đã làm cho con. Con đã muốn giúp mẹ, cảm ơn mẹ vì tất cả những gì mẹ đã làm cho con. Con sắp lên thiên đàng, từ đó con sẽ giúp mẹ”.

Hôm 17.6, ĐHY Pietro Parolin, Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, đã thay mặt ĐTC Phanxicô gửi điện văn chia buồn đến ĐHY Vincent Nichols. Toàn văn bức điện như sau:

Kính gửi: ĐHY Vincent Nichols, TGM Westminster

ĐTC Phanxicô hết sức đau buồn khi được biết về trận hỏa hoạn kinh hoàng ở Luân Đôn và những thương vong bi thảm. Ngài phó thác linh hồn những người đã chết cho lòng thương xót từ ái của Chúa và gửi lời chia buồn chân thành đến gia đình của họ. Với lòng biết ơn đối với các nỗ

lực dũng cảm của các nhân viên cứu cấp và tất cả những ai đang sẵn thân trợ giúp những người đã mất nhà cửa, ngài cầu xin Chúa ban sức mạnh và bình an cho cộng đồng địa phương.

ĐHY Pietro Parolin

Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh

(Đặng Tự Do)

Trang web chuẩn bị cho Thượng HĐGM năm 2018

Vatican - Văn phòng thư ký Thượng HĐGM thông báo việc khai trương trang web để chuẩn bị cho Thượng HĐGM thường kỳ lần thứ XV. Thượng HĐGM lần thứ XV sẽ được tổ chức vào tháng 10 năm 2018 với chủ đề: “người trẻ, đức tin và phân định ơn gọi.”

Trang internet này sẽ bắt đầu hoạt động từ ngày 14.06 tại địa chỉ: <http://youth.synod2018.va>

Việc khai trương trang web nhắm cổ vũ sự tham gia rộng rãi của tất cả người trẻ trên thế giới, không chỉ để nhận các thông tin về Thượng hội đồng nhưng còn liên kết và tham dự vào quá trình chuẩn bị.

Trang web cũng có một bản câu hỏi online, bằng các ngôn ngữ khác nhau (Ý, Anh, Pháp, Bồ đào nha và Tây ban nha), trực tiếp gửi đến giới trẻ. Các câu trả lời cần được gửi đến văn phòng Tổng thư ký trước ngày 30.11.2017. Các câu trả lời sẽ rất hữu ích cho quá trình chuẩn bị biến cố Thượng hội đồng và sẽ là một phần của



các tài liệu tham vấn mà văn phòng Tổng thư ký đang hướng đến mọi thành phần Dân Chúa. (REI 13.06.2017) (Hong Thủy)

Con trai lớn của thủ tướng Ba Lan được thụ phong linh mục



Hôm Chúa Nhật, Thủ tướng Ba Lan Beata Szydlo đã tham dự thánh lễ mở tay của người con trai lớn nhất được vừa được thụ phong linh mục một ngày trước đó.

Cha Tymoteusz Szydlo, 25 tuổi, đã cử hành thánh lễ đầu tiên của ngài vào ngày Chúa Nhật 28 tháng 5 tại nhà thờ Đức Mẹ Czestochowa ở Przecieszyn nơi ngài đã được rửa tội 25 năm

trước. Theo truyền thống của Ba Lan, một linh mục mới được thụ phong sẽ cử hành Thánh Lễ đầu tiên của ngài tại ngôi nhà thờ mà ngài đã được đón nhận vào Hội Thánh Chúa.

Hôm thứ Bảy, Đức Cha Roman Pindel của giáo phận Bielsko.Żywiecki đã truyền chức linh mục cho thầy phó tế Tymoteusz Szydlo, sau khi vị tân chức đã trải qua một thời gian 5 năm theo học tại Đại Chung Viện Krakow.

Nói chuyện với các ký giả thủ tướng cho biết cô và chồng cô, Edward Szydlo, “rất hạnh phúc và tự hào.”

Bà Beata Szydlo đứng đầu một chính phủ của đảng Luật Pháp và Công Lý cổ vũ việc tuân thủ các giáo huấn truyền thống của Công Giáo. (Đặng Tự Do)

Vị tử đạo Litwania đầu tiên dưới thời Sô viết được phong chân phước

Vác-sa-va, Ba lan - Ngày 25.6, Đức TGM Teofilus Matulionis, giám mục người Litvani bị giết trong nhà tù cộng sản trở thành chân phước tử đạo đầu tiên trong thời kỳ cộng sản ở Litvani. Lễ phong chân phước dự kiến được cử hành tại Vilnius, thủ đô Litvani. Sẽ có khoảng 30 ngàn người, bao gồm các giám mục và linh mục hải ngoại cũng được dự kiến sẽ tham dự thánh lễ.

Đức TGM Gintaras Grusas của Vilnius, chủ tịch HĐGM Litvani nói: “Ngoài việc là vị tử đạo đầu tiên dưới thời Sô viết được giáo hội hoàn vũ nhìn nhận, Đức TGM Matulionis cũng là người Litvani đầu tiên được phong thánh trên quê hương mình. Đức tổng Grusas cũng nhận định: “đức tin triệt để trong việc tìm kiếm chân lý bằng mọi giá” của đức tổng Matulionis để lại một sứ điệp hấp dẫn, đặc biệt đối với người trẻ, những người sẽ tham dự đại hội giới trẻ kéo dài 2 ngày trước lễ phong chân phước.

Đức tổng Matulionis sinh năm 1873 tại Kudoriskis, đông bắc Litvani. Ngài được truyền chức vào năm 1900 tại Petersburg, Nga. Năm 1923, trong cuộc xử đức TGM Jan Cieplak và một số giáo sĩ Công giáo, ngài bị kết án tù 3 năm. 6 năm sau khi được ra tù, ngài được bí mật truyền chức giám mục, nhưng sau đó bị gửi

đến nhà tù Solovski trên quần đảo Solovetsky, miền Bạch hải.

Năm 1933, trong một cuộc trao đổi tù binh, Đức tổng Matulionis được trở về Litواني và giúp phổ biến lòng sùng kính Thánh Tâm khi làm tuyên úy quân đội. Năm 1943, ngài được bổ làm giám mục Kaisiadorys và bị bắt vào năm 1946 vì từ chối cộng tác với lực lượng Xô viết chiếm đóng Litواني. Ngài bị gửi đến một số nhà tù và chỉ vào năm 1956, khi được trả tự do, ngài khôi phục nhiệm vụ giám mục cách bí mật.

ĐGH Gioan XXIII thăng ngài làm TGM vào năm 1962, nhưng chính quyền Xô viết không cho phép ngài dự Công đồng chung Vatican II, và ngày 20.08.1962, ngài bị chích thuốc độc chết. Người ta tin là một y tá cảnh sát KGB (tình báo Xô viết) đã thực hiện.

Án phong thánh cho Đức tổng Matulionis được bắt đầu năm 1990, sau khi Litwania được độc lập khỏi sự cai trị của Xô viết và tháng 12.2016, ĐGH đã ra sắc lệnh nhìn nhận sự tử đạo của ngài.

Đức TGM Grusas nói đức TGM Matulionis tử đạo đã dâng những đau khổ của mình để cầu cho nước Nga trở lại, đồng thời cũng thúc đẩy giáo hội tiến bước qua việc giáo dục các giáo sĩ ở lại với đàn chiên ngay cả khi có nghĩa là bách hại và lưu đày. (CNS 09.06.2017) (Hong Thủy)

Nước Nga trở lại: Tổng thống tham dự lễ thánh hiến đại đền thờ kính nhớ các vị tử đạo bị giết thời cộng sản

Trong một sự kiện mà cách đây mấy thập niên nằm mơ người ta cũng không tưởng tượng ra được, sáng ngày 31.5, tại thủ đô Mạc Tư Khoa, Đức Thượng Phụ Kirill của Chính Thống Giáo Mạc Tư Khoa đã thánh hiến một đại đền thờ nhằm vinh danh sự phục sinh của Chúa Kitô và để kính nhớ các vị tử đạo bị giết dưới thời Xô viết.

Nhà thờ, được khánh thành đúng vào dịp tưởng niệm 100 năm biến cố Bolshevik, nằm trên nền của tu viện Sretensky ở Mạc Tư Khoa. Chế độ tàn bạo của Joseph Stalin đã phá hủy hầu hết các nhà thờ được xây trên nền của tu viện có từ thế kỷ thứ 14 này.

Trong số các quan khách có tổng thống Nga Vladimir Putin, thủ tướng Nga Dmitry Medvedev

và hầu hết các thành viên trong Hội Đồng Bộ Trưởng Nga.

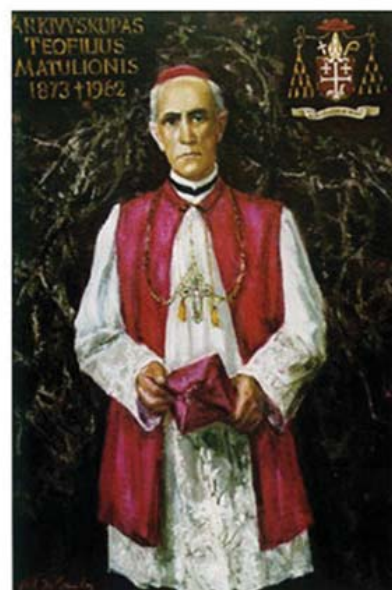
Đặc biệt, lần đầu tiên có sự tham dự của các giám mục thuộc Giáo Hội Chính thống Nga bên ngoài nước Nga. Năm 1927, dưới áp lực của Joseph Stalin, Chính Thống Giáo Nga tuyên bố trung thành với chế độ cộng sản. Các tín hữu Chính Thống Giáo Nga phản ứng lại bằng cách ly khai khỏi Chính Thống Giáo Mạc Tư Khoa và thành lập Giáo Hội Chính thống Nga bên ngoài nước Nga. Các nỗ lực hiệp nhất hai Giáo Hội đang được thực hiện.

Một sự kiện khác xảy ra chỉ một tuần trước biến cố 100 năm Đức Mẹ Fatima là việc tổng thống Nga đã cùng với Đức Thượng Phụ Chính Thống Giáo Mạc Tư Khoa tham dự lễ thánh hiến một cây thánh giá được đặt tại địa điểm nơi một thành viên hoàng gia Nga đã bị cộng sản ám sát.

Hoàng tử Sergey Alexandrovich, con thứ năm của Hoàng hậu Nicholas II, đã bị cộng sản ám sát vào năm 1905. Hoàng gia Nga lúc đó đã cho dựng một cây thánh giá để tưởng nhớ ông. Sau cuộc cách mạng Bolshevik, đích thân Vladimir Lenin đến tận nơi trực tiếp giám sát việc phá hủy cây thánh giá này.

Trong diễn từ của ngài, được trực tiếp truyền hình, Đức Thượng Phụ Kirill lên án “sự khinh miệt mạng sống con người” và “sự sẵn sàng đưa mạng sống con người lên một bàn thờ đẫm máu

Đức TGM Teofilus Matulionis - RV



của cuộc nổi dậy chính trị Bolshevik”.

Tổng thống Vladimir Putin nói: “Tôi phạm này của cộng sản là khúc dạo đầu của các sự kiện bi thảm, gây bất đồng trong xã hội, tạo ra các xung đột dân sự bi đát, mà nước Nga đã phải đối mặt. Đó là những tổn thất nặng nề nhất, là một thảm họa quốc gia thực sự, là mối đe dọa cho sự sống còn của dân tộc Nga”. (Đặng Tự Do)

MỸ CHÂU

ĐTC gặp 6 vị lãnh đạo HĐGM Venezuela

VATICAN - Lúc 10 giờ sáng 8.6.2017, ĐTC Phanxicô đã tiếp kiến 6 vị thuộc ban chủ tịch HĐGM Venezuela theo lời thỉnh cầu của chính các vị lãnh đạo của Hội đồng này. Tham dự buổi tiếp kiến này có Đức TGM Chủ tịch Diego Padrón, hai Đức Cha Phó Chủ tịch và Đức Cha Tổng thư ký. Ngoài ra có hai vị Hồng Y người Venezuela là Jorge Urosa Savino, và Baltazar Porras. Các GM đã trao đổi với ĐTC về tình hình khủng hoảng trầm trọng tại Venezuela.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho Đài Vatican, trước ngày gặp gỡ với ĐTC, ĐHY Jorge Urosa Savino, TGM giáo phận thủ đô Caracas của Venezuela tố giác rằng tổng thống Nicolas Maduro lèo lái hình ảnh của ĐTC, ông muốn “trình bày ĐHY như người bạn của chính phủ Venezuela, nhưng các GM chúng tôi muốn loại

bỏ sự lèo lái này, để chứng tỏ rằng chúng tôi đứng về phía nhân dân Venezuela đang chịu đau khổ rất nhiều và chúng tôi đoàn kết với ĐTC”.

Theo ĐHY Savino, tổng thống Maduro đã mất hậu thuẫn của nhân dân, vì thế ông đề ra dự án cải tổ hiến pháp để thiết lập một chế độ độc tài, cộng sản, duy vật và quân phiệt”, trái ngược với quyền lợi của tất cả mọi người, nhất là những người nghèo nhất”.

ĐHY cũng khẳng định rằng “con đường để ra khỏi tình trạng chính trị hiện nay ở Venezuela vẫn là những phương thế đã được ĐHY Parolin, Quốc vụ khanh Tòa Thánh, đề ra hồi tháng 12 năm ngoái, đó là thiết lập con kênh nhân đạo cho lương thực và thuốc men, trả lại quyền cho quốc hội, trả tự do cho các tù nhân chính trị, lập lịch trình bầu cử dân chủ.” Cộng đồng quốc tế phải hiểu và thấy rõ tình trạng ở Venezuela mỗi ngày trở nên trầm trọng hơn, bạo lực hơn, nơi mà dân chúng chết vì đói. Quốc tế cần phải làm cho chính phủ Venezuela hiểu rằng chính phủ phải giải quyết những vấn đề hiện nay nếu không thì phải từ nhiệm và ấn định cuộc bầu cử để đất nước có một tổng thống mới’ (Ansa 7.6.2017)

Mặt khác, hãng tin Fides của Bộ truyền giáo cho biết: Giáo phận Cúcuta ở Colombia, đã mở một “nhà qua đường” từ ngày 5.6 vừa qua để giúp đỡ những người dân Venezuela ở biên giới đến tìm lương thực, thuốc men và các nhu yếu phẩm

khác. Nhà qua đường này được gọi là “Nhà Chúa Quan Phòng” nhằm giúp đỡ hàng ngàn người dân Venezuela đi qua biên giới vào Colombia lánh giềng để tìm kiếm trợ giúp, trước tình huống trầm trọng của đất nước về mặt xã hội, chính trị và kinh tế.

Nhà Chúa Quan Phòng tọa lạc gần giáo xứ thánh Phêrô Tông Đồ, ở vùng La Parada, có diện tích hơn 1.500 mét vuông, được sự hỗ trợ của các phong trào tông đồ, các cộng đoàn giáo xứ, đại học và



những người thiện chí. Nhà này có thể tiếp đón mỗi ngày khoảng 500 người đến tìm lương thực, và cả những trợ giúp về tinh thần và mục vụ.

Đức Cha Victor Manuel Ochoa Cadavid, GM giáo phận Cúcuta sở tại, cho biết hoạt động bác ái này có thể tiến hành được nhờ tình liên đới của dân chúng ở vùng biên giới giữa Colombia và Venezuela.

Venezuela đang bị thiếu thốn lương thực trầm trọng, ảnh hưởng với hơn 80% sản phẩm tại nước này, theo phúc trình mới nhất của Caritas địa phương. 11% các trẻ em Venezuela đang chịu tình trạng suy dinh dưỡng (Fides 7.6.2017) (G. Trần Đức Anh OP)

Đức Thánh Cha Phanxicô sẽ viếng thăm Chilê và Peru vào năm 2018

WHĐ (20.06.2017) - Hôm 19.06.2017, Tòa Thánh Vatican thông báo: ĐTC Phanxicô sẽ viếng thăm Chilê từ ngày 15 đến 18 và Peru từ ngày 18 đến 21 tháng Giêng 2018, “theo lời mời của các nhà lãnh đạo nhà nước và các giám mục của hai quốc gia này”.

Tại Chilê, ĐTC sẽ viếng thăm các thủ đô Santiago, thành phố Temuco ở phía Nam và Iquique ở phía Bắc; và tại Peru ĐTC sẽ đến Lima, Puerto Maldonado ở Đông Nam và Trujillo ở Tây Bắc. Đây sẽ là chuyến tông du thứ sáu của ĐTC Phanxicô đến châu Mỹ Latinh, kể cả cuộc viếng thăm Colombia từ ngày 6 đến ngày 11 tháng chín năm nay.

Theo nguồn tin thân cận từ ĐTC, ngài không muốn thực hiện hơn một chuyến tông du đến khu vực này mỗi năm. Vì thế, chương trình về thăm Argentina quê hương của ĐTC, sẽ được hoãn lại ít nhất đến năm 2019.

Theo chương trình của ĐTC, cũng có kế hoạch về một chuyến tông du đến Ấn Độ và Bangladesh, dự kiến diễn ra vào mùa thu. Tuần trước, ĐHY Gracias Oswaldo, TGM Bombay và là thành viên Hội đồng Hồng y tư vấn, đã nói với báo National Catholic Reporter rằng ngài không nghĩ rằng chuyến đi này sẽ được thực hiện trong năm nay. (La Croix) (Minh Đức)



Các giám mục Hoa Kỳ chỉ trích quyết định của Tt. Trump về biến đổi khí hậu

WHĐ (03.06.2017) - Các Giám mục Hoa Kỳ đã chỉ trích quyết định của Tt. Donald Trump về việc rút khỏi Hiệp định chung Paris năm 2015 về Khí hậu và nói rằng quyết định của ông Trump “không tôn trọng cam kết của Hoa Kỳ” đối với thỏa thuận về khí hậu ở Paris đã gây “quan ngại nghiêm trọng”.

Trong một tuyên bố được phổ biến ngay sau thông báo [rút khỏi Hiệp định Paris] của Tt. Trump tại Nhà Trắng, Đức Giám mục Oscar Cantu, giám mục giáo phận Las Cruces, chủ tịch Ủy ban Công lý và Hòa bình Quốc tế của HĐGM Hoa Kỳ đã nêu rõ “Kinh thánh xác nhận giá trị của việc chăm sóc thiên nhiên và chăm sóc lẫn nhau trong tình liên đới”, và “Hiệp định Paris là một thỏa thuận quốc tế thúc đẩy những giá trị này”.

Đức cha nói rằng “quyết định của Tt. Trump sẽ làm phương hại cho người dân Hoa Kỳ và thế giới, đặc biệt là những cộng đồng nghèo nhất và dễ bị tổn thương nhất”.

Tuyên bố cũng ghi nhận rằng những tác động của sự biến đổi khí hậu đã được nhận thấy nơi các hiện tượng “mực nước biển dâng lên, băng tan, những cơn bão mạnh và hạn hán thường xuyên”.

Đức Giám mục Cantu nói tiếp rằng HĐGM Hoa Kỳ, ĐGH Phanxicô và “toàn thể Giáo hội

Công giáo luôn ủng hộ Hiệp định Paris như là một cơ cấu quốc tế quan trọng để thúc đẩy quản lý môi trường và khuyến khích giảm bớt tình trạng biến đổi khí hậu”.

Ngài kết luận: “Tôi chỉ có thể hy vọng Tổng thống sẽ đề ra những cách thức cụ thể để đối phó với sự thay đổi khí hậu toàn cầu và thúc đẩy quản lý môi trường”.(Vatican Radio) (Minh Đức)

Các linh mục Guayana: "Chúng tôi không thể im lặng trước sự đàn áp"

Các linh mục và phó tế của giáo phận Ciudad Guayana (Venezuela) đã viết một lá thư “cho dân lũ hành tại đất nước thân yêu của chúng ta và cho tất cả mọi người thành tâm thiện chí”, diễn tả một sự từ khước sâu xa bất kỳ biểu hiện nào của bạo lực, và tố cáo tình cảnh bi đát của những cư dân khốn khổ đang phản đối cuộc đàn áp của chính phủ.

Các linh mục của giáo phận Ciudad Guayana, trong khi chờ đợi Đấng Bản Quyền được bổ nhiệm thay thế vị Giám Mục đã được chuyển đến một tòa giám mục khác, đã nhắc lại những lời của Đức Chân Phước Giám Mục Oscar Arnulfo Romero: “Nhân danh Thiên Chúa và những người đau khổ, tôi cầu xin quý vị, tôi ra lệnh cho quý vị: hãy ngưng đàn áp!”

Bức thư có tựa đề “Chúng tôi không thể im lặng trước sự đàn áp”, đã được đọc hôm Chúa

Nhật 28 tháng Năm trong tất cả các nhà thờ của giáo phận, lên án những hành xử bạo lực của cảnh sát đối với những người dân ôn hòa.

Phù hợp với lập trường của HĐGM Venezuela, lá thư nhấn mạnh rõ ràng rằng tại Venezuela, điều cấp thiết là Hiến Pháp phải được tôn trọng: “điều ưu tiên và không thể thiếu để dân chủ được thực hiện là tổ chức bầu cử, như Hiến Pháp đã dự liệu.”

Sau đó, các linh mục nhắc lại lá thư của ĐHY Quốc Vụ Khanh Vatican Pietro Parolin, yêu cầu thực hiện bốn điểm chưa được thực hiện trong quá trình đối thoại gần đây nhất: mở các kênh hành động nhân đạo, thả các tù nhân chính trị, sự công nhận đầy đủ Quốc Hội và bầu cử để giải quyết các sự khác biệt.

“Chúng tôi tố cáo những tiến triển xấu về tình hình chung của Venezuela, với khuôn mặt dễ nhận thấy nhất là sự gia tăng các vụ giết người và nạn đói. Theo Caritas, 11% trẻ em Venezuela đang bị suy dinh dưỡng nghiêm trọng,” lá thư ghi nhận. Trong những ngày gần đây các phương tiện truyền thông đã cho biết có nhiều học sinh bị ngắt xiu vì đói, dân chúng phải xếp hàng nhiều giờ để mua bánh mì dưới sự kiểm soát của cảnh sát, trong khi lạm phát tăng chóng mặt. (CE) (Agenzia Fides 2017.05.29) (Minh Tâm)

PHI CHÂU

Đức Cha Jean-Marie Benoit Balla bị giết tại Cameroon

Xác của một giám mục Cameroon đã được một ngư dân tìm thấy ba ngày sau khi có tin ngài bị mất tích.

Giáo phận Bafia tuyên bố Đức Cha Jean-Marie Benoit Balla bị mất tích vào sáng sớm 31.5 sau khi người ta tìm thấy chiếc xe của ngài gần sông Sanaha. Một tờ giấy tìm thấy trong xe viết: “Đừng tìm kiếm tôi! Tôi đã nhảy xuống sông.”

Theo tờ La Croix chính quyền hiện đang điều tra xem những dòng chữ này có phải là của vị giám mục quá cố hay không.

Cameroon đã chứng kiến nhiều vụ giết các linh mục Công Giáo chưa được giải quyết trong



những năm gần đây. Bọn khủng bố Hồi Giáo Boko Haram là thủ phạm chính trong các vụ bắt cóc và thủ tiêu các linh mục và nữ tu tại quốc gia này.

Đức TGM Jean Mbarga của tổng giáo phận Yaounde và chủ tịch HĐGM Cameroon là Đức TGM Samuel Kleda đã có mặt tại hiện trường khi người ta đưa xác ngài vào bờ. Cả hai vị đều không tin rằng Đức Cha Balla đã “tự tử”.

Đức Cha Jean-Marie Benoit Balla sinh ngày 5 tháng 5 năm 1959. Ngài được thụ phong linh mục vào năm 1987 và được Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II bổ nhiệm làm Giám Mục vào năm 2003. Ngài đã coi sóc giáo phận Bafia từ đó cho đến ngày 31 tháng 5 vừa qua. (Đặng Tự Do)

Các Giám mục Camerun đòi công lý cho Đức cha Jean Marie Benoît Bala

“Đức cha Jean Marie Benoît Bala không tự tử: ngài đã bị giết chết cách dã man”, đó là những lời khẳng định trong thông cáo của HĐGM Camerun về cái chết của đức cha Jean Marie Benoît Bala, giám mục Bafia.

Ngày 31.03, đức cha Bala bị mất tích và chiếc xe của ngài được tìm thấy trên cầu Pont de l’Enfance. Trong xe có một tin nhắn được để cạnh giấy căn cước của ngài và kỷ vật cá nhân khác. Ban đầu người ta giả định rằng đức cha

Đức cha Jean Marie Benoît Bala - RV



Bala đã tự tử đến nỗi nhà chức trách đã gửi thợ lặn mò dưới sông để tìm kiếm thi thể của ngài. Cuối cùng, vào ngày 02.06, một ngư dân đã tìm thấy thi thể của đức cha ở một nơi cách Pont de l’Enfance vài cây số.

HĐGM Camerun khẳng định: “Hiện nay, thi thể cha đang được cơ quan tư pháp giữ để điều tra về các nguyên do chính xác và thủ phạm của tội ác ghê tởm và không thể chấp nhận này. Chúng tôi - các giám mục Camerun khẳng định rằng đức cha Bala không tự tử: ngài bị giết chết cách dã man. Đây là thêm một vụ giết người và một trong rất nhiều.”

Các giám mục Camerun nhấn mạnh đến việc các giám mục, linh mục và tu sĩ bị giết mà cho đến nay vẫn chưa rõ nguyên nhân. Các đức cha tố cáo rằng các ngài có ấn tượng là các giáo sĩ Camerun bị bách hại đặc biệt.

Các đức cha của HĐGM Camerun yêu cầu làm sáng tỏ các vấn đề trong vụ giết hại đức cha Bala và cần xác định các tội phạm và đưa ra công lý và xét xử theo luật. Các ngài cũng yêu cầu chính quyền bảo vệ sự sống con người và yêu cầu các phương tiện truyền thông và những người sử dụng mạng xã hội không phổ biến những đối trá và cần tôn trọng nhân phẩm.

Cuối cùng, các đức cha kêu gọi những kẻ sát hại đức cha Bala nhan chóng hoán cải. (Fides 14.06.2017) (Hong Thủy)

Giáo phận Ahiara, Nigeria: Phải đón nhận giám mục được ĐGH bổ nhiệm

WHD (10.06.2017) - Hôm 08.06 vừa qua, ĐTC Phanxicô đã tiếp kiến riêng một phái đoàn của giáo phận Ahiara (Nigeria); giáo phận này đã sống trong hoàn cảnh đau buồn từ nhiều năm qua. Phái đoàn gồm có ĐHY Onaieykan, TGM Abuja kiêm Giám quản Tông toà Ahiara; các Đức giám mục: Obinna, TGM Owerri; Kaigama, TGM Jos kiêm chủ tịch HĐGM Nigeria; và Okpaleke, Giám mục giáo phận Ahiara. Cũng có mặt trong buổi tiếp kiến là ĐHY Quốc vụ khanh Toà Thánh Pietro Parolin và các vị lãnh đạo của Bộ Truyền giáo. Trong thành phần phái đoàn còn có một số



mục giáo phận Ahira, đã có những cuộc biểu tình phản đối và thỉnh cầu bổ nhiệm một giám mục trong hàng giáo sĩ địa phương.

Tuy nhiên, lễ truyền chức giám mục vẫn diễn ra vào tháng Năm, 2013 . mặc dù không phải ở giáo phận Ahiara, mà tại một chủng viện thuộc Tổng giáo phận Owerri.

Một bản kiến nghị gửi cho ĐGH Bênêđictô được “Liên minh những người Công giáo Igbo” phổ biến nói rằng, “Thật khó mà chấp nhận được rằng ngày nay không có một linh mục nào của Mbaise trở thành giám mục. Mbaise đã đón nhận, phát triển và hy sinh cho Giáo hội Công giáo. Giáo phận Ahiara có số linh mục trên đầu người nhiều hơn bất kỳ một giáo phận nào khác ở Nigeria và chắc chắn là có thừa linh mục đủ điều kiện để trở thành giám mục cho giáo phận”.

Giáo phận Ahiara hiện có khoảng 423.000 tín hữu Công giáo và 110 linh mục

linh mục và nữ tu.

Trong bài huấn từ dành cho phái đoàn, ĐTC đã có những lời lẽ hết sức nghiêm khắc. Các linh mục của giáo phận này đã không chấp nhận Đức giám mục được ĐGH Bênêđictô XVI bổ nhiệm từ hơn 4 năm qua vì vị giám mục ấy không thuộc bộ tộc địa phương.

Đức cha Peter Okpaleke là người thuộc bộ tộc Ibo, một bộ tộc chiếm đa số ở Đông Nam Nigeria, trong khi giáo phận Ahiara thuộc vùng đất của bộ tộc Mbaise, một khu vực có đông tín hữu Công giáo của bang Imo thuộc miền Nam Nigeria; và vị tiền nhiệm của ngài - đã qua đời năm 2010 - cũng là người Mbaise.

Khi cha Okpaleke được bổ nhiệm làm giám

giáo phận. (Tổng hợp từ Fides Agenzia và nguồn khác) (Minh Đức)



Tin Giáo Hội Việt Nam

Phước Nam tổng kết

Hành hung đàn sĩ Thiên An và tháo gỡ Thánh giá của Đan viện

Tin Mừng Cho Người Nghèo - 28.06.2017

https://www.facebook.com/tinmungchonguoiingheo/?hc_ref=PAGES_TIMELINE

Video hành hung tu sĩ Thiên An và tháo gỡ thánh giá ở Huế sáng nay:

<https://www.facebook.com/tinmungchonguoiingheo/videos/1395853573867396/>

Sáng nay, nhiều tu sĩ Thiên An ở Huế đã bị hành hung “bầm tím mặt” bởi một số cán bộ và phụ nữ. Đây là hành động xúc phạm đến người Công giáo. Theo đó, giới chức Huế đã huy động hơn 100 người gồm các cán bộ và phụ nữ đến hạ một cây Thánh giá bên trong khuôn viên đan viện xuống.

Phản ứng trước hành động này, các tu sĩ Thiên An đã chạy đến ôm lấy cây thánh giá và cương quyết không để người của giới chức trách hạ xuống, bởi đây là biểu tượng thiêng liêng của Kitô giáo. Vì bảo vệ cây thánh giá và phản đối hành động không dựa trên bất kỳ điều khoản luật pháp nào, một số đan sĩ bị đánh “bầm tím mặt”. Theo niềm tin của người Công giáo, việc đánh đập các tu sĩ, linh mục là mắc tội phạm thánh.

Đan viện Thiên An là điểm nóng trong thời gian gần đây, bởi giới chức trách Huế đang tìm cách chiếm được phần đất hơn 107 héc-ta mà đan viện khẳng định có chủ quyền và đủ chứng cứ pháp lý, ở thị xã Hương Thủy, Thừa Thiên Huế.

Cây thánh giá có tượng Chúa Giêsu bị hạ xuống nói trên, là cây thánh giá đã bị người của giới chức trách đập vỡ tượng trước đó. Hôm 16.6 vừa qua, Đức TGM giáo phận

Huế Giuse Nguyễn Chí Linh, đồng thời là chủ tịch Hội đồng giám mục đã đến viếng cây thánh giá này khi thăm đan viện Thiên An. (GNsP)

Tin thêm từ Đan viện:

Sáng 28.06, khoảng 8g30, lực lượng công an xã: Đại úy Dương Văn Hiếu, Thượng úy Võ Trọng Nhơn kết hợp với công an thị xã Hương Thủy, xã đội, hội phụ nữ, địa chính, lâm trường Tiên Phong và thuê thêm bọn côn đồ khoảng hơn trăm người đã tràn vào đập phá Thánh giá mà Đan viện mới dựng cách đây hai ngày (26.06.2017).

Phía trước cổng đan viện, mọi xe khách hành hương lên thăm đan viện bị công an giao thông chặn không cho vào. Khách điện thoại báo, quý thầy lấy xe honda chạy ra cổng thì bị cảnh sát giao thông giữ xe và bắt lỗi là không đội mũ bảo hiểm... Xe chạy trong nội vi đan viện mà csqt cũng đòi phải đội mũ... Thật là khốn nạn.

Công an lập một biên bản về vụ việc tại đồi Thánh giá bằng cách mời chính kẻ đánh các tu sĩ viết biên bản, mà không yêu cầu các tu sĩ bị đánh cùng tham gia tường thuật lại vụ việc.

Đan viện Thiên An đang bị cô lập?

Tin Mừng Cho Người Nghèo

Đường vào đan viện Thiên An ở Huế đã bị chặn bởi một chốt cảnh sát giao thông. Đây phải chăng là hành vi cô lập đan viện? Theo thông tin mới nhất chúng tôi nhận được, một chốt cảnh sát



Công an lập chốt chặn để ngăn cản khách hành hương đến kính viếng Thánh giá bị đập vỡ (từ lâu) ở Đan viện



Công an đang lập biên bản đối với một đoàn hành hương đến kính viếng Thánh giá.



Lực lượng côn đồ được thuê mướn để tiếp tay với công an hành hung các đan sĩ và khách hành hương



giao thông đã được dựng lên ngay đường vào đan viện Thiên An, sau vụ hành hung các tu sĩ sáng nay. Đồng thời, giới chức trách cũng tạo dựng một biên bản thiếu khách quan về vụ việc khi mời chính người đánh các tu sĩ viết biên bản, mà không yêu cầu các tu sĩ cùng tham gia tường thuật lại vụ việc.

Phải chăng đan viện đang ‘nội bất xuất, ngoại bất nhập’? Bởi bất kỳ nhóm hành hương nào muốn vào đan viện đều bị chốt cảnh sát giao thông nói trên lập biên bản. Nhóm này cũng đã tịch thu một số xe gắn máy của các tu sĩ Thiên An muốn đi ra ngoài. Trước đó, giới chức trách Huế đã huy động hơn 100 người đến hạ một cây thánh giá bên trong khuôn viên đan viện xuống. Họ cũng hành hung các tu sĩ khi các tu sĩ đến bảo vệ cây thánh giá khỏi bị gỡ xuống. Đan viện Thiên An là điểm nóng trong thời gian gần đây, bởi giới chức trách Huế đang tìm cách chiếm được phần đất hơn 107 héc-ta mà đan viện khẳng định có chủ quyền và đủ chứng cứ pháp lý, ở thị xã Hương Thủy, Thừa Thiên Huế. (GNsP)

Đức Tổng Giuse Chủ Tịch HĐGM Việt Nam, TGM Tổng Giáo phận Huế thăm Đan viện Thiên An

Tin từ facebook Thiên An Đan Viện:

Đan viện Thiên An chúng con hết lòng tri ân Đức Tổng Giuse Chủ Tịch HĐGM Việt Nam, TGM tổng giáo phận Huế cùng với Cha quản lý Benedict đã thăm viếng Đan Viện chúng con.





Các tu sĩ Thiên An bị hành hung “bầm tím mặt”

GNsP (28.06.2017) - Sáng nay ngày 29.06.2017, nhiều tu sĩ Thiên An ở Huế đã bị hành hung “bầm tím mặt” bởi một số cán bộ và phụ nữ. Đây là hành động xúc phạm đến người Công giáo.

Theo đó, giới chức Huế đã huy động hơn 100 người gồm các cán bộ và phụ nữ đến hạ một cây Thánh giá bên trong khuôn viên đan viện xuống.

Phản ứng trước hành động này, các tu sĩ Thiên An đã chạy đến ôm lấy cây thánh giá và cương quyết không để người của giới chức trách hạ xuống, bởi đây là biểu tượng thiêng liêng của Kitô giáo.

Vì bảo vệ cây thánh giá và phản đối hành động không dựa trên bất kỳ điều khoản luật pháp nào, một số đan sĩ bị đánh “bầm tím mặt”. Theo niềm tin của người Công giáo, việc đánh đập các tu sĩ, linh mục là mắc tội phạm thánh.

Cây thánh giá có tượng Chúa Giêsu bị hạ xuống nói trên, là cây thánh giá đã bị người của giới chức trách đập vỡ tượng trước đó.

Côn đồ hành hung các Đan sĩ.



Côn đồ hành hung các Đan sĩ và tháo dỡ Cây Thánh Giá.



Tượng Chúa Giêsu Chịu Nạn bị nhà cầm quyền đập nát vào sáng ngày 29.06.2017



Giới chức cầm quyền giật sập Cây Thánh Giá

Côn đồ dùng thanh sắt hành hung Đan sĩ Thiên An co giật, bất tỉnh nhưng không được đi cấp cứu

GNsP (29.06.2017) - Một Đan sĩ Đan viện Thiên An co giật, bất tỉnh sau khi côn đồ - được

bảo kê bởi nhà cầm quyền cộng sản - dùng thanh sắt dài phang ngang ngực vị đan sĩ trẻ tuổi này, vào sáng ngày 29.06.2017.

Một vài Đan sĩ khác bị côn đồ dùng đá, gạch, thanh sắt rượt đuổi tấn công uy hiếp tính mạng. Nhiều Đan sĩ bị đánh chảy máu.

Các cha, các thầy đã đưa Đan sĩ trẻ này đi cấp cứu, tuy nhiên công an đã ngang nhiên vi phạm pháp luật, chặn trước cổng Đan viện, cấm cản không cho ra khỏi nhà dòng.

Hiện nay, tình trạng sức khỏe của vị Đan sĩ này đang trong tình trạng nguy kịch, tuy nhiên giới cầm quyền vẫn đứng dung trước mạng người đang thoi thóp.

Được biết, nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp tục huy động côn đồ, công an, an ninh mặc thường phục dùng xe múc, xe ủi cướp đất Đan viện Thiên An.

Một Đan sĩ Đan viện Thiên An bất tỉnh sau khi côn đồ - được bảo kê bởi nhà cầm quyền cộng sản - dùng thanh sắt dài phang ngang ngực vị đan sĩ trẻ tuổi này, tuy nhiên giới cầm quyền vẫn đứng dung trước mạng người đang thoi thóp.

Nhóm côn đồ được giới chức Thừa Thiên Huế bảo kê tự tiện xông vào nội vi Đan viện Thiên An sách nhiễu các thầy.

Như GNSP đã loan tin, vào sáng hôm qua, ngày 28.06.2017, nhóm người mặc thường phục trên dưới 200 người đã mang theo hung khí : tuýp nước, lưỡi cưa, gậy gộc, búa tạ, xà beng, cuốc xẻng... để tấn công các thầy, cũng như giật sập Cây Thập Tự đang được giương cao trong nội vi Đan viện.

Trước thái độ hung hãn, túm tóc, bóp cổ, xô đẩy, hành hung của nhóm côn đồ dưới sự bảo kê và chứng kiến của công an xã, công an huyện, công an tỉnh, các Đan sĩ cương quyết ôm chầm lấy Cây Thập Tự có tượng Chúa Giêsu Chịu Nạn bị nhà cầm quyền đập nát vào năm 2015. Tuy nhiên, nhóm côn đồ quá đông và hết sức hung hãn, nên các Đan sĩ không thể bảo vệ được Thánh Giá”.

“Các anh đánh chết tôi đây, rồi hãy hạ Thánh Giá”, là quyết tâm của các Đan sĩ bảo vệ Cây Thánh Giá cho đến cùng.

Nhiều Đan sĩ bị đánh tím bầm mắt, bị đập vào đầu, ngực, bụng. Nhóm côn đồ này đe dọa sẽ đánh các Đan sĩ nếu “bất cứ ai ra khỏi dòng mà họ bắt gặp”.

Nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên Huế bất chấp mọi thủ đoạn âm mưu thôn tính 107 héc-ta đất-rừng- thông của Đan viện Thiên An thuộc quyền quản lý và sở hữu của Đan viện từ năm 1940 cho đến nay. Pv.GNSP



Nhóm côn đồ được giới chức Thừa Thiên Huế bảo kê tự tiện xông vào nội vi Đan viện Thiên An sách nhiễu các thầy

Các Giám Mục của Cam-bốt và Việt Nam khẳng định mong muốn cùng nhau phục vụ người Công giáo Cam-bốt

Chúa Nhật 28.5. 2017, giáo xứ St. Mary tại Phnom Penh đã mừng lễ khánh thành tòa nhà giáo xứ ba tầng, được thiết lập dùng cho trường mẫu giáo và sinh hoạt động khác nhau liên quan đến mục vụ giới trẻ. Có 4 giám mục hiện diện, trong đó có hai vị là chủ tịch HĐGM. Sự hiện diện của các giám mục, đặc biệt là các giám mục đến từ Việt Nam, cho biết các vị lãnh đạo này muốn nhấn mạnh đến sự hiệp thông và hiệp nhất của cộng đồng Cam-bốt và Việt Nam. GHCG Cam-bốt tuy là Giáo Hội nhỏ bé về con số nhưng mạnh mẽ, trẻ trung và rất năng động.

Giáo xứ Thánh Mary ở Tu Taing, một khu dân cư phía đông nam của thủ đô Phnom Penh, là một phần của “khu vực mục vụ phía nam” rộng lớn của đại diện tông tòa của Phnom Penh. Như có thể thấy ở khắp mọi nơi trong Giáo Hội Cam-bốt, các cơ sở hạ tầng là mới được xây dựng gần đây, được tái thiết sau sự tàn phá của thời kỳ Khmer Đỏ (1975-1979) và sau sự chiếm đóng của Việt Nam (1979-1989).

Nhà thờ Thánh Mary, một thánh đường nhỏ bé, mới được xây dựng vào năm 2001. Cũng giống như số 23.000 người Công Giáo của Giáo Hội Cam-bốt, giáo xứ ở Tu Taing này có 300 người Công Giáo mà 3/4 là người gốc Việt Nam, có thể họ đã có sinh sống ở Cam-bốt qua nhiều thế hệ hay là mới lập nghiệp ở đây trong thời



28 mai 2017 à Tu Taing (Phnom Penh) : (de gauche à droite) Mgr Nguyễn Chí Linh, Mgr Olivier Schmitthaeusler, Mgr Vu Van Thiên et Mgr Leopoldo Girelli.

gian gần đây. Thường thì trẻ em không theo học trong các trường công vì họ không nói được tiếng Khmer hoặc vì họ không có giấy tờ. Đối với các nhà lãnh đạo Giáo Hội Cam-bốt, các ngài mong muốn phát triển một Giáo Hội gắn gũi với dân chúng và muốn chăm sóc cho các gia đình nghèo và bị từ chối, đây là một mối quan tâm ưu tiên trong mục vụ của các ngài.

Giáo dục trẻ em Việt Nam trong hệ thống trường Khmer

Chúa Nhật 28.5, vị linh mục giáo xứ, Cha Damien Fahrner, 35 tuổi, người Pháp thuộc Hội Thừa Sai Paris, ngài được gửi đến Cam-bốt vào năm 2011. Hôm nay ngài được bao quanh bởi nhiều giám mục: ĐC Olivier Schmitthaeusler của giáo phận mình, đại diện tông tòa Phnom Penh và là chủ tịch HĐGM Lào-Cam-bốt (CELAC), ĐC Giuse Nguyễn Chí Linh, TGM Huế và là chủ tịch của HĐGM Việt Nam và Đức Cha Giuse Vũ Văn Thiên, giám mục giáo phận Hải Phòng, Việt Nam; ĐC Leopoldo Girelli, Sứ thần tại Singapore và là “đại diện không thường trú của Tòa Thánh tại Việt Nam”.

Sự hiện diện của cả hai giám mục Việt Nam và Đức Cha Girelli làm phép tòa nhà giáo xứ mới được ghi nhận: thực tế là ngoài giáo phận Phnom Penh và cộng đồng giáo xứ, còn có các nhà hảo tâm giúp xây dựng tòa nhà này là các giáo phận Hải Phòng và Thanh Hóa. Nhưng đối với các giám mục, mối liên hệ giữa hai Giáo Hội Cam-bốt và Việt Nam vượt xa sự hỗ trợ tài chính đơn thuần.

Trong bài giảng, Đức Cha Olivier Schmitthaeusler nhấn mạnh “sự hiệp thông và hiệp nhất của Giáo Hội” để các cộng đồng Cam-bốt và Việt Nam có thể là “dấu chỉ hữu hình của Vương Quốc sắp tới bằng cách sống trong sự hòa hợp và chấp nhận sự khác biệt”. Ngài cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của cộng đồng dân tộc gốc Việt Nam tại Cam-bốt cần gửi con em mình đến trường hầu mong chúng có thể có chỗ đứng trong xã hội Cam-bốt và có một cuộc sống xứng nhân phẩm. Quá nhiều phụ huynh trong đó có người Công Giáo gửi con cái của họ đi làm việc ở lứa



tuổi mà đáng lẽ chúng phải cấp sách đến trường. Đây là lý do tại sao Giáo Hội Cam-bốt đã nỗ lực đáng kể để mở trường gần như miễn phí cho các gia đình này. Đức Cha Olivier Schmitthaeusler mời gọi Chủ tịch HĐGM Việt Nam, Đức Cha Nguyễn Chí Linh, tham gia với mình để ủng hộ cho một sự thay đổi tâm trạng về vấn đề này đối với người gốc Việt Nam.

Đức Cha Nguyễn Chí Linh đã phát biểu vào cuối Thánh Lễ và khen Giáo Hội Cam-bốt trong các nỗ lực của Giáo Hội đã tạo ra. Ngài cũng nhấn mạnh mối quan hệ huynh đệ giữa đức tin Giáo Hội tại Cam-bốt và Giáo Hội tại Việt Nam, mối liên kết được tìm thấy đặc biệt là sự có mặt của các nhà truyền giáo và các giám mục thuộc Hội Thừa Sai Paris, là rất tích cực trong việc thành lập nhiều giáo phận ở Việt Nam và cũng như hiện nay ở Cam-bốt (2).

(1) Trong một đất nước có 15,9 triệu người, cộng đồng Công Giáo tại chỉ chiếm 0,2% dân số. Mặc dù sự hiện diện Công Giáo gốc người Việt Nam ở Cambốt là tương đối đã lâu (có từ thời người Bồ Đào Nha Dominica Gaspar da Cruz,

vào thế kỷ XVI), nhưng Giáo Hội tại đây đã gần như hoàn toàn bị phá hủy bởi chế độ Khmer Đỏ (1975-1979), và sau 15 năm Việt Nam chiếm đóng (1979-1989). Từ 65.000 người Công Giáo vào năm 1970, ngưng chỉ còn 5.000 người sót lại vào năm 1990. Phật giáo Tiểu thừa được đặc biệt được thành lập và trở thành quốc giáo vào năm 1989, Phật giáo tại Cambốt là tôn giáo của 96% dân số.

(2) Giáo Hội tại Cam-bốt có ba giáo phận, hai trong số đó đã được giao phó cho các linh mục Thừa sai Paris: ĐC Olivier Schmitthaeusler làm đại diện tông tòa Phnom Penh, và ĐC Antonysamy Susairaj là Tông tòa Kompong Cham. Tông tòa Battambang được ĐC Enrique Figaredo, một linh mục dòng Tên người Tây Ban Nha coi sóc.

(Source: Eglises d'Asie, le 2 juin 2017) (Đồng Nhân)

Thánh lễ khai mạc Năm Thánh mừng Kim Khánh Giáo phận Ban Mê Thuột

Sáng ngày 22.6.2017, các tín hữu từ khắp nơi trong giáo phận quy tụ về Trung tâm Mục vụ (số 01 đường Trần Hưng Đạo, TP.BMT) tham dự Thánh lễ khai mạc Năm Thánh mừng 50 năm thành lập Giáo phận Ban Mê Thuột (22.6.1967 - 22.6.2017).

Năm Thánh là thời gian cầu xin Thiên Chúa ban ơn tha thứ hầu được lãnh nhận Ôn Toàn Xá. Năm Thánh là năm Sám hối và Canh tân đời sống để được sống xứng đáng với nhân phẩm và ơn gọi làm con Thiên Chúa. Năm Thánh cũng là năm Hoà giải: “Năm Thánh là một thời điểm chứa chan ân sủng, thuận lợi cho việc hoà giải với Thiên Chúa và anh em đồng loại”. (ĐTC Bênêđictô XVI trong sứ điệp gửi GHVN nhân dịp Năm Thánh 2010). Khởi đi từ những ý nghĩa cao đẹp ấy, giáo phận Ban Mê Thuột mở Năm Thánh mừng Kim khánh giáo phận, mang chủ đề: Canh Tân - Chia Sẻ - Hiệp Nhất (từ ngày 22.6.2017 - 22.6.2018), đây là “ngày cứu độ”, mùa ân phúc mà Thiên Chúa ban tặng cho cộng đoàn Giáo phận.

Thánh lễ Khai mạc Năm Thánh do Đức TGM

Leopoldo Girelli, Đại diện Tòa Thánh tại Việt Nam, chủ tế. Đồng tế với ngài có Đức Giám Mục giáo phận; Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, TGM giáo phận Huế, chủ tịch HĐGMVN; Đức TGM Phaolô Bùi Văn Đọc, TGM giáo phận Sài Gòn; Quý Đức Cha trong giáo tỉnh Huế; Đức Viện phụ Đan viện Xi-tô Mỹ Ca; Quý Cha TĐD; Quý Cha giám tỉnh, Quý Cha bề trên các Dòng tu; Quý Cha quê hương Ban Mê Thuật; và Quý Cha trong giáo phận.

Cùng về tham dự Thánh lễ, cùng chung niềm tạ ơn Chúa trong ngày khai mạc Năm Thánh Hồng Ân, có đông đảo Tu sĩ nam nữ, mọi thành phần Dân Chúa thuộc cộng đoàn giáo phận từ 8

giáo hạt và những người con Ban Mê Thuật ở khắp mọi miền đất nước. Đặc biệt là 450 nhạc công kèn đồng, hàng ngàn ca sĩ, diễn viên thánh nhạc tham gia trình diễn trong Đêm Diễn Nguyện tối 21.6.2017.

Đoàn rước bắt đầu di chuyển từ Viện Giáo Lý tiến lên Lễ Đài trong âm vang cồng chiêng Tây Nguyên hòa cùng lời Thánh ca du dương trầm bổng giữa bao la đất trời mang âm hưởng niềm vui của Tin Mừng.

Trước khi khai mạc Năm Thánh, Cha Stephanô Nguyễn Văn Đậu, Linh mục Tổng Đại Diện đọc diễn văn chào mừng Đức TGM Leopoldo Girelli, Quý Đức TGM, Quý Đức Giám Mục, Đức Viện phụ Đan viện Xi-tô, quý Cha, quý tu sĩ nam nữ và quý khách.

Cha FX Nguyễn Kim Long, Linh mục Chưởng ấn, công bố Tông Hiến Qui Dei Benignitate của Đức Phaolô VI về việc thành lập Giáo phận Ban Mê Thuật và Sắc lệnh của Tòa Ân Giải Tối Cao về việc Tòa Thánh chấp thuận cho Giáo phận cử hành Năm Thánh do Hồng Y Maurus Piacenza, Chánh án Tòa Ân giải Tối cao ấn ký.

Ngay sau đó, Đức Cha Vinh Sơn long trọng tuyên bố khai mạc Năm Thánh: Tôi, Vinh-sơn Nguyễn Văn Bản - do thẩm quyền tối cao của Mẹ Hội Thánh, được đặt làm Giám mục Giáo phận Ban Mê Thuật, nhân danh Đức Thánh Cha Phanxicô và với quyền được trao, tôi CÔNG BỐ KHAI MẠC NĂM THÁNH MỪNG KIM KHÁNH trong Giáo phận bắt đầu từ hôm nay, ngày 22 tháng 6 năm 2017 đến ngày 22 tháng 6 năm 2018.



Cả cộng đoàn vỗ tay biểu lộ niềm hân hoan vui mừng tưởng như không dứt. Đức Giám Mục Giáo phận, Cha Tổng Đại diện, Cha Chủ tọa thay mặt cộng đoàn dâng hương tưởng niệm Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, Các Vị Tiên Nhân. Nhìn những thành quả hôm nay, khởi đi từ hạt cải thật bé nhỏ (x. Lc 13,18-19), được gieo vào vùng rừng núi hoang sơ này, nhờ đâm rễ sâu trong Đức Tin, nên đã không ngừng lớn lên và vươn cành lá xum xuê, phủ bóng mát tình yêu, cho đàn chim muôn phương bay về làm tổ. Cùng với tâm tình tạ ơn Thiên Chúa, cộng đoàn bày tỏ lòng tri ân sâu xa đối với các bậc Tiên nhân, các Ân nhân và các chứng nhân. Xin Chúa giúp chúng con biết tiếp lửa, giữ lửa và truyền lửa Tin Mừng vô giá cho mọi người và cùng nhau xây dựng Giáo Hội như một gia đình của Chúa, hiệp nhất, chia sẻ và yêu thương.

Sau nghi thức khai mạc Năm Thánh, Thánh lễ nối tiếp qua phần Phụng vụ Lời Chúa và Phụng vụ Thánh Thể.

Trước khi kết lễ, Đức TGM Leopoldo Girelli ban huấn từ, ngài Đại diện Đức Thánh Cha Phanxicô thông chuyển Phép Lành Tòa Thánh đến Đức Cha Vinh Sơn, Quý Linh mục, Tu sĩ nam nữ và toàn thể cộng đoàn Dân Chúa Giáo phận Ban Mê Thuột nhân dịp Năm Thánh mừng 50 năm thành lập. Nguyên chúc cho Giáo phận Ban Mê Thuột vững bước trên hành trình Đức Tin mà tổ tiên và Các Thánh Tử Đạo Việt Nam đã đi qua.

Tiếp theo là lời chúc mừng thật ấn tượng, thật dí dỏm của Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, Chủ tịch HĐGM Việt Nam. Từ cơn mưa đêm qua, từ nụ cười đẹp cực kỳ, đầy hấp dẫn mang thông điệp đặc biệt của Đức Cha Vinh Sơn, ngài liên tưởng đến cơn mưa hồng phúc mà Thiên Chúa đã tuôn đổ trên Ban Mê Thuột suốt hành



trình dài 50 năm. Ngài cầu chúc Giáo phận Ban Mê Thuột tiếp tục nắm tay nhau tiến bước và Ban Mê Thuột sẽ nổi bật, sẽ đẹp tuyệt vời như nụ cười của Đức Cha Vinh Sơn giữa đêm đen,... xin Chúa chúc lành cho Ban Mê Thuột.

Đức Cha Vinh Sơn thay mặt cộng đoàn tri ân, cảm tạ Thiên Chúa; Các Đức Thánh Cha; Các Đấng bản quyền Giáo phận Quy Nhơn, Kon Tum và Đà Lạt; Các vị thừa sai; Các vị tiên nhân... Ngài cũng ngỏ lời cảm ơn Đức TGM Leopoldo Girelli, đại diện Đức Thánh Cha Phanxicô; Đức

TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, TGM Giáo phận Huế, Chủ tịch HĐGMVN; Đức TGM Phaolô Bùi Văn Đọc, TGM Giáo phận Sài Gòn; Quý Đức Cha trong Giáo tỉnh Huế; cách riêng hai Đức Cha Giáo phận mẹ, Giáo phận Kon Tum và Giáo phận Quy Nhơn; Quý Cha TĐD; Quý Cha Giám tỉnh, Quý Cha Bề trên các Dòng tu; Quý Cha trong và ngoài Giáo phận; Quý tu sĩ nam nữ, Chủng sinh; Quý khách; Chính quyền các cấp và toàn thể anh chị em...

Cha Stephanô Nguyễn Văn Đậu, Linh mục Tổng đại diện, công bố các điểm hành hương trong Năm Thánh để lãnh nhận ơn toàn xá. Tất cả có 8 Nhà thờ và 3 Trung tâm Hành hương:

- Nhà thờ Giáo xứ Phước Vĩnh (Hạt Phước Long)
- Nhà thờ Giáo xứ Đồng Xoài (Hạt Đồng Xoài)
- Nhà thờ Giáo xứ Gia Nghĩa (Hạt Gia Nghĩa)
- Nhà thờ Giáo xứ Bác Ái (Hạt Dakmil)
- Nhà thờ Giáo xứ Châu Sơn (Hạt Mẫu Tâm)
- Nhà thờ Chính Tòa (Hạt Chính Tòa)
- Nhà thờ Giáo xứ Vinh Hòa (Hạt Giang Sơn)
- Nhà thờ Giáo xứ Buôn Hồ (Hạt Buôn Hồ)
- Trung tâm Hành hương Đức Mẹ Thác Mơ (Hạt Phước Long)
- Trung tâm Hành hương Đức Mẹ Giang Sơn (Giáo xứ Giang Sơn)
- Trung tâm Hành hương Đồi Thánh Tâm (Giáo xứ Xã Đoài)



Thánh lễ khai mạc Năm Thánh kết thúc sau nghi thức Giám mục giáo phận trao Sắc lệnh của Tòa Ân Giải tối Cao trong đó Mẹ Giáo Hội mở rộng kho tàng ân sủng cho con cái trong Năm Thánh và nền cháy sáng biểu trưng sống Đức tin cho các Cha quản hạt.

Sau Thánh lễ, cộng đoàn hướng về Tòa Giám mục và Nhà thờ Chính tòa, nơi an nghỉ của Đức Giám Mục tiên khởi, hai Đức Giám Mục Giuse, tưởng nhớ, cầu nguyện cho các ngài và các bậc tiền nhân. (Nguyễn Đình Bình)



Tin Cộng Đoàn

Họp mặt giới trẻ Công Giáo Việt Nam tại Pháp

Written by Nhóm Ephata on 04 Tháng 6 2017.

Orsay, 25-28.05.2017 Vào cuối tuần dịp lễ Thăng Thiên từ 25-28.05.2017, tại trung tâm Clarté Dieu thuộc dòng Phanxicô (thành phố Orsay, ngoại ô Paris), giới trẻ Công Giáo Việt Nam tại Pháp đã cùng nhau họp mặt lần thứ 13. Trong lần họp mặt này, có 110 bạn trẻ tham dự: 6 bạn đến từ Lyon, 5 bạn từ Saint-Étienne, 2 bạn từ Valence 1 bạn từ Aix en Provence, 1 bạn từ Strasbourg, 1 bạn từ Luân Đôn và số còn lại đến từ Ile de France (Paris). Trong dịp này, thật may mắn có đến 8 linh mục đồng hành và hướng dẫn các bạn.

Đề tài của cuộc gặp gỡ lần này là : Tôi là ai ? Cha tuyên úy giới trẻ, Gioan Vũ Minh Sinh, mời cha Jacques de Longeaux, tiến sĩ thần học, cử nhân triết học, chủ tịch khoa thần học trường Bernadins, đến nói chuyện và chia sẻ đề tài : thần học thân xác. Các bạn trẻ rất hưởng ứng cuộc hội thảo. Dựa theo Kinh Thánh và tín lý của Giáo Hội, cha De Longeaux đưa ra những nguyên tắc liên quan đến việc cần tôn trọng con người trọn vẹn. Trong những lần thảo luận nhóm, các bạn đã nêu ra các vấn đề thực tại : sống trước hôn nhân, đồng tính, đổi giới tính, bình đẳng nam nữ, phá thai... Cha De Longeaux rất ngạc nhiên về khả

năng nhận thức và suy nghĩ của các bạn trẻ. Về phần mình, các bạn đã khám phá ra những giải đáp từ Giáo Hội, cho dù vẫn còn đó nhiều câu hỏi phức tạp chưa có câu trả lời thỏa đáng. Cuộc hội thảo mang lại nhiều kiến thức và gợi lên cho các bạn nhiều suy tư. Trong xã hội hôm nay, người trẻ thật khó sống đức tin, cảm thấy bị chơi vơi hụt hẫng vì trong thâm tâm muốn sống là một kitô hữu nhưng môi trường lại không hề giúp họ. Họ phải đương đầu với những cái nhìn phê phán về tôn giáo. Nhất là họ luôn cảm thấy không được hiểu, hay bị hiểu lầm vì họ cảm nhận như thể Giáo Hội Công Giáo là một tôn giáo xem thường thân xác, khất khe và quá lý thuyết... Sự thực không phải vậy. Kitô Giáo không hề xem nhẹ thân xác, mà là tôn giáo của thân xác. Trong niềm tin Kitô Giáo, Thiên Chúa đã tạo dựng thân xác và thần khí. Con người được kết hợp bởi thân xác và thần khí. Con người là một thân xác đầy thần khí, không thể tách rời. Trong chương trình cứu chuộc con người, Thiên Chúa cũng đã mang lấy thân phận con người. Vì vậy, con người được kêu gọi giữ gìn và quý trọng thân xác của mình. Về vấn đề đồng tính, Giáo Hội không công nhận vì nó không quy chiếu về sự kết hợp giữa nam và nữ mà Chúa đã thiết lập để bảo đảm hậu thế. Đối với hôn nhân, đạo Công Giáo luôn nhìn đến hạnh phúc lâu dài và sự bình đẳng giữa hai vợ chồng. Giáo Hội mời gọi hai người chú

trọng đến tình yêu đích thực, chứ không phải chỉ có đam mê hay thỏa mãn nhất thời. Ngoài những buổi thảo luận sôi nổi, các bạn cùng nhau ca ngợi Thiên Chúa qua những bài hát vui tươi, sống động và cùng nhau bên Chúa, bên nhau qua giờ cầu cạnh thức và thánh lễ. Các trò chơi lớn nhỏ, văn nghệ, lửa trại, đồ vui về Kinh Thánh, văn hóa... Những bữa ăn ban ngày và cả nướng thịt ban đêm đã gắn chặt tình thân huynh đệ. Nhất là



chương trình họp mặt không bao giờ thiếu màn văn nghệ đặc sắc đầy hài hước vào đêm thứ Bảy. Cuối buổi họp mặt, các bạn trẻ có vẻ mệt, nhưng là một cái mệt đầy hữu ích. Các bạn hài lòng đã chia sẻ những giây phút thân tình với nhau, những suy nghĩ về đề tài con người và đã có những kỷ niệm khó quên. Tình huynh đệ được nối kết. Mọi con tim đều mong đợi gặp lại nhau trong kì họp mặt giới trẻ tới. Nhóm Ephata tưởng chừng

Họp mặt chủng sinh Việt Nam tại Hoa Kỳ lần thứ nhất



New York, 26 - 30.05.2017, giáo phận Albany, New York, là điểm hẹn tuyệt vời cho lần họp mặt đầu tiên của nhóm chủng sinh gốc Việt Nam tu học cho một số giáo phận Mỹ. Cuộc gặp mặt lần này quy tụ 18 thầy thuộc Hội Linh mục - Tu sĩ - Chủng sinh Việt Nam du học tại Hoa Kỳ (Formation Support For Vietnam), đang tu học cho nhiều giáo phận khác nhau ở vùng Đông Bắc Hoa Kỳ như Boston (Massachusetts), Burlington (Vermont), Portland (Maine), Manchester (New Hampshire), Albany và Brooklyn (New York), một thầy thuộc giáo phận Vinh, cùng một số quý thầy đang học tại chủng viện Holy Apostles. Đồng hành với quý thầy trong dịp họp mặt năm là quý cha giám đốc Ôn gọi của hai giáo phận Burlington và Albany, cùng quý cha: Phêrô Nguyễn Quốc Bảo, Raymond Trần Thái Sơn, và Phêrô Võ Quý.

Qua lời huấn từ trong thánh lễ khai mạc và

buổi nói chuyện sau đó, Đức Cha Edward B. Scharfenberger, giám mục giáo phận Albany, New York, đã có những chia sẻ rất sâu sắc và hữu ích về ơn gọi và đời sống linh mục, giúp cho quý thầy thêm hiểu biết và có những định hướng rõ ràng hơn, nhất là những thầy còn rất trẻ đến từ Việt Nam. Sự quan tâm sâu sắc và cổ vũ mạnh mẽ cho ơn gọi linh mục của Đức Cha được minh chứng qua những lời chia sẻ rất bình dị, gần gũi, và sát thực với đời sống của quý thầy trong những bước chân đầu tiên trong hành trình tận hiến tại một đất nước văn minh với nhiều cơ hội nhưng cũng không ít thử thách, nhất là sự bất đồng về ngôn ngữ, khác biệt về truyền thống văn hóa, và xu hướng tục hóa. Câu chuyện cuộc đời tận hiến quanh co, khúc khuỷu của Đức Cha như một mối giao tình mà Chúa Thánh Thần muốn dùng để gợi hứng và soi dẫn quý thầy trên hành trình theo đuổi ơn gọi nơi đất khách quê người.

Nhấn mạnh tâm tình cốt yếu mà một mục tử tốt lành cần có, Đức Cha nhắc lại lời mời gọi của ĐTC Phanxicô trong Thánh lễ Dầu vào ngày thứ Năm Tuần thánh năm 2013 tại Đền thờ thánh Phêrô, “Tôi yêu cầu anh em hãy là những mục tử mang mùi con chiên của mình.” Đức Cha đã chia sẻ với quý thầy những kinh nghiệm bước đầu đáp lại lời mời gọi của Chúa cũng như thời gian tu học tại Rôma về sự phó thác vào sự hướng dẫn và quan phòng của Thiên Chúa. Những chia sẻ đầy tình cha-con và huynh-đệ của Đức Cha đã tiếp thêm sức mạnh và giúp trấn an cho quý Thầy trong bước ngoặt mới của hành trình hiến dâng.

Nhiều hoạt động và sinh hoạt khác nhau như hành hương, dã ngoại, giao lưu thể thao, Thánh Lễ, châu Thánh Thể, và chia sẻ trong ba họp mặt đã lưu lại trong quý thầy nhiều dấu ấn tuyệt vời trong những thời gian đầu tại Hoa Kỳ. Trong ngày đầu tiên là Thánh Lễ khai mạc với sự chủ tế và đồng tế của quý cha giám đốc ôn gọi cùng quý cha đồng hành, sau đó là buổi tọa đàm và nói chuyện giữa chủng sinh với các ngài, góp phần tăng thêm sự hiểu biết về hiện tình Giáo Hội Hoa Kỳ, cũng như tạo nên sự đồng cảm sâu sắc hơn đối với những chủng sinh trẻ từ Việt Nam tu học trên xứ sở văn minh, Hoa Kỳ. Những ngày còn

lại của dịp họp mặt là thời gian tham quan và hành hương những địa danh nổi tiếng, giao lưu bóng đá, viếng thăm và gặp gỡ với một số gia đình Việt Nam lân cận. cũng như những chia sẻ tâm tình trong nội bộ nhóm qua giờ chầu Thánh Thể và chia sẻ thức ăn Việt Nam do cha Võ Quý và anh em tự tay chuẩn bị. Những khoảnh khắc quý giá này góp phần gắn kết anh em hơn trong tình đồng hương và đời tu.

Điểm nhấn của cuộc gặp mặt năm nay là thánh lễ với sự chủ tế của Đức Cha Edward B. Scharfenberger, Giám mục giáo phận Albany, cùng quý cha đồng tế, tại đền thánh tử đạo Our Lady of Martyrs Shrine, thuộc giáo phận Albany, New York. Đây là nơi mà ba vị thánh tử đạo thuộc dòng Tên đã đổ máu đào vì đức tin từ những thời kỳ đầu đạo Công Giáo được truyền vào đất nước Hoa Kỳ, năm 1642 và 1646. Đức tin và lòng can đảm của ba vị thánh này là động lực cho quý thầy noi gương, với ước mong và quyết tâm trở thành những nhà truyền giáo nhiệt thành trên cánh đồng truyền giáo mênh mông của đất nước Hoa Kỳ ngày nay. (Trần Hùng - Cao Hưng)

Đại Hội Song Nguyên Thế Giới kỳ 5 tổ chức tại Nam Cali

NAM CALI - Đại Hội Song Nguyên Thế Giới kỳ 5 đã khai mạc vào chiều ngày 23.6 tại



Nhà Thờ Chánh Tòa Chúa Ki-tô thuộc giáo phận Orange. Các tham dự viên từ khắp nơi trên thế giới về đây dự Đại Hội Song Nguyên, với chủ đề là “Niềm Vui Yêu Thương.” Đại hội Song Nguyên lần này 5 là để mừng 30 năm thành lập Chương Trình Thăng Tiến Hôn Nhân. Có 3 giám mục tới dâng thánh lễ cùng với sự hiện diện của số đông linh mục và 800 tham dự viên.

Chương Trình Thăng Tiến Hôn Nhân do Linh Mục Chu Quang Minh thành lập năm 1987,” với khóa đầu tiên tại Mission Hills thuộc TGP Los Angeles.

Sơ lược chương trình đại hội ba ngày gồm có: Thánh lễ khai mạc vào lúc 2 giờ chiều Thứ Sáu, 23 .6 do Giám Mục Timothy Freyer, phụ tá giáo Phận Orange, làm chủ tế, và Đức ông Phạm quốc Tuấn giảng thuyết . Ban chiều có chương trình lược qua lịch sử 30 phục vụ, hát Thánh Ca, thảo luận, ăn tối, và văn nghệ.

Sáng Thứ Bảy, ngày 24.6 vào lúc 8 giờ sáng có Thánh Lễ, do Giám Mục Mai Thanh Lương chủ tế. Bài giảng do Đức Ông Phạm Văn Phương, chánh xứ giáo xứ Đức Mẹ Việt Nam, Atlanta, Georgia, phụ trách.

9 giờ 30 sáng là phần thuyết trình của Giám Mục Châu Ngọc Tri, giám mục giáo phận Lạng Sơn-Cao Bằng, Việt Nam, nói về chủ đề “Niềm Vui yêu Thương” của đại hội. Sau đó là chia sẻ giữa những người tham dự. Sau ăn trưa có phần tham quan. Tiếp đến là thảo luận với đề tài Phát Triển Chương Trình Trên Miền Đất Mới & Tái Lập Chương Trình Tại Miền Đất Cũ, và các đề tài khác. Ban chiều có dạ tiệc và văn nghệ.

Thánh Lễ Bế Mạc và Sai Đi, do Giám Mục Châu Ngọc Tri chủ tế diễn ra vào lúc 2 giờ chiều ngày Chúa Nhật 25.6, bài giảng do Linh Mục Trần Quốc Tuấn phụ trách. Nghi Thức Sai Đi do Linh Mục Chu Quang Minh phụ trách.

ĐẠI HỘI CGVN ĐỨC QUỐC LẦN THỨ 41 TẠI THÀNH PHỐ ASCHAFFENBURG

**Đẹp thay Đại Hội Chúa Thánh Thần
Bảy ơn cần kíp để canh tân
Giúp con sửa đổi thay cuộc sống
Cao sang dần bước tiến lên dần.**



NGÀY KHAI MẠC ĐẠI HỘI

Từ sáng thứ bảy 03.06.2017 từng đoàn người nô nức từ khắp muôn phương trên nước Đức, có những người đến từ xa hơn như Hòa Lan, Bỉ, Pháp, Tiệp -Khắc, Ukraina v.v... tìm về thánh phố Aschaffenburg để tham dự Đại Hội Công Giáo hằng năm vào dịp lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống. Ghi danh nhận phòng tất bật đúng như ý nghĩa của ngày Đại Hội. Tiếng chào hỏi xôn xao tay bắt mặt mừng vui hơn hờ. Năm nay tôi thấy có đông các nam nữ tu sỹ trẻ tham dự, các bạn trẻ cũng thế, hình như mỗi năm số các bạn trẻ lại tăng dần lên, đây là dấu hiệu đáng



mừng cho Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại CHLB Đức.

- Đúng 18.30 tại hội trường Aschffenburg thuộc tiểu bang Bayern, ông chủ tịch LĐCGVN - GB Phùng Khải Tuấn đã thay mặt BCH, và Ban Tổ Chức chào mừng đến quý Lm. Tu Sỹ cùng toàn thể quý vị tham dự viên đã hiện diện trong ngày hôm nay tại đây. Đặc biệt ông chào mừng các bạn trẻ vào các cháu thiếu nhi. Các bạn các cháu sẽ là rường cột tương lai kế tiếp cho LĐCG và cho tương lai VN của chúng ta. Đặc biệt hơn nữa là Ông trân trọng giới thiệu và chào mừng Linh Mục Viện trưởng Viện Thần Học Giáo Hoàng, đến từ Roma: Cha Thomas Nguyễn Đình Anh Nhuệ. Ông cũng chào mừng và giới thiệu Lm. Phaolô Phan Đình Dũng, đang quản giáo xứ Đức lần đầu tiên đến với ĐH và sẽ đặc trách cho giới trẻ trong Đại hội lần này.

Đại Hội năm nay diễn ra vào dịp kỷ niệm 100 năm Đức Mẹ hiện ra tại Fatima với thông điệp: “Hãy ăn năn đền tội, tôn sùng Mẫu Tâm và siêng năng lần chuỗi Mân Côi. Thưa Quý Vị, cách đây 42 năm Quê hương Tổ quốc Việt Nam chúng ta bước sang giai đoạn đau thương, chúng ta là những người con dân đất nước Việt Nam, tuy sống xa ngoài quê hương, nhưng lúc nào cũng hướng về Quê cha Đất tổ với lòng yêu mến và biết ơn. Xin Thiên Chúa nhờ lời bầu cử của Đức Mẹ La Vang và các Thánh Tử đạo Việt Nam chúc phúc lành cho Đại Hội chúng ta được thành công tốt đẹp.

Cùng trong tâm tình vui mừng khai mạc ĐHCG chúng con xin chúc mừng. Thầy Đaminh Bùi Trọng Biên, thuộc giáo phận Fulda và Thầy Phêrô Nguyễn Đức Thiện, thuộc Tổng giáo phận Paderborn đã nhận chức linh mục ngày 03.06.2017 sáng hôm nay. Xin chúc mừng Hai Cha mới. Và chúng con cũng chúc mừng Ngân khánh Linh mục của Cha Phaolô Phạm Văn Tuấn và Cha Giuse Huỳnh Công Hạnh.

Giờ đây thay mặt Ban tổ chức con xin long trọng khai mạc Đại Hội Công Giáo Việt Nam tại Đức kỳ thứ 41 với chủ đề “LAUDATO SI, HÃY NGỢI KHEN CHÚA”.

“ĐẠI HỘI CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI



ĐỨC QUỐC“ lần thứ 41 đã được long trọng khai mạc ngay sau bài diễn văn chào mừng của ông chủ tịch LĐCGVN - GB. Phùng Khải Tuấn.

- Cây Thánh Giá của giới trẻ đã được rước lên bàn thánh do một Sr trẻ cùng bảy em thiếu niên rất trẻ cầm biểu tượng của bảy ơn Chúa Thánh Thần và đông đảo giới trẻ.

Tiếp theo là các em giúp lễ và đoàn đồng tế tiến lên lễ đài.

Trước khi khai mạc thánh lễ Lm. Stêphanô Bùi Thượng Lưu đại diện Tuyên úy đoàn chào mừng Đại Hội. Cha cũng chào mừng và chúc mừng tới sự hiện diện của quý LM, tu sỹ quý cha giảng thuyết. Đặc biệt cha cũng chào mừng và khen ngợi các em thanh thiếu niên hôm nay hiện diện rất đông đảo. Điển hình là ca đoàn trẻ, rất trẻ với hơn 70 ca viên. Cha mong rằng các em phát triển lên mãi. Cha và các bậc cha mẹ luôn hãnh diện vì các em. Hôm nay ca đoàn các bạn trẻ đảm trách hát trong toàn bộ thánh lễ khai mạc Đại Hội, đây là một sự hãnh diện của chúng ta. Cha cũng giới thiệu cha chủ tế và chia sẻ Lời Chúa hôm nay là Lm Phaolô Phan Đình Dũng.

Ca đoàn trẻ khoảng 70 em thanh thiếu niên đã dâng những lời ca tiếng hát của mình bằng cả 3 ngôn ngữ Đức, Anh Việt rất điêu luyện. Cảm ơn các bạn thuộc thế hệ trẻ Việt Nam tại Đức. Thánh lễ hôm nay do Lm Phaolô Phan Đình Dũng chủ tế và chia sẻ Lời Chúa bằng song ngữ Đức Việt rất linh động lưu loát và tràn đầy hứng khởi cho toàn Đại Hội với chủ đề Laudato Si (Ngợi khen Chúa). Đây là thông điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô đã ban hành để bảo vệ trái Đất mà Thiên Chúa đã ban cho chúng con cái



và đoàn dâng hoa trước thánh lễ do các em ở Wiesbaden và Frankfurt với ý nghĩa 100 năm Đức Mẹ Maria hiện ra với 3 trẻ tại Fatima khuyên lần chuỗi MÂN CÔI.

Ngài là chúng ta đang ở, chúng ta phải có trách nhiệm bảo vệ nó.

Lm. Phaolô Phan Đình Dũng đã chia sẻ lời Chúa dựa theo chủ đề Đại Hội thật tuyệt vời! cha đã nói thật lưu loát cả hai ngôn ngữ Đức -Việt cho các em và toàn thể đại hội cùng hiểu thật rõ ràng. Quả thật ngài có tài diễn thuyết thật rõ ràng và sâu sắc. Mong sao trong tương lai ngài sẽ giúp cho giới trẻ Việt Nam tại Đức được nhiều hơn và thường xuyên hơn.

Sau thánh lễ nghỉ giải lao ít phút là chương trình lại bắt đầu sinh hoạt giới trẻ tại hội trường dù trời nóng quá nhất là trong hội trường vậy mà các bạn vẫn cố gắng sinh hoạt thật nhiệt thành, những màn hoạt cảnh theo chủ đề của Đại Hội như thông điệp của ĐGH. Phanxicô “LAUDATO SI, HÃY NGỢI KHEN CHÚA“.

Song song với sinh hoạt giới trẻ bên hội trường phụ thì có Lm. Đaminh Nguyễn Ngọc Long và các bà mẹ Công Giáo hướng dẫn giờ chầu Thánh thể thật đông đảo, lồng trong giờ chầu Thánh Thể có lần hạt “Lòng Chúa Thương Xót“ những bài hát, kinh cầu Trái Tim Chúa, còn có kinh cầu Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp và từng người tay cầm những cánh hoa hồng thắm tươi tiến lên dâng kính Đức Mẹ với những lời khẩn nguyện cho Quê Hương, Đất Nước và Dân Tộc Việt Nam. Kết thúc giờ chầu Thánh Thể với phép lành xong, còn có phần kính các thánh Tử Đạo Việt Nam



và mọi người lên hôn kính xương thánh, kính xin các ngài phù trợ cho Tổ Quốc Việt Nam. Chương trình chấm dứt vào khoảng 23 giờ đêm.

CHÚA NHẬT: NGÀY CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI

Tiết trời hôm nay chúa nhật ngày 04.06 thật đẹp, khi ánh bình minh vừa ló dạng, thì quý Sr. cũng hướng dẫn mọi người cất lên những lời kinh để cảm tạ và ca tụng Thiên Chúa.

**Hương kính sáng sớm dâng Ngài
Cảm ơn ngày mới khoan thai dịu dàng
Chan hòa Thần khí ươm vàng
Đẹp thay! ơn Chúa Thánh Thần ban trao.**

Vâng, sáng nay nắng thật nhẹ nhàng, không nắng gắt như ngày hôm qua. Sau giờ kinh sáng do các Sơ hướng dẫn là những ly cà phê thơm ngát và khúc bánh mì thịt đã được ban ẩm thực phục vụ chu đáo và rất vui vẻ. Ngày hôm nay cũng nhiều người đến tham dự hơn.

Đúng 08g30 Lm Thomas Nguyễn Đình Anh Nhuệ chính thức chia sẻ với Đại Hội chủ đề Laudato Si “Hãy ngợi khen Chúa” đây không



phải là chủ đề mới mẻ gì. Vì trước đây gần chục thế kỷ thánh Phanxicô thành Asisi đã có những suy tư viết ra những chương trình này rồi. Ngài thường gọi vạn vật trong vũ trụ này bằng anh chị em, như là chị Nước, anh Lửa, em Gió, mẹ Đất, cha Trời v.v....

Những hình ảnh và nhiều câu chuyện thật hay và dí dỏm được ngài lồng vào trong bài thuyết trình bằng song ngữ Việt-Đức. Những từ ngữ về Thánh Kinh được ngài giải thích thật rõ ràng. Ví dụ: “Như hình lưỡi lửa xuống trên đầu các Tông Đồ” trong sách Tông Đồ Công Vụ. Nhưng đầu phải là lửa, vì nếu là lửa thì các môn đệ lúc đó làm gì còn tóc. Chắc cháy hết rồi. Hoặc là trong sách Tân Ước nói rằng khi Chúa Giêsu chịu Phép Rửa xong thì Thánh Thần hiện xuống trên Ngài “Như hình chim bồ câu” chứ không phải là hình con chim bồ câu như người ta thường vẽ.v.v... Đúng như dự đoán của người viết. 2 giờ nói chuyện hình như quá ngắn cho buổi hội thảo này vì cha Nguyễn Đình Anh Nhuệ tuy nhỏ con nhưng mà chí lớn, và sự hiểu biết của ngài quả thực là mênh mông. Cha thông hiểu nhiều ngôn ngữ như: Tiếng Nga, Ba Lan, Ý, Anh, Pháp, v.v... thậm chí cả tiếng Đức cha phát âm cũng rất chuẩn cha đã thu hút được người nghe không chán nhưng phải ngưng lại vì giờ dâng thánh lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống đã đến. Ngài lại tiếp tục chia sẻ trong thánh lễ thật hay và vui tươi đúng là ơn Chúa đang xuống tràn đầy trong ngài thật.

Song song với giờ chia sẻ cho người lớn thì cũng có Lm Phaolô Phan Đình Dũng hướng dẫn và chia sẻ tâm linh với thanh thiếu niên bên hội trường nhỏ. Phải nói là cả hai thuyết trình viên cho cao niên và thanh thiếu niên năm nay đều còn khá trẻ nhưng rất tuyệt vời với những kiến thức và thông hiểu những vấn đề xã hội và tâm lý của từng giới nên sự thành công là chắc chắn.

Thánh lễ đồng tế hôm nay rất đông Lm và một thầy phó tế. Song song chương trình thánh lễ thì phía bên hội trường phụ cũng có thánh lễ cho thiếu nhi do cha Antôn Đỗ Ngọc Hà phụ trách nghe cha nói năm nay thiếu nhi rất đông trên 500 em.

Các em cũng được các anh chị huynh trưởng hướng dẫn cho những sinh hoạt cầu nguyện và tô vẽ những hình ảnh đạo đức và đầy cả ý nghĩa theo cùng chủ đề “Laudato Si Hãy ngợi khen Chúa” và bảo vệ trái đất với những kỳ công của Ngài.

Trước khi ban phép lành cuối thánh lễ Linh mục Antôn Đỗ Ngọc Hà đã dâng thánh lễ cho thiếu nhi thông báo đúng ra theo chương trình thì các em cùng qua đây hiệp chung phần cuối. Nhưng vì năm nay các em đang vẽ rất nhiều bảng rôn lớn về thông điệp của Đức Giáo Hoàng “Laudato Si = Hãy Ngợi Khen Chúa” nên không sang kịp. Năm nay hơn 500 em đã tham dự thánh lễ phía bên hội trường phụ, rất cảm ơn các em đặc biệt là các anh chị huynh trưởng.

Sau phép lành thánh lễ mừng Đại Hội Chúa Thánh Thần kết thúc thì các em ào ào cầm những biểu ngữ và hình ảnh bảo vệ môi trường và trái đất kéo sang. Quý linh mục mời các em thiếu nhi, các em dâng hoa, đội giúp lễ, và ca đoàn chụp hình chung. Cha Stêphanô Đại diện Tuyên Ủy Đoàn cũng cảm ơn các em và hãnh diện vì các em.

**Đẹp Thay! Đại Hội Chúa Thánh Thần
Cho muôn vạn loài những linh ân
Thổi hương Thần Khí ban sức sống
Như vạn màu sắc giữa mùa xuân.**

Sau cơm trưa là những sinh hoạt ngoài trời như đá banh thể thao do vùng Lm Antôn Đỗ Ngọc Hà phụ trách. Sinh hoạt thanh thiếu niên do ban thanh niên công giáo v.v.. và v.v...

Ngoài sân hôm nay trời nắng đẹp nên vô cùng nhộn nhịp từng bừng đúng như ý nghĩa của ngày



Đại Hội Công Giáo toàn quốc. Tôi đi dạo một vòng ra bên ngoài để quan sát và có quay đoạn Video sinh hoạt nhưng vì bài viết dài nên không tiện đưa vào đây.

Buổi chiều 14g30 chương trình tiếp nối đề tài của buổi sáng nay còn giang dở cũng vẫn hấp dẫn như ban sáng, những trận cười vang trong hội trường, mặc dù buổi chiều nay khá oi bức trong hội trường nhưng diễn giả đã khôn khéo lồng vào những bài hát ca tụng những kỳ công của Thiên Chúa như: Ephata, Laudato Si cho cả hội trường đứng lên cùng múa hát và vỗ tay nên những tham dự viên dẫu có buồn ngủ thì cũng phải tỉnh thức để nghe. Đây cũng là những kinh nghiệm già dặn của những người chuyên môn để thành công của ngày Đại Hội. Phải công nhận rằng đề tài cha soạn rất công phu nhưng không đủ thời gian để chia sẻ nên nhiều mục phải vẫn tắt lại cho kịp giờ chiều Thánh Thể lúc 16g30.



Giờ chiều Thánh Thể hôm nay do Lm. Vicent Trần Văn Bằng phụ trách vô cùng tâm tình và cảm động. Cha đã có thật nhiều tâm tình và gợi ý để cho chúng ta nâng tâm hồn lên Thánh Thể, những tâm tình nhẹ nhàng như một người con trở về với Cha mình, những tâm tình ngợi khen và tạ ơn trong cuộc sống nơi xứ sở tự do này. Chúa đã ban cho mọi thứ từ không khí trong lành để ta thở, nguồn nước sạch cho ta uống, nguồn lương thực nuôi ta sống v.v...

**Cúi niệm quỳ đây, Nhan Thánh Ngài
Tình Ngài dâng hiến trọn cho ai?
“Cứu Nhân Thập Tự treo dâng hiến
Độ Thế Đọc Ngang gạch nổi dài»**

**“Máu Thánh nuôi hồn tươi sự sống
Thần Lương bổ dưỡng chẳng tàn phai”
Giêsu Thánh Thể trong hình bánh
Mái ở cùng con suốt tháng ngày.**

Chúng ta hãy đến với Thánh Thể và tâm tình với Chúa ngự trong đó, và qua đó nuôi hồn ta sống và sẽ sống sung mãn nếu ai siêng năng đến với Thánh Thể Ngài. Giờ chầu chấm dứt lúc 17g30 để giải lao và ăn cơm chiều.

Đúng 19giờ, theo lời dẫn nhập của MC đến quý vị quan khách và mọi người đứng dậy trang nghiêm theo nghi thức rước Hoàng Kỳ từ dưới cuối hội trường lên lễ đài. 14 nam thanh nữ tú nghiêm trang bước song hành theo nhịp trống với 2 lá Hoàng Kỳ Việt Nam và quốc kỳ Đức tiến lên lễ đài nghiêm trang cử hành nghi lễ chào Quốc Kỳ.



Tất cả quan khách và mọi người theo sự hướng dẫn của MC. nghi lễ chào cờ với Quốc Ca VNCH nghiêm trang sốt sắng. Chúng tôi luôn cảm thấy hãnh diện khi được đứng dưới lá cờ vàng ba sọc đỏ biểu tượng của tự do dân chủ, của lòng thương yêu giữa 3 miền Đất Nước, của sự cao sang quý trọng mà tiền nhân chúng ta để lại đến bây giờ. Mỗi khi được đứng dưới lá cờ vàng ba sọc đỏ và hát Quốc Ca. Tôi luôn cảm thấy một sự cao quý lạ lùng như đang sống lại những ngày vàng son trước đây hơn 42 năm trước. Tôi chắc chắn rằng một ngày không xa nữa lá cờ biểu tượng cho tự do dân chủ này sẽ phát phối tung bay trên bầu trời tổ quốc Việt Nam thân yêu của chúng ta.

- Tiếp theo nghi thức chào Quốc Kỳ là một

phút mặc niệm để tưởng nhớ đến tiền nhân anh dũng đã hy sinh để bảo vệ Tổ Quốc và giang sơn Việt Nam và đã nằm xuống vì một lý tưởng cao quý cho chính nghĩa dân tộc. Cho tất cả những người đã bỏ mình trong rừng sâu nước độc trong chốn lao tù cs., hay trên biển cả đại dương để đánh đổi lấy sự tự do, vì không thể cúi đầu chấp nhận sự kìm kẹp của một chế độ vô thần, độc tài và bất công.

- Tiếp theo là phần nghi thức cầu nguyện cho quê hương và đất nước rất cảm động. Những lời nguyện tha thiết nhất được dâng lên Thiên Chúa nhờ lời bầu cử của Thánh danh Mẹ Maria. Cả Đại Hội cùng hát kinh hòa bình và chấm dứt nghi thức cầu nguyện cho Quê Hương Việt Nam.

- Đại Hội cũng đã tưởng niệm đến vị đại ân nhân của hơn 11.300 thuyền nhân Việt Nam trốn chạy cộng sản trên biển đông. Tiến Sĩ Dr. Rupert Neudeck, Ông qua đời ngày 31.05. 2016.

- Một chương trình văn nghệ thật hay và sôi nổi được điều khiển bởi hai MC Như Lan và Tiến Nhật kéo dài hơn 3 giờ đồng hồ với thật nhiều tiết mục ca vũ nhạc kịch và hoạt cảnh. Màn trình diễn Trống Taiko Japanisches Trommeln của nhóm Kirinoki Wadaiko v.v... Một số tiết mục đặc biệt như hoạt cảnh thật công phu của vùng cha Đaminh Trầm Mạnh Nam là Áo Mẹ Áo Em, Diễn tả lại tà áo trắng nữ sinh Trưng Vương trong thời chiến tranh cộng sản xâm lược miền nam Việt Nam, những chàng sinh viên trẻ phải bảo vệ quê hương nhập ngũ tòng chinh ra chiến trường đã hy sinh cho Tổ Quốc bỏ lại những người vợ trẻ, con thơ, sống trong đau khổ cho đến sau khi miền nam bị cs cưỡng chiếm và



đầy ải đi vùng kinh tế mới xa xôi, ôi biết bao nhiêu đau thương tang tóc cho người phụ nữ Việt Nam nước tôi ngày hôm nay. Đang bị đả độn công sản bán ra nước ngoài làm nô lệ với danh từ xuất khẩu lao động v.v...

Những màn vũ như của Cộng đoàn Hamburg, của Wiesbaden, v.v... cũng rất hấp dẫn. Tù nhân Nguyễn Xuân Diệu cùng anh Bùi Minh Đức song ca bài “Bát Cơm Tù” và 10 phút chia sẻ và cảm ơn của anh đến với tất cả các ân nhân, các hội đoàn không ngừng nghỉ trong những lời cầu nguyện và tranh đấu vận động để anh được sống sót. Cộng sản Việt Nam bị sức ép mạnh của Âu Châu và thế giới đến độ phải đưa anh từ trong tù thẳng sang Pháp chứ không cho anh trở về nhà gặp gia đình để từ già. Cuối cùng anh và một nhóm thân hữu mời cả hội trường cùng hát bài “Trả Lại Cho Dân” thật hào hùng và sôi động.

- Lòng trong chương trình văn nghệ ông Đinh Kim Tân đại diện Ban Tư Vấn trưởng ban bầu cử lên giới thiệu Tân Ban chấp hành Liên Đoàn Công Giáo tại Đức, nhiệm kỳ 2017-2019. Thành phần Tân BCH gồm có:

Chủ Tịch: Gioan Baotixita Phùng Khải Tuấn,
Phó CT Nội Vụ: Phaolô Phạm Anh Tuấn Tú,
Phó CT Ngoại Vụ: Phanxicô Nguyễn Duy Hoàng,
Tổng Thư Ký: Martinô Phạm Duy Vũ,
Thủ Quỹ: Thomas Dương Văn Đá.



Anh họa sĩ tài ba Lê Đức Lập (không phải người Công Giáo) nhưng mấy năm nay anh đều đến tham dự Đại Hội, Anh đã vẽ tặng LĐCGVN tại Đức bức tranh đặc biệt ý nghĩa để gây quỹ

chi phí một chút cho 3 ngày Đại Hội. Bức tranh diễn tả lại cảnh Đức Mẹ Maria đã hiện ra tại làng Fatima nước Bồ Đào Nha với ba trẻ chăn chiên cách đây đúng 100 năm mà năm nay giáo hội mừng kính trọng thể. Lời Đức Mẹ nói với ba trẻ chăn chiên ngoài đồng rằng: “Hãy ăn năn đền tội, Hãy tôn sùng Mẫu Tâm, Hãy năng lần hạt Mân Côi“. Vì giá trị của bức ảnh nên tiết mục đấu giá diễn ra rất sôi nổi hào hứng và hấp dẫn gay cần và cuối cùng một tham dự viên nữ đã chiến thắng với giá là 4000”. Cảm ơn chị đã mở rộng tấm lòng đón Đức Mẹ về nhà tôn kính chắc chắn rằng hàng ngày gia đình chị sẽ cầu nguyện đặc biệt cho Việt Nam. Đặc biệt sau lưng Đức Mẹ có lá Hoàng Kỳ của Tổ Quốc. Kể viết bài này cũng đã trả giá khá cao nhưng cuối cùng đành chấp nhận, nhưng xin luôn hiệp ý để cùng cầu nguyện cho Tổ Quốc chúng ta. Cảm ơn anh Họa sỹ Lê Đức Lập thật nhiều cầu xin Thiên Chúa ban ơn lành cho anh và gia đình. Chương trình văn nghệ chấm dứt lúc khoảng 22giờ30 để nhường sân khấu lại cho giới trẻ sinh hoạt văn nghệ tiếp tục cho đến tận thật khuya.



THỨ HAI BẾ MẠC

**Sáng nay thời tiết xuân
Đàn con đèn quây quần
Dưới chân Mẹ cầu khẩn
Đất Việt bớt gian truân**

Buổi sáng nay thứ hai, ngày bế mạc Đại Hội, ngoài trời tươi đẹp những cánh hoa bồ công anh bay nhẹ nhàng trong gió, những tiếng chim hòa tấu như cảm tạ những hồng ân của Chúa Thánh thần,

cho tươi xanh trên mặt đất, cho hồn người tươi đẹp dưới áo Trinh Vương từ ái Maria. Bên trong hội trường lớn đoàn kiệu cung nghinh Thánh tượng Đức Mẹ La Vang bắt đầu di chuyển. Linh mục đoàn những tu sỹ, ca đoàn, các hội đoàn và tất cả tham dự viên hát lên với cả tâm hồn bài.

**“Lạy Đức Mẹ La Vang! dân Việt nam
khắp trên toàn cầu,
Lạy Đức Mẹ La Vang! dân con Việt
đồng thanh bái chào!
Nơi xứ người tạm dung, nguyện xin Mẹ
diu dắt chúng con.
Trên bước đường ly hương,
đoàn chúng con sống trong tình thương”**



Giữa những lời kinh của chuỗi mân côi, là những lời nguyện dâng, xin cho giáo hội quê hương được an bình, cho lòng người biết thay đổi để cùng nhau giữ được quê cha đất tổ. Khi xưa Mẹ đã hiện ra nơi La vang đất nước chúng con an ủi và dạy bảo những bậc cha ông chúng con trong cơn bách đạo cùng quần những vẫn luôn

kiên trung giữ gìn đức tin, nhiều vị nay ngự trên hàng hiển thánh, những tâm hồn ngây thơ trong trắng tung hoa hát mừng Thánh Maria, Đức Mẹ Chúa Trời cầu cho chúng con, con tin chắc rằng Mẹ sẽ vui và nhận lời chúng con khẩn nguyện. Kính xin Đức Mẹ cầu bầu cho quê hương Việt Nam chúng con ngày một tươi sáng hơn lên. Năm nay thời tiết thật đẹp, đoàn kiệu rước đi thật xa vòng ra tới dòng sông hiền hòa, qua những hàng cây tươi mát, đoàn con cái Mẹ đông đảo kéo dài đoàn kiệu như bất tận hơn một giờ đồng hồ mới trở vào hội trường nơi lễ đài chính.

Trước khi mừng đại lễ Chúa Thánh Thần và tạ ơn để bế mạc Đại Hội lần thứ 41. Các thanh nữ thuộc cộng đoàn Frankfurt vùng cha Nam dâng lên Trinh Vương Maria một vũ khúc tiến hoa thật uyển chuyển, mềm mại như ân tình ngát hương, thật đẹp thay! Những bông hoa tươi thắm, kính dâng lên ngai tòa Đức Mẹ giữa mùa xuân của hương ngàn sắc thắm, như màu của những trái tim thành tâm tìm về đây hằng năm kính dâng hiệp hoan trong 3 ngày Đại Hội.

Lm. Stêphanô chủ tịch Hội Đồng Tuyên Úy gửi lời chào mừng như lời cảm ơn đến tất cả mọi người đã hết mình đóng góp trong 3 ngày đại hội. Ngài cũng chào mừng và giới thiệu Lm Phaolô Phạm Văn Tuấn mừng 25 năm ngân khánh Lm. và sẽ chủ tế thánh lễ hôm nay. Thầy phó tế Vicent Nguyễn Công Trứ công bố Tin Mừng và linh mục Thomas Nguyễn Đình Anh Nhuệ giảng thuyết. Vào đầu bài chia sẻ ngài nói rằng hôm nay bị khan tiếng nên chia sẻ ngắn.

**“Hôm qua giảng thuyết ào ào,
hôm nay mất tiếng thiền thảo vài câu
Thế mà ngài giảng khá lâu
Bao nhiêu ý đẹp cao sâu Tin mừng”**

Thật là cảm động cả Đại Hội hôm nay đã cùng hợp với lời ca tiếng hát của ca đoàn tổng hợp dâng lên, như dâng cả tâm hồn lên Thiên Chúa. Ca đoàn với bao vất vả luyện tập cho ngày Đại Hội và đã đóng góp phần mình cho công việc chung thật tuyệt vời. Đây cũng là những chứng nhân đang sống Đức Tin để làm gương cho con em chúng ta, đây là một công việc chung của đoàn dân Chúa.

Lời chúc Bình An: Cùng đưa tay nắm lấy bàn tay nhau trong thánh lễ bế mạc hôm nay. Xin Ngài ban Thánh Thần xuống từng tâm hồn chúng ta. Xin Ngài thương giải thoát ách thống trị vô thần cho giáo hội mẹ Việt Nam. Quê Hương đang khốn khổ điêu linh vì những sự bất lương của con người đang nắm vận mệnh đất nước. Đang thông đồng với lòng tham của giặc ngoại xâm. Chúng con chỉ biết phó dâng và tín thác vào Ngài là Thiên Chúa của chúng con.

Trước khi ban phép lành bế mạc Đại Hội ông chủ tịch LĐCGVN. Phùng Khải Tuấn đại diện BCH. và ban tổ chức Đại Hội, nói lời chân thành cảm ơn tới tất cả mọi người. Từ tu sỹ đến giáo dân, từng bàn tay thiện chí đóng góp âm thầm hay công khai cho ngày Đại Hội được tốt đẹp. Ban tổ chức xin hết lòng tri ân, xin Chúa Thánh Thần ban tràn đầy hồng ân xuống trên từng người chúng ta, và hẹn nhau vào kỳ đại Hội Công Giáo ngày lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống năm 2018.

Kết thúc Thánh lễ, Lm. Stêphanô chủ tịch Hội Đồng Tuyên Úy đã dâng lời tạ ơn Chúa, qua lời chuyển cầu của Đức Mẹ, thương ban cho Đại Hội được tốt đẹp. Ngài cảm ơn mọi bàn tay và mọi tấm lòng góp phần xây dựng cộng đoàn qua việc tích cực tham dự ĐH, tích cực đóng góp tài lực và đặc biệt cảm ơn hai ca đoàn cả Đại Hội đã vang lên tràng pháo tay như bất tận. Những nhiếp ảnh gia được dịp bấm máy thoải mái và những nụ cười chẳng tắt trên môi. Sau đó hội trường mỗi người một bàn tay dọn dẹp bàn ghế v.v.. nhanh gọn sạch sẽ theo như những năm qua.



**Đẹp thay ơn Chúa Thánh Thần
Ngài làm đổi mới canh tân muôn loài
Ơn lành ban xuống mãi hoài
Như làn gió mát khoan thai tâm hồn**

**Sớm mai cho tới hoàng hôn
Ba ngày Đại Hội kính tôn ơn Trời
Tạ ơn tình Chúa yêu người
Ban cho Đại Hội tuyệt vời! vui thay**

**Bàn tay nắm lấy bàn tay
Bình an san sẻ ba ngày vui tươi
Chia tay lưu luyến nụ cười
Thánh Thần tác động tim người nở hoa**

**Từ nam chí bắc hoan ca
Dâng lời cảm tạ ơn Cha nhân lành
Hồn xuân nở tận cao xanh
Hẹn nhau năm tới tâm thành dựng xây**

**Đại Hội lại trở về đây
Abschaffenburg ngắt ngày lòng người
Thánh Thần ban xuống cho đời
Tình Yêu Thiên Chúa tuyệt vời lắm thay!**

**Trần Hương Thơ
Ghi hình và tường thuật**